

HOÀNG HẢI QUÂN

Tiểu  
Thuyết  
Phóng  
Tác

NGƯỜI VỢ  
MẮT TÍCH

# Mục lục

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

# NGƯỜI VỢ MẮT TÍCH

Hoàng Hải Thủy

[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Chương 1

Những cánh cửa sổ của văn phòng mở ra nhìn xuống dòng sông Sài Gòn. Trước đây mười năm, khúc sông này đậu chật ních thuyền bè. Những chiếc thuyền chuyên chở cả một gia đình chồng vợ và những lũ con lúc nhúc. Nhưng từ ngày có kế hoạch chỉnh trang thành phố, thuyền ghe bị cấm tới khúc sông này, cảnh vật ở đây trở nên đẹp và sang trọng, sạch sẽ. Một vùng sông nước khá rộng mở ra trước mắt người nhìn từ cửa sổ này. Sáng nay, ánh nắng chan hòa trên dòng sông, trên những ngọn cây bên kia bờ, mặt nước phản chiếu ánh nắng nhiều chỗ lấp lánh như dát bạc.

Vẫn dòng sông ấy, vẫn làn nước ấy, vẫn những ngọn cây ấy, vẫn ánh nắng ấy. Trần Huy đã ngồi trong chiếc ghế này, nhìn qua khung cửa sổ này ra cảnh vật đó cả ngàn lần, nhưng sáng nay, Trần Huy thấy dường như tất cả đã đổi khác.

Chàng có còn là Trần Huy, người luật sư trẻ tuổi nhưng sớm nổi tiếng và được kể là vị luật sư có nhiều tương lai sáng nhất thủ đô này nữa hay không? Vẫn còn chứ. Ai có thể nói được rằng chàng không còn là luật sư Trần Huy? Văn phòng này, những tờ giấy mang tên chàng trong những tập hồ sơ trên bàn, những tấm phong bì giấy trắng dầy ... Tất cả đều cố gắng nói cho chàng thấy rằng chàng là luật sư Trần Huy. Nhưng chính chàng, chính luật sư Trần Huy, chàng không tin như thế. Chàng nhận thấy mình đã đổi khác nhiều. Chàng như một người khác hẳn, một tâm hồn khác ở trong một thân thể khác.

Nếu Huy soi kính, chàng thấy một hình ảnh quen thuộc: khuôn mặt hơi dài, đôi mắt sáng nhưng u buồn, mái tóc hoa râm nơi hai thái dương, vài

nếp răn rất đẹp và gợi cảm trên vầng trán, những nếp răn của con người trí thức suy nghĩ nhiều. Năm nay Huy 38 tuổi, chàng xứng đáng là người đàn ông “hào hoa, phong nhã” của giới thanh lịch trí thức Sài Gòn.

Đó là nhận xét của Bà Cố vấn và cũng là nhận xét của nhiều bà, nhiều cô thanh lịch khác của thủ đô này.

Sài Gòn không có nhiều luật sư nổi tiếng. Con số luật sư xuất sắc vượt bậc được nhiều người nghe nói đến tên biết ngay là luật sư chỉ có chừng mười vị là cùng. Một nửa số đó là những ông già đã có chừng ba hoặc bốn mươi năm trong nghề. Con số còn lại gồm vài ông trẻ tuổi quá ham tiền, chỉ biết có chuyện làm tiền nên không còn chú ý đến gì khác. Trần Huy, tuy không để lộ ra mặt, vẫn thầm khinh những người bạn đồng nghiệp trẻ tuổi của chàng, nhất là vài người khả ố đến nỗi quanh năm không đánh răng. Răng lợi “bựa” cả đồng. Mỗi lần những ông này cười với chàng, chàng cảm thấy buồn nôn. Nếu còn là sinh viên, chàng đã nói đùa về những hàm răng “bựa cả đồng, bựa đến cảm tằm” được đó với câu: “Các hãng thuốc đánh răng chúng nó họp nhau lại để kiện mày ...” Trong số những luật sư trẻ tuổi, nổi tiếng, biết ăn diện hào hoa, phong nhã, chỉ có chừng hai người. Trần Huy và một người khác.

Huy thốt ra một tiếng thở dài và quay mặt đi không nhìn ra cửa sổ. Dù không muốn chàng cũng phải mở cuốn tập này. Cuốn tập đang để trên bàn trước mặt chàng. Huy biết rằng chàng phải đọc nó. Bắt buộc phải đọc. Nhưng chàng cố gắng kéo dài thời gian. Lát nữa đây, chàng sẽ mở nó, chàng sẽ đọc. Nhưng ngay bây giờ thì chàng chưa thể. Bây giờ thì quá khó. Việc đọc những gì quá khó khăn với chàng.

Một lần nữa, Huy đọc lại những hàng chữ viết trên trang đầu:

- “Nếu tôi có mệnh hệ nào, nghĩa là nếu có gì nguy hiểm xảy đến cho tính mạng tôi, xin trao tập viết này tới tận tay bạn tôi là Luật sư Trần Huy.”

Không. Không thể được. Hoàng Tuấn, người bạn thân nhất của chàng, người viết những dòng chữ này, không thể gặp một tai họa nào đến nỗi phải viết những dòng chữ này. Tính mạng của một người như Hoàng Tuấn không thể bị đe dọa vì bất cứ một tai họa nào. Vì Hoàng Tuấn là một hình ảnh đẹp tượng trưng cho tuổi trẻ, niềm yêu đời, niềm vui sống. Đôi mắt sáng trong lúc nào cũng sáng lên niềm vui, tình yêu và lòng tin. Đôi môi Hoàng Tuấn lúc nào cũng cười vui. Nụ cười của Hoàng Tuấn làm cho người bi quan nhất cũng phải thấy rằng ở đời này có tình yêu và niềm tin, có người hài lòng với cuộc sống, có người đang vui sống.

Đột ngột, Huy có một cảm giác đau đớn. Từ trước đến giờ, chưa bao giờ chàng bị đau đớn thế xác vì một ý nghĩ đến như thế này. Chàng không bao giờ có thể ngờ rằng người ta có thể cảm thấy đau đớn vì một ý nghĩ. Nhất là chàng. Chàng không ngờ chàng có thể đau đớn khi nghĩ đến một người đàn ông khác.

Nhưng ngay sau đó chàng tự trấn tĩnh được ngay. Biết đâu nỗi đau đớn này sẽ lại chẳng chóng qua như một giấc mơ. Biết đâu đây lại chẳng là một cơn ác mộng?

Huy bắt đầu mở đọc trang đầu.

– 1 –

Huy – Tôi viết những dòng này gửi tới Huy, bởi vì bây giờ tôi còn có mỗi mình Huy ở đời, bởi vì chỉ có Huy mới có thể hiểu tôi.

Tôi thấy rằng thật là vô lý khi tôi lại kể lại cho Huy nghe một lần nữa câu chuyện này, một chuyện mà Huy cũng biết rõ không kém gì tôi. Tôi “viết” cho Huy đọc là một câu chuyện có vẻ lố bịch, vì tôi vẫn gặp Huy mỗi ngày. Nhưng tôi viết là vì tôi cảm thấy một sự cần thiết phải ghi lại từng sự kiện trên mặt giấy. Viết lại chuyện này tôi sẽ sống lại từng giây phút đầu và sống lại từng giai đoạn của nó như sống lại một cuộc phiêu lưu,

vì đây chính là một cuộc phiêu lưu. Tôi cần viết lại nó vì viết là hồi tưởng, và tưởng nhớ lại, tôi hy vọng có thể thấy một vài sự kiện nào đó mà tôi đã không thấy trước đây. Tôi sẽ hiểu. Tôi sẽ biết rõ tất cả những gì đã xảy đến với tôi. Chắc chắn phải có một lời giải thích cho vụ này và sau cùng, chúng ta sẽ tìm thấy nó.

Khi tôi nhìn thấy Huy, không hiểu tại sao tôi cảm thấy khó nói. Tuy nhiên vào mùa xuân năm nay, khi Huy tới thăm vợ chồng tôi ở Nam Vang, tôi gặp lại Huy và thấy Huy thật gần tôi. Giữa chúng ta có một sự cảm thông tư tưởng và cảm giác huyền diệu. Thời gian, năm tháng, cách xa không thay đổi gì hết tình bạn của chúng ta, mối tình bạn có từ ngày chúng ta cùng học chung ở Chu văn An và đã làm cho chúng ta được các bạn tặng danh hiệu là “đôi tri kỷ”. Trái lại, sự xa cách trong không gian và thời gian lại làm cho chúng ta gần nhau hơn. Và sự có mặt của Ngọc ở giữa chúng ta lại tạo thêm cho chúng ta một sợi giây liên lạc nữa.

Nhưng bây giờ ... mỗi lần gặp Huy – thật là kỳ lạ – tôi thấy như tôi nhìn Huy qua một làn kính ngăn cách. Và khi nói chuyện với Huy, tôi có cảm tưởng như tôi với Huy nói chuyện với nhau qua máy điện thoại.

Có lẽ vì tôi lo âu, sợ hãi nên tôi trở thành thay đổi, khép kín, làm cho tôi mất cái khả năng ghi nhận sự có mặt của người khác. Chính vì vậy mà tôi cố gắng kể lại vụ này từ đầu. Đây là hy vọng cuối cùng của tôi để thông cảm với Huy, để nối lại sự thông cảm đã có với Huy, với cuộc sống, với hạnh phúc, nghĩa là với Ngọc.

Ngày đó là ngày Thứ Năm 15, ngày Ngọc nhận được bức điện tín của bà mẹ nàng. Mới chỉ cách đây có ba tuần lễ thôi, nhưng tôi tưởng là có những năm dài đã trôi qua kể từ ngày đó. Như cuộc đời tôi đã chia ra làm hai phần: trước điện tín và sau điện tín.

Trước là hạnh phúc. Và hạnh phúc là một danh từ quá thường, quá nhẹ không đủ để diễn tả tình trạng sung sướng của đời tôi bên Ngọc. Tôi đã

muốn tìm một danh từ khác để diễn tả tình trạng đó. Anh biết chúng tôi đủ để hiểu tôi muốn nói gì.

Anh biết vợ chồng tôi, biết Nam Vang, biết tòa nhà của chúng tôi ở Biển Hồ, anh biết rõ tôi, nhất là anh biết rõ Ngọc. Anh biết rằng giữa tôi và Ngọc – tôi không thể nào viết là “đã có” – vẫn có một sự hòa hợp hoàn toàn và huyền diệu đến nỗi hai chúng tôi chỉ là một. Có rất nhiều người lấy làm lạ vì sự hòa hợp đó của chúng tôi. Những người đó từ chối không chịu nhận rằng một người thanh niên Bắc Kỳ lai Miên lại có thể cảm thông hoàn toàn với một thiếu nữ hoàn toàn Nam Kỳ. Trong số những kẻ không tin ấy có nhiều kẻ ghen ghét. Họ ghen vì họ thèm muốn hạnh phúc của chúng tôi. Nhiều kẻ tuy thèm muốn nhưng vẫn không tin rằng 5 năm chung sống vợ chồng, vẫn không làm phai nhạt chút nào tình yêu của tôi và Ngọc.

Nhưng sự thật là như vậy. Năm năm đã qua. Chúng tôi yêu nhau và sống với nhau như vợ chồng đã năm năm, chúng tôi vẫn yêu nhau như ngày đầu. Chúng tôi chưa có con. Chúng tôi chưa có con chính là vì chúng tôi không thể nào chịu nổi một người nào khác chen vào giữa chúng tôi, dù kẻ xen vào đó có là con của chính chúng tôi. Có thể nào định mệnh đã trừng phạt chúng tôi chính vì thế?

Như vậy là ngày Thứ Năm 15 tháng Chín Ngọc nhận được bức điện tín. Khi tôi từ Ngân Hàng về nhà, vào lúc 6 giờ chiều, nàng đứng trong phòng khách. Bây giờ tôi còn nhìn thấy nàng đứng in hình trên nền cửa kính mờ, với làn nắng chiều vàng sau lưng. Ánh nắng làm vàng mái tóc của nàng. Nhìn nàng tôi biết ngay là có gì lạ xảy đến. Chưa bao giờ tôi thấy nàng đứng im như thế. Mọi ngày, theo như lệ thường, mỗi khi tôi về tới nhà, nàng chạy ra ôm chầm lấy tôi, và tôi cảm thấy nàng ở trong tay tôi ngay cả trước khi tôi kịp nhìn thấy rõ nàng.

Nàng là người nói trước:

- Má em đau nặng, sắp chết. Em phải về ngay.

Tự nhiên là tin đó làm cho tôi phải xúc động.

Tôi có cảm tình nhiều với Bà Ngà, bà mẹ vợ tôi. Tôi cũng gọi bà là Má. Và tôi biết rằng Ngọc, vợ tôi, mặc dầu hồi sau này có nhiều chuyện không đồng ý với má nàng, cũng mến thương má nàng nhiều lắm. Hai nữa tôi xúc động là vì tôi không chờ đợi tin Bà Ngà đau nặng. Bà má vợ tôi chưa quá 55 tuổi, bà rất khỏe mạnh và trẻ hơn tuổi. Từ 5 năm qua tôi không thấy bà có chứng bệnh nào cả. Bà cũng không hay đau yếu. Năm trước đây bà ta có tới nhà chúng tôi ở chơi một tháng. Hồi đó tôi vẫn thấy bà vui vẻ, mạnh khỏe, yêu đời và nhanh nhẹn hơn bao giờ hết.

Tôi ấp úng nói vài câu gì đó. Ngọc đọc cho tôi nghe bức điện tín nàng vừa nhận được trước đó một tiếng đồng hồ. Điện tín do một cô y tá tên là Nhàn gửi đi và ký tên. Bây giờ nói ra thì tôi thấy tôi thật là ngớ ngẩn và gần như là ngây ngô nhưng thật sự là tôi không nhớ rõ lúc đó tôi có nhìn vào điện tín đó hay không.

Tôi chỉ nhớ rõ có một điều là Ngọc đọc cho tôi nghe những lời ghi trong điện tín: Bà Ngà bị cơn đau tim nặng bộc phát. Bác sĩ xét thấy tình trạng bà nguy kịch nên khuyên thân nhân tới ngay. Thân nhân gần nhất của Bà Ngà là Ngọc, con gái Bà.

- Em đã gọi đây nói ra Hàng Không. Họ cho biết 12 giờ đêm nay có phi cơ về Sài Gòn. Em đã giữ chỗ rồi. Đêm nay em đi.

Tự nhiên là tôi không nói gì để ngăn cản nàng hết.

Lẽ tự nhiên là Ngọc phải có mặt bên mẹ nàng trong những giờ phút cuối cùng của đời bà. Hai nữa, một người trong chúng tôi đã quyết định điều gì, quyết định ấy mặc nhiên trở thành quyết định chung của cả hai.

Tôi chỉ ghì chặt Ngọc trong vòng tay tôi và tôi hôn nàng với tất cả tình yêu và triu mến của tôi.



Nhưng tôi không còn thấy nàng gần tôi như ngày thường, như trước đó. Tuy nàng cố gắng làm ra thản nhiên, nàng cố trấn tĩnh, tôi cũng thấy rõ là nàng đang xúc động nhiều. Nàng đang sợ hãi. Một nỗi sợ hãi lớn bóp chặt trái tim nàng. Nỗi sợ hãi đó làm cho nàng trở thành cứng rắn.

Sau giây phút đó, chúng tôi lo đến những việc cần thiết thực tế hơn: soạn hành lý, tiền, giấy thông hành và căn cước của Ngọc, những việc tôi sẽ phải làm trong khi vắng nàng.

Những giờ sửa soạn ấy trôi qua mau. Tôi lái xe đưa nàng ra phi trường. Lần nào tôi đi xa vì công việc, Ngọc cũng lái xe đưa tôi tới phi trường và ngược lại. Chưa bao giờ chúng tôi để nhau đi xe của Hãng Máy Bay.

Tôi mắt kém nên không thích lái xe ban đêm. Nhất là đêm hôm đó tôi cảm thấy khó chịu nhất vì tôi cảm thấy sự có mặt của Ngọc bên tôi. Nàng “căng thẳng” không thoải mái, dịu dàng như những ngày thường. Nàng lo âu và nỗi lo âu của nàng làm cho tôi cũng như bị nghẹn thở. Cổ họng tôi như bị nghẹn vì nỗi lo âu đó của nàng. Ngọc hút thuốc lá liên miên. Tôi thấy rõ là nàng bối rối qua hành động hút thuốc lá của nàng. Ngày thường, nàng cũng hút thuốc nhưng rất ít, mỗi ngày nàng hút chừng ba điếu sau những bữa ăn. Đêm đó nàng hút liên miên nhưng mỗi điếu nàng đốt lên chỉ hút có vài hơi là lại vứt đi qua cửa xe và lại châm điếu khác.

Từ nhà tôi tới phi trường Pochentong đêm đó, Ngọc hút tới 20 điếu thuốc.

Chúng tôi tới phi trường vào lúc 11 giờ đêm. Chúng tôi còn thì giờ để vào tiệm ăn ở ngay phi trường ăn với nhau hai tô mì vịt. Ngọc thích ăn ở đây. Nàng thích khung cảnh của phòng ăn này ở phi trường. Nàng nói nàng thích không khí tiễn đưa, chia ly. Mỗi lần tới đây, hoặc là đưa tôi đi, hoặc nàng đi, nàng thường cùng tôi vào quán ăn này ăn mì. Nhưng đêm đó tôi thấy rõ là khung cảnh phi trường cùng tô mì vịt mà nàng vẫn thích không làm cho nàng ghi nhận mấy may.

Tôi nói nhiều với nàng, tôi định dùng lời nói để trấn tĩnh nàng, để làm cho nàng bớt sợ, nhưng tôi thấy rõ là vô ích. Nàng nghe tôi nhưng không biết là tôi nói gì. Một vài thủ tục về giấy tờ cuối cùng làm xong là phóng thanh mời hành khách lên phi cơ. Chúng tôi nắm chặt tay nhau và hôn nhau lần cuối. Lần này, giây phút này, tôi cảm thấy nàng gần tôi, như nàng vẫn gần tôi tự bao giờ. Tin tưởng, trao gửi, như nàng vẫn là một phần thân thể của tôi.

Giây phút cảm thông đó thoáng qua như một ánh chớp. Nàng rời xa tôi ngay. Nàng đi vào cổng ra của phi cảng. Trên đường đi xa tôi, nàng dừng lại một lần và tôi trông thấy nàng lần cuối cùng dưới ánh đèn nê-ông, hình dáng đẹp, thanh của ẻo lả như chờ đợi tôi bảo vệ. Nàng bận bộ áo xám ngọc, màu tôi thích nhất, làn môi đầy quyến rũ, đôi mắt trong như nước hồ thu và mái tóc nhung óng ánh. Lúc đó tôi không thể nào quan niệm được rằng một phần thân thể của tôi lại có thể đi xa tôi, lại có thể trôi đi như một chiếc thuyền không bến. Nàng làm một cử chỉ nhỏ chào tôi bằng tay, rồi nàng đi theo vào dòng người xa lạ.

Đó là lần cuối cùng tôi trông thấy nàng.

– 2 –

Tôi sợ tôi không ngủ được nhưng trái lại, trước sự ngạc nhiên của tôi, đêm đó tôi chìm ngay vào một giấc ngủ dài và ngon lành, không mộng mị. Tôi không thấy qua một triệu chứng nào báo trước có chuyện không hay sắp xảy đến.

Sáng hôm sau, trời đã muộn khi tôi tỉnh giấc. Tôi phải vội vàng ra khỏi nhà để tới sở làm. Sáng đó tôi có hẹn với Văn Phúc – ông đại diện Ngân Hàng của tôi – Huy đã được tôi giới thiệu với Văn Phúc và Huy cũng đã biết ông ta đối với tôi ra sao. Khi tôi nhớ tới Ngọc, tôi vẫn thấy trái tim tôi có một cảm giác đau nhói nhưng tôi không thể nói được đó là lo âu hoặc là

sợ hãi. Chúng tôi đã nhiều lần xa nhau, Ngọc và tôi, trong khoảng thời gian 5 năm chung sống.

Tôi không lấy làm vui mỗi lần Ngọc và tôi xa nhau trước đây, song tôi thấy những lần xa nhau trước đó, tôi thấy sung sướng vì sắp được gặp lại Ngọc nhiều hơn là buồn vì sự vắng mặt của nàng.

Tuy nhiên, lần xa nhau này của chúng tôi có khác. Lần này Ngọc xa tôi vì bắt buộc. Có một cái tang đang chờ đợi nàng. Chắc vì vậy mà lần này cuộc chia ly tạm thời của chúng tôi có một cái gì nặng nề, nhưng chia ly rồi, bây giờ tôi chỉ còn phải chờ ngày tái ngộ. Tôi bắt đầu sống với hy vọng. Và hy vọng sắp được gặp lại nàng làm cho tôi trở thành vui sống, yêu đời.

Cuộc gặp gỡ giữa tôi và Văn Phúc đem lại cho tôi thêm nhiều lạc quan. Lúc nào Phúc cũng có ảnh hưởng tốt với tôi như vậy. Tôi thấy ở đời này có nhiều người đem ảnh hưởng tốt đến cho đời chúng ta cũng như có nhiều kẻ chỉ gây cho ta toàn những gì không may, tai hại. Với tôi ngoài việc là một người trên cấp rất đàng hoàng, Văn Phúc còn là một người bạn tốt.

Chúng tôi có nhiều việc phải bàn luận với nhau. Sau hai tiếng đồng hồ nói về công việc của Ngân Hàng, Phúc đưa tôi đi ăn trưa. Khi tôi báo tin rằng đêm qua, Ngọc đã phải cấp tốc về Sài Gòn vì mẹ nàng đau nặng, Phúc tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Chưa bao giờ anh nói cho tôi hay rằng bà nhạc anh bị yếu tim.
- Chính tôi cũng không biết là bà ấy yếu tim nữa. Tôi vẫn yên trí là bà ấy mạnh lắm.
- Bà nhạc anh bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?
- Tôi cũng không biết rõ. Năm mươi tư hay năm mươi năm gì đó.

Người đàn bà thường bị bệnh tim quật ngã vào khoảng tuổi bốn mươi. Đó là tôi nói những người bị bệnh tim kia. Còn khi các bà ấy đã quá năm mươi tuổi, các bà ấy sống lâu lắm. Tôi chắc bà ấy chẳng có gì nguy kịch lắm đâu. Vài ngày nữa anh sẽ thấy chị ấy bình an và vui vẻ trở về.

Văn Phúc dặn tôi nếu có tin gì mới về bà nhạc tôi, tôi phải báo cho ông biết ngay. Ăn xong, chúng tôi chia tay nhau. Ngân Hàng của chúng tôi là một chi nhánh của một Ngân Hàng ngoại quốc nên làm việc liền một buổi. Tôi trở ngay về văn phòng để làm việc. Tôi để hết tâm trí vào việc làm, yên tâm rằng đến chiều khi về đến nhà, tôi sẽ nhận được một điện tín của Ngọc. Ngọc có hứa là nàng sẽ đánh giầy thép cho tôi ngay sau khi nàng gặp mẹ nàng.

Nhưng chiều đó khi về tới nhà, tôi không tìm thấy một tờ điện tín nào bỏ trong thùng thư trước cửa nhà hay trong nhà hết. Tôi thất vọng nhưng lại mừng vì tôi nghĩ rằng như vậy là bệnh trạng Bà Ngà không có gì đáng ngại lắm. Nếu có gì nguy hiểm chắc chắn Ngọc đã báo ngay tin cho tôi biết.

Sáng hôm sau, cũng vẫn không có tin tức gì của Ngọc. Tới văn phòng, tôi gọi dây nói ra nhà Bưu điện dặn nhân viên phòng điện tín rằng nếu họ nhận được điện tín nào từ Sài Gòn gửi tới cho tôi, họ cho người mang thẳng tới văn phòng cho tôi chớ đừng đưa tới nhà tôi.

Sau đó suốt buổi sáng, tôi bận việc liên miên. Tôi quên hẳn chuyện nhà Bưu Điện không gọi lại cho tôi. Tôi phải chọn lựa nhiều quyết định trong buổi sáng ấy. Chuyện lôi thôi nhất là tôi phải mở cuộc điều tra về trường hợp một kế toán viên bị nghi ngờ là gian lận sổ sách. Ông Giám đốc người Anh của Ngân Hàng yêu cầu sa thải người nhân viên đó nhưng tôi phản đối. Do đó tôi phải tìm cho được bằng chứng là người nhân viên đó không có lỗi.

Buổi trưa, tôi không có thì giờ đi ăn cơm trưa nữa, tôi nhờ người mua sandwich về văn phòng cho tôi ăn.

Đến ba giờ chiều, tôi chợt nhớ đến Ngọc. Tôi ngạc nhiên tự hỏi tại sao tôi lại có thể quên được nàng lâu đến thế. Tôi vội vàng gọi điện thoại ra nhà Bưu Điện hỏi lại và tôi lại càng ngạc nhiên khi nghe người ta trả lời là tôi không có qua một điện tín nào hết.

Suốt buổi sáng hôm sau, rồi cả ngày sau đó không có gì gửi tới. Không điện tín, không có điện thoại, không có thư từ ... Im lìm hoàn toàn.

Trong 48 tiếng đồng hồ đầu tiên, tôi thật sự không thấy lo ngại gì lắm. Tôi vẫn yên trí là không thể có chuyện gì nguy hiểm xảy đến với Ngọc. Nghĩ đến chuyện Ngọc gặp nguy hiểm là vô lý và lỗ bịch. Tôi thú nhận rằng nếu tôi có nghĩ gì đến Ngọc là nghĩ một cách ghen tuông rằng nàng đã mãi lo cho mẹ nàng mà quên tôi. Tôi hiểu rằng Ngọc có thể không có thì giờ viết thư cho tôi, nhưng nàng có thể gửi điện tín cho tôi chứ. Nếu cần có mặt ngày đêm bên cạnh Bà Ngà, nàng cũng vẫn có thể nhờ người thân trong nhà mang vài chữ ra nhà Bưu Điện gửi về cho tôi, không có lý nàng lại không có thể nhờ được ai. Nàng biết là tôi mong tin nàng chứ. Điều làm tôi buồn nhất là nàng đã làm sai lời hứa. Nàng đã hứa với tôi trước khi đi là nàng sẽ gửi điện tín về cho tôi ngay khi nàng về tới Sài Gòn. Và nếu tôi không nhớ lầm thì đây là lần đầu tiên Ngọc sai lời hứa với tôi.

Ngày chủ nhật tới, tôi bắt đầu thấy lo.

Chúng tôi không thích ngồi không. Những chủ nhật trước đây, tôi và Ngọc vẫn đi chơi cuối tuần. Chúng tôi bày chuyện đi chơi, đi săn, đi câu. Mỗi ngày chủ nhật ở nhà, chúng tôi có nhiều chuyện để làm, nào là rửa xe, làm vườn, sửa mái nhà, xếp lại tủ sách. Và nhất là chúng tôi bận yêu nhau, yêu nhau như chúng tôi là một việc làm không bao giờ nhàm. Chúng tôi có tình yêu, chúng tôi không bao giờ sống nhàm chán, không bao giờ chúng tôi buồn.

Nhưng sáng chủ nhật này, tôi sống một mình, tôi không có việc gì làm. Và tôi cũng không muốn làm gì hết. Tôi có thể nói rằng đó là buổi sáng chủ

nhật đầu tiên trong đời mà tôi bắt đầu đau khổ. Tôi đau khổ rất âm thầm. Tức là tôi khởi đầu đau khổ một cách âm thầm, lặng lẽ, từng hồi, không rõ rệt. Có một điều tôi biết chắc đó là điều tôi đã mất thăng bằng của cuộc sống. Tôi không còn vui sống nữa, tôi đã mất cái hăng hái lẫn xả vào cuộc sống để sống và hưởng thụ như trước đây. Chúng tôi đã sống hăng hái, hăm hở như hai đứa trẻ cắm vào một trái chín.

Từ buổi sáng chủ nhật ấy tới giây phút này, tôi không bao giờ còn được có cái cảm giác yêu đời, hăm hở sống đó nữa.

Đến tối một ý nghĩ sáng lên trong óc tôi. Ý nghĩ đó làm cho tôi nhức nhối khó chịu như một mụn ong châm.

Tôi nghĩ: nếu phi cơ Ngọc đi bị tai nạn? Từ ngày Ngọc đi tôi không đọc báo. Nếu có đọc tôi chỉ đọc sơ qua mấy hàng tit lớn trong bữa ăn. Đọc với một sự lơ đãng. Nếu báo có đăng tai nạn phi cơ có thể tôi đã bỏ sót tin đó. Tôi lại không nghe radio, cũng chẳng nói chuyện phiếm với ai. Nhất là trong thời gian gần đây những công ty Hàng Không thường có thói quen giữ kín các tai nạn không cho báo chí biết. Tôi lại nghĩ nếu có tai nạn, người ta phải báo ngay cho thân nhân hành khách biết dù rằng người ta giữ kín tin đó với báo chí, và tôi, tôi có vợ đi trên phi cơ, người ta bắt buộc phải báo tin cho tôi trước hơn ai hết. Xong tôi lại nghĩ biết đâu đấy, rất có thể vì một lý do gì đó can cước của Ngọc bị thất lạc, ai biết có những chuyện gì bê bối, rắc rối xảy ra trong và sau một tai nạn phi cơ.

Tôi định tới ngay trụ sở Công Ty Hàng Không, nhưng sáng chủ nhật, nơi đó đóng cửa nghỉ. Tôi tới văn phòng và gọi dây nói ra phi trường. Ở đây có một văn phòng thường trực của Công ty. Nhân viên ở đây cam đoan với tôi là không có một tai nạn phi cơ nào xảy ra trên đường bay Nam Vang – Sài Gòn trong ngày thứ năm vừa qua hết.

Nhưng khi tôi hỏi về một hành khách trên phi cơ đi từ Nam Vang về Sài Gòn hôm ấy, nhân viên trực ở phi trường trả lời rằng Y không có đủ

thẩm quyền để trả lời. Y yêu cầu tôi chờ tới sáng thứ hai hỏi trụ sở chính. Chỉ trụ sở chính mới có thể cho tôi biết rằng người hành khách mà tôi hỏi đó có thật sự xuống phi cơ ở Sài Gòn hay không.

Không cần phải nói chắc anh cũng biết rằng đêm đó tôi không chợp mắt được. Suốt đêm tôi tranh đấu với chính tôi. Tôi đặt ra những trường hợp bi thảm mà Ngọc có thể gặp và chính tôi lại tự thuyết phục là những trường hợp đó không thể nào xảy ra được. Tôi tự trấn tĩnh mà không được.

Mờ sáng thứ hai tôi đã trở dậy. Tôi tắm nước lạnh cho tỉnh rồi vào xe đi ngay xuống tỉnh. Lẽ tự nhiên là tôi tới quá sớm. Tôi phải ngồi ở tiệm cà phê Royal chờ suốt một tiếng đồng hồ trước khi trụ sở Hàng Không mở cửa.

Lại phải chờ thêm nửa giờ nữa nhân viên có thẩm quyền, tức là một ông chủ sự phòng mới tới. Người ta kiểm soát lại và nửa giờ sau, tôi đã được trả lời dứt khoát. Phi cơ về Sài Gòn ngày thứ năm đã đi tới nơi về đến chốn. Bà Hoàng Tuấn, nữ danh Đỗ thị Như Ngọc có tên trong bảng danh sách hành khách xuống phi cơ tại phi trường Tân sơn Nhất.

Tôi vui mừng đến nỗi thiếu chút nữa thì tôi la lên và ôm hôn cô thư ký. Ôm hôn cả ông chủ sự già và anh tùy phái. Ra tới đường phố, tôi muốn hát vang lên vì đời quá đẹp. Tôi vẫn chưa được tin gì về Ngọc, nhưng ít nhất nàng bình yên, nàng đang ở Sài Gòn. Đó là điều quan trọng. Rồi trước hay sau, sớm hay muộn, tôi cũng sẽ được tin nàng. Thế nào rồi nàng cũng trở lại với tôi. Rồi chúng tôi lại yêu nhau ...

Tôi từ Trụ sở Hàng Không ra đi thẳng tới Bưu điện. Tại đây tôi gặp ông chủ sự phòng Điện tín, người tôi đã nói chuyện bằng điện thoại mấy lần trong ngày hôm qua. Tôi trình bày với ông này câu chuyện của tôi một lần nữa.

Ông ta nói với tôi một câu làm cho gánh nặng của tôi nhẹ hẳn đi, tôi ngạc nhiên về chuyện tại sao tôi lại không nghĩ đến trường hợp đó. Có lẽ vì

quá lo, tôi trở thành kém thông minh. Người ta thường nói kẻ ở trong cuộc thường lấp lú là như vậy:

- Rất có thể là điện tín của bà nhà gửi cho ông từ Sài Gòn lên đã bị thất lạc. Việc ấy vẫn thường xảy ra. Ngay cả đến chúng tôi cũng không hiểu rõ nguyên do những vụ thất lạc điện tín ấy. Nhiều khi có những điện tín mất đến 8 ngày mới tới nơi. Nếu ông muốn biết gấp, chúng tôi có thể gửi điện về Sài Gòn hỏi. Còn nếu như muốn có tin sớm hơn nữa, sao ông không gửi điện tín hỏi ngay bà nhà? Ông có địa chỉ của bà ở Sài Gòn chứ?

Chuyện giản dị chỉ có thế ... Tại sao tôi lại lú lấp không nghĩ ra nhỉ? Dễ quá. Tôi chỉ cần gửi ngay một điện tín về Sài Gòn. Không có nói một lời cảm ơn Ông chủ sự “thông minh” ấy tôi vợ vội lấy một mẫu gửi điện tín, viết ngay về Sài Gòn cho Ngọc.

Đến lúc đó tôi mới chợt nhớ là hiện nay tôi không biết rõ Ngọc ở đâu. Nàng ở nhà Bà Ngà hay nàng ở khách sạn. Trong những lần về Sài Gòn thăm bà Ngà trước đây có lần Ngọc ở với Bà Ngà, có lần nàng ở khách sạn. Ngọc thường thích tự do. Nàng không muốn làm phiền ai, dù người đó có là mẹ đẻ của nàng. Hai nữa, tôi đã nói rằng Ngọc và bà mẹ nàng trong thời gian sau này không hòa thuận với nhau mấy.

Tôi nghĩ rằng trong trường hợp Bà Ngà đau nặng như hiện nay, chắc chắn Ngọc phải ở gần bà đêm ngày. Nhưng tôi không rõ là Bà Ngà nằm ở nhà hay ở bệnh viện. Tôi chắc là bà nằm ở bệnh viện vì bức điện tín gửi tới chúng tôi do một nữ y tá – Cô Nhàn – ký tên. Nếu Bà Ngà nằm ở bệnh viện, Ngọc chắc là ở nhà bà.

Những lần trước về Sài Gòn, nếu ở khách sạn, Ngọc vẫn quen ngụ tại khách sạn Continental. Muốn chắc chắn tôi gửi liền hai điện tín giống nhau, một về Bà Má vợ tôi, một về khách sạn Continental. Tôi viết như sau: “Rất lo không nhận được tin Ngọc từ ngày thứ năm. Stop. Cho biết tin ngay bằng điện tín hay điện thoại. Stop. Rất mong. Yêu em nhiều”.



Ngày thứ hai đầu tuần ấy êm ả trôi qua, tôi đã tìm lại được niềm vui và tự tin. Tôi lại làm việc hăng hái suốt ngày. Cho tới chiều khi về nhà, tôi mới lại cảm thấy buồn rầu và thất vọng khi không thấy có một điện tín nào chờ đợi tôi ở nhà.

Sáng hôm sau tôi nhận được điện tín trả lời của khách sạn. Người ta đã nhận được điện tín của tôi và cho tôi biết là khách sạn hiện không có bà khách nào là bà Hoàng Tuấn hết.

Tôi lại gọi dây nói tới nhà Bưu điện cho ông chủ sự:

- Ông không thấy có điện tín nào của nhà tôi gửi tôi ư?

Câu hỏi thật thừa nhưng tôi vẫn cứ phải hỏi.

- Không thấy ông ạ. Nếu có tôi gửi đến cho ông ngay mà.

Thật là lạ, nếu Ngọc ngụ ở một khách sạn nào khác, hay ở nhà ai, chắc hẳn nàng cũng phải nhận được điện tín tôi gửi về nhà mẹ nàng và phải trả lời tôi rồi. Khách sạn không có nàng còn trả lời nữa là nàng, thật là khó hiểu. Nỗi lo sợ của tôi lại có dưới một hình thức khác. Tôi lo sợ như người đứng trước một cái gì khó hiểu của định mệnh, một tình trạng mà người không thể giải thích được.

Đến thứ tư, vào buổi chiều, tôi như người nổi cơn điên. Điện tín gửi đi gửi lại đều đặn và dễ dàng giữa Nam Vang và Saigon. Điện tín trả lời của khách sạn Continental chứng minh điều đó. Mặt khác tôi biết chắc Ngọc hiện có mặt ở Saigon. Bản danh sách của Công ty Hàng Không chứng minh điều đó. Vậy thì sao lại có sự yên lặng này?

Đột nhiên óc tôi lóe lên một tia sáng: Ngọc về Saigon sáng thứ sáu tuần trước, nhưng nàng có thể đã đi nơi khác. Nàng có thể đi vì một lý do nào đó mà tôi chưa được biết. Nàng có thể ... thật ra nàng có thể làm được những gì? Nếu nàng không thông tin được cho tôi, chồng nàng, biết đâu lại chẳng

phải vì nàng không thể thông tin cho tôi được? Biết đâu nàng lại chẳng “bị cầm giữ” ở một nơi nào đó??

Ngọc có thể bị bắt cóc ... Nàng có thể bị giữ vì bị tình nghi buôn lậu?? Có thể lắm chứ ... Nghĩ thế không còn do dự nữa tôi nhắc ngay máy nói lên gọi tới Thanh Tra Sam. Sam thường được gọi là ông Cò Sam. Vì công việc của Ngân Hàng tôi phải giao thiệp với hành chánh địa phương và giao du khá thân với Cò Sam. Anh là người Miên lai người Việt Nam. Anh đã đi học ở Trường Chasseloup Laubat trước đây cũng như Thái Tử Shihanouk nước anh vậy. Anh thường làm đại diện Nha Cảnh sát tới dự các cuộc tiếp tân của Ngân Hàng nên anh có vài lần gặp Ngọc.

Tôi nói tôi có chuyện cần đến anh, Sam trả lời anh sẵn sàng giúp tôi tất cả những gì anh có thể làm được. Mười phút sau tôi đã có mặt trong văn phòng của Sam.

Sam yên lặng và chăm chú nghe chuyện tôi. Đợi tôi kể xong, anh mới hỏi:

- Bây giờ anh muốn tôi làm gì?

- Tôi muốn nhờ anh tìm dùm vợ tôi.

- Tôi có thể liên lạc với Cảnh sát Saigon về việc này nhưng trước hết muốn tìm một người chúng tôi phải có bằng chứng là người ấy mất tích đã.

Lần đầu tiên tôi nghe nói tới hai tiếng “mất tích”, hai tiếng mà tiềm thức tôi đã nghĩ tới mà tôi vẫn chưa dám nói với chính tôi.

Tôi rùng mình như khi nghe nói đến một cái gì mà tôi kinh sợ, tôi hỏi lại:

- Như thế này chưa đủ để anh mở cuộc điều tra hay sao?

- Muốn tôi tìm chị ấy hoặc là bất cứ người đàn bà nào, điều cần là chị ấy, hoặc người đàn bà ấy, phải mất tích trước đã.

- Như thế này chưa phải là vợ tôi mất tích sao?

- Tôi muốn giúp anh lắm. Anh nên nhớ như vậy. Công việc của tôi là luôn luôn làm dùm những việc của người khác. Lẽ tự nhiên là tôi hết lòng muốn giúp anh rồi. Anh đồng ý với tôi điều đó chứ?

Tôi gật đầu, Sam nói tiếp:

- Nhưng trong vụ này anh chưa có qua một bằng chứng nào chứng tỏ chị ấy bị mất tích hết. Tôi không thể nào mở một cuộc điều tra, phái nhân viên đi công tác đây đó chỉ vì bà Hoàng Tuấn, nữ danh ...

Tôi nhắc anh:

- Đỗ thị Như Ngọc ... Aline Như Ngọc ...

- Chỉ vì Bà Như Ngọc đi vắng không gửi tin về cho ông chồng từ ... Hoặc nói cho đúng ra là vì ông Hoàng Tuấn không nhận được tin tức gì của bà vợ kể từ ... từ một tuần lễ nay. Anh nên biết rằng có rất nhiều bà vợ hiền, yêu thương chồng, còn để thời gian cách xa không cho chồng biết tin mình hơn thế nhiều ...

Lúc đó, nếu tôi dừng rồi trí quá, nếu tôi tỉnh táo một chút, chỉ cần một chút thôi, tôi đã nhớ ra rằng Cò Sam, người đang nói chuyện với tôi lúc đó, đã bị bà vợ bỏ cách đây ba năm.

Nhưng lúc đó tôi không còn có thể nghĩ đến, tưởng đến cái gì khác, ai khác ngoài Ngọc.

- Việc của tôi khác chứ ...

Tôi nói lớn gần như là la lên:

- ... Tôi không cần biết về những bà vợ khác. Vợ chồng tôi khác. Chúng tôi yêu thương nhau. Chưa bao giờ nàng đi xa tôi đến ba ngày mà không viết thư cho tôi. Như là ... như là ...

Lúc đó chắc tôi có cái vẻ đặc biệt của một người điên. Bởi vì từ lúc đầu Sam vẫn nói chuyện với tôi với vẻ nghiêm trọng của kẻ đối thoại với một người bạn đang có chuyện buồn, nay anh bỗng đổi thái độ. Anh nói với cái vẻ hiền từ, chịu đựng của người lớn nói với đứa trẻ không biết điều, vùi vĩnh những chuyện không thể được. Sam còn mỉm cười như để tha thứ cho cơn la hét vô lý của tôi nữa:

- Tôi biết như vậy. Trường hợp của anh và chị Như Ngọc khác nhiều lắm. Khổ nỗi cảnh sát bao giờ cũng cần có những bằng chứng cụ thể để mở bất cứ một cuộc điều tra nào. Anh nói rằng Hàng Không Việt Nam cho anh biết rằng chị Ngọc có đáp phi cơ của họ bình an xuống phi trường Tân sơn Nhất ... Vậy thì làm sao chúng tôi quyết định rằng chị ấy mất tích ở đâu đó cho được. Ít nhất chúng tôi cũng cần có một cái gì, một lá thư, một điện tín của thân nhân của anh ở Sài Gòn chẳng hạn, báo cho anh biết rằng không thấy chị ấy tới nơi.

- Thì tôi đã đưa anh coi điện tín của Khách sạn Continental đó?

- Trước khi đi chị ấy có gửi điện dặn giữ phòng ở Khách sạn đó không?

Tôi phải thú nhận với Sam là không. Thật ra tôi cũng không được biết rõ lần này Ngọc có định về ngụ ở Khách sạn Continental hay không nữa.

Sam lại nói:

- Nếu anh muốn tôi có thể nhờ cảnh sát Sài Gòn tìm dùm chị ấy ở địa chỉ của bà nhạc anh. Nhưng tôi nói trước với anh là nếu họ có làm dùm mình, lâu lắm mới có kết quả. Vì đây không phải là một việc công. Nếu là việc chính trị thì lại khác. Cảnh sát lúc nào cũng có nhiều việc phải làm, ấy là nếu yêu cầu không khéo, có khi chúng tôi còn bị họ cự nữa.

- Sao anh không liệt lời yêu cầu này vào loại “khẩn” hoặc chính trị?

- Tôi không có quyền làm vậy. Muốn yêu cầu như vậy phải là ông Tổng giám đốc của tôi mới làm được. Anh dư biết quyền hạn của tôi chỉ thu hẹp ở một quận này. Nhưng theo tôi anh cần gì phải nhờ đến Cảnh sát? Việc này dễ mà. Anh chỉ cần nhờ một người bạn nào của anh ở Sài Gòn làm dùm việc anh cũng được mà. Còn mau hơn là nhờ cảnh sát nữa. Như ông bạn thân nào của anh làm luật sư ở Sài Gòn đó ...

Huy ơi, Huy hãy tha lỗi cho tôi khi Huy đọc những dòng này: trong cơn bối rối tôi không nghĩ tới Huy. Chưa một giây phút nào tôi nghĩ đến Huy cả. Chuyện thật dễ giải quyết. Nhờ cảnh sát làm chi cho mất công, mất thì giờ. Lời Cò Sam nói cất cho tôi cả một gánh nặng. Cái chuyện mà tôi cho là khó giải quyết quá đó thực sự chỉ là một việc dễ như bỡn.

Tuy nhiên tôi vẫn nói:

- Một mặt tôi nhờ bạn tôi, nhưng tôi nghĩ cảnh sát có nhiều thẩm quyền hơn chứ ...?

- Nếu cần truy tầm bắt một kẻ tình nghi phạm phát hay chính trị phạm nào tôi đồng ý với anh là cảnh sát làm việc hữu hiệu hơn, nhưng nếu tìm tin một người nào không trốn tránh, cảnh sát đôi khi không làm nhanh bằng một người thường. Anh cứ nhờ anh bạn của anh đi. Nếu có gì khó khăn cần đến cảnh sát, tôi sẵn sàng giúp anh.

Tôi cảm ơn Cò Sam. Nhưng tôi chỉ nhã nhặn với Y vì phép lịch sự tối thiểu bắt buộc tôi như vậy mà thôi. Thật sự, tôi bực tức giận dữ vì Y. Tôi thấy Y đã không tỏ ra sốt sắng trong việc giúp tôi. Tôi thì nóng như lửa đốt mà Y thì vẫn thản nhiên. Điều đó tôi, lẽ ra không thể trách Cò Sam được vì đây là chuyện của tôi chứ đâu có phải chuyện của Y. Ngày vợ Y đi mất, nếu Y có nhờ gì đến tôi, chắc chắn tôi đã tỏ ra thản nhiên hơn Y bây giờ. Nhưng sau đó tôi cũng nhận rằng Cò Sam nói đúng. Việc tìm vợ của tôi nên

nhờ bạn hơn là nhờ cảnh sát. Cảnh sát Nam Vang gửi điện xuống Cảnh sát Sài Gòn, rồi nếu Cảnh sát Sài Gòn có giúp, ông Cò lớn sẽ truyền lệnh cho ông Cò con, ông Cò con sẽ truyền lệnh cho ông Cò cháu, khi xuống đến anh lính đi tìm ít nhất thời gian cũng trôi qua cả nửa tháng.

Tôi cũng chẳng còn cách nào hay hơn là làm theo lời khuyên của Sam.

Nhưng cơn giận và bức bối làm cho tay tôi run và trí óc tôi bấn loạn đến nỗi tôi không thể nào viết nổi mấy dòng điện tín gửi cho anh được gãy gọn và để cho anh có thể hiểu được khi đọc nó. Suốt nửa tiếng đồng hồ sau khi từ giã Cò Sam, tôi không thể làm gì được. Tôi muốn viết thật nhiều cho anh, nhưng một điện tín làm sao có thể nhiều lời như một lá thư ...? Sau đó tôi quyết định gọi dây nói cho anh. Nhưng cô giữ điện thoại ở nhà Bưu điện cho tôi biết rằng muốn gọi về điện thoại tư gia ở Sài Gòn tôi phải hẹn giờ trước và sớm lắm là tới sáng mai tôi mới có thể liên lạc được với anh. Đó là chưa kể trường hợp trục trặc, Nhà Bưu điện có khi không bảo đảm là có thể liên lạc được bằng điện thoại giữa Nam Vang và Sài Gòn.

Ý nghĩ phải chờ đợi nửa giờ thôi cũng đã đủ làm cho tôi điên người đừng nói gì chuyện chờ đợi một ngày.

Tôi chợt nhớ đến Phúc. Anh Phúc có dặn tôi là hôm sau nhớ gọi dây nói cho anh biết về tình trạng sức khỏe của Bà Ngà. Dường như có lần tôi đã nói cho Huy biết rằng Anh Phúc là người có khả năng làm cho tôi dịu lại mỗi bối rối, làm cho tôi bình tĩnh lại mỗi khi tôi gặp chuyện gì lôi thôi. Anh là người có ảnh hưởng thật tốt với tôi. Huy có nhận thấy vậy không? Ở đời, chúng ta có những người chuyên làm tốt, có ảnh hưởng tốt đến cuộc đời của chúng ta, và ở đời, chúng ta cũng có những người chuyên có ảnh hưởng xấu đến đời chúng ta. Có những kẻ đang yên lành mà ta gặp họ là y như rằng đời ta có chuyện xấu xa, rắc rối. Tôi có ít người bạn có ảnh hưởng xấu, nhưng chắc chắn là tôi có hai người bạn có ảnh hưởng tốt cho đời tôi. Hai người đó là Huy và anh Phúc.

Phúc đã nhiều lần gỡ rối cho tôi, cũng như Huy đã nhiều lần đem lại cho tôi niềm tin tưởng và tình yêu đời. Không ngần ngại, tôi gọi ngay đây nói tới Phúc.

Một lần nữa tôi kể lại cho Phúc nghe câu chuyện của tôi từ đầu đến cuối. Tôi kể luôn cho Phúc nghe chuyện tôi mới gặp Cò Sam và lời Cò Sam khuyên tôi. Phúc nghe. Anh không hỏi tôi thêm một câu, anh nói ngay:

- Còn chờ gì nữa ... anh phải về Sài Gòn ngay.

Tôi hỏi lại một cách ngớ ngẩn:

- Tôi về Sài Gòn?

- Phải. Anh phải về dưới ngay. Nếu chị ấy mất tích ... tôi nghĩ rằng anh lo sợ là đúng ... chỉ có mình anh mới có thẩm quyền làm mọi chuyện cần thiết để tìm ra chị ấy ... Và để giúp chị ấy. Bạn anh, Luật sư Trần Huy, sẽ giúp anh được rất nhiều, nhưng việc này có thể còn có nhiều rắc rối và mất thì giờ, khó khăn nữa. Phải là anh tìm chị ấy mới được.

Phúc nói thật đúng.

Nhưng vì một lý do thật khó nhìn nhận, tôi vốn hèn nhát, chắc Huy biết là tôi vốn hèn nhát hơn ai hết, tôi vốn sợ sự thật, sợ trách nhiệm, tôi ngần ngại:

- Tôi về dưới thì ... ai lo công việc của sở trên này?

- Anh có thể nghỉ một tuần, nửa tháng ... Chúng ta nghỉ phép hàng năm là chuyện thường. Nếu anh đau ốm hay gặp tai nạn, thì ta cũng phải nghỉ vậy. Ngân hàng vẫn có thể hoạt động đều, dù cho chúng ta có vắng mặt cả tháng. Hai nữa, trong tình trạng bối rối tinh thần của anh lúc này, anh có đi làm cũng chẳng có lợi gì cho sở.

Phúc nói thêm bằng một giọng thật hiền và tràn đầy tình thương mến:

- Anh cứ yên tâm về Sài Gòn đi. Nếu các ông ở bên anh có phiền hà gì, đã có tôi. Nói thế thôi, tôi tin là không có gì đâu. Anh có thể hoàn toàn tin ở tôi.

Nếu lúc đó anh Phúc đứng ngay trước mặt tôi, tôi đã nhảy tới ôm chầm lấy anh, hôn anh như tôi là một đứa trẻ ôm hôn người thân yêu nhất đời của mình. Nghe anh nói thế, tôi cảm động đến nỗi tôi chỉ ấp úng không nói rõ được lời nào để cảm ơn anh.

24 tiếng đồng hồ sau đó trôi qua trong đời tôi với nhiều chuyện làm cho tôi bận rộn đến nỗi tôi tạm quên được gần hết nỗi lo âu của tôi.

Tôi phải ở lì văn phòng Sở gần 8 tiếng đồng hồ để đọc cho cô thư ký ghi bằng tốc ký chừng 50 bức thư trả lời những vụ cần thiết nhất, nói qua cho Lê Tâm, người phụ tá của tôi biết qua những việc đang cần giải quyết để anh thay mặt tôi lo việc. Tôi phải gọi dây nói tới Hàng Không Việt Nam để giữ chỗ trên chuyến phi cơ về Sài Gòn ngày hôm sau và gửi Sổ Thông Hành của tôi đi xin chiếu khán về nước. Tôi nhờ người gửi điện về cho Huy hay là tôi sắp về tới và giữ phòng ở khách sạn. Đêm tới tôi về nhà lo sửa soạn hành lý ...

Tâm giúp tôi nhiều trong 24 tiếng đồng hồ ấy. Phúc và Tâm làm cho tôi hoàn toàn yên tâm về công việc. Tâm lái xe đến nhà tôi vào lúc sáng sớm đưa tôi đi ăn sáng rồi đưa tôi ra phi trường. Tâm ở lại với tôi cho tới lúc tôi xách cặp theo cô tiếp viên áo xanh ra phi cơ. Nhờ Tâm và sự có mặt liên tục của anh bên tôi, cuộc sửa soạn để ra đi của tôi trôi đều và tôi không phải chịu nỗi khổ tâm là nhớ lại từng giây, từng phút chuyển tôi đưa tiễn Ngọc đi hôm nào.

Phúc cũng thân tới phi trường đưa tiễn tôi.



Không một giây phút nào tôi nhìn Phúc và Tâm mà lại nghĩ rằng đây là lần cuối cùng tôi nhìn thấy họ, cũng như tôi vẫn tin rằng qua bao nhiêu rắc rối tôi cũng sẽ trở về cùng với Ngọc.

Trong phòng ăn của phi cảng, Phúc còn nói với tôi và cả ba chúng tôi cùng cười:

- Chúng ta đang sống trong những giây phút mà người ta gọi là ... “suýt-păng” của đạo diễn Hít-cốc đây. Nhưng tôi tin rằng sau cùng sẽ chẳng có chuyện gì bi thảm xảy ra với chúng ta hết. Chị Ngọc chắc sẽ ngạc nhiên nhiều và sẽ rất sung sướng khi chị ấy biết chúng mình cuống quýt đi tìm chị ấy như thế này. Anh chị sẽ có dịp mừng mừng, tủi tủi đoàn tụ với nhau và anh sẽ có dịp hưởng lại một tuần trăng mật mới. Anh chị lấy nhau đã năm năm rồi, đây đúng là lúc để hưởng tuần trăng mật thứ hai đây. Người ta nói “Tân thú bất như viên quy” ... Anh Tâm có hiểu là gì không? Các cụ Ta và Tàu ngày xưa “suya” thật. Các cụ nói theo kinh nghiệm nên đúng lắm. Câu xõ Nho tôi vừa nói đó có nghĩa là: “Vợ mới không thú bằng vợ chồng xa nhau gặp lại nhau” ... Vợ mới cưới không thú bằng ... vợ cũ khi mình đi xa lâu mới về ... Hơi hưởng, thêm muốn, nhớ nhung nhau ... Hai anh chị sẽ yêu nhau hơn trước. Tôi không có vợ nên vợ mới tôi không được hưởng mà cái thú đi xa về tôi cũng không có nốt. Đừng nói lấy vợ là khổ ... Người ta chỉ khổ khi nào vợ chồng không yêu nhau mà phải gần nhau, hoặc là khi đã hết còn yêu thương nhau kia ...

Chúng tôi bắt tay nhau lần cuối đúng chỗ hôm nào cách đây chưa lâu tôi đã hôn Ngọc. Đúng bấy ngày sau ngày Ngọc đi, tôi đi theo nàng, cùng giờ, cùng chỗ, mà có thể là cùng cả chiếc máy bay nữa.

- 3 -

Sau cảm giác căng thẳng thần kinh kéo dài từ cả một tuần lễ vừa qua, đột nhiên, tôi cảm thấy một sự mệt mỏi lớn lao. Mệt đến như chưa bao giờ mệt thế. Lúc đang mệt mỏi đó, nếu có ai báo cho tôi biết rằng khi xuống phi

trường Tân sơn Nhất tôi sẽ thấy Ngọc đứng chờ đón tôi, có lẽ tôi cũng không đủ cả sức để mà mừng rỡ.

Khi lên phi cơ và khi phi cơ đã bay đi, tôi không thể nào ngủ được mặc dầu tôi rất mệt. Tôi cố gắng bắt tâm trí phải nghĩ tới những chuyện gì khác, tôi cố nhìn những hành khách quanh tôi để quên Ngọc, nhưng nhìn họ tôi lại chỉ thêm tưởng tượng ra Ngọc.

Tôi tưởng tượng ra Ngọc ngồi trong phòng phi cơ này trước đây một tuần. Phi cơ chật ních hành khách nhưng không có một khuôn mặt nào, đàn ông cũng như đàn bà, làm cho tôi phải chú ý. Trừ một người.

Người đó là một thiếu phụ trạc tuổi Ngọc, nàng hao hao giống Ngọc. Nàng đi một mình, và tôi thấy nàng dường như có một điểm giống tôi, hình như nàng cũng có chuyện gì lo âu. Nét lo sợ, khắc khoải, suy tư hiện rõ trên nét mặt nàng. Nhìn nàng tôi có cảm giác như nhìn một cô gái nhỏ bị bỏ rơi.

Và nhìn người thiếu phụ xa lạ ấy, tôi tưởng nhớ lại Ngọc, người đàn bà tôi yêu dấu nhất đời, người mà tôi quen thuộc như chính bản thân tôi vậy. Tôi thắc mắc tự hỏi không biết trong năm năm trời chung sống vừa qua, có bao giờ tôi nhìn thấy nét ưu tư hay chán chường trên mặt Ngọc hay không. Ngọc có bao giờ tỏ ra chán đời không? Không. Chắc chắn là không.

Ngọc là người yêu đời, nàng kiêu hãnh và tự tin. Tôi nghiệm thấy những người nào kiêu hãnh và tự tin không bao giờ chán đời, ít khi bi quan. Người kiêu hãnh không mấy khi than thở về đời sống của mình hoặc của người. Chưa bao giờ tôi nghe tiếng Ngọc than thở về những nỗi khổ đau của nàng. Đến bây giờ hồi tưởng lại tôi mới thấy rằng dường như Ngọc không bao giờ đau khổ.

Vậy mà ... trong cơn buồn lo, bối rối của tôi, tôi không tìm thấy cái gì khác giữa người thiếu phụ xa lạ đang lo âu kia và Ngọc.

Tôi tưởng tượng ra vợ tôi dưới nét mặt âu lo của người đàn bà xa lạ kia.

Rất có thể là trong chuyến đi cách đây một tuần của nàng từ Nam Vang về Sài Gòn, Ngọc cũng ngồi âu lo như vậy, và rất có thể là một gã đàn ông nào đó đã gợi chuyện làm quen với vợ tôi cũng như tôi đang nghĩ đến chuyện gợi ý làm quen với người thiếu phụ này. May sao chỗ tôi và chỗ người thiếu phụ kia ngồi cách xa nhau, tôi trông thấy nàng nhưng dường như nàng không biết là có tôi đang nhìn nàng. Và biết đâu Ngọc, vợ tôi, lại chẳng mất tích chỉ vì trên phi cơ về nước thăm mẹ, nàng đã nói vài lời với một gã đàn ông lạ ...?

Tôi chợt rùng mình tỉnh lại.

Chỉ cần tôi nghĩ bậy như vậy về Ngọc cũng đủ cho tôi thấy rằng thần kinh tôi bị rung động và mất cân bằng đến là chừng nào.

Vợ tôi nhất định không phải là một người đàn bà lẳng lơ đến cái độ có thể đi vào một cuộc phiêu lưu ái tình bậy bạ. Người chồng biết tự trọng nào cũng tin ở tình yêu và lòng chung thủy của vợ mình, nhưng riêng tôi, tôi có lý do để tin vợ tôi hơn ai hết.

Tôi vội nghĩ sang chuyện khác. Có lẽ anh Phúc nói đúng. Chắc Ngọc, giờ này, đang ở bên giường bệnh của Bà Ngà, và nàng sẽ ngạc nhiên nhiều, ngạc nhiên lắm, khi thấy tôi xách va ly tìm đến nhà. Nàng sẽ cảm động, nàng sẽ giải thích trong vài lời cái lý do làm cho tôi không có tin tức của nàng và tất cả những lo âu này sẽ tan biến đi như một cơn ác mộng.

Tôi cố nghĩ tới viễn ảnh tươi sáng đó.

Và tôi kinh hoàng nhận thấy là ngay lúc này, mới cách xa nhau mới mấy ngày, tôi đã thấy khuôn mặt và nét mặt của Ngọc như mờ, như xa, như lạ lắm. Tôi thấy tôi không còn quen thuộc mấy với nét mặt của Ngọc như tôi tưởng.

Tôi nằm ngả hẳn đầu lên thành ghế, mắt nhắm lại để tưởng tượng ra nét mặt Ngọc. Và những nét mắt, mũi, miệng ... của Ngọc mờ mịt, lẫn lộn vào

nhau. Đáng sợ và kỳ lạ nhất là những nét mặt riêng của Ngọc lại mờ lẫn với nét mặt của người thiếu phụ xa lạ ngồi kia. Tôi cố gắng nhớ đến mặt Ngọc, nhưng càng cố gắng, tôi càng thấy tâm trí mờ mịt. Sau cùng tôi ngủ thiếp đi.

Tôi ngủ một giấc nặng nề, say sưa, ngủ như người chết rồi.

Tôi tỉnh lại khi phi cơ sắp hạ cánh xuống phi trường Tân sơn Nhất. Trong vài giây đồng hồ đầu tiên tôi hoang mang không còn nhớ rõ tôi đang ngồi ở đâu, đang làm gì? Tôi nhìn quanh và thấy đông người, ai nấy đều ngồi im trên ghế và đèn sáng chung quanh, tôi tưởng rằng tôi đang ngồi trong một rạp hát bóng và tôi đã ngủ chợp đi trong rạp và bây giờ phim đã hết, đèn đã bật sáng, tôi nên ra về.

Quên hẳn là mình đang ở trên phi cơ, tôi loạng choạng đứng dậy định bước ra khỏi hàng ghế, cho đến khi cô tiếp viên hàng không áo xanh tới ra hiệu cho tôi ngồi xuống và thắt dây lưng, tôi mới nhớ.

Trời bình minh bắt đầu có nắng vàng chiếu chan hòa phi trường khi phi cơ hạ cánh và ngừng bánh trước cửa phi cảng. Tôi nhanh nhẹn xách cặp bước xuống sân nhựa. Giấc ngủ vừa qua làm cho tôi tỉnh táo hẳn lại.

Từ ngày lên Nam Vang lập nghiệp: “Nam Vang đi dễ khó về. Trai đi có vợ gái về có con ...” tôi đã nhiều lần về Sài Gòn vì công việc. Nhưng chưa bao giờ tôi thấy phi cảng Tân sơn Nhất đẹp bằng trong buổi sáng sớm có nắng vàng hôm nay.

Anh chàng Hoàng Tuấn nhanh nhẹn, tháo vát của Đội Báo – Đội Hướng đạo sinh mà Huy làm đội trưởng ngày xưa – đã chiến thắng anh chàng Hoàng Tuấn “cù lần” lo sợ vẫn vợ. Trong tôi xuống phi trường lúc đó không ai có thể ngờ được rằng tôi là một kẻ yêu thương vợ nhất đời và vừa mới mất tin vợ, đang lo âu đến phát điên vì vợ, đang nhớ vợ. Tôi quên bằng mắt người thiếu phụ cùng đi trên phi cơ mà tôi thấy có vài điểm hao hao

giống vợ tôi. Vừa vào tới phi cảng, nàng đã biến mất. Có lẽ nàng có người nhà ra đó đón và người nhà nàng quen với những nhân viên kiểm soát ở phi cảng cho nên nàng đi qua phòng kiểm soát mau hơn tất cả mọi người.

HUY... Tôi vui mừng được gặp lại Huy. Phải nói rằng ý nghĩ sắp gặp lại Huy, sắp được sống gần Huy nhiều ngày không có công việc gì làm chia cách – tôi vẫn tin rằng tôi sẽ dễ dàng tìm được Ngọc và chúng ta sẽ có dịp cùng sống vui với nhau ít ngày, có thể chúng ta sẽ cùng đi Đà Lạt – đã làm cho tôi hứng khởi suốt chuyến đi. Tôi vẫn muốn chúng ta gặp nhau trong những dịp khác vui hơn, nhưng con người ta vẫn vậy, chỉ khi nào buồn phiền, chúng ta mới thấy những lúc vô sự, không âu lo là vui sướng. Khi tôi trông thấy Huy đứng chờ tôi trong phi cảng, tôi cảm thấy trái tim tôi chan hòa một niềm vui ngọt như mật.

Trông thấy Huy, tôi mừng vui và sung sướng như tôi được thấy một phần Ngọc.

Nhưng nỗi vui mừng ấy, tôi nói thật, Huy đừng nên giận tôi, Huy không giữ nỗi cho nó sống được lâu trong lòng tôi. Chỉ mười phút sau, khi chúng ta đã bắt chặt tay nhau, khi tôi ngồi trong chiếc xe hơi của Huy chạy trên đường từ phi trường về thành phố, tôi lại cảm thấy buồn và cô đơn. Ngồi bên Huy, tôi vẫn thấy buồn và cô đơn hơn bao giờ hết. Như vậy tôi có bất công không? Có phải là lỗi ở tôi hay không? Tuy có Huy ở bên tôi vẫn nghĩ và thấy rằng tôi đang có một cuộc chiến đấu tuyệt vọng và tôi phải một mình chiến đấu, đơn độc và vô vọng, không một người nào, kể cả Huy nữa, có thể giúp được tôi trong cuộc chiến đấu này.

Như tất cả các bạn thân của tôi đều đã mất tích, như tôi không còn ai thân nữa.

Tôi đã mất tất cả, như tôi đã mất Ngọc.

Huy có còn nhớ những lời chúng ta nói với nhau buổi sáng đó không?

Tôi kể cho Huy nghe những chuyện vừa xảy ra trong đời tôi và Huy tỏ ra ngạc nhiên nhiều. Nếu người kể chuyện đó không phải là tôi, chắc hẳn Huy đã không tin. Huy ngạc nhiên nhất là việc Ngọc đã đi vắng cả tuần lễ mà không cho tôi biết là nàng đi đâu, ở đâu, làm gì? Sự ngạc nhiên này của Huy càng làm cho nỗi lo âu về tình trạng của Ngọc trong lòng tôi tăng thêm. Huy cho tôi biết là từ ngày đó, ngày Ngọc về tới Saigon bằng phi cơ Hàng Không Việt Nam, nàng không tới thăm Huy và cũng không hề cho Huy biết tin.

Huy khuyên tôi nên tới ngay nhà bà mẹ vợ tôi. Huy bận vụ kiện đang xử ở Tòa nên không thể cùng đi với tôi được, nhưng chúng ta hẹn nhau đến tối gặp nhau và cùng đi ăn bữa tối.

Huy lái xe đưa tôi về khách sạn Continental. Tôi chỉ lên phòng thay bộ đồ khác, rửa mặt qua loa, xuống nhà hàng uống một ly cà phê đậm, tôi không ăn gì được rồi nhảy vào một chiếc xe tắc xi đi luôn.

Vào khoảng nửa năm nay, tôi không về Saigon. Sài Gòn, hôm nay, với sự có mặt của binh sĩ Đồng Minh, đang kiến thiết nhiều và thay đổi quá rõ trước mắt một người Sài Gòn đi xa lâu ngày mới về.

Nhiều bin-đình lừng lững mọc lên ở những nơi mà lần trước về, tôi thấy còn là bãi hoang hoặc có những xóm nhà lụp xụp, tồi tàn. Và nhất là Sài Gòn có nhiều Snack-bar. Xe tắc xi đường như trở nên hiếm. Tôi phải chờ khá lâu ở đầu đường Tự Do mới tìm được một chiếc tắc xi không có khách.

Từ ba năm nay, nghĩa là từ sau ngày tôi và Ngọc kết hôn, Bà Ngà sống trong một tòa nhà ở Trường Đua Phú Thọ. Trước ngày Ngọc thành vợ tôi, Bà Ngà cư ngụ trong một vi la ở gần trung tâm Sài Gòn, nhưng về sau, vi la đó trở thành quá đắt đối với một bà góa sống một mình nên Bà đổi lên sống ở chỗ mới. Tôi chưa tới nhà mới của Bà lần nào song qua những lời nói chuyện của Ngọc, tôi biết qua đó là một loại nhà nhiều tầng, chia ra làm

hiều phòng cho mượn. Bà nhạc tôi ở đó một mình, đi khóa, về mở, tiện hơn.

Khi chiếc tắc xi lăn bánh trên đường Lý Thái Tổ tiến gần về phía Trường Đua, tôi lại cảm thấy bồn chồn, hồi hộp. Những cảm giác trước là lo âu, sợ hãi, hoang mang, đến lúc này tôi mới cảm thấy hồi hộp. Vì tôi sắp đi gần tới đích.

Tôi sắp được “biết” – chưa biết là tôi sắp được “biết” chuyện gì, tin gì ở đầu con đường này, nhưng chắc chắn là tôi sắp được biết một điều gì đó quan trọng, hoặc ít nhất cũng có liên hệ nhiều đến vợ tôi và sự vắng mặt đầy nghi vấn của nàng.

Tôi sắp gặp Bà Ngà, hoặc ít nhất tôi cũng sẽ gặp một người nhà nào đó nếu Bà Ngà đau nặng và phải đi nằm nhà thương, và người đó sẽ nói cho tôi biết vợ tôi hiện ở đâu, nàng có về đây hay không. Mà chắc chắn là vợ tôi phải về đây trước nhất. Nàng về đây rồi có đi đâu nàng mới đi. Người ta sẽ chỉ cho tôi nơi để tôi tới kiếm nàng. Sài Gòn này tuy là thành phố lớn nhất Đông dương, cũng chỉ là một thành phố mà người ta có thể đi bằng xe tắc xi từ đầu nọ đến đầu kia trong vòng hai tiếng đồng hồ. Trưa nay, tôi sẽ được gặp Ngọc.

Và trưa nay, chậm lắm là trưa nay, bây giờ là 10 giờ sáng, giờ Sài Gòn trên mặt chiếc đồng hồ Eternamatic của tôi, tôi sẽ gặp Ngọc. Và chính miệng Ngọc, bằng những lời ngọt ngào, êm dịu của nàng, sẽ nói cho tôi biết lý do tại sao tôi lại không nhận được tin tức gì của nàng từ một tuần nay.

Người Sài Gòn đi lại thật đông. Trời nắng đang đẹp. Nắng xuyên qua những tàn cây dừa trong tà áo của những nàng thiếu nữ đi học về trên những chiếc xe Solex. Nhìn những cô nữ sinh đó, tôi lại nhớ đến những ngày nào xa xưa chúng ta đạp xe máy đi theo những nàng nữ sinh áo trắng của những Trường Trưng Vương, Sainte Mary Hà nội, những buổi sáng mùa thu nắng vàng thật đẹp đạp xe đi theo các nàng quanh Hồ Gươm ...

Rồi hình ảnh của Ngọc lại hiện ra, tôi nhìn những nữ sinh đó và tôi như trông thấy Ngọc ngày nào năm xưa cũng đạp xe đến trường như vậy. Ngọc đã từng đi học ở Sài Gòn. Nàng là nữ sinh Gia Long. Rất có thể là trước đây mười năm, chính nàng đã nhiều lần đạp xe đi với các cô bạn đồng tuổi trên con đường nắng đẹp này.

Xe chạy tới trước cửa Trường Đua. Tôi nhớ mang máng địa chỉ nhà Bà Ngà ở đâu quanh đây. Tôi nghĩ đi bộ tìm nhà tốt hơn nên bảo xe ngừng lại.

- Ông cho năm mươi đồng.

Nghe ông tài xế tắc xi nói thế, tôi ngạc nhiên vì tôi nhớ lần trước về Sài Gòn, tôi đi tắc xi và không thấy giá xe đắt quá đến như thế. Tuy ở Nam Vang và tuy cuộc bang giao giữa hai chánh phủ Sài Gòn và Nam Vang có không được tốt đẹp mấy song nhờ làm việc trong cơ sở tư ngoại quốc được cả hai chánh phủ vị nể, nên tôi vẫn có nhật báo ở Sài Gòn gửi lên đọc đều đều. Do đó tôi đọc thấy trên các báo những lời than phiền là hồi mới đây, kể từ ngày Sài Gòn có bóng dáng binh sĩ ngoại quốc đông đảo, những binh sĩ này nhiều tiền, chịu chi, nên anh em tắc xi chỉ thích chạy xe chở họ. Và vì tình trạng cung cầu chênh lệch, người đi xe nhiều mà xe có ít nên sanh ra chuyện các ông tắc xi không chạy theo đồng hồ tính tiền nữa mà là chạy theo cuốc. Tiền xe tùy các ông tài định đoạt.

Tôi quên bằng chuyện đó đi, nhưng tôi cũng móc tiền ra trả. Khi chiếc tắc xi đã chạy đi bỏ tôi lại đầu đường, tôi mới nhớ đến chuyện tôi đã được đọc trong các nhật báo về việc các xe tắc xi tại Sài Gòn không chạy xe theo đồng hồ tính tiền trong xe nữa.

Tôi đứng một mình trước cửa Trường Đua, những cánh cổng đóng im ỉm. Bãi cỏ cao có nhiều chỗ cháy xém. Tôi đón hỏi một chú có vẻ là sinh viên đi ngang con đường mà tôi nhớ là có tòa nhà của bà Ngà.

Chú chỉ cho tôi con đường ngay trước mặt.



Đó là một con đường cụt, dài chừng hai trăm thước. Trong đó tôi chỉ thấy có mỗi một tòa nhà lớn. Nhưng trông tòa nhà ấy có nhiều vẻ tiêu điều. Những cánh cửa sổ trên mặt tiền tòa nhà cao bốn tầng ấy đóng kín. Vẻ tiêu điều, vắng lặng của tòa nhà cho tôi cái cảm nghĩ đó là một tòa nhà không có người ở. Cảm nghĩ đó làm cho nỗi lo âu trong tôi chợt tăng thêm.

Tôi nhìn lên tấm bảng tên đường gắn trên thân cột đèn đầu ngõ và thấy khác với cái tên phố tôi muốn tìm. Tôi hỏi cậu sinh viên:

- Đây không phải là phố đó? Tên phố trên bảng khác mà ...?

- Tên phố mới đổi. Đúng đó mà. Tôi ở đây tôi biết.

Tôi chỉ tòa nhà:

- Có phải bin-đình kia có phòng cho mượn không cậu?

Có lẽ tưởng tôi là người đi mượn phòng, cậu ta đáp:

- Phải đấy. Nhưng hồi mới đây hình như người ta đuổi khách Việt Nam đi để sửa nhà lại cho Mỹ mượn thì phải. Tôi thấy hồi này ít còn người Việt ở trong đó lắm. Chắc họ không cho người Việt mượn nữa đâu. Ông cứ vô hỏi coi, mất gì ...

Khi nghe nói câu đó trong lòng tôi đã lờ mờ nghĩ đến chuyện Bà Ngà đã dọn nhà đi nơi khác. Tôi không dám nghĩ đến chuyện đó lâu, vì tôi sợ. Tôi sắp đi tới đích nhưng cái đích đó lại đe dọa lùi xa.

Nếu Bà Ngà đi nơi khác, chắc rồi tôi cũng tìm ra, nhưng tôi lại phải mất thêm một thời gian đợi chờ, tìm kiếm nữa.

Với tâm trạng âu lo đó tôi bước những bước nặng nề trên con đường chưa trải nhựa đi tới cửa vào tòa nhà. Đúng như cảm nghĩ đầu tiên của tôi khi tôi để mắt trông thấy tòa nhà đó, nó không có người ở, hoặc chỉ còn rất

ít người ở. Từng đồng vật liệu, gạch đá đã được sắp sẵn quanh nhà chờ sửa lại nhà. Cửa chính ra vào bin-đình đóng kín. Nhìn qua khung cửa sắt vào nhà, tôi thấy cầu thang và lối đi đầy rác bẩn có cả nước trôi lững bồng trên những bậc cầu thang. Dường như người ta đã cúp điện và cúp cả nước máy vào tòa nhà này.

Tôi nghĩ đến chuyện chủ nhà đuổi nhà. Biện pháp cúp điện nước là một biện pháp hữu hiệu nhất dùng để tống khứ ra khỏi những bin-đình những thân chủ không còn được coi là tốt tiền nữa. Người thanh niên tôi vừa hỏi thăm nói đúng. Những người Việt Nam cư ngụ trong tòa bin-đình này đang bị chủ nhà đuổi. Những người còn ở lại là những người gan lì nhất hoặc không có phương tiện đi mượn nhà khác.

Tôi đứng xớ rớ mãi ở đó.

Tôi đi vòng ra sau bin-đình. Ở đây tôi thấy mấy đứa nhỏ chơi nghịch trên một đồng cát cao như núi. Tôi hỏi đứa lớn nhất. Đó là một đứa con gái:

- Tôi muốn hỏi ông gác dan. Ông gác dan ở đâu em?

Như một lũ trẻ con vừa cầm vừa điếc, hoặc như những đứa nhỏ nghe nói tiếng ngoại quốc, bọn trẻ trở mắt nhìn tôi.

Tôi nhắc lại câu hỏi đến hai ba lượt chúng cũng vẫn không trả lời.

Chợt tôi nghe tiếng người:

- Cái chi?

Tôi quay lại. Người đàn ông là một anh Chà lai. Chắc là lai Miên. Mặt anh ta đầy vẻ tàn nhẫn và đôi mắt anh tràn đầy nghi ngờ. Anh Chà này cho tôi có một linh tính xấu về cuộc đi tìm người của tôi. Xuất hành mà gặp anh Chà này thì nguy rồi.

Tôi bước tới. Anh Chà nói ngay, giọng nói trơ trố, ngọng ngọng của anh ta nghe thật trối tai:

- Không có cho mượn đâu. Đừng hỏi mất công.

Tôi nén bực bội để hỏi:

- Không. Tôi không tới mượn nhà. Tôi hỏi thăm một người trước ở đây, chú làm ơn chỉ dùm bà ấy còn ở đây không ...

Anh ngắt lời:

- Đi hết trơn rồi.

- Chú gác dan ở đây phải không?

Anh gật đầu.

- Chú có biết một bà trước kia ở đây. Bà ấy tên là Bà Ngà, bà ấy đã khá nhiều tuổi rồi ... Bà ở một mình thì phải. Bà người thấp một chút ...

- Biết số phòng bao nhiêu không?

- Không.

- Bao nhiêu là người ở đây. Hỏi vậy làm sao nói ...

Anh xua xua tay đuổi tôi đi:

- Mà cũng đi hết rồi, không còn ai ở đây nữa ...

Tôi cố bám lấy tia hy vọng nhỏ nhoi:

- Chú có biết bà ấy dọn đi đâu không?

- Làm sao biết được?

Anh ta thốt ra một câu chữi thề ngon lành.

Như sợ tôi lén vào tòa nhà quý báu của anh, anh gác dan thô bỉ cứ đứng đó mặc dầu anh cố trình bày một bộ mặt để tống khứ tôi đi. Tôi cố nén giận để đứng lại, để hỏi thêm. Vì thực ra, tôi quen biết rất ít về bên họ hàng của Ngọc. Có thể nói là trừ Bà Ngà là mẹ vợ tôi ra, tôi không còn quen biết ai là thân nhân của nàng hết.

- Chú nhớ dùm tôi coi ... Bà Ngà, bà ấy thâm thấp ... người trắng ...

- Đã bảo là không có biết ...

Chợt một giọng nói vang lên sau lưng tôi:

- Ông hỏi ai thế?

Tôi quay lại, người hỏi tôi là một chàng thanh niên trạc hai mươi năm hai mươi sáu tuổi, có vẻ dễ thương và khinh bỉ, ác cảm với tên gác dan ra mặt.

- Tôi muốn hỏi thăm một người, một bà ... ở trong nhà này ...

Chàng hất hàm ra hiệu cho tôi đi theo:

- Ông hỏi mấy thằng khốn nạn gác cổng này làm gì ...

Chàng nói lớn, dường như cố ý cho tên Chà lai Miên nghe tiếng.

- Bọn chủ nhà khốn nạn đang đuổi chúng tôi để lấy nhà lại cho các bố Mẻo chúng nó ở. Chúng nó cúp hết cả điện lẫn nước ... Bọn khốn nạn ... Nước mình có mất không phải là vì bọn Việt cộng hay hóm gì mà là vì những bọn con buôn này ...

Tôi thấy cần phải dẹp cơn nóng nảy của tôi lại để chia sẻ nỗi bức giận của chàng:

- Tôi mới ở trên Nam Vang về. Tôi có nghe nói hồi này ở Sài Gòn nhà cho mượn hiểm lăm, nhưng tôi không ngờ người ta lại đuổi nhà quá thế này.

- Bọn chúng nó khốn nạn lăm ... Ông mới ở Nam Vang về đấy à ...?

Tôi theo chàng lạ mặt đi về phía đường. Chúng tôi đứng bên vệ đường, dưới hàng cây. Không hiểu sao tôi nghĩ rằng người thanh niên lạ này chính là người tôi cần gặp, và chàng có thể giúp tôi được nhiều trong việc tôi đi tìm Ngọc. Mà thực vậy, tôi chỉ còn trông cậy vào cái hy vọng thật mỏng manh này.

Tôi chờ chàng ta cất tiếng:

- Ông nói ông tới đây tìm ai?

Tôi vội vã:

- Bà mẹ vợ tôi ... Bà ấy tên là Bà Ngà ... đã có tuổi rồi ... nhưng vẫn sống một mình ...

Chàng gật đầu:

- Tôi không quen nhưng có biết bà ấy ... Tôi là Thổ công trong nhà này, tôi biết tất cả mọi người đã sống ở đây. Tôi tới ở đây đầu tiên mà ... Đến bây giờ tôi cũng là người cuối cùng đi ra khỏi đây ...

- Bao giờ ông định đi?

- Chủ nó đuổi chúng tôi đi lâu rồi, nhưng tôi và mấy thằng bạn tôi ở cù nhây, thêm được ngày nào hay ngày ấy ... Ông không thấy nó phong tỏa chúng tôi bằng cách cắt nước cắt điện cho tối om đó sao?

Anh chàng đột ngột:

- Bà mẹ vợ ông dọn đi từ lâu rồi ...

Tôi choáng váng:

- Lâu ... là từ bao giờ?

- Cách đây khoảng nửa năm. Mới có chuyện đuổi nhà là bà ấy đi ngay. Bà ấy là một trong những người đầu tiên rời khỏi bin-đình này ... Bà ấy có tiền mà ... Chỉ có bọn nghèo mạt như chúng tôi là cố chịu đấm ở lại thôi ...

Chàng nhún vai:

- Ông bảo nhà cửa ở Sài Gòn này bây giờ ... Mỹ, Đại hàn, Phi luật Tân đến đông quá ... Chúng nó ham tiền, đuổi hết đồng bào đi, lấy nhà lại, cho ngoại kiều mượn, lấy tiền nhiều hơn gấp cả chục lần ... Bọn nhà văn, nhà báo chúng tôi lấy tiền đâu mà sang? Có Tây cũng không đấu tiền được với mấy anh Mèo.

- Ông là nhà báo?

Anh chàng gật đầu:

- Nhà báo nghèo ...

- Ông có biết Bà Ngà ... bà mẹ vợ tôi dọn nhà đi đâu không ông?

Chàng lắc đầu:

- Tôi không biết, nhưng hình như có thằng bạn tôi nó biết. Ông có cần gặp bà ấy gấp lắm không? Tôi chỉ cho ông đến hỏi thằng bạn tôi, nó cũng làm báo ... Ông có thể gọi điện thoại đến cho nó ...

Chàng kéo tay tôi đi về sạp bán báo ở ngã tư đường:

- Ông ra đây mua tờ báo, lấy số điện thoại của nó. Tôi chúa hay quên ... Ông có hỏi số điện thoại của chính tòa báo tôi, tôi cũng không nhớ ...

Lại một tia hy vọng nữa lóe sáng trong bóng tối mù mịt của cuộc đi tìm. Tôi đi từ hy vọng đến thất vọng và ngược lại. Nhưng không sao, miễn là tôi còn hy vọng. Con người ta chỉ đau khổ, chỉ có thể chết nếu con người không còn hy vọng. Nhưng ngay khi đã tuyệt vọng rồi, con người vẫn còn tự bày cho mình hy vọng để đánh lừa chính mình. Lúc đó có lẽ tôi chính là một kẻ tự cho mình hy vọng, những hy vọng mà thật ra tôi không thể có.

Tôi cầm tờ báo và cái tên của một phóng viên nhà báo mà tôi chưa bao giờ quen biết trở lại trung tâm của Sài Gòn. Tôi về Nhà Bưu điện để gọi điện thoại về tòa báo và chừng nửa giờ sau, tôi đã tìm được địa chỉ mới của Bà mẹ vợ tôi.

Bà Ngà, sau thời gian ngụ tại bin-đình gần Trường Đua, dời về số nhà 118 đường Hoàng Tử Cảnh.

# NGƯỜI VỢ MẤT TÍCH

Hoàng Hải Thủy

[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Chương 2

Sài gòn ngày tôi ra đi cách đây năm năm, còn là một thành phố có những tên đường Tây như Mayer, Général Lizé, Éryaud des Vergnes, Dixmude, Cầu Mac Mahon v.v...

Bây giờ, tất cả những tên đường phố đều đã được đổi thành tên danh nhân Việt Nam, tôi không thể biết đường Hoàng tử Cảnh nằm ở khu nào của thành phố. Từ phòng máy điện thoại ra, tôi hỏi thăm ngay mấy người đứng bên ngoài, không một ai biết đường Hoàng tử Cảnh ở đâu. Họ chưa từng nghe nói đến tên con đường ấy. Họ khuyên tôi ra ngoài hỏi mấy ông tắc xi.

Tôi trở ra cửa nhà Bưu điện.

Lúc đó kim đồng hồ trước cửa nhà Bưu điện chỉ 12 giờ.

Tắc xi ở Sài gòn thật hiếm. Người ta tranh cướp nhau vào xe trước cửa nhà Bưu điện, bất chấp cả lịch sự. Đàn bà có con nít đi theo và bà già mặc, có xe tới, các cậu, các cô trẻ tuổi nhào vô ngay cả từ khi xe chưa ngừng hẳn. Tôi thấy có những chiếc tắc xi chạy ngang và tài xế chê khách, lắc đầu quày quật. Tôi chờ mãi mới tranh được một xe, nhưng ông tài xua xua tay khi tôi hỏi đường về đường Hoàng tử Cảnh:

- Không biết ...

Ông ta lái xe chạy thẳng bỏ tôi đứng lại ngẩn ngơ bên đường.



Tôi vừa giận vừa buồn, vừa nóng ruột. Mỗi phút trôi qua chỉ làm cho tôi thêm bàng hoàng và bối rối. Tôi trở lại phòng điện thoại tìm số điện thoại của Huy, gọi về văn phòng Huy và cô thư ký của Huy cho tôi biết rằng ông Trọng sư đi Tòa.

Tôi nảy ra một sáng kiến: mua một tập bản đồ thành phố Saigon có bản đối chiếu tên đường cũ, đường mới. Tôi đến sạp bán tem và báo ở trước cửa nhà Bưu điện và mua được ngay một cuốn. Tôi mở tìm và thấy đường Hoàng tử Cảnh nằm ở bên đường Chi Lăng, Gia Định.

Tôi mượn hẳn một chiếc xe lô ở bến xe đường Lê Lợi. Trước đây, tôi quen gọi con đường này với cái tên cũ của nó là đường Bonard. Giá xe lô: 1.000 đồng một giờ. Giá đó có mắc, nhưng với tôi lúc này, mắc một chút còn hơn là đứng chờ xe bên đường cả tiếng đồng hồ.

Trời bỗng đổ mưa lớn, những cơn mưa trút xuống bất ngờ, đột ngột của Saigon. Trời đang sáng nắng bỗng tối xâm lại ... Huy ơi, có bao giờ Huy vì sự thay đổi của trời đất mà cảm thấy buồn rầu và thất vọng không Huy? Buổi sáng đó, buổi sáng đầu tiên tôi đi tìm vợ tôi, người tôi yêu thương nhất đời ở Saigon, và chỉ một cơn mưa, tôi đã cảm thấy buồn rầu và thất vọng.

Có bị khổ đau, chúng ta mới biết là trước đó chúng ta đã sung sướng. Tôi nhớ đến một câu viết về Đạo Phật của vị Thượng tọa nào đó mà tôi được đọc ở Nam Vang trong một Tập san Tôn giáo xuất bản ở Paris do một số người Phật tử ở đó cho in. Câu nói về khổ đau và con người như sau: chúng ta cần có khổ đau để được giải thoát, con người chúng ta chết đuối trong khổ đau nhưng được giải thoát nhờ khổ đau ...! Khi đọc câu đó, tôi cảm thấy “có một cái gì rất thực, rất quý nằm trong đó”, nhưng tôi chỉ cảm thấy suông vậy thôi. Tôi không xúc động gì, vì tôi chưa bị khổ đau, tôi chưa hiểu khổ đau là gì nên lúc đó, chính tôi, tôi chưa biết tôi đã sung sướng đến bậc nào.

Đường đi tới đường Hoàng tử Cảnh thật xa. Nước mưa, tràn trên kiếng xe, mưa như không bao giờ tạnh. Quanh tôi trời đất đầy nước. Chỉ thấy có nước. Thành phố chìm trong màn mưa.

Chiếc xe lô đưa tôi đến một vùng vắng vẻ toàn những vi la mới được xây cất. Nhiều vi la treo bảng “House for rent”. Trong và trước nhiều vi la, tôi trông thấy những chiếc xe hơi treo bảng số Hoa kỳ. Có nhà có cả binh sĩ Mỹ đứng gác.

Xe dừng đúng số nhà 118. Tôi nhìn qua khung kiếng cửa xe, qua màn mưa vào nhà và thấy nhà không có qua một bóng người nào. Cảm giác đầu tiên của tôi là nhà này không có người ở. Mọi cửa sổ đều đóng kín.

Không có áo mưa, tôi đội mưa xuống xe. Ông tài, một ông khá lớn tuổi, có vẻ không lấy gì làm lưu manh lắm, thương hại tôi, ông hỏi lớn:

- Ông có chắc là số nhà này không?

Tôi chỉ có thể gật gật đầu. Chưa chắc nguồn tin ông nhà báo không quen biết đó cho tôi đã là đúng. Con đường đất đỏ chưa được tráng nhựa lũng bũng nước mưa. Tôi lội lồm bồm, nước lên đến cổ chân tôi. Cổng nhà số 118 có nút chuông điện. Tôi nhấn nút nhưng không chắc là trong nhà – nếu trong nhà có người – nghe được tiếng chuông hay là không.

Trước đó, tôi đã không còn tin ở chuyện Bà Ngà ốm nặng cần sự có mặt của Ngọc. Tôi không thể giải thích nổi tại sao tôi lại không tin, nhưng linh tính cho tôi biết là có một cái gì bí ẩn trong chuyện đó. Và tôi chỉ có thể biết khi tôi gặp Ngọc.

Vi la này cũng khá lớn. Bà Ngà nếu có đi đâu hoặc thật là bà đau nặng đi nằm bệnh viện, nhà này chắc chắn cũng có người ở coi giữ. Tôi đứng chịu trận dưới trời mưa, nhấn nút chuông mãi. Nước mưa chảy từ cổ vào trong mình tôi. Vô ích. Nhà này đúng là không có ai ở. Chợt tôi nhìn thấy hộp thư làm bằng kẽm đặt ở một bên cánh cổng sắt.

Tôi đến gần và đọc thấy dòng chữ kẻ bằng sơn trắng trên hộp thư: Bà Thérèse Lê Thị Ngà.

Đúng là nhà bà mẹ vợ tôi đây rồi. Anh nhà báo không cho tin sai. Nhưng ngay lúc đó tôi thấy dòng chữ viết bằng phấn trắng dưới tên Bà Ngà. Nét phấn gặp nước mưa đã phai mờ gần hết. Dòng chữ phấn đó viết: “Đi vắng xa”.

Sự thật khi tôi đọc những dòng chữ viết bằng phấn mờ này, tôi không lấy gì làm ngạc nhiên cho lắm. Trong tôi như đã có sự chờ sẵn chuyện đó xảy ra. Nhưng tôi cần được biết rõ: Bà Ngà đi vắng xa là đi đâu? Khi bà chủ nhà đau nặng và phải vào bệnh viện, người nhà không viết dòng chữ “Đi vắng xa” để cho khách tới đọc như thế này.

Tôi không có thể chờ đợi nhiều, lâu. Tôi cần biết rõ ngay trong thời gian ngắn nhất. Tôi nhìn quanh hy vọng tìm được một nhà nào có người ở gần nhất để tôi có thể hỏi thăm.

Vi la ngay bên cạnh đó có người ở. Tôi thấy cô bé nhìn qua cửa sổ ra chỗ tôi đứng. Tôi giơ tay vẫy cô bé. Cô bé trạc trên dưới mười tuổi, giơ tay vẫy lại tôi. Cô bé thông minh nên hiểu rằng tôi muốn hỏi thăm cô. Cô quay lại nói với người nào đó trong phòng. Một bà già nhìn qua vai cô ra ngoài. Thấy tôi, bà quay vào. Một lúc sau có một người đàn bà có vẻ là chị vú ra cổng.

Tôi đi vội qua:

- Chị làm ơn cho tôi hỏi thăm ... Tôi muốn biết Bà ở vi la bên này đi vắng đã lâu chưa?

Gia đình tôi hỏi chắc chắn phải là một gia đình gia giáo, hoặc ít nhất, chủ nhà phải là một người rất tốt, vì chị vú vui vẻ trả lời tôi ngay:

- Thưa ... tôi không được biết rõ lắm. Mời thầy vô nói chuyện với bà chủ tôi. Bà tôi chắc biết ...

Tôi ngần ngại:

- Sợ phiền bà chủ ...

- Thưa không sao. Bà chủ tôi mời thầy vô. Bà chủ tôi với bà bên đó có quen ...

Tôi quay lại ra hiệu cho ông tài xe lô chờ và bước vào nhà. Bà chủ là bà già mà tôi trông thấy bên cửa sổ sau cô bé hồi nãy. Bà trạc ngoài năm mươi tuổi, tóc bạc người nhỏ nhắn, trông thật đẹp lão. Nhìn bà, tôi nhớ lại mẹ tôi ngày xưa. Mẹ tôi cũng “đẹp” như bà cụ này. Ở đời có nhiều người đàn bà đẹp từ lúc trẻ đến già vẫn đẹp. Cái đẹp lúc già có khác, nhưng vẫn là đẹp. Trong số đó có mẹ tôi và bà cụ tiếp chuyện tôi ở Sài Gòn buổi sáng trời mưa này.

Bà cụ tiếp tôi với một vẻ vui và niềm nở như tôi là người quen biết từ lâu. Bà cụ không tỏ ra có chút nghi ngờ nào về tôi hết. Bà cho tôi biết rằng bà là người Bắc di cư, trước bà ở Hà Nội, bà có ba ông con trai. Cả ba ông con đều ở trong quân ngũ. Ông cả hiện nay đã là Quan Tư hay Quan Năm gì đó. Bà cụ không phân biệt được hai cấp Trung tá và Đại tá của ông con. Cậu nhỏ nhất vừa mới ra trường sĩ quan Đà Lạt. Một ông, có lẽ là ông thứ hai, làm tỉnh trưởng. Bà cụ đã có nhiều cháu nội, cháu ngoại. Cô bé xiu tôi thấy ngồi cạnh bà cụ đó là cháu nội của bà cụ.

Tôi ngồi nghe chuyện mà lòng nóng như ngồi trên lò lửa. Song tôi không dám ngắt lời bà cụ. Có thể nói là tôi cũng không muốn ngắt lời. Tôi sợ tôi lại gặp thất vọng lớn. Mà đúng như sự sợ hãi của tôi, sau cùng, bà cụ nói đến chuyện bà mẹ vợ tôi.

Bà có quen và hay gặp Bà Ngà. Cả hai bà cùng là bà góa. Bà Ngà mới tới đây được nửa năm nhưng vừa tới là hai bà làm thân với nhau ngay.

Bà cụ khen ngợi bà mẹ vợ tôi hết lời.

Cứ nghe bà cụ nói, bà mẹ vợ tôi là một bà lịch sự nhất đời. Lịch sự, đẹp mà lại còn trẻ, lại sống cuộc đời gương mẫu, không chút tì vết. Không, Bà Ngà không đau ốm gì hết. Nghĩa là bà cụ không thấy bà Ngà đau nặng đến nỗi phải vô bệnh viện, cũng không thấy có bác sĩ đến nhà. Từ ngày dọn về đây, Bà Ngà vẫn khỏe mạnh. Bà Ngà có nói là về ở đây, nhờ yên tĩnh, bà khỏe hơn hồi bà ở trên phố nhiều lắm.

Bà Ngà đi vắng được chừng nửa tháng nay. Trước hôm đi, Bà Ngà có qua đây và nói là đi Đà Lạt hay Nha Trang gì đó để đổi gió. Bà Ngà có nhiều bà bạn sống ở những nơi đó nên ở Sài Gòn chán, bà lại đi chơi. Chính Bà cụ cũng hay đi chơi như vậy. Bà Ngà có gửi nhà cho bà cụ bên này để ý coi dùm, vì bà chỉ có một cặp vợ chồng người làm và nhân dịp bà chủ đi vắng, cặp vợ chồng này cũng xin phép về thăm quê.

Bà cụ có nghe Bà Ngà nói nhiều đến cô con và chàng rể, tức là bà cụ có nghe nói nhiều đến vợ chồng tôi. Theo lời Bà, Bà Ngà rất quý tôi và rất trọng tôi. Bà cụ tỏ ra buồn tiếc nhiều về việc tôi từ Nam Vang cất công về đây thăm bà mẹ vợ mà lại không được gặp. Bà cụ hỏi tôi có biết nhà người quen của mẹ vợ tôi ở Đà Lạt hay ở Nha Trang không? Bao giờ thì tôi phải về Nam Vang?

Bà cụ còn hỏi thăm vợ tôi nữa.

Tôi hỏi bà cụ trong khoảng mấy ngày vừa rồi có ai tới hỏi thăm bà Ngà không? Không. Không có ai hết. Bà cụ ở nhà suốt ngày, và qua cửa sổ, bà cụ nhìn thấy con phố này suốt từ đầu phố. Bà cụ nhìn rõ tất cả những gì xảy ra bên nhà Bà Ngà. Bằng cứ là tôi vừa tới gọi cổng, bên này bà cụ đã biết ngay.

Tôi hỏi rõ Bà có thấy một thiếu phụ nào trạc hai mươi sáu, hai mươi bảy tuổi ăn bận lịch sự, tới hỏi Bà Ngà trong vòng mấy ngày trở lại đây không?

Bà cụ quả quyết là không.

Tôi không muốn làm phiền bà cụ. Nếu tôi kể cho bà cụ biết rằng tôi nghi vợ tôi bị bắt cóc và sự thật thấy rõ là cho tới bây giờ, vợ tôi đã mất tích, tôi chỉ làm cho bà cụ kinh sợ, rối loạn vô ích.

Cho đến phút này, tôi được biết hai chuyện rõ ràng: một là Bà Ngà không có mặt ở Sài Gòn trong lúc có một kẻ nào đó gọi một điện tín lên Nam Vang cho Ngọc nói rằng Bà Ngà đau nặng và gọi Ngọc về gấp, hai là Ngọc không tới được nhà mẹ nàng.

Con đường dài dằng dặc dưới trời mưa tầm tã đưa tôi trở về trung tâm thủ đô. Trời vẫn còn mưa lớn. Người ta nói rằng thời tiết miền Nam từ vài năm nay đã thay đổi nhiều. Trước đây những cơn mưa ở Sài Gòn không bao giờ kéo dài quá một tiếng đồng hồ. Bây giờ thì mưa liên miên, có thể là mưa suốt ngày. Và Sài Gòn có những ngày lạnh phải bận áo rét nữa. Sự thay đổi có lẽ là vì ảnh hưởng của những vụ thử bom nguyên tử.

Tôi trở về khách sạn và nhận được tin của Huy gọi lại bằng dây nói. Huy cho tôi biết là Huy bận việc đến khuya và hẹn gặp tôi vào sáng hôm sau. Một mình tôi sống trong phòng khách sạn cô đơn giữa một thành phố gần như là hoàn toàn xa lạ. Tôi thức gần trắng đêm với những yếu tố của một bài toán không thể nào tìm được giải pháp.

– 5 –

Huy ... Tại sao tôi lại phải viết cho Huy những dòng này? Tại sao? Vì Huy với tôi chỉ là một, Huy cũng như là tôi vậy. Chúng ta thân nhau và hiểu nhau, thương nhau hơn tất cả những người bạn thân thiết, yêu thương nhau nhất trên cõi đời này. Nếu không có Huy buổi sáng hôm đó, đời tôi không biết đã ra sao. Có thể tôi đã chết vì tuyệt vọng.

Huy có thấy tôi yếu đuối quá không Huy? Sáng hôm đó, Huy cho tài xế đem xe đến khách sạn đón tôi. Tôi đi tới văn phòng của Huy với một tâm

trạng nào nề, nặng trĩu, hoàn toàn chán chường và tuyệt vọng. Nếu không có Huy, chắc hẳn tôi đã bỏ cuộc trước khi bắt tay vào cuộc tìm kiếm.

Nhưng chỉ vài lời nói thật đúng chỗ của Huy, những lời nói đúng, không thừa không thiếu, Huy đem lại cho tôi niềm tin và sự can đảm cần thiết. Huy đặt tôi trở lại đúng con đường mà tôi phải đi.

Huy nói với tôi về Ngọc. Lời nói thật đúng lúc vì tôi đang cần nghe nói về nàng. Chúng ta cùng nhau ôn lại tất cả những sự việc đã xảy ra và đi đến kết luận rằng chỉ có cảnh sát mới có thể giúp tôi trong vụ này và bây giờ đã đến lúc chúng ta phải báo cho cảnh sát biết nội vụ. Và phải báo ngay cho cảnh sát biết.

Cũng nhờ Huy, tôi tránh được tất cả những phiền nhiễu và mất thì giờ vì những thủ tục khai báo, chờ đợi. Nửa tiếng đồng hồ sau đó, tôi đã ngồi trong phòng làm việc của Thiếu tá Đặng Như Trinh, Đặc trách Sở Truy Tầm của Tổng Nha CSQG. Nếu không có Huy và sự quen biết cùng uy tín của Huy, tôi không thể có hy vọng gì ngay trong buổi sáng thứ bảy đi thẳng vào gặp ngay người cao cấp nhất của Sở Truy Tầm và nhờ đi tìm một người không phải là một nhân vật chính trị.

Từ trước, vì những thành kiến và những điều mắt thấy, tai nghe tôi vẫn không ưa những người làm nghề cảnh sát, một nghề mà tôi cho rằng chuyên đi bắt bớ, làm hại người khác và vô cùng thất đức. Song tôi phải thành thực mà nhận rằng Thiếu tá Trinh là một người hành nghề cảnh sát có học thức, và nếu tôi không lầm, có nhiều đức độ. Không phải vì ông ta nhận lời giúp tôi, nếu gặp ông ta ở một nơi nào khác, tôi có cảm tình ngay với ông.

Thiếu tá Trinh có vẻ bình tĩnh, học thức, lịch sự. Ông có cái vẻ mềm dịu của những người hành động cương quyết và nhẫn nại. Cảnh sát thời xưa, tôi muốn nói là dưới thời Tây và Bình Xuyên nắm quyền “công an, cảnh

sát” ở Saigon, những nhân vật cao cấp của họ không thể có những đức tính như Thiếu tá Trịnh.

Thiếu tá Trịnh nghe lời tôi kể. Không một giây phút nào, cũng như không có một cử chỉ nào của ông làm cho tôi hiểu rằng ông muốn coi nhẹ sự lo âu của tôi, hoặc coi chuyện của tôi là một chuyện không quan trọng. Ông nói ít, và suốt buổi, ông chỉ nói với tư cách của một sĩ quan cảnh sát.

Ông không hề tỏ ra nghi ngờ những gì tôi nói. Ông không công nhận mà cũng không phủ nhận ngay rằng việc vợ tôi vắng nhà là một vụ bắt cóc. Nếu có đưa ra những giả thuyết – tự nhiên là một cảnh sát viên quen thuộc với những vụ mất tích và đi tìm phải có nhiều giả thuyết và phải nắm được đầy đủ những dữ kiện của người vắng mặt – Thiếu tá Trịnh cũng trình bày những giả thuyết của ông với một vẻ lịch sự hiếm có. Ông đưa những giả thuyết có thể làm cho tôi buồn với một vẻ hối tiếc mà phải nói như thế.

- Ông có thể đoán chắc với tôi ... là giữa ông và Bà nhà không hề có sự hiểu lầm nhau chẳng? Ông có chắc chắn rằng bà ấy không dấu ông một chuyện gì chẳng? Tôi muốn nói rằng ... có thể nào bà vợ ông dấu ông một chuyện gì đó có thể giải thích được sự vắng mặt của bà ấy?

Nghe hỏi câu đó tôi cố nén để cơn giận của tôi không nổ bùng ra. Tôi đã để cho cơn giận của tôi nổ ra một lần khi ông Cò Sam ở Nam Vang nói một câu tương tự. Hôm nay, tôi nén cơn giận dễ dàng, vì Thiếu tá Trịnh không hay biết gì về con người của Ngọc. Cả hai người, Cò Sam cũng như Cò Trịnh, đều đáng được tôi tha thứ và đáng được hưởng trường hợp tha thứ. Họ đều là những người làm một cái nghề đục chạm và quen thuộc nhiều với dối trá, tội lỗi và thầm kín.

Nhưng tôi có thể làm sao để giải thích cho Cò Trịnh cũng như Cò Sam hiểu rằng họ nghi ngờ làm ...? Tôi có thể dùng những lời lẽ nào để họ có thể hiểu được một phần trong số cả ngàn triệu phần yêu thương của vợ



chồng tôi? Làm sao tôi có thể làm cho họ nhận thức được một phần nhỏ xíu mỗi tình Ngọc yêu tôi??

Phản ứng của tôi không giống chút nào phản ứng của một người chồng nghi vợ ... lừa dối mình. Không, nói thẳng ra tiếng đó: nghi vợ ngoại tình. Vì tôi không nghi nên tôi không có mặc cảm. Tôi có thể nói thẳng tới danh từ “ngoại tình” đó.

Thực ra, nếu tôi biết chắc rằng Ngọc yêu một người đàn ông nào khác, tôi sẽ đau đớn lắm. Nỗi đau đớn của tôi sẽ rất khủng khiếp. Nhưng tôi tin rằng cơn đau đớn qua đi, tôi sẽ có thể tha thứ nàng. Tôi yêu Ngọc đến cái độ tôi có thể xa nàng, có thể để cho nàng xa tôi đi sống bên người nàng yêu nếu việc đó làm cho nàng sung sướng.

Tôi biết ở đời này ít có người chồng nào có thể yêu vợ mình đến có thể vui vẻ để cho vợ đi sống với người khác. Tình yêu nhiều vị kỷ, bản chất của tình yêu nam nữ – theo quan niệm của tôi – là vị kỷ. Cũng có nhiều người đã nói như tôi, nhưng ít ai làm được như lời nói. Song tôi tin rằng tôi có thể làm đúng và ở đời này có hai người tin rằng tôi nói đúng và tôi có thể làm được đúng như lời tôi nói. Hai người đó là Ngọc và Huy.

Tôi chắc chắn Huy cũng nghĩ như tôi, vì Huy cũng biết Ngọc và biết rõ mỗi tình của chúng tôi. Đó là chuyện Ngọc không thể nào nói dối tôi. Không thể được vì nàng là một phần của chính tôi. Nàng là tôi rồi. Người ta có thể nói dối người khác nhưng không ai có thể nói dối chính mình.

Nếu tay chân ta bị đau, ta phải biết ngay chứ. Làm sao tay chân ta có thể lừa dối làm cho ta thấy là không đau cho được ...?

Giữa tôi và Ngọc, lừa dối là hai tiếng không có nghĩa lý gì hết.

Ngọc là một phần của thân thể tôi. Tay chân tôi có thể lìa xa tôi vì tai nạn, nhưng nếu nói tay chân tôi tự ý xa tôi là một lời nói hoàn toàn vô lý.

Lẽ tất nhiên là tôi không thể nói những lời này với Cò Trinh. (Ngay cả với Huy tôi cũng không nói được). Song, tôi tìm được những lời lẽ khác:

- Giả thuyết Thiếu tá đặt ra có thể đúng nếu vợ tôi xa tôi vì ý muốn của riêng nàng, nhưng dường như ông quên rằng vợ tôi đi vì có kẻ nào đó gửi cho nàng một điện tín báo tin rằng mẹ nàng đau nặng. Điện tín ấy cố nhiên là một điện tín giả chỉ cốt để lừa vợ tôi về Sài Gòn. Vì bà mẹ vợ tôi hiện không có mặt ở đây và tôi tin chắc rằng bà không đau yếu gì.

Thiếu tá Trinh nở một nụ cười lịch sự và kín đáo:

- Ông đi tới kết luận dễ dàng và mau chóng quá.

Trong nghề cảnh sát, chúng tôi vẫn quen rất thận trọng. Thận trọng và rất nhiều nghi ngờ. Muốn có bằng cứ đúng là bà nhạc của ông không đau yếu cần phải có lời xác nhận của chính bà ấy. Bằng cứ đó hiện có vẻ khó có được ngay vì bà ấy vắng mặt.

Vậy chúng ta cần có trong tay tờ điện tín ấy để tìm coi nó được gửi đi từ đâu. Tức là cần biết xuất xứ của nó. Từ đó tìm ra người gửi điện tín đó. Nhưng tất cả phần điều tra đó không thể thực hiện được – ít nhất cũng là ngay lúc này.

Tôi cũng nhận rằng có một sự liên hệ nào đó giữa điện tín ấy và sự vắng mặt của bà vợ ông. Nhưng chúng tôi không thể chỉ có từng ấy dữ kiện mà kết luận rằng bà Tuấn đã bị bắt cóc.

Với tất cả những gì ông cho biết, chúng tôi chỉ có thể nói rằng Bà Hoàng Tuấn, nhũ danh Đỗ Thị Như Ngọc ... Aline Đỗ thị Như Ngọc ... Vợ ông, không có tin tức gì cho ông chồng biết về bà ấy và nơi cư ngụ của bà ấy kể từ ngày bà ấy đặt chân vào phi cơ xuống phi trường Tân sơn Nhất cách đây 7 ngày.

Ông ta lại mỉm cười, nụ cười có nhiều hiền từ, khuyến khích hơn là mỉa mai:

- Nguồn tin có quá ít, nhưng việc của chúng tôi là việc chuyên tìm những người mất tích, vắng mặt. Và ông lại là bạn thân của Luật sư Huy ... Luật sư có giúp cảnh sát chúng tôi rất nhiều. Đây là dịp để chúng tôi trở lại chuyên môn và đền ơn những người mà chúng tôi chịu ơn.

Nghe một ông cảnh sát nói đến ơn nghĩa và trả ơn là một chuyện mới lạ.

Nhưng tôi không có thì giờ và tâm trí để nói, hỏi thêm về sự lạ ấy:

- Xin Thiếu tá cho tôi biết qua ông sẽ tiến hành việc giúp tôi như thế nào?

- Bằng những phương pháp thật cổ điển, nhưng cho đến bây giờ, nhất là ở xã hội ta, những phương pháp cổ điển ấy vẫn còn tỏ ra có nhiều hiệu lực và mau chóng có kết quả nhất.

- Như vậy nghĩa là ...?

- Nghĩa là chúng tôi sẽ khởi sự tìm ở những bệnh viện. Việc kiểm soát này sẽ được làm thật mau và dễ dàng. Và tôi có thể nói ngay với ông là tôi nghĩ là chúng ta sẽ không tìm thấy Bà Aline trong các bệnh viện. Bởi vì nếu bà ấy gặp tai nạn, người ta đã tìm ra ngay căn cước của bà ấy và ông đã được báo cho biết. Các bệnh viện ở Sài Gòn hiện nay có tổ chức một ngành để báo tin cho thân nhân biết những nạn nhân.

Có khi Bà Aline có thể bị thương vì bị hành hung, bị cướp và mất giấy căn cước, nhưng trong trường hợp này, chúng tôi đã được báo tin cho biết. Các bệnh viện, các nhà thương điên, các nhà xác ... có nhiệm vụ báo ngay cho chúng tôi biết khi họ có những nạn nhân vô danh. Chính tôi coi báo cáo đó mỗi ngày và từ một tuần nay tôi không thấy có người nào có hình mạo

có thể nghi là bà Aline ... Tuy nhiên, tôi cũng cho tìm lại lần nữa cho chắc chắn ...

Đã lâu lắm tôi không được nghe ai nói đến cái tên Aline thật đẹp của Ngọc. Hồi mới kết hôn, tôi thường gọi Ngọc với tên đó. Sau này tôi chỉ gọi nàng là Aline trong những lá thư tôi gửi về cho nàng.

Giờ đây tôi xúc động khi nghe Cò Trịnh nói đến tên đó. Trịnh gọi vợ tôi là Aline thật đúng là lịch sự.

Tôi đang xúc động vì cái tên riêng của vợ tôi. Cò Trịnh làm cho tôi rùng mình khi ông nói đến nhà xác.

Dạ dầy tôi quặn lại rõ ràng. Tôi như người muốn ói mửa. Song tôi nghĩ: không thể có chuyện ấy được. Làm gì mà vào tới nhà xác. Bậy ...

Lần đầu tiên, tôi thấy Thiếu tá Trịnh nói bậy.

Như không biết phản ứng đó của tôi, Thiếu tá Trịnh nói tiếp:

- Sau những nơi đó, chúng tôi đi tìm ... Theo đúng thủ tục, những khách sạn, những chung cư cho mượn phòng ngày hoặc tháng. Sau những lời ông nói, rất có thể là Bà ấy hiện ở trong một khách sạn nào lắm. Có khi bà ấy ở khách sạn ông đang ở.

- Tôi đã hỏi ở khách sạn tôi hiện ở rồi. Những lần về Sài Gòn trước đây vợ tôi thường tới đó ngụ, nhưng lần này không có.

Thiếu tá Trịnh nhìn lên tập lịch để bàn:

- Bây giờ là thứ bảy. Chúng tôi sẽ xúc tiến cuộc điều tra ngay. Đến sáng thứ ba nếu vẫn không có tin gì về Bà Aline, chúng tôi sẽ ra lệnh cho tất cả các Ty Cảnh sát tỉnh tìm bà ấy. Ngoài ra, chúng ta còn có thể đăng báo nhờ tìm, loan tin và tả hình dạng bà ấy trên đài phát thanh, đăng hình bà ấy trên

báo ... Và hiệu nghiệm nhất là nhờ TiVi phát hình bà ấy, nhờ tất cả mọi người nếu ai thấy bà ấy ở đâu, cho chúng tôi biết. Hồi này Sài Gòn mới có TiVi, nhiều người ham coi TiVi lắm. Mà ông có mang theo hình bà ấy đấy chứ?

- Tôi có hình nhà tôi ngay đây.

- Thật may. Tôi đã gặp nhiều ông chồng yêu thương vợ lắm, đi tìm vợ mà không có một tấm hình nào của bà vợ yêu mến hết ... Có nhiều ông còn không làm sao tả nổi được hình dáng của bà vợ mới khổ cho chúng tôi chứ.

Lúc nào tôi cũng mang theo trong ví tôi hai tấm hình của Ngọc.

Đây là hai tấm hình mà tôi ưa nhất trong số những bức hình đẹp mà nàng chụp. Một tấm do chính tôi dùng máy Canon chụp cho nàng ở Biển Hồ cách đây chừng một năm. Trong hình Ngọc bận áo sweater, quần jean, tóc nàng bay theo chiều gió, miệng nàng cười tươi, một tay nàng dơ lên vẫy gọi. Một hình do thợ hình nhà nghề chụp trong phòng có đèn. Trong hình này Ngọc cũng cười tươi.

Hai tấm hình chụp “trung thành”, nghĩa là giống nàng lắm. Song tôi thấy rõ là chúng không thể nào ghi lại được vẻ tươi mát, yêu đời và tính yêu đời, yêu tôi của nàng. Từ người nàng có phát xuất một luồng nhân điện mà gần nàng không ai là không bị thâm hút, bị ảnh hưởng.

Ý nghĩ này làm cho tôi nhớ lại tôi có đọc trong một cuốn khảo luận về tôn giáo một đoạn văn viết về những con người thánh thiện ở cõi đời này, sống giữa chúng ta, vẫn có những người đức độ, thánh thiện, và gần những người đó, con người chúng ta thấy cao đẹp hơn, an lạc hơn. Có lẽ người viết đã viết đúng. Ngọc không phải là một người “thánh thiện” như một nhà tu hành. Ngọc là người có nhiều tình yêu nên gần nàng, người ta bị lây niềm tin vui và yêu đời của nàng.

Cò Trịnh yêu cầu tôi đưa hai tấm hình ấy của Ngọc cho ông. Tôi còn vài tấm hình đẹp nữa của Ngọc để trong cặp da và trong va li, nhưng tôi ngần ngại khi phải xa hai tấm hình này, tôi có cái cảm giác đau đớn khi trao hình cho người lạ, như làm như vậy tôi lại phải xa Ngọc thêm chút nữa.

Việc phải viết đầy bản mô tả tướng mạo, hình dạng của người mất tích còn là một cực hình tàn nhẫn hơn nhiều. Có một cái gì đó phải kể là “vô nhân đạo” trong những câu hỏi in sẵn trên tờ giấy. Những câu hỏi thật chính xác nhưng không có một câu nào hợp với người thân yêu của chúng ta. Và đúng như Cò Trịnh vừa nói, tôi là chồng nhưng tôi vẫn ngần ngại khi phải diễn tả hình dáng của vợ tôi. Tôi không biết trả lời như thế có đúng hay là sai. Trán rộng hay hẹp? Mũi cao hay thấp? Da trắng? Da xanh? Mắt dài hay tròn? Đặc điểm??

Tôi có cảm giác như phải mô tả một xác chết.

Khi trao lại cho Cò Trịnh bản mô tả, tôi hỏi bằng một giọng ngại ngùng:

- Thiếu tá cũng cho người đi tìm ở phi trường chứ?

- Tất nhiên. Nhưng tôi không hy vọng có kết quả mấy. Phi trường là nơi có nhiều người ra vô. Những người làm ở đó sẽ không nhớ được riêng một ai hết.

- Thiếu tá cho biết ... đến bao giờ tôi hy vọng được biết ... một vài kết quả?

- Tôi không thể trả lời ông ngay như thế này được. Những cuộc điều tra tìm người như thế này thường có những kết quả không giống nhau. Có khi chỉ vài ngày là ra. Có khi kéo dài hàng tháng. Nhưng đặc biệt với ông, chúng tôi sẽ làm hết sức và tôi sẽ báo ngay để ông biết nếu có gì xảy ra, hay không có gì mới cũng vậy. Hiện ông ở đâu?

- Tôi ở khách sạn Continental và tôi sẽ còn ở đây mãi.

- Có gì tôi sẽ gọi điện thoại về đó cho ông hay. Về phần ông, ông muốn gọi điện thoại cho tôi hay tới đây gặp tôi giờ nào cũng được.

Tôi lo ngại khi đặt câu hỏi cuối cùng:

- Thiếu tá có thể cho tôi biết ... ông tiên đoán về vụ này ra sao?

- Tôi biết nói sao bây giờ? Cuộc điều tra chưa tiến hành ... và chắc ông cũng biết rằng những người cảnh sát chúng tôi không bao giờ tiên đoán hết.

Tôi cố nài:

- Nhưng ... tôi nghĩ Thiếu tá có thể nói những cảm tưởng riêng của ông về vụ này. Ông có thể nói với tư cách riêng ... Như người bạn nói với bạn ...

Ông ta suy nghĩ vài giây trước khi nói:

- Nếu ông muốn biết ý kiến của tôi, tôi chỉ có thể nói được là bà vợ ông có thể đã bị lừa vào một cạm bẫy. Bức điện tín bà ấy nhận được chứng minh điều đó. Nhưng bà ấy đã bị lừa với mục đích gì? Nếu là bắt cóc để đòi tiền chuộc, ông đã được báo tin để sửa soạn tiền rồi chứ?

- Có thể nào tin báo của bọn bắt cóc đã tới địa chỉ của tôi ở Nam Vang mà tôi lại về đây nên không nhận được chẳng?

- Cũng có thể lắm. Ông có nhiều bạn thân ở trên đó và các bạn ông sẽ thông tin cho ông nếu trên đó có chuyện gì xảy ra mà ông cần biết chứ?

Cuộc nhờ cậy, khai báo và nói chuyện riêng đến đây là chấm dứt. Tôi không còn làm được gì hơn là cáo từ.

Cuộc khai báo này làm cho tôi thêm thất vọng và buồn hơn. Khi cáo từ Thiếu tá Trịnh, tôi có cảm giác như tôi càng đi xa Ngọc hơn trước. Tôi xa

nàng hơn vì tôi đã làm cho sự vắng mặt của nàng trở nên “công khai” và do đó, làm cho sự xa cách thêm xa hơn, sâu rộng hơn, khó hàn gắn hơn.

Trước khi đi khai báo với cảnh sát, tôi còn hy vọng ở một phép lạ.

Giờ đây tôi chỉ còn có thể hy vọng ở cuộc điều tra của cảnh sát.

Tôi thất vọng và cảm thấy buồn hơn là vô lý. Huy nói cho tôi biết như thế với giọng nói hiền từ nhưng cương quyết của Huy. Chính tôi cũng nhận thấy tôi buồn vô lý nhưng tôi vẫn không thể nào có thêm hy vọng. Huy an ủi và cố gắng truyền cho tôi một chút niềm tin của Huy trong lúc chúng ta ăn trưa với nhau trong tiệm ăn nhỏ nhưng sang và ngon ở vùng Chợ Cũ. Huy còn nhớ bữa ăn đó chứ? Vợ chồng ông Chủ Tây cùng xuất hiện và thân lấy các món gọi của chúng ta. Ông Tây niềm nở khuyến cáo chúng ta các món ngon nhất trong ngày và đặc biệt đãi chúng ta một chai rượu vang loại không còn có bán ở Đông Dương nữa. Đường như đi tới đâu, gặp bất cứ ai, Huy cũng được kính nể. Sự kính nể chen lẫn niềm yêu mến. Chỉ thấy sự kính mến Huy của người khác, tôi cũng biết Huy đã làm tốt cho nhiều người. Người ta sợ những ai có quyền lực, nhưng người ta chỉ mến những người có lòng tốt, có đức độ.

Trong bữa ăn đó, chúng ta cùng nhau ôn lại những kỷ niệm cũ của thời thơ ấu xa xưa: nhiều nhất là lần đầu tiên chúng ta gặp nhau trong sân Trường Bưởi – thời đó thường được gọi là Lyceé Protectorat – ngày đó tôi là một chú học trò mới, khờ khạo và nhút nhát trong lúc cũng là học trò mới như tôi, Huy đã tỏ ra vui vẻ, không sợ sệt và tinh anh. Trước mắt tôi, Huy thời đó là tượng trưng cho sự tinh anh, thông minh, tự chủ như một hiệp sĩ đạo, tháo vát và chắc chắn là mai sau sẽ thành công đẹp đẽ trong đời. Chúng ta kết bạn với nhau trong sân trường ngay từ phút đầu tiên chúng ta gặp nhau, nhìn thấy nhau. Tôi muốn gần Huy, muốn được là bạn với Huy vì tôi thán phục sự tinh anh và bạo dạn vui vẻ, yêu đời của Huy. Còn Huy? Tôi vẫn nghĩ rằng Huy muốn gần tôi là vì tôi là một đứa trẻ có vẻ ngoài khác hẳn với Huy. Tôi nhút nhát, sợ sệt, muốn cười đùa lắm mà



không dám cười đùa. Huy đã bênh vực tôi trong suốt những năm học dài chúng ta sửa soạn thành người ấy.

Từ ngày gặp nhau đầu tiên ở sân trường đó cho đến mãi tận bây giờ, Huy là bạn tôi. “Bạn” với cái nghĩa “Bạn” của người đời xưa, bạn có thể hy sinh tất cả vì nhau chứ không là bạn theo cái nghĩa “Bạn: camarade” của người bây giờ. Ngoài Huy, tôi cũng có nhiều người bạn khác, nhưng chỉ có Huy mới là “bạn” tôi. Viết đến đây tôi mới nhớ đến một câu chuyện về bạn hữu mà tôi được đọc trong một tập Truyện Cổ Nhật Bản. Truyện kể một thanh niên Nhật đi du học ngoại quốc mấy năm mới trở về nước. Thanh niên về nhà, vào chào mừng ông bố. Ngồi hầu bố một lúc anh nói: “Bây giờ con xin phép bố con đi thăm mấy người bạn thân của con ...” Ông bố nghe nói kinh hoàng mà hỏi “Con nói con có những mấy người bạn thân ư? Nếu đúng như con nói thì con có phước lắm. Vì bố đây, suốt đời bố, bố tìm mãi mà cho đến tận bây giờ, bố vẫn chưa thấy bố có một người bạn thân nào cả ...”

Truyện cổ này muốn chứng tỏ hai điều. Một là người đời thường dùng sai danh từ “bạn” và hai là, ở đời này, chúng ta khó lòng có được lấy một người bạn đúng nghĩa là “bạn”. Phải không Huy? Nhưng tôi may mắn hơn ông trưởng giả Nhật bản trong truyện, tôi đã có được một người bạn, người đó là Huy.

Ngày mới bước chân vào Trường, tôi chỉ là một thiếu niên tỉnh lẻ, khờ khạo, ngốc nghếch. Còn Huy, Huy được sinh ra và lớn lên ở Hà Nội. Gia đình Huy giàu sang, quyền lực trong khi cha tôi chỉ là một tiểu công chức và mẹ tôi là người đàn bà quê mùa. Có thể nói là Huy muốn gì được nấy và Huy có thể kết bạn với bất cứ người thiếu niên tỉnh anh nào mà Huy thấy có mặt trong trường. Nhưng Huy đã chú ý đến tôi, một gã thiếu niên tỉnh lẻ vừa nghèo vừa ngốc không đáng làm bạn với Huy chút nào.

Và Huy đã hướng dẫn cho tôi trong cuộc sống, trong việc học. Nói đúng ra là Huy đã giúp cho tôi trở thành “người”. Tất cả những gì tôi có thể kể là tôi có, là sung sướng, là thành công hôm nay phần lớn là nhờ Huy giúp.

Lẽ tự nhiên là cuộc đời đã làm cho chúng ta ở xa nhau, nhưng cuộc đời không thể làm cho chúng ta chia rẽ. Thời gian cũng như không gian không có ảnh hưởng gì hết đến tinh thần của chúng ta. Mãi mãi chúng ta vẫn thân nhau như ngày đầu.

Ngay chiều hôm đó, khi tôi trở về khách sạn vào lúc 4 giờ chiều, tôi ngạc nhiên khi nhận được một tin của Thiếu tá Trịnh gửi lại bằng điện thoại. Ông yêu cầu tôi gọi điện thoại lại văn phòng của ông gấp.

Tôi lại có một hy vọng vô lý: có thể nào cảnh sát đã tìm ra ...? Cảnh sát Sài Gòn hoạt động hữu hiệu đến như vậy chẳng? Chỉ có mấy tiếng đồng hồ đã tìm ra ngay ...?

Nhưng ngay sau đó tôi trấn tĩnh lại được. Tôi tự biết rằng điều mà tôi hy vọng là hoàn toàn vô lý. Tôi mới gặp và nhờ Thiếu tá Trịnh mở cuộc điều tra tìm dùm sáng nay. Cuộc điều tra có thể là chưa bắt đầu. Chắc là Thiếu tá Trịnh cần tôi cho ông biết thêm một chi tiết nào cần thiết mà hồi sáng nay ông chưa hỏi.

Tôi cũng lấy làm lạ vì chiều nay là chiều thứ bảy, Thiếu tá Trịnh làm việc cả chiều thứ bảy sao?

Không suy nghĩ gì nhiều vô ích, tôi yêu cầu cô điện thoại viên của khách sạn cho tôi nói chuyện với số điện thoại riêng của Thiếu tá Trịnh.

Một phút sau, tôi nghe thấy tiếng nói trầm trầm của Thiếu tá Trịnh vang lên trong ống nói.

Khi nghe tôi xưng danh, giọng nói của ông vẫn không thay đổi:

- Ông Tuấn ạ. Tôi không muốn trách gì ông đâu ... Nhưng hồi sáng nay tôi đã yêu cầu ông nói thật cho tôi biết tất cả mọi chi tiết về đời tư của bà Aline, dù là những chi tiết nhỏ nhặt nhất. Tôi cần biết tất cả để dễ xúc tiến cuộc điều tra hơn. Nhưng tại sao ông dấu tôi chứ ...? Nếu không cố ý dấu

tôi thì tôi không thể hiểu tại sao ông quên không kể cho tôi nghe một sự việc quan trọng đến như thế ...?

Ngạc nhiên, tôi ấp úng:

- Sự kiện gì? Tôi không hiểu? Tôi chẳng dấu ông chuyện gì hết ...!

- Chuyện tai nạn xe hơi của bà ấy năm nào đó ...! Dù chuyện tai nạn ấy không có liên hệ gì trực tiếp đến vụ bà ấy bị mất tích, chúng tôi cũng cần phải được biết ... Cũng may ở đây chúng tôi có đủ hồ sơ và chúng tôi quen làm việc theo đúng thủ tục. Có thể mất thì giờ một chút nhưng chắc chắn hơn và không sợ có chuyện gì bất ngờ có thể xảy ra được. Thú thực với ông Tuấn rằng chính tôi, nhiều khi tôi cũng quên không áp dụng đúng những thủ tục cần thiết, nhưng tôi có một người phụ tá cừ khôi lắm. Sau này có thể ông sẽ gặp người phụ tá của tôi nhiều hơn tôi. Ông ấy là Thượng sĩ Bái. Tôi đã giao vụ của ông cho Thượng sĩ Bái lo về việc đầu tiên mà ông ấy làm là vào phòng Sưu Tra Lục Hình tìm xem có phiếu nào về bà Như Ngọc trong đó không ...

Tôi vừa bực bội, vừa sợ, vừa giận:

- Phòng Sưu Tra Lục Hình? Vợ tôi có làm gì phạm pháp đâu mà ...?

- Ông chẳng nên ngạc nhiên? Chắc ông cũng dư biết rằng chúng tôi có một phòng Lưu trữ căn cước tất cả những người có liên hệ gần xa đến cơ quan chúng tôi và Tòa án. Như ông chẳng hạn, khi ông xin xuất ngoại, chúng tôi có một phiếu căn cước của ông cất giữ trong đó để phòng khi cần đến. Như bản căn cước ông khai cho chúng tôi biết về bà Aline Như Ngọc sau này cũng được gửi vô đó cất giữ. Nói tỷ dụ như mai đây, nếu chúng tôi không thể tìm được bà ấy, hàng chục năm sau rất có thể chúng tôi vẫn có tài liệu để tìm ra bà ấy như thường. Chẳng hạn như, đây là tôi nói tỷ dụ thôi, vài ba năm nữa ... bà ấy có muốn đi ra ngoại quốc ... bà ấy phải xin xuất

ngoại và khi làm hồ sơ cho bà người kế tiếp tôi giữ việc tôi làm hôm nay vẫn có thể biết được bà ấy là người mà chúng tôi đi tìm hôm nay ...

Tôi nghẹn lời:

- Thiếu tá ... Thấy tên vợ tôi có trong hồ sơ lưu trữ những người có tội?

- Tôi không nói là bà ấy có tội. Tên bà ấy có trong hồ sơ lưu trữ của chúng tôi chỉ là vì bà ấy có dính líu tới tai nạn xe hơi ...

Tôi ngắt lời:

- Tai nạn nào?

Giọng nói của tôi chắc là làm cho Thiếu tá Trịnh tin rằng tôi không đóng kịch, chắc hẳn trước đó ông nghi rằng tôi biết mà tôi dấu ông và tôi giả vờ không biết khi ông nói cho tôi biết rằng ông ta đã tìm biết.

Ông dịu giọng và chậm chậm nói:

- Ông không biết gì về vụ đó thật sao?

Chúng tôi cùng im lặng vài giây. Tôi gọi đây nói cho ông ngay trong phòng Tiếp Tân của khách sạn, khi nghe tôi nói lớn gần như là la lối, mấy viên thư ký tiếp khách của Khách sạn ngừng nhìn tôi, sau đó họ lại tiếp tục làm việc, nhưng tôi biết là họ vẫn chú ý lắng nghe xem tôi nói những gì tiếp đó.

Giọng nói của Thiếu tá Trịnh trở nên nghiêm trọng hơn:

- Nếu quả thực ông không hay biết gì về chuyện này hết thì đó có nghĩa là bà vợ ông đã dấu ông. Và do đó vụ này có thể có một tầm quan trọng lớn hơn là một tai nạn thường. Theo tôi nghĩ rất có thể nó có liên hệ nhiều đến vụ bà ấy vắng mặt hôm nay.

Vào năm 1954, hai tháng sau ngày chiến tranh Việt – Pháp chấm dứt và Hiệp định Genève được ký kết chia cắt đất nước ... Chắc ông cũng biết thời gian đó lộn xộn lắm ... Đồng bào ta di cư từ ngoài Bắc vào Nam thật đông, chánh phủ thay đổi, quyền cảnh sát ở Sài Gòn nằm trong tay Bình Xuyên ... Rồi lại còn sự có mặt của quân Viễn Chinh Pháp. Tôi muốn nói rằng thời gian đó tình hình Sài Gòn lộn xộn nhiều ... Bà Aline Như Ngọc phải tới Cảnh sát cuộc khai báo căn cước vì bà ấy có mặt trong một chiếc xe hơi đụng vào một chiếc xe khác ở trên đường Sài Gòn – Cấp ... Và chiếc xe hơi gây tai nạn mà bà ấy cùng đi với vài người bạn nữa là một chiếc xe hơi bị mất trộm ...

Cảm nghĩ đầu tiên của tôi khi nghe Thiếu tá Trịnh nói câu đó là: chuyện này không thể có thật. Chắc chắn người phụ tá của ông này lộn Ngọc với ai khác. Ngọc chưa bao giờ nói với tôi về chuyện đó và đó là một chuyện rất quan trọng. Nếu có, chắc chắn là nàng phải cho tôi biết. Tôi là người đầu tiên nàng nói chuyện đó. Vợ chồng tôi có bao giờ dấu nhau chuyện gì đâu, dù chuyện thầm kín, riêng tư nhất ...

Và, theo như lời Thiếu tá Trịnh nói, tai nạn trên, nếu quả là có Ngọc can dự, đã xảy ra vào khoảng 6 tháng trước ngày tôi và Ngọc kết hôn.

- Chắc là ông Thượng sĩ lầm rồi, Thiếu tá. Vợ tôi không bao giờ dính líu vụ nào như thế đâu.

- Ông tin là không, nhưng chuyện gì có thực vẫn là có thực ...

Ông ta đọc trên tờ giấy để trong một tập hồ sơ:

- ... Trong đêm 19 rạng 20 tháng 11 năm 1954 ... vào khoảng 2 giờ sáng, có một cô tên là Đỗ Thị NHƯ NGỌC, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1938, con của bà Lê thị Ngà ... đương sự không có nơi cư ngụ nhất định ... có mặt trong một chiếc xe Cadillac do một người đàn ông tên là ... Trương Văn ... Paul, tức Paul Văn, tức Tony Văn, cầm lái. Người đàn ông này là

một nhân vật có thành tích bất hảo đã bị cảnh sát chú ý theo dõi từ lâu và đã có một vài án tích nhỏ. Tony Văn ... hoặc là Paul Văn không có nghề nghiệp nhất định. Trong chiếc xe Cadillac đó còn có cô Trần Thị Kim Phụng. Cô Kim Phụng tự khai là nữ ca sĩ tân nhạc. Người thứ tư có mặt trong xe là một ông ... ông này dường như là một nhân vật ... chính trị. Theo như tôi hiểu thì nhân vật này thuộc về một giáo phái được đưa ra làm chính trị thì đúng hơn. Ông này chắc phải là một nhân vật có nhiều thế lực hời đó cho nên tên tuổi ông ta được giữ kín và ông ta không phải tới cảnh sát cuộc để khai báo gì hết. Chắc ông cũng còn nhớ rằng thời đó cơ quan Cảnh sát Sài Gòn còn do Bình Xuyên nắm giữ.

Ông ta lật qua một tờ khác trong hồ sơ:

- ... Chiếc xe Cadillac đó là xe bị mất trộm trước đó 20 ngày. Xe đó nguyên là một chiếc xe từ ngoài Bắc đem vô. Chủ xe là một người Pháp. Đêm đó xe gây tai nạn trên đường Sài Gòn – Cấp. Họ đi chơi Cấp về. Anh chàng Paul Văn lái xe chạy hết tốc lực nên để xe đụng vào một chiếc xe du lịch khác chạy ngược chiều. Xe Cadillac có lỗi. Người lái chiếc Peugeot nạn nhân bên kia cũng là một người Pháp. Do đó vụ này được đưa đến Nha Cảnh sát Nam Việt. Sau khi gây tai nạn, chiếc Cadillac còn lao xuống ruộng. Paul Văn bị thương nặng nhất, còn những người trên xe, trong số có bà vợ ông, chỉ bị xây xát nhẹ. Ông Pháp lái xe Peugeot bị đụng cũng bị thương nhẹ. Paul Văn phải nằm nhà thương vì gãy xương ống quyển. Vụ này ra Tòa, Y bị tù 6 tháng vì tội sử dụng xe gian. Y khai Y mua lại xe này của một người quen nhưng người đó trốn mất. Tòa còn xử Y phải bồi thường 100.000 đồng tiền mặt cho ông Tây nạn nhân của Y. Hồ sơ ghi rõ là Y có ở tù, có bồi thường đủ số tiền ấy. Từ ngày Paul Văn ra tù, chúng tôi mất biệt tông tích của Y. Có thể Y đã qua Pháp. Dường như có một thời nhờ ông bố, Y có quốc tịch Pháp. Có thể là Y đã chết ... Các người khác trên xe đều được xử vô can. Nhưng vì đi trên xe gian nên họ phải khai trình và do đó có phiếu lý lịch của họ trong Hồ sơ Lưu trữ của chúng tôi.

Sự việc quá rõ ràng. Bây giờ tôi có không muốn tin, tôi có muốn nghĩ là Thượng sĩ Bái và Thiếu tá Trịnh làm Ngọc với người khác, cũng không được.

Tôi hỏi một câu ngớ ngẩn:

- Còn cô ca sĩ Kim Phụng đâu?

- Từ ngày đó cô Kim Phụng không làm việc gì để phải đến cảnh sát cuộc nên chúng tôi không biết gì hơn về cô. Tôi chắc cô ta vẫn còn ở Sài Gòn. Có điều chắc chắn cô ta không trở thành một nữ ca sĩ nổi tiếng mà thôi ... Nếu ông cần địa chỉ của cô ấy, chúng tôi có thể giúp ông được, Thượng sĩ Bái sẽ tìm địa chỉ cô ta cho ông.

- Cám ơn ...

Tôi nói “Cám ơn” một cách máy móc. Vì tôi không thể nói gì hơn.

Chúng tôi im lặng một lúc. Sau cùng Thiếu tá Trịnh còn nói:

- Ngay lúc này thì việc tìm ra tai nạn năm xưa này không có lợi gì cho chúng tôi hết. Chúng tôi không thể dùng nó, và chúng tôi cũng không muốn dùng nó trong việc dò tìm dấu vết của Bà Ngọc. Nhưng biết đâu sau này chúng tôi lại chẳng phải dùng đến? Ai biết? Nghề của chúng tôi là không được bỏ qua bất cứ một bằng cứ hay sự việc nào liên can đến người và việc mà chúng tôi phải điều tra, theo dõi. Chúng tôi không được bỏ qua hoặc coi thường một sự việc nào ... Biết đâu chúng ta lại chẳng gặp lại anh chàng có cái tên kỳ cục và lai căng Paul Văn, Tony nào đó ở một khúc quanh của cuộc điều tra của chúng ta?? Có điều ... ông cũng chẳng nên lo âu quá đáng. Chúng tôi chỉ có thể khuyên được ông như vậy ...

Thiếu tá Trịnh còn nói vài câu nữa. Song tôi không nghe rõ lời ông. Bàng hoàng như người vừa qua một cơn ác mộng, tôi buông ống nói xuống và bước ra khỏi phòng Tiếp Tân của khách sạn như một người vô hồn.

Với một người đàn ông tuy là người Việt Nam nhưng không sinh trưởng ở Sài Gòn lại vừa sống nhiều năm ở ngoại quốc mới về nước, đang có cái tâm trạng của kẻ đi tìm vợ, tìm người mình yêu quý nhất đời, Saigon giờ đây, sau khi đất nước bị chia cắt làm đôi, vào ngày chủ nhật, có thể là một ngày sống buồn thảm nhất.

Ở Saigon, tôi không có ai là bạn, ngoài Huy ra. Tánh tôi vốn không ưa kết bạn và Huy cũng biết tôi khó kết bạn biết là chừng nào. Tánh Huy cũng vậy. Có lẽ chính vì vậy mà thoát đầu tiên, trong những ngày cả hai chúng ta mới ngơ ngác đặt chân vào nội trú Trường Bưởi, chúng ta đã chú ý tới nhau.

Tôi cũng có vài người quen ở Saigon. Nếu về Saigon vào những dịp khác, tôi đã đến tìm họ, nhưng lần này khác. Tôi không thể đến thăm họ với bộ mặt buồn rầu của kẻ đi đưa đám ma. Họ, những người không thân thiết lắm với tôi đó, sẽ không hiểu được tại sao tôi lại có thái độ kỳ lạ đến thế nếu tôi không nói cho họ biết là vợ tôi mất tích và tôi về để tìm vợ tôi.

Mà tôi thì tôi không muốn nói chuyện về Ngọc mất tích, Ngọc đi xa tôi, với ai nữa, ngoài Huy ra và Thiếu tá Trịnh. Tôi nói với Huy vì Huy đã biết từ trước và vì Huy là một phần của chính tôi, tôi nói về Ngọc với Thiếu tá Trịnh vì cần thiết.

Sáng chủ nhật, tôi buồn đến nỗi nhiều lúc tôi phải can đảm lắm mới không để cho ý nghĩ “tự tử” ám ảnh.

Nếu ngày chủ nhật đầu tiên của tôi ở Saigon khi Ngọc đã mất tích ấy có Huy ...

Nhưng Huy đã có hẹn đi chơi “weekend” với người thân của Huy từ lâu. Tôi hiểu, vì Huy có kín đáo nói cho tôi hiểu, người mà Huy có hẹn là một thiếu phụ mà Huy có thể cưới làm vợ. Huy giữ kín danh tánh nàng vì



chuyện chưa đi sâu đến giai đoạn để Huy có thể nói về người thiếu phụ ấy với các bạn của Huy. Nhưng Huy có hứa với tôi là tôi sẽ là người thứ nhất được biết tin nếu Huy cưới vợ.

Tôi không muốn Huy thất hẹn nên đã đòi Huy phải đi, tôi đã cố tình tỏ ra không bằng lòng nếu Huy ở lại. Hai nữa, Huy có ở lại với tôi cũng chẳng có lợi gì cho tôi. Chúng ta đã đem việc nhờ đến cảnh sát, chúng ta phải chờ cho cảnh sát làm việc.

Huy có đề nghị tôi cùng đi. Nhưng ai lại đi như thế bao giờ. Có tôi, người thiếu phụ kia sẽ nghĩ gì về Huy, về tôi? Nhất là trong trạng thái tinh thần bất an, lo âu của tôi lúc này, tôi không muốn gặp ai, không muốn phải trò chuyện với ai hết. Bắt tôi phải cười nói, vui vẻ tức là bắt tôi chịu cực hình.

Vì vậy, vào một buổi sáng chủ nhật, tôi thấy tôi bơ vơ, trơ trọi, cô đơn kinh khủng ở giữa quê hương tôi. Cô đơn và hiu quạnh, buồn rầu hơn cả kẻ lưu vong ở một xứ sở coi thường mình nhất.

Có lẽ ở Saigon với hai triệu dân, không có kẻ nào cô đơn hơn tôi ngày chủ nhật ấy.

Tuy nhiên, tôi vẫn còn đủ sáng suốt để biết rằng dù ở Saigon hay ở bất cứ đâu, với tâm trạng của tôi, tôi cũng vẫn cô đơn, bơ vơ và buồn khổ như thường. Chủ nhật tuần trước, ở ngay Nam Vang, thành phố quen thuộc của tôi, tôi chẳng buồn rầu, chẳng cô đơn là gì?

Văn chương trữ tình và lãng mạn của Pháp có câu: “... un seul être vous manqué et tout l’univers est dépeuplé ...” Thật đúng. Khi ta yêu ai mà ta thiếu sự có mặt của người đó, mà người đó xa ta, ta thấy tất cả cuộc đời này vắng vẻ. Ngày xưa khi đọc thấy câu đó và những câu tương tự trong tiểu thuyết, tôi vẫn coi thường, cho rằng các nhà văn đã “quan trọng hóa” quá

đáng sự hiện diện của tình yêu, đã đề cao quá đáng sự có mặt hay vắng mặt của người đàn bà. Nhưng ...

Chính vì Sài Gòn này không có Ngọc, hoặc nói một cách khác, chính vì đời tôi vắng mặt Ngọc nên tôi thấy cả Sài Gòn này buồn thảm và hiu quạnh.

Nghĩ lại, tôi thấy rằng dường như chủ nhật trước ở Nam Vang tôi không buồn không khổ lắm bằng chủ nhật này tôi sống ở Sài Gòn. Và tôi nghĩ ra rằng đó là vì chủ nhật trước, tôi mới chỉ xa Ngọc có ba ngày.

Còn chủ nhật này, tôi xa Ngọc đã ... 10 ngày rồi.

Đây là ngày chủ nhật thứ hai mà đời tôi vắng Ngọc.

Đã mười ngày rồi tôi không được hôn nàng, không được hít ngửi mùi da thịt của nàng, không được chạm tay vào mình nàng, không được ôm nàng, không được nghe tiếng nàng nói ...

Nhiều lúc, nhất là về ban đêm, tôi thèm khát những cảm giác trên đây mạnh đến nỗi tôi phải cố nén để khỏi hét lên ... Hét lên vì nhớ Ngọc.

Huy ơi ... để tôi kể cho Huy nghe một chuyện thâm này. Tôi chợt nhớ tới nó và tôi rùng mình kinh sợ. Ngày xưa, năm tôi còn nhỏ nhưng cũng đã đủ trí khôn để suy xét và ghi nhận, tôi ở nhà bà cô tôi để học lớp Nhất Tiểu học. Cô tôi mở tiệm May âu phục. Trong số thợ của cô tôi có một anh thợ hiền lành vẫn được gọi là anh Tư. Có nhiều lúc vắng anh, các bạn đồng nghiệp của anh thường gọi anh là Tư Ho. Về sau tôi mới biết là anh có bệnh ho lao. Chắc Huy không hiểu gì hết về cuộc sống trong các nhà may đâu nhỉ? Trong nhà thợ may nào cũng vậy, có vài anh thợ may và một số các cô gái chuyên viền khuyên và đơm cúc áo, trong này gọi là “nút”. Đó là các cô “khuy nút”.

Trong số thợ may của cô tôi có anh Tư Ho như đã nói. Lại có một cô khuy nút trông khá quyến rũ. Anh Tư yêu thương cô khuy nút đó và hai

người lấy nhau. Chuyện rất thường, hai vợ chồng cùng làm nghề may. Mai sau, họ để dành được tiền, họ sẽ ra mở riêng một tiệm may của họ. Họ sẽ mượn người làm, họ sẽ thành ông bà chủ, con cái họ được học hành đến nơi, đến chốn sẽ có thể trở thành bác sĩ, kỹ sư ... Chuyện thật dễ. Chuyện chẳng có gì là tiêu thuyết hoặc mơ mộng quá. Có điều là với cặp vợ chồng “chồng may Tây, vợ khuy nút” này, chỉ có người chồng là yêu vợ còn chị vợ không yêu không thương chồng.

Hai vợ chồng chung sống được chừng nửa năm, một hôm chị vợ đi làm rồi đi luôn không về nhà. Anh Tư đi tìm vợ khắp các tiệm may và nhà quen. Không thấy. Rồi anh như người điên, lang thang đi tìm vợ dưới trời nắng buổi trưa. Anh hỏi cả những người đi đường anh không quen biết là có thấy vợ anh ở đâu, chỉ cho anh đến tìm ...

Và sau cùng, đi tìm vợ khoảng hai, ba tháng gì đó, anh Tư chết. Anh chết trong nhà thương thí. Chết không ai biết, vì anh đi tìm vợ quá xa ...

Ngày đó, tuy còn nhỏ, tôi cũng đồng ý với người lớn là anh Tư quá dại. Tại sao lại cứ nhất định phải chạy theo một người đàn bà khi người đó cố tình trốn lánh mình? Tại sao lại cứ phải yêu một người khi người đó không yêu mình? Đời thiếu gì đàn bà? Chỉ sợ mình không có tiền, nếu có tiền thì không thiếu đàn bà đẹp. Cô ả này không yêu mình thì mình tìm cô khác, mình yêu cô khác ...

Nhưng Huy ơi, nếu tình yêu chỉ giản dị như thế thì cõi đời này đã chẳng có ai chết vì yêu, đã chẳng có những vụ tự tử giết người, chặt đầu, móc mắt, quăng lựu đạn vào nhà nhau vì yêu.

Và nếu tình yêu chỉ giản dị có thể thì anh Tư Ho của tôi ngày xưa đã không chết ...

Và những lúc nhớ Ngọc như điên cuồng, nếu có kẻ nào đề nghị với tôi rằng ngay lúc đó, tôi có thể ôm Ngọc trong tay năm phút ... chỉ năm phút

thôi, rồi sau đó tôi và nàng cùng chết ... tôi tin rằng tôi nhận lời ngay. Nói như vậy để Huy hiểu rằng tôi “thèm khát” nàng đến là chừng nào.

Tôi còn phải chịu đựng sự xa cách này bao lâu nữa?

Trong ngày chủ nhật thứ hai xa cách Ngọc này, ngoài nỗi nhớ nàng, tôi còn đau đớn vì một chuyện khác nữa. Tôi có thể nói thật với Huy: tôi đau đớn vì chuyện Thiếu tá Trịnh cho tôi biết chiều qua, chuyện trong năm 1954, khi chưa thành vợ tôi, khi chưa gặp tôi và chưa yêu tôi, Ngọc đã dính líu vào một vụ trộm xe hơi.

Tôi đau đớn không phải vì “Ngọc dính líu với một tên trộm xe” mà là vì nàng đã dấu không cho biết chuyện đó. Chỉ nội cái tên ... Paul Văn đó đã đủ làm cho tôi điên lên vì giận hờn. Tại sao một người như Ngọc lại có thể giao du với một tên chơi bời đàng điếm như tên đó. Nội cái tên Tây lai căng, Tây mất gia phả của nó cũng đủ tố cáo thành tích của nó. Tôi biết vụ đó chỉ xảy ra trước ngày Ngọc gặp tôi có nửa năm, nàng chưa thể nào quên được chuyện ấy. Tôi nhớ chưa từng bao giờ nàng nói về tai nạn đó với tôi. Tôi chắc chắn nàng ngồi trong xe đó, nàng đi chơi với tên Paul đó vì nàng không biết chiếc xe hơi nó đi là xe mất trộm.

Tuy không có lời nào giao ước với nhau, tuy chưa từng bao giờ nhắc đến dù xa hay gần, tôi và Ngọc cùng đồng ý rằng chúng tôi không dấu nhau điều gì. Chúng tôi không có đời tư, chúng tôi chỉ có một đời chung. Chúng tôi đồng ý cho nhau cả những gì thầm kín nhất, xấu xa nhất của nhau – nếu có – và những gì đẹp nhất. Vợ chồng tôi đã đồng ý không dấu diếm nhau điều gì.

Về phần tôi, tôi đã làm đúng như thế. Tôi đã kể cho Ngọc nghe, cho nàng biết, tất cả những gì đã xảy ra trong đời tôi, kể cả những chuyện mà đáng lý ra tôi phải dấu diếm, che đậy hoặc “hóa trang” cho chúng trở thành khác đi đôi chút. Tôi “cho” nàng hết. Có những chuyện mà không người đàn ông

nào lại nói cho đàn bà hay, nhất là lại nói với vợ mình, tôi vẫn nói cho nàng nghe.

Ngọc biết hết cả về tôi. Ngược lại, tôi cũng nghĩ, cũng tin là tôi biết hết cả về nàng. Chưa bao giờ tôi nghĩ rằng nàng lại có thể dấu tôi chuyện gì.

Vậy mà giờ đây, hôm nay, tôi bắt buộc phải nhận rằng ... tôi đã lầm, tôi đã tin sai. Vì một lý do nào đó mà tôi chưa được biết rõ, Ngọc đã dấu tôi một vài sự việc khá quan trọng đã xảy ra trong đời nàng. Rất có thể là chuyện tai nạn xe hơi và việc đi trên chiếc xe bị lấy trộm đó cũng chẳng có chi là “quan trọng” lắm, nhưng nếu nó không quan trọng, tại sao nàng lại dấu tôi?

Tại sao chưa bao giờ nàng nói với tôi đến cái tên Paul Văn, đến nữ ca sĩ Kim Phụng? Nàng có thể cười đùa mà nói đến chuyện nàng lầm không biết nên đi chơi trên một chiếc xe mất trộm rồi xảy ra tai nạn và nàng bị cảnh sát bắt giữ vài giờ, nửa ngày lắm chứ?

Và, ngay từ hôm qua, có một chuyện đã làm cho tôi ngờ vực nhiều: Bà Ngà đã đổi nhà từ nửa năm nay, tại sao Ngọc không nói cho tôi biết gì hết?

Chắc chắn Ngọc phải biết địa chỉ mới của mẹ nàng chứ?

Khi biết là Bà Ngà đã đổi nhà, tôi tự đánh lừa tôi – và tôi đã thành công nếu không có phát giác mới của Thiếu tá Trịnh về vụ xe hơi – tôi cố nghĩ là Ngọc đã có báo cho tôi biết về việc Bà Ngà đổi nhà nhưng vì lơ đãng, tôi đã quên đi.

Nhưng bây giờ thì tôi biết chắc, và tôi không làm sao còn có thể tự lừa tôi được nữa, Ngọc đã không nói gì hết với tôi về chuyện Bà Ngà. Tôi biết mỗi tuần, chậm và ít lắm là hai tuần, Bà Ngà đều có gửi thư cho con gái. Chắc chắn thế nào Bà cũng cho con gái biết về tình trạng đuổi nhà để lấy nhà cho Mỹ mượn xây ra ở Sài Gòn, đến chuyện Bin-đinh bà đang ở cũng bị đuổi, người ở ra tòa kiện nhau với chủ nhà, đến những khó khăn của bà

trong việc đi tìm một nơi cư ngụ mới. Những lá thư như thế chắc chắn phải có tới cả 10 chiếc trước khi có thư Bà Ngà đã tìm được nhà mới. Bà mẹ vợ tôi chịu khó viết thư lăm ... Vậy mà Ngọc không nói qua cho tôi biết về chuyện ấy ...!

Tại sao? Tại sao??

Hai tiếng hỏi đó vang dội trong đầu tôi. Ngọc đã không nói cho tôi biết chuyện Bà Ngà dọn nhà cũng như nàng không hề nhắc nhở gì đến hai cái tên Paul Văn, và Kim Phụng. Nàng dấu biệt tôi chuyện cái xe Cadillac.

Với tôi, sự im lặng của nàng là “lừa dối” là “phản bội”. Tôi không dùng những tiếng quá nặng cũng như tôi không quan trọng hóa sự việc đâu Huy. Đối lại với lòng thành thật của tôi, sự im lặng của Ngọc chính là “lừa dối và phản bội”.

Dù hai chuyện lừa dối đó, chuyện không nói gì cho tôi biết về việc Bà Ngà đổi nhà mới, vụ tai nạn xe hơi, có liên hệ hay không đến việc Ngọc mất tích hôm nay, những sự thật vẫn còn đó, nặng nề, không thể chối bỏ, không thể nói là không có. Sự thật đó tàn nhẫn, vô nhân đạo. Nó càng tàn nhẫn, càng nặng nề, càng vô luân vì tôi không thể giải thích được chúng.

Người mà tôi yêu thương, quý báu nhất đời, người mà tôi quý hơn tất cả, hơn cả đời tôi, hơn cả những kỷ niệm về người mẹ hiền của tôi, người mà tôi sẵn sàng đổi tất cả những gì tôi có trong đời tôi để có nàng, người để tôi có thể chết để cho nàng sống, người đó đã có thể dấu diếm tôi, lừa tôi, dối gạt tôi ... Nếu một chuyện khủng khiếp đến như thế có thể xảy ra, cuộc đời này còn có gì đáng quý nữa?

Nếu chuyện đó có thể xảy ra, tôi tin rằng tất cả những gì khủng khiếp nhất cũng có thể xảy đến với tôi.

Đúng thế ... Nếu Ngọc có thể lừa dối tôi, hoặc nói một cách khác, nếu tôi có thể bị Ngọc – vợ tôi – lừa dối, thì tất cả những tai họa lớn nhất, kinh

dị nhất cõi đời này, đều có thể và dễ dàng xây đến với tôi, xây đến và bắt tôi phải chịu đựng.

Tôi như tự thôi miên tôi về những chuyện mà Ngọc dẫu tôi, nhưng thực ra những chuyện đó có liên hệ gì tới vụ nàng mất tích hay không? Những gì nàng “lừa dối” tôi đó lẽ cố nhiên là quan hệ đến tình yêu của tôi rồi đó, nhưng có thể một mai tôi sẽ tìm thấy lời giải đáp cho chúng, còn Nàng, còn Ngọc, người mà tôi yêu thương nhất đời, tôi có ngày nào tìm lại được nàng hay không?

Lúc này Ngọc đang ở đâu? Ngọc đang làm gì? Đang ở gần ai?

Thiếu tá Trịnh có nói đến một “cạm bẫy”. Một “cạm bẫy người” – nhan đề một tập phóng sự tiểu thuyết của Vũ Trọng Phụng về cờ bạc bịp – dùng trong trường hợp vợ tôi mất tích nghe thật chối tai và tàn nhẫn, nhưng đó chính là một danh từ dùng đúng chỗ. Đúng là vợ tôi bị gạt đưa vào cạm bẫy của một tên chuyên tống tiền nào đó. Những tên mà người Pháp gọi là “maitre chanteur”. Nàng là nạn nhân, nàng đang bị cầm tù, giam giữ, hành hạ ở một nơi nào đó. Có thể nàng đang đau yếu, nhưng nếu nàng còn sống ... Chỉ cần nàng còn sống, nàng sống và trở về với tôi, mọi khổ đau hiện nay của tôi sẽ tan biến như sương đêm gặp ánh nắng sớm.

CHẾT ...!! Nhưng nếu Ngọc đã chết? Có thể nàng đã chết. Tôi sẽ không bao giờ còn nhìn thấy nàng, còn nghe tiếng nàng cười, nói, tôi sẽ không bao giờ còn có thể chạm tay được vào da thịt nàng, được ôm nàng trong tay, được cười, được nói với nàng nữa!! ... Từng ấy thứ khủng khiếp có thể xảy ra trong lúc tôi đứng ngẩn ngơ như một tảng ngọc, nghĩ đến chuyện tại sao nàng lại nói dối tôi ... tại sao nàng lại thế nọ, tại sao nàng lại thế kia ...

Tôi thật là ngốc dại ...

Nghĩ đến đó thiếu chút nữa tôi la lên ...

Tôi chỉ còn có mỗi một cách cứu vãn tạm thời trong lúc này để khỏi phát điên: uống rượu, uống cho thật say – tôi không có hy vọng uống để quên mà là chỉ để làm dịu bớt một phần nào cảm giác đau đớn đang hành hạ tôi, để tôi có thể chịu đựng được nó – tôi đi ngay ra khỏi phòng.

Khách sạn này cũng có Bar rượu, nhưng khung cảnh của nó không phải là nơi để cho người uống có thể uống đến say mềm. Nhưng đường này, con đường trước khi tôi rời khỏi nước còn có cái tên Tây là Catinat, nay được đổi là đường Tự Do, có thừa những Bar rượu “lý tưởng” để tôi có thể uống say quên trời, quên đất. Những nhà gọi là “Snack-bar” mọc lên quá nhiều trên đường Tự Do. Cứ cái đà này, nếu không có gì thay đổi, chỉ hai năm nữa là con đường trung tâm của thủ đô Sài Gòn sẽ chỉ có toàn những Bar rượu phục vụ binh sĩ ngoại quốc và tất cả những người đàn bà, con gái đi vào con phố này đều là những người sống với giúp vui cho binh sĩ ngoại quốc.

Tôi đến trước cửa một Snack-Bar. Ngày chủ nhật, đường Tự Do đông đầy người ngoại quốc. Ngày xưa, trước năm 1954, đường này vào ngày chủ nhật đầy lính và sĩ quan Pháp. Bây giờ cũng vậy. Cảnh và người có thay đổi chút xíu nhưng tựu trung vẫn là người ngoại quốc ở đây nhiều hơn người Việt Nam.

Trước cửa Bar, tôi thấy có nhiều người đàn ông và nhiều xe scooter tụ tập. Thoạt đầu tôi nghĩ họ là những người đàn ông làm cái nghề tồi bại nhất là nghề “ma cô”. Nhưng khi thấy họ chào mời những người ngoại quốc ở trong Bar bước ra tôi mới hiểu rằng họ làm cái nghề tương đối lương thiện và tốn sức lao động là nghề “đưa rước” người ngoại quốc di chuyển bằng xe hai bánh. Sài Gòn hiện đang thiếu xe tắc xi.

Nhưng rõ ràng người ta chỉ chú trọng tới khách ngoại quốc. Dường như người ta không ưa những người đồng bào với người ta la cà tới những chỗ ăn chơi mà người ta lập ra cốt để tiếp người ngoại quốc này. Ở Nam Vang, đôi khi được đọc báo Sài Gòn, tôi thấy có nhiều đoạn, viết gần như than thở



rằng có nhiều quán rượu từ chối thẳng vào mặt khách “lô-can”, không thèm bán cho khách Việt. Đọc những đoạn đó tôi nửa tin, nửa ngờ. Giờ đây tôi tin là thật.

Dường như những người Việt, đàn ông cũng như đàn bà, sống với nghề phục vụ người ngoại quốc, còn có chút liêm sỉ nên họ không muốn để cho đồng bào của họ trông thấy họ lúc họ làm những việc mà họ cho, họ nghĩ là họ có thể bị khinh. Nếu đúng như tôi nghĩ, họ cũng còn “nhất điểm lương tâm” đấy chứ. Tôi vào một Bar. Căn nhà này trước kia, nếu tôi nhớ không lầm, trước ngày tôi đi sang Nam Vang, là một nhà có cái tên long trọng là “Câu Lạc Bộ Văn Hóa”. Cái Câu Lạc Bộ này hồi đó do một ông Cựu Bộ Trưởng làm chủ. Bây giờ nó đã trở thành một “Snack-Bar” điển hình. Bar đầy người và khói thuốc, tiếng nhạc và tiếng cười đùa. Cửa ra vào đóng kín, ánh đèn lờ mờ không đủ sáng. Tôi nhìn không rõ nét mặt những người mà danh từ mới gọi là những “nữ chiêu đãi viên”. Họ cũng chẳng để ý gì đến tôi, họ đang mãi lả lơi, cười đùa, ôm ấp và hôn hít những người lính ngoại quốc. Tôi thấy tất cả các cô trong Bar này đều mặc “đầm”. Y phục của họ đều là loại đắt tiền nhưng không vì thế mà trông họ có vẻ sang và lịch sự. Trái lại nữa là khác. Những bộ đồ “đầm” đắt tiền ấy chỉ tố cáo với thiên hạ một cách quá rõ rệt rằng họ làm nghề “nữ chiêu đãi”.

Trong cái Bar này không có lấy một người đàn ông Việt Nam nào ngoài tôi ra. Tôi chọn được một cái ghế đầu khuất trong góc. Cô bán hàng đứng trong quầy, dường như những cô đứng trong quầy thuộc vào một loại “nữ chiêu đãi” khác hơn là những cô chiêu đãi bên ngoài, hỏi tôi uống gì? Có điều mĩa mai nhưng cũng dễ hiểu là cô ta tưởng tôi là người ngoại quốc, người Phi hoặc người Thái lan gì đó, nên cô hỏi:

- What you want to drink?

Tôi trả lời gọn lỏn:

- Whisky.

Rượu họ rót cho tôi là rượu hạng chót. Nhưng không sao, miễn là có chất rượu. Song cảnh và người trong phòng rượu này làm cho tôi chán ngắt. Chỉ còn một cách là tôi mua rượu về phòng uống một mình. Song tôi vốn kém về tửu lượng. Chỉ cần ba ly rượu nhạt uống trong cái Bar đó đã đủ làm cho tôi say. Tôi đi ra đường. Buổi trưa đã xuống tự bao giờ. Đường Tự Do, trung tâm của thủ đô Sài Gòn, chỉ đông người và rộn rịp vào buổi sáng. Từ 12 giờ trưa trở đi, nó vắng lặng một cách buồn tẻ. Tôi đi qua cửa tòa nhà Quốc Hội biến thể từ Nhà Hát Tây. Nếu tòa nhà này mà Chánh Phủ ngỏ ý bán lại hoặc cho sang, chắc chắn là bọn chủ “Snack-Bar” giàu sụ ở Sài Gòn cũng dám bỏ tiền ra mua, bao nhiêu chúng cũng có thể mua được, để chuyển hóa thành một Nhà Casino cho binh sĩ ngoại quốc đến giải trí. Tôi đi lên bờ sông. Những con tàu chiến đậu bến mới sơn lại, màu sơn xám dưới ánh nắng buổi trưa, trở thành trắng lóa mắt. Nhà Khách sạn Majestic đã được sửa lại nhưng vẫn không thể bằng được Nhà Hàng mới có tên là Caravelle. Những kỷ niệm và hình ảnh xưa hiện lên trong trí tôi. Nhà Hàng Caravelle được xây dựng trên một miếng đất ngày xưa có tiệm sách. Và không hiểu tại sao tôi nhớ tới hình ảnh nhà Nouveautés Catinat ngày xưa. Bây giờ Phòng Thông Tin Đô Thành đặt ở nơi trước kia là nơi bán nhiều mỹ phẩm của Pháp nhất Saigon.

Không có gì để nhìn thêm cho đỡ buồn ở bờ sông Saigon vào buổi trưa, tôi đi trở lại Nhà Thờ lớn nay có tên là Vương Cung Thánh Đường. Chúa Nhật, nhà thờ mở cửa suốt ngày. Trên bãi cỏ trước cửa Vương Cung, dưới chân tượng Đức Mẹ, tôi thấy có một thiếu phụ bận đồ tang, đứng chắp tay, mặt ngược lên nhìn Đức Mẹ nguyện cầu. Bà ta đứng giữa trời nắng buổi trưa như thế không biết đã tự bao giờ.

Tôi dừng lại dưới gốc cây trước cửa nhà Bưu Điện nhìn người thiếu phụ đang nguyện cầu. Đó là một người đàn bà trạc 40 tuổi, người không có nhan sắc mấy. Người như thế có thể gọi là xấu. Rồi tôi thấy bà ta nằm phục xuống trước tượng, dưới chân tượng Đức Mẹ.

Tôi nhìn đồng hồ tay coi bà ta nằm phục dưới nắng gắt buổi trưa như vậy trong bao nhiêu lâu. Năm phút rồi 10 phút trôi qua, bà ta vẫn nằm im bất động. Niềm tin và hy vọng của người đàn bà cầu nguyện ấy như vượt qua quãng đường đến tràn ngập tâm hồn tôi. Tôi nghĩ rằng người đàn bà ấy phải có một nỗi đau buồn hoặc lo sợ nào lớn lao lắm. Và lòng tin của bà ta cũng lớn như nỗi lo âu ấy. Tôi tin rằng với cuộc cầu nguyện này, chắc chắn bà ta sẽ được đáp ứng. Không có một thần linh nào vô tình với sự cầu xin của người hết lòng, nhất là Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.

Nếu Đức Mẹ không có lòng cứu giúp, chắc chắn Đức Mẹ Maria đã chẳng được thờ phụng lâu đến 20 thế kỷ. Chắc chắn là Đức Mẹ Maria có cứu giúp loài người. Tôi là người ngoại đạo, tôi cũng tin như vậy. Song, từ trước đến giờ, tôi chưa bao giờ tới cầu xin Đức Mẹ là vì tôi chưa có gì để mà phải cầu xin cả. Tôi khỏe mạnh, tôi có một việc làm đài thọ tôi đầy đủ, tôi yêu một người đẹp và được người đó yêu lại. Nếu những ngày trước đây tôi là người có đạo – Bà Ngà có đạo, Ngọc có đạo song tôi thì không – tôi có tới Đức Mẹ thì chỉ là để cảm ơn Đức Mẹ đã ban cho những hạnh phúc mà tôi đã và đang được hưởng. Khi tôi và Ngọc yêu nhau và sau đó kết hôn, Ngọc không đưa điều kiện bắt buộc tôi phải theo đạo của nàng, và tôi, tôi cũng không muốn nàng bỏ đạo. Nếu có điều kiện đó, chắc chắn tôi theo ngay, không chút do dự. Và thực sự mà nói, tôi thấy Ngọc chẳng có vẻ gì ngoan đạo lắm, mặc dầu có sáng chủ nhật, nàng cũng đi nhà thờ dâng lễ, nàng cũng giận và tỏ ra không bằng lòng khi ai nói về tôn giáo và nói những lời mỉa mai, chống báng tôn giáo của nàng. Song, chỉ thế thôi, nàng không nói đến chuyện xưng tội, chịu lễ, và tôi cũng chẳng bao giờ hỏi nàng về tôn giáo của nàng.

Có điều cô đơn, và sợ hãi như buổi trưa hôm nay, tôi hối hận, tiếc vì tôi không phải là một tín đồ của Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp. Vẫn biết Đức Mẹ có quyền phép và có lòng cứu giúp tất cả mọi người và tôi vẫn nghe nói đến những chuyện người ngoại, nhiều người cầu xin lại hay được Đức Mẹ ban ơn hơn là người có đạo. Song tôi thấy thật sự tôi không có tư cách gì để tới

cầu xin Đức Mẹ như người đàn bà kia. Tôi có thể nhân danh Đau Khổ và nếu có thể có lòng tin như người đàn bà đang nằm dưới nắng kia – tôi không cho đó là một hành động “ăn vạ”, đó là một sự biểu lộ niềm tin quá nhiều, một tình cảm không biểu lộ sao cho hết – nếu tôi có thể làm được như bà ta, có lẽ tôi sẽ với được nhiều đau đớn và lo sợ.

Tôi thấy có một thiếu niên từ trong nhà thờ đi ra. Chú nhỏ đó chắc là con trai của bà mẹ đang nằm đó. Chú nhìn bà mẹ với một cặp mắt vừa lo âu vừa đau khổ, vừa hy vọng – tuy đứng xa nhìn tới, nhưng tôi đoán biết cặp mắt của chú bé như vậy, tôi như cảm thấy hy vọng tràn đầy cùng với đau đớn trong lòng chú – chú đi tới cúi xuống, trùi mền nâng bà mẹ dậy. Bà mẹ không chịu. Chú cúi bên mẹ nói nhỏ nhỏ những câu gì đó. Bà mẹ đưa tay cho chú nâng và chậm chạp và mệt mỏi đứng dậy. Chú nhỏ dìu mẹ đi vào bóng râm của hàng cây bên kia đường.

Tôi bước đi, trong vài phút, tôi nghĩ rằng nỗi đau khổ của tôi chưa chắc đã lớn bằng nỗi đau của hai mẹ con người đàn bà đó. Tôi bỗng thấy người đàn bà đó cũng là một “Đức Mẹ”. Ít nhất bà ta cũng là “Đức Mẹ” của chú nhỏ. Tôi chợt thấy tôi làm nhảm trong miệng đoạn kinh “Đức Mẹ” mà tôi thuộc. Tôi có học vài Kinh và hiểu chút ít về Thiên Chúa Giáo để có thể nói chuyện với Ngọc và Bà Ngà khi cần đến. Tôi đọc với tất cả niềm tin của tôi.

Đột ngột, không một dấu hiệu gì báo trước, trời giáng xuống một cơn mưa lớn. Mưa mau đến nỗi nhiều cô gái đi xe Solex qua chưa kịp vào trú mưa trong hiên nhà Bưu Điện hoặc trong hiên Nhà Thờ Lớn đã bị ướt hết. Sự thay đổi thời tiết từ nắng to qua mưa lớn quá mau làm cho tôi khó chịu, cộng thêm hai ly rượu dở tôi vừa uống làm cho tôi nôn nao đến cái độ muốn ối mưa. Tôi vội tới ngồi bệt xuống một bậc thềm nhà Bưu Điện, hai tay ôm lấy đầu, ủ rũ như một tên chán đời chính hiệu.

Mà tôi chẳng chán đời là gì? Còn có kẻ nào trên đời này chán đời hơn tôi nữa? Chán nản đến cái nước rã rời chân tay, không còn muốn, mà gần như

là có muốn cũng không thể làm cái gì được nữa.

Mưa quá lớn. Tôi không nhớ là tôi ngồi ôm đầu, gục mặt vào đầu gối như vậy trong bao lâu, khi tôi ngược lên nhìn, công viên trước mặt tôi đã tràn đầy nước. Nước chảy không kịp vào những miệng cống, làm cho mặt đường giống như một mặt hồ. Và gió lạnh thổi bay nước mưa vào tận chỗ tôi ngồi. Tôi bỗng rùng mình vì lạnh.

Gan ruột tôi như làm một cuộc nổi loạn. Từ ngày ra đời tới giờ, nói thực với Huy là tôi cũng có ba, bốn lần đau ốm nặng nhưng chưa bao giờ tôi lâm vào cảnh ói mửa ở ngoài đường. Nhưng buổi trưa chúa nhật buồn thảm, cô đơn này, tôi đã bị ói mửa ở ngay những bậc thềm nhà Bưu Điện.

Lúc đó có chừng mười người cùng trú mưa với tôi ở đó. Chắc họ không biết rằng tôi say rượu. Ai lại say đến nỗi nôn mửa ra đường vào lúc mới 1 giờ trưa bao giờ. Họ tưởng tôi bị cảm. Có người tới đưa cho tôi ve dầu cù là.

Tôi mửa ra toàn nước. Chất nước do rượu biến thể tanh tanh làm cho tôi cảm thấy ghê tởm chính tôi. Ngọc sẽ nghĩ về tôi ra sao? Nàng là người lúc nào cũng sang, cũng sạch, cũng đẹp? Nàng có tin rằng tôi khổ sở như thế này khi chúng tôi gặp lại nhau không? Nhưng ...

Có bao giờ chúng tôi gặp lại nhau nữa không nhỉ?

Chắc chắn là chúng tôi còn gặp nhau nữa chứ. Tuy sàu muộn, tuy thất vọng, tôi vẫn tin chắc như vậy. Nước Việt Nam chúng ta nhỏ bé lắm, nước chúng ta đã nhỏ mà còn bị cắt ra làm đôi. Nước ta chỉ có vài ba thành phố lớn: Đà Lạt, Nha Trang, Đà Nẵng, Huế, Cần Thơ ... Những người ở Sài Gòn muốn đi trốn chỉ có thể đến những thành phố đó. Để tìm người đi trốn ở nước ta, trừ khi người đi trốn có đi ra ngoại quốc. Ở bên Âu Châu người ta có thể đi trốn mà không tìm được vì ở bên đó, người ta có thể đi tự do từ nước nọ sang nước kia, hoặc ở Hoa Kỳ, người ta cũng có thể đi trốn được,

vì Hoa Kỳ gồm nhiều tiểu bang ... Mỗi tiểu bang của họ lớn bằng cả nước ta ... Nhưng lạ chưa kìa ... đã mưa ra hết rượu rồi, tôi vẫn còn say ư? Đường như tôi vừa nói thành lời những ý nghĩ của tôi và những người trú mưa quanh tôi dường như đã nghe thấy tôi nói làm nhảm. Quá ngỡ ngàng, tôi cảm đầu đi trong mưa.

o o o

Tôi đi mãi và sau cùng mưa cũng tạnh. Quần áo tôi ướt sũng nước rồi dần dần khô đi tự lúc nào tôi cũng không hay. Khi tôi bàng hoàng tỉnh lại tôi nhìn đồng hồ tay, thấy đôi kim chỉ 3 giờ chiều. Tôi đã đi bộ lang thang trong thành phố Sài Gòn trong hai tiếng đồng hồ.

Tôi nhìn quanh và thấy tôi đang ở giữa một khu đông nhà ở nhưng nhà nào cũng nhỏ, và dường như nhà nào cũng đông người, cũng nhiều trẻ con. Ở đây trời cũng mưa lớn và nhà nhà đang quét nước ra đường. Khu phố này thấp, chắc hệ thống ống cống thoát nước không có hoặc bị nghẹt sao đó nên nước mưa tràn hết vào nhà. Trẻ con dắt nhau ra đường nghịch nước đông vui như ngày hội. Buổi chiều chúa nhật chỉ có đường Tự Do là vắng và buồn, còn ở các xóm nghèo khác ở Thủ Đô Sài Gòn, đời sống vẫn vui nhộn như ngày thường.

Lúc đó tôi đứng trước lối vào một khu có những căn nhà làm cùng một kiểu và cùng một kích thước, những khu nhà mà người ta gọi là cư xá. Tôi nhìn lên tấm bảng tên phố nơi đầu lối vào cư xá và mắt tôi nhìn thấy một tấm bảng khá lạ. Tấm bảng bằng tôn, khá lớn, trên vẽ một cái Bát Quái.

Tấm bảng Bát Quái đó đập vào mắt mọi người lạ mới tới cư xá này lần đầu. Dưới hình Bát Quái đó có mấy hàng chữ:

MINH TÂM

CHIÊM TINH TƯỞNG SỐ

Độc nhất vô nhị tại VIỆT NAM

Vô Cư Xá quẹo tay mặt 300 thước

Tấm bảng và những dòng chữ quảng cáo làm cho tôi nảy ra ý định vào coi bói. Tôi vốn không tin bói toán dị đoan, mê tín vớ vẩn. Từ trước, tôi vẫn coi bói toán, đồng cốt là trò nhảm nhí. Tôi cũng giống như Ba tôi. Ông cụ không hề tin và tỏ ra khinh bỉ ra mặt những trò cúng bái, bói toán. Nhưng hôm nay khác ... Hôm nay là một buổi chiều chúa nhật buồn phiền, ảo não nhất trong đời tôi, một buổi chiều mà tôi cô đơn đau khổ, tôi chẳng có việc gì làm hay hơn là việc vào coi bói.

Và ... biết đâu đây ... những chuyện bói toán “thần sâu”, thầy bói gọi ra vanh vách những chuyện sống chết của những người nổi tiếng do những người khác kể lại cho tôi nghe – những chuyện mà tôi nghe nhưng không tin, tôi chỉ cười, không phê bình, vì tôi không muốn làm mất lòng người kể chuyện – chợt trở lại với tôi. Biết đâu vì một sự lạ huyền bí nào đó, ông Thầy bói “đại tài” này lại chẳng có thể chỉ cho tôi biết một vài điểm về tương lai, cái tương lai sáng tươi có mặt của Ngọc.

Niềm hy vọng trở lại trong tôi. Tôi không đói ăn, không khát uống, tôi chỉ thèm, tôi chỉ “đói khát” hy vọng.

Tôi đi vào cư xá. Nhà ông thầy bói hiện ra rõ ràng với một tấm bảng Bát Quái khác. Trên khung cửa ra vào, tôi còn thấy có treo lủng lẳng một nắm chân gà, chân vịt khô queo. Một tấm bảng viết chữ khác nữa cho tôi đọc thấy những dòng quảng cáo như sau:

MINH TÂM

Đặc tài Chiêm Tinh Tướng số

Biết hết quá khứ, kể rõ hiện tại, nói quyết vị lai. Nói trúng tên tuổi thân chủ, con cái mấy người, vợ chồng ra sao mà không cần hỏi. Chỉ rõ hoạn

nạn cùng cách giải trừ, hữu sinh vô dưỡng là tại làm sao, chỉ bảo tận tường, quyết đoán người đi có về hay không, sống chết ra sao. Không đúng cam đoan trả lại tiền thù lao. Kính mời quý khách.

Mấy chữ ... “người đi có về hay không ...” đập mạnh vào mắt tôi. Không do dự gì nữa, tôi bước vào căn nhà đó.

Một cái bàn không nhỏ cũng không lớn nằm ngay nhà ngoài, trên có bày mấy tấm hình đàn bà trông như người Thái Trắng miền Thượng du Bắc Việt. Đó là bàn tiếp khách của Ông Thầy. Không thấy ông thầy đâu, trong vài giây đứng đó, tôi nghe tiếng người nói trong phòng trong vang ra, tiếng đàn bà và trẻ con, dường như trong đó đang có một đám đánh bạc, đám bạc cò con trong gia đình chơi với nhau.

Một người đàn bà thò đầu ra ngoài tấm màn hoa nhìn tôi, tôi cúi đầu chào, không chào lại, người đó quay vào và tôi nghe tiếng Thị nói:

- Có khách.

Dáng chừng nhà Chiêm tinh, nhà tướng số đám đăng báo tuyên bố là “Đệ nhất vô nhị tại Việt Nam” cũng là một chân bạc trong đám bạc cò con ấy.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế gỗ chờ. Bên ngoài trời đã ngừng mưa nhưng bầu trời vẫn còn nặng trĩu, hứa hẹn một trận mưa khác có thể kéo dài suốt tới đêm khuya. Ngồi trong căn nhà lạ đó nhìn ra con đường cư xá nhỏ hẹp chỉ đi vừa một chiếc xe hơi, tôi thấy rằng trời mưa lớn ban đêm làm cho thành phố thật sạch sẽ vào buổi sáng, nhưng bẩn. Đó là trường hợp trận mưa lớn trưa hôm nay.

Ông thầy bói ra. Phải gọi Y là một gã thầy bói mới đúng. Tôi vốn có ác cảm sẵn với bọn thầy bói, nhất là bọn thầy bói sáng. Những người mù chẳng may bị tật nguyền không trông thấy gì, họ phải tìm một nghề để kiếm sống. Thầy bói mù không có mắt đâu để coi tướng tay, tướng mặt cho



thiên hạ được nên họ còn phải mất công học coi tử vi, và tử vi là một khoa học thực nghiệm còn khả dĩ có thể tin được đôi chút, đến như bọn làm thầy bói mà sáng cả hai con mắt thì thật đáng bỉ.

Tôi chỉ vào tiệm coi bói này vì quá buồn, vì không có việc gì làm trong một buổi chiều chúa nhật đi tìm vợ, trước khi gặp mặt gã thầy bói này tôi còn có vài ba hy vọng nhỏ nhoi được nghe nói vài câu về vợ tôi, người vợ tự xưng đi mất tích của tôi, nhưng từ giây phút nhìn thấy y tôi mất hết ngay cái hy vọng nhỏ xíu ấy.

Gã trạc 40 tuổi. Mặt y có cái vẻ tai tái, bì bì của kẻ nghiện rượu đế nặng. Trông y có vẻ “quê quê”, cái quê của một anh Việt Cộng hồi chánh. Nhưng chỉ nhìn mặt y, người kém nhận xét và thiếu thông minh đến mấy cũng thấy rõ là y bịp, trừ những người đàn bà nạ dòng Việt Nam có chồng có vợ bé ngu si và dốt nát hơn y.

Y bận áo sơ mi dài tay bỏ ngoài, cái quần Tây xám. Đúng là y đang dở canh bạc gia đình, và dù đó có là canh bạc cò con đi chăng nữa, Y cũng không lấy gì làm hào hứng phải rời chân ra tiếp khách.

Y để lộ sự bực dọc ấy ra mặt:

- Ông coi bói.

Y hỏi tôi bằng cái giọng hơi sỗ sàng.

Có lẽ vì Y đã quen được thiên hạ kính trọng gọi tôn là “thầy”, một điều “thưa Thầy ... Nhờ Thầy giúp cho ...”. Nên Y sinh ra kiêu mạn. Cũng có thể Y tỏ ra kiêu căng như vậy để thử thách. Về kiêu căng đó có thể là một thủ đoạn của Y. Ai cần thì ở lại coi để cho Y bịp, ai không ưa thì bỏ đi ngay, những người nào không chịu được vẻ khinh mạn của Y sẽ không để cho Y bịp.

Tôi gật đầu:

- Phải. Coi bói. Ông coi ...?

Y gật đầu, giơ tay mời tôi ngồi xuống chiếc ghế đặt trước cái bàn độc nhất trong căn nhà hẹp. Đó chỉ là một cái bàn gỗ thường, trên có trải một tấm khăn bằng vải cao su. Y ngồi ghế bên kia. Lưng Y quay vào tường và tôi ngồi quay lưng ra lối đi.

Y long trọng hắng giọng:

- Ở đây tôi coi với nhiều giá.

- Có những giá nào?

- Hai trăm đồng, bốn trăm đồng, sáu trăm đồng ...

- Ông coi cho tôi giá giữa ... Bốn trăm đồng ...

Tôi móc ví lấy tiền đặt quẻ và hỏi Y:

- Có thật là ông không hỏi tuổi mà biết được tên tuổi, vợ chồng ra sao không?

Y cứng cỏi đáp:

- Thật chứ. Thân chủ của tôi có nhiều bác sĩ, kỹ sư, những ông làm lớn ... Tôi mà không làm được đúng những lời tôi đăng báo đâu các ông ấy có để cho tôi yên ... ông cứ coi tôi khắc thấy rõ ...

Việc làm trước tiên của Y là lượm bốn trăm bạc của tôi, để vào lòng cái đĩa con, đặt lên bàn thờ cạnh bàn, một loại bàn thờ nhỏ xíu, bàn thờ (bỏ túi), bàn thờ (poọc-ta-típ) có thể mang đi, xách tay trở lại dễ dàng. Y cắm ba nén hương lên bát hương trong bàn thờ đó và lẩm nhẩm khấn vài câu.

Y bắt đầu cuộc coi bói. Và tôi lại bắt đầu tưởng nhớ đến Ngọc. Nỗi nhớ thương bùng bùng như lửa, ào ào đến như gió, cuộn cuộn như sóng ... Tôi

ngồi đó mà thần trí tôi bay bổng tận đâu đâu ... Tôi như chỉ cốt vào đó để ngồi một lúc, để có một người ngồi trước mặt nói cho tôi nghe những lời tôi không buồn nghe. Tôi phải trả bốn trăm đồng để được có một lúc như thế.

Gã thầy bói làm những trò gì tôi không nhớ hết. Tôi chỉ thấy rằng Y làm toàn trò bịp, những thuật tiểu xảo không có dính líu gì tới bói toán, tới tương lai hay hậu vận của người là thân chủ của Y, đến để nhờ Y cho biết đôi chút về tương lai mờ mịt chớ không phải là đến để coi Y làm trò ảo thuật.

Và gã thầy bói tự xưng là (độc nhất vô nhị) tại Việt Nam này làm toàn trò quỉ thuật. Tuy nhiên, Y cũng có vài trò hay hay đáng “đồng tiền, bát gạo”. Chẳng hạn như trò sau này.

Gã bảo tôi:

- Bây giờ tôi gọi tên tuổi ông mặc dầu ông không nói ... Ông cầm cây viết chì này, ông viết tên tuổi ông cùng tất cả những việc đang làm ông thắc mắc, những việc ông muốn hỏi tôi đó. Bất kể số là bao nhiêu việc, ông cứ viết hết lên giấy ...

Gã bưng từ cạnh bàn ra đặt ở giữa bàn một cái hộp sắt vuông lớn bằng hai hộp bánh “bích-qui”. Hộp sắt sơn xanh, đáy hộp không dính xuống mặt bàn vì có bốn chân cũng bằng sắt nâng hộp lên cao. Nắp hộp có cái khoá nhỏ dạng hoàng.

Gã mở nắp hộp và nói tiếp:

- Viết hết xong ông tự tay bỏ vào cái hộp sắt này và tự tay ông khóa nó lại. Tôi không thể nào mở hộp ra mà ông không biết, cái hộp này vẫn để y nguyên ở đây. Tôi sẽ đọc ra tất cả những gì ông muốn hỏi tôi. Cái hộp này với tờ giấy của ông chỉ là để làm bằng cớ, nếu lát nữa ông nói tôi nói trạt, chúng ta mở nó ra coi ...

Tôi làm theo lời Y. Tôi viết bằng viết chì, chữ lại nhỏ, Y không nhìn tay tôi lúc tôi viết, sau lưng tôi không có treo cái gương nào hết. Viết xong, tôi bỏ tờ giấy gấp tư vào hộp, đậy nắp lại.

Gã hỏi tôi:

- Ông sẵn sàng chưa?

Tôi gật đầu. Gã đưa qua cho tôi một đầu giầy điện có cái chốt bằng đồng như cái chốt để cắm vào các máy hát đĩa. Gã bảo tôi cắm chốt đầu dây đó vào lòng bàn tay trái. Gã nắm đầu dây bên kia và Gã bắt đầu (tập trung tư tưởng) để (bắt) luồng nhân điện của tôi phát ra từ lòng bàn tay tôi. Rồi Gã cũng viết ra giấy chứ không nói. Chừng ba phút sau, Gã đưa cho tôi mảnh giấy Gã viết bằng một thứ chữ không đều nét chứng tỏ Gã vô học.

Tôi đọc thấy Gã viết:

- “Tên ông là Hoàng Tuấn, ông 36 tuổi, cầm tinh Con Dậu. Ông có bà vợ mất tích. Ông đang đi tìm bà ấy về.”

A ... cũng thần sầu đấy chứ? Tôi viết trên tờ giấy do chính tay tôi bỏ vào hộp sắt trước mặt tôi và Gã nói đúng như thế. Gã viết lại gần đúng nguyên văn những gì tôi viết. Phải nhận rằng Gã cũng có tài ... Gã có tài đọc lén được tờ giấy của tôi viết bỏ trong hộp mà tôi không biết là Gã đọc bằng cách nào: lén lấy ra hay vẫn để trong hộp mà đọc được.

Gã vừa biểu diễn một màn qui thuật chỉ cần khéo tay trước đôi mắt chăm chú nhìn bắt của tôi mà tôi vẫn không biết. Chỉ nội một trò đó, Gã cũng đủ ăn được bốn trăm đồng bạc của tôi.

Gã thu dọn đồ nghề đi sau khi tôi im lặng chịu là Gã đã viết trúng. Gã lại hăng giọng:

- Ông tuổi Dậu bà vợ ông tuổi Tí ... Đúng ra là hai tuổi này không hợp nhau ... Vợ chồng tuổi này lý ra là phải xa nhau từ lâu rồi ... Nhưng vì ông bà thương yêu nhau nên tình yêu thắng được tất cả ...

Gã lý luận về Tình Yêu cũng khá đầy chứ ... Có lẽ Gã không đến nỗi thất học lắm như tôi tưởng.

- Tuy nhiên ... năm nay ... ông gặp phải cái hạn lớn lắm ... Ông đang bị sao La Hầu chiếu mạng. Chắc ông biết qua về Tử Vi? Nam La Hầu, nữ Kế Đô? Đàn ông gặp sao La Hầu là nặng nhất và đàn bà nặng nhất là gặp sao Kế Đô. Không ai có thể tránh được số mệnh ... Tất cả đều đã được định sẵn ... Con người gắng gượng chống lại cũng chỉ là vô ích mà thôi. Có khi chỉ thêm đau đớn, có khi còn thiệt thân, nghĩa là nếu cứ cố cưỡng lại số mệnh ... con người có thể bị khổ đau hơn cả cái phần khổ đau mà số mệnh thoát đầu dành cho mình phải chịu ...

Nếu lúc đó Gã nói tiếp một câu như ... “Thôi ông, định mệnh đã an bài ... Bà ấy đi không bao giờ còn trở lại với ông nữa đâu ... Ông nên nghe tôi trở về làm lại cuộc đời với người khác ... Ông hãy còn trẻ, ông có địa vị, ông có tiền ... ông cần quái gì ...” có lẽ tôi đã đấm ngay cho Gã một quả vào giữa mặt, cho cặp mắt kiếng trắng “học giả hiệu” và thầy bói bịp của Gã rớt xuống, vỡ ra, nhưng may sao, Gã nói tiếp bằng những lời lẽ khác:

- ... người tài giỏi có thể chỉ huy được quỷ thần, đoạt quyền Tạo hóa như ông Khổng Minh Gia Cát Lượng ... mà còn phải thua số mệnh nữa là. Lòng người muốn thế nhưng không được, vì số trời đã định mất rồi ... Nhân định như thử, như thử ... Thiên lý vị nhiên, vị nhiên ...

Gã đưa đẩy một câu tiếng Pháp:

- ... L'homme propose, Dieu dispose ...

Có lẽ nhìn thấy mặt tôi có những nét gì đó đáng sợ, Gã vội vàng nói ngay:

- Số đã định đến năm nay ông bà bắt buộc phải xa nhau một thời gian. Dù ông bà không muốn cũng không được ... Nếu không xa nhau cách này ông bà cũng phải xa nhau cách khác ... Nhưng cuộc xa nhau của ông bà cũng chỉ có giới hạn thôi ... Ông sẽ tìm gặp bà ấy ...

Chắc Gã có nhiều kinh nghiệm với những kẻ như tôi nên đã biết là tôi sắp nói, sắp hỏi Gã câu gì và Gã ngừng lại đó chờ tôi.

Tôi hỏi:

- Ông có thể nói rõ bao giờ tôi gặp vợ tôi không?

Không trả lời ngay, Gã còn vờ vẩn:

- Ông cho tôi coi bàn tay trái của ông.

Tôi xòe tay. Gã mở ngăn kéo lấy ra một cái kiếng “loupe” chiếu nhìn đường chỉ trong lòng bàn tay tôi. Chập sau, Gã mới tháo ống kiếng lại và chậm rãi:

- Tôi không thể nói quyết thời gian được. Nói như vậy là nói bậy và ông có thể phiền tôi. Những ông thầy tướng số tự trọng không bao giờ quyết đoán rõ rệt với những con số ... Vì những việc trọng đại xảy ra trong đời mình đến sớm hay muộn còn tùy thuộc ở một số những việc nhỏ bao quanh nó. Thế nào nó cũng tới, nhưng có khi nó tới sớm, có khi nó tới muộn. Vậy thôi. Tôi không thể nào nắm giữ hết được tất cả những sự việc nhỏ sẽ xảy ra trong đời ông nên tôi không thể quyết đoán những việc lớn. Tôi chỉ có thể bảo đảm với ông rằng ông sẽ gặp lại bà vợ ông. Còn như ...

Gã lại ngừng vài giây để cho tôi “thấm” những gì Gã đã nói và nhất là để tôi nghe những lời Gã sắp nói:

- Còn như nếu ông nóng lòng muốn gặp bà ấy, nghĩa là nếu ông thực tình trong lòng muốn sớm tiêu trừ cái hạn này, tôi có một cách có thể giúp ông

được ... Nhưng ...

Gã lại dừng vài giây:

- ... Nhưng muốn tôi giúp, ông phải thật tâm tin tưởng mới được. Cũng có thể đây là một cái duyên may của ông ... tôi có được quen với một ông thầy ngải trên núi. Ông thầy tu luyện trên núi ít khi chịu ra mặt gặp người trần lăm. May sao ông ấy mới về Sài Gòn được vài hôm ... Nếu ông muốn, tôi sẽ giúp ông ... xin ông Thầy cho ông cây ngải ... Có cái đó việc ông gặp bà ấy sẽ nhanh hơn ... không thì ...

A ... thì ra anh chàng làm trò quỷ thuật này muốn dụ cho tôi bỏ thêm tiền ra để anh đánh bạc. Chỉ có thể ... Tôi không tin anh nên tôi không mắc mưu bỏ tiền ra mua ngải của anh ta, nhưng còn các bà nửa quê, nửa tỉnh, những bà nạ dòng nhan sắc không có lại có chồng mê vợ bé, những bà loại đó có bao nhiêu tiền mà chẳng xin nộp hết cho Thầy để xin Thầy giúp cho ...

# NGƯỜI VỢ MẤT TÍCH

Hoàng Hải Thủy

[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Chương 3

Chào bà ... Thưa bà tôi muốn gặp cô Phụng ... Cô Kim Phụng, nữ ca sĩ Kim Phụng.

Một bà nạ dòng độ năm mươi tuổi, to béo, sắc da tai tái, nhờn nhờn như sắc da Tú Bà được tả trong Truyện KIỀU – khi nghe tôi nói đến ba tiếng “nữ ca sĩ ...” làm cho tôi hiểu ngay rằng tôi đã lầm khi nói đến tên Kim Phụng sau cái chức vụ “nữ ca sĩ” không thành danh của nàng.

Bà nạ dòng này có vẻ ghét ba tiếng nữ ca sĩ không cần dấu điểm.

Bà ta không phủ nhận mà cũng không công nhận rằng đây là nhà của cô Phụng. Nhưng bộ mặt khó đăm đăm của bà ta cho tôi thấy rõ ràng bà không ưa người lạ tới đây hỏi về cô Phụng. Tôi không thể biết bà này có phải là bà mẹ của người mà tôi đang đi tìm hay không.

Bà ta không đáp thẳng vào lời tôi hỏi, bà hỏi lại tôi:

- Ông là ai?

Giọng nói thô lỗ và cho tôi nghĩ rằng người đàn bà này sẵn sàng và dễ dàng tỏ ra rất tục tằn và phũ phàng về lời nói khi bà ta muốn.

Nhưng tôi không thấy ngán gì hết. Sau cơn khủng hoảng chán đời hôm qua, tôi trở về khách sạn và ngủ một giấc dài suốt đêm ... Con người ta vẫn thường có những kho chứa năng lực và can đảm mà con người ta không biết là có. Sau một cơn chán đời khủng khiếp, người ta tự nhiên lại thấy có sức sống, muốn sống, có can đảm để đương đầu đối phó và ý chí ham muốn



chiến thắng mọi gian lao, thử thách. Nếu kho năng lực và can đảm đó cạn đi, con người chán đời tất phải tự tử. Như tôi chẳng hạn. Bây giờ đây tôi hiểu tại sao có những kẻ chán đời tự tử và có những kẻ chán đời không tự tử mặc dầu họ, lúc thường, cũng có những can đảm ngang nhau và những nỗi khổ sở, đau đớn của họ cũng chỉ lớn, sâu ngang nhau. Vì tôi còn sống đến sáng ngày hôm nay là nhờ kho dự trữ can đảm của tôi chưa cạn. Sáng nay, tôi như có một nguồn năng lực mới tinh.

Tôi cảm thấy trẻ lại, hăng hái, sẵn sàng chiến đấu. Tôi không còn do dự gì nữa. Bất chấp những khó khăn trong cuộc đi tìm Ngọc, tôi nhất quyết tìm nàng cho bằng được. Tôi không kể gì đến chuyện nàng dẫu tôi nhiều chuyện mà đáng lý ra nàng phải nói cho tôi biết, tôi không cần biết đến lý do tại sao nàng lại dẫu tôi, tôi chỉ biết chắc chắn có một điều là tôi yêu Nàng – tôi chỉ yêu có một mình Ngọc trên cõi đời này – vắng nàng, không có nàng, tôi không thể nào sống được ...

Sáng nay, tôi biết chắc chắn rằng tôi sẽ đi tìm Ngọc, tìm cho kỳ thấy dù tôi có vì thế mà phải giết người, tôi cũng vẫn làm.

Nếu cảnh sát tỏ ra bất lực hoặc vì lý do nào đó họ không chịu tìm Ngọc cho tôi, tôi sẽ đi tìm một mình.

Tôi sẽ chiến đấu một mình. Nếu anh thầy bói sáng, bịp, làm trò quỷ thuật để móc của tôi bốn trăm đồng bạc hôm qua – kể ra thì anh ta lấy bốn trăm đồng cũng đáng, tôi vẫn chưa đoán biết, và tôi chắc nhiều người có học đã tới coi anh ta làm xiệc cũng như tôi đều biết là anh bịp bằng cách đọc trộm tờ giấy viết tên tuổi bỏ vào cái hộp sắt nhưng không biết là anh ta lấy tờ giấy đó ra lúc nào, lấy ra bằng cách nào – nếu anh thầy bói đó nói đúng là ở đời này có số mệnh và cuộc đời chúng ta bị chi phối bởi số mệnh, con người không thể nào cưỡng lại được số mệnh, thì tôi chiến đấu luôn cả với số mệnh.

Định mệnh đã an bài ... cái gì cũng được, nhưng định mệnh không thể an bài rằng số kiếp tôi phải xa cách người tôi yêu dấu nhất đời. Không, làm gì lại có cái định mệnh kỳ cục như vậy. Nếu Ngọc không yêu tôi, nếu chúng tôi không yêu nhau, định mệnh an bài cho chúng tôi xa nhau ... Được. Nhưng hai chúng tôi yêu nhau kia mà? Làm gì có cái chuyện hai người đàn ông, đàn bà yêu thương nhau mà lại bỏ nhau bao giờ?

Sáng nay, đột nhiên một niềm tin tưởng mới đến với tôi.

Niềm tin mạnh mẽ, rào rạt. Tự nhiên tôi cảm thấy là tôi sẽ tìm ra được vợ tôi, Ngọc đang lâm nguy, nàng phải xa tôi vì một sự ép buộc nào đó nhưng rồi tôi sẽ tìm lại được nàng. Cuộc xa cách và đi tìm này chỉ là một cuộc thử thách cho tình yêu của chúng tôi, coi chúng tôi yêu nhau đến là chừng nào. Trưa hôm qua tôi nhớ trong lúc say rượu và tránh mưa trong hiên Nhà Bưu Điện, ngồi nhìn sang công viên trước Vương Cung Thánh Đường và thấy tượng Đức Mẹ trắng muốt và tỏ lộ hào quang như nước mưa không rơi được vào mình Bà, tôi có lẩm nhẩm đọc bài Kinh Kính Mừng mà tôi đã học với dụng ý để làm cho vợ tôi vui lòng, cho nàng biết là vì nàng, tôi chú ý tới tôn giáo của nàng dù rằng tôi không tin. Phải chăng dù tôi không cầu xin nhưng Đức Bà đã biết, đã nghe thấy nỗi đau đớn và hy vọng của tôi nên Đức Bà đã giúp tôi có được nỗi yêu, tin và nguồn can đảm mới hôm nay? Phải, biết đâu đấy? Đức Bà Hằng Cứu Giúp mọi người kia mà. Ai khổ là Đức Bà cứu giúp, cứ gì phải đến xin van? Đức Bà là người mẹ hiền của nhân loại. Mẹ hiền thấy con đói khát, lạnh, là cho con được no ấm, mẹ hiền đâu có cần phải chờ con lên tiếng khóc hay van xin đâu?

Có lẽ thế ... Chắc chắn thế.

Sáng nay, khi ngủ dậy, trái với sự ước đoán của tôi nếu đêm qua tôi còn đủ tâm trí để mà ước đoán về tình trạng tinh thần của tôi ngày hôm sau, tôi trở dậy và thấy đói, cảm thấy muốn ăn nhiều. Tôi gọi mang cà phê lên phòng.

Cùng với khay cà phê, chú bồi phòng mang đến cho tôi một phong thư đề tên tôi: Ô. Hoàng Tuấn, Khách sạn Continental.

Bì thư có hàng chữ: Tổng Nha Cảnh Sát Quốc Gia, Bộ Nội Vụ. Và thư do Thượng sĩ Bái viết.

Thượng sĩ Bái cho tôi biết rằng thừa lệnh của Thượng cấp của ông là Thiếu Tá Đặng Như Trinh, Chánh Sở Truy tầm, ông đã tìm được địa chỉ của cô Trần Thị Kim Phụng. Nhưng đây chỉ là một địa chỉ cũ. Vào năm 1954, cô Trần Thị Kim Phụng ngụ tại số nhà 805 đường Tây Sơn.

Với những nét chữ viết nhỏ và uyển chuyển như chữ đàn bà, Thượng sĩ Bái tỏ ý lấy làm tiếc ông đã không tìm được cho tôi địa chỉ hiện tại của cô Kim Phụng, nhưng ông hy vọng rằng cái địa chỉ cũ đó cũng có thể giúp ích cho tôi được.

Ăn sáng xong, một bữa ăn sáng ngon lành, tôi xuống đường gọi tắc xi bảo đưa tôi tới đường Tây Sơn.

Một căn nhà thường, không lớn lắm cũng không nhỏ hoặc tồi tàn hay sang trọng gì lắm. Có thể cô Kim Phụng không còn ở đây nữa nhưng người đàn bà này rất có thể là một người thân của cô ta.

Đây có thể nói là lần đầu tiên trong cuộc đi tìm vợ của tôi ở Sài Gòn, tôi thấy và gặp một sự việc trôi chảy, ăn khớp. Đây là lần đầu tiên tôi được người ta trả lời chớ không chỉ gặp toàn những người không biết gì như những lần trước.

Tôi thản nhiên đáp câu hỏi của bà nạ dòng:

- Tôi muốn gặp cô Kim Phụng có việc riêng. Tôi là chồng một cô bạn thân của cô Phụng ...

Chính tôi khi nghe tôi nói câu đó tôi cũng phải ngạc nhiên về sự thản nhiên của tôi, tôi thản nhiên nói tới một người mà trước đó 24 tiếng đồng hồ, tôi không biết là có liên hệ với vợ tôi, đến một người mà mới hôm trước, khi nghe nói tới, tôi đã tưởng tượng là một người mà tôi sẽ không bao giờ gặp mặt, không bao giờ thềm hỏi đến, thềm đi tìm.

Vẫn vẻ mặt khó khăn, vẫn giọng nói đầy ác cảm gần như là hỗn xược ấy, người đàn bà mập bự lại hỏi buông xõng:

- Chồng ai?

Tôi do dự.

Không biết tôi nên nói tên Như Ngọc hay nên dấu? Nói và dấu đảng nào lợi, đảng nào hại?

Biết đâu cô Kim Phụng, người mà tôi đi tìm đây, lại chẳng có liên can đến trường hợp mất tích của vợ tôi ...? Có thể lắm chứ? Không nghi ngờ quá đáng, không nhìn đâu cũng thấy có kẻ thù, tôi cũng nên đề phòng.

Tôi biết rằng dù muốn dù không, tôi cũng phải nói, phải tiết lộ ít nhiều. Nếu không, người đàn bà này sẽ không cho tôi biết gì hết.

Bà ta còn đa nghi và đề phòng hơn tôi nhiều.

Rất có thể là cô ca sĩ hệt Kim Phụng có làm ăn những chuyện gì phạm pháp nên bà này không muốn nói hớ những gì mà bà ta nghĩ là có hại cho người lạ hay biết. Có thể là bà ta nghĩ rằng tôi là người của cảnh sát đi dò hỏi.

Tôi cười như đây là một chuyện rất thường để nói:

- Vợ tôi trước kia là bạn rất thân của cô Kim Phụng. Vợ chồng tôi lên Nam Vang làm ăn từ lâu mới về đây. Tôi xin lỗi ... có phải bà là ...

Nét mặt bà ta có vẻ dụi đi, bà gật đầu trước khi tôi kịp nói hết:

- Tôi là mẹ nó ...

Tôi cố vồn vã:

- Dạ ... xin chào bà ...

- Thế thì chắc ông là chồng của cô ... Ngọc phải không? Tôi có nghe con bé nhà tôi thỉnh thoảng nói đến cô Ngọc lấy chồng ở trên Nam Vang ... Có lần con bé nhà tôi nó nói nó muốn lên trên đó làm ăn nên tôi mới biết ...

Tôi ngạc nhiên. Bà mẹ của cô Phụng nói thẳng ngay đến tên vợ tôi trong lúc tôi muốn dấu. Như vậy có nghĩa là cô Kim Phụng hiện nay có thể làm một hai công việc gì đó bất hợp pháp, nhưng cô ta không có dính líu gì đến vụ vợ tôi mất tích hết.

Linh tính của tôi báo cho tôi biết là tôi có thể nhờ cậy nhiều ở Kim Phụng trong việc đi tìm Ngọc.

Tôi vội nhận ngay:

- Thừa phải. Vợ tôi là ... cô Ngọc, bạn thân cũ của cô Phụng. Thừa bà vợ tôi cũng có nói đến cô Phụng luôn ... Cô Phụng có ở nhà không ạ? Tôi cần gặp cô ...

Tôi lại thấy bà mẹ của Phụng tỏ vẻ ngần ngại, do dự, đề phòng như là có một cái gì đe dọa đến Kim Phụng nếu nơi cư ngụ của cô ta bị tiết lộ với người lạ.

Bà mẹ Phụng suy nghĩ và tỏ ra bối rối đến vài giây đồng hồ mới nói:

- Em nó không có ở đây. Ở đây chỉ có mình tôi thôi ...

- Bây giờ cô ấy ở đâu, bà cho tôi địa chỉ để tôi đi tìm cô ...?

- Tôi cũng không biết là nó ở đâu nữa. Em nó ở lang bang lắm ... Chỉ thỉnh thoảng nó về thăm tôi thôi ...

- Nếu bà không biết, chắc là các cô bạn của cô phải biết chứ? Bà làm ơn cho tôi biết nhà vài cô bạn của cô để tôi đến hỏi thăm ...

- Ông cần gặp nó có chuyện gì gấp lắm không ông?

- Dạ cũng khá gấp ... Nhưng tôi cần gặp mặt cô mới được ...

Tuy vóc dáng to béo, nặng nề nhưng bà mẹ của cô Kim Phụng cũng không phải là người đần độn. Bà ta quyết định khá nhanh:

- Như vậy thì tiện cho ông nè ... Ông cho tôi biết số nhà ông đi, tôi sẽ nhắn nó tới gặp ông ...

- Tôi hiện ở khách sạn, e cô ấy tới đó tìm tôi không tiện ...

- Không sao đâu ...

Như biết là mình nói lỡ, bà ta sửa ngay:

- Không sao. Nó sẽ hẹn gặp ông ở nơi khác. Can gì nó cứ phải tới khách sạn tìm ông mới được. Ông cứ ghi số phòng và cả số điện thoại khách sạn nữa ...

Bà này có vẻ văn minh và sáng trí hơn là tôi tưởng.

Tôi biết là bà ta muốn dấu chỗ ở cô con và tôi chỉ còn một cách hay nhất là làm theo lời bà ta bảo: để địa chỉ lại.

Tôi rút ví lấy tấm danh thiếp ghi tên khách sạn và số điện thoại cùng với hàng chữ văn tắt: “Xin cô cho tôi gặp gấp. Có chuyện có can hệ tới tính mạng của Ngọc. Tôi chờ cô. Chồng của Ngọc”.

Trao tấm thiệp cho bà mẹ của cô Kim Phụng và khi ngồi trên tắc xi đi trở về rồi, tôi mới nghĩ xa hơn và tôi lại cảm thấy lo sợ.

Làm sao tôi có thể biết chắc được rằng cô Kim Phụng, người dính líu đến vụ chiếc xe hơi lấy trộm mà tôi chưa hề biết mặt, biết người đó – tôi vẫn tin rằng cô Kim Phụng, ca sĩ hệt, mới là người quen thân với tên vô lại có cái tên Tây lai căng là Paul Văn, tôi có cái thành kiến coi cô ta là một người thiếu nữ không được đàng hoàng ngay từ khi nghe Thiếu tá Trịnh nói đến vụ chiếc xe – làm sao tôi có thể biết chắc được rằng người đó không dính líu gì đến vụ vợ tôi mất tích?

Trong vụ này, khi Ngọc có thể bị bắt cóc – Huy ơi, tôi tin chắc rằng Ngọc bị bắt cóc rồi – tất cả mọi người quen thân sơ với nàng ở Sài Gòn đều có thể liên can, tôi phải nghi ngờ và đề phòng tất cả mọi người quen biết thân sơ với Ngọc. Nếu quả cái nhà cô Kim Phụng đáng nghi đó có liên can hay có chân trong tổ chức bắt cóc vợ tôi mà tôi lại cho cô ta biết là tôi đến tìm cô ta thì tôi đã dại dột vô cùng. Cô ả sẽ thông báo ngay cho đồng lõa của cô ả biết.

Nhưng sau phút lo sợ đó, tôi lại bình tĩnh và suy nghĩ khác.

Cứ cho là Ngọc bị bắt cóc đi, và cứ cho là cô Kim Phụng đó có chân trong bọn bắt cóc Ngọc đi – ta đặt giả thuyết tạm như vậy – chúng bắt cóc với mục đích gì? Chắc chắn không phải là vì mục đích chính trị rồi.

Chỉ còn bắt cóc để tống tiền.

Và nếu quả thực Ngọc bị bắt cóc để tống tiền thì tôi là người trước hay sau, sớm hoặc muộn, cũng sẽ được bọn bắt cóc tiếp xúc để tôi nộp tiền chuộc cho chúng. Và nếu quả thực cô Kim Phụng có chân trong tổ chức bắt cóc đó, càng hay, vì nhờ có cô ta, tôi sẽ được tiếp xúc sớm hơn, tôi sẽ chóng được gặp lại Ngọc hơn.

Tôi thực sự không ngờ, tôi lại được tiếp xúc với Kim Phụng mau đến vậy.

Tôi trở về khách sạn và thấy trời nóng, tôi vào nằm trong bồn tắm cho mát. Khí hậu Nam Vang tuy vậy mà cũng có khác với khí hậu Sài Gòn. Nam Vang mát hơn và tôi đã quen với khí hậu đó. Cái nóng và cái oi bức của Sài Gòn mùa mưa làm cho tôi khó chịu.

Tôi đang nằm dài trong bồn tắm thì chuông điện thoại reo.

Tôi chỉ nghĩ có hai người gọi đây nói đến cho tôi.

Một người là Huy, người thứ hai là Thiếu tá Trịnh.

Tôi ngạc nhiên khi nghe giọng nói lạ của một thiếu phụ.

- Phải phòng ông Hoàng Tuấn không?

- Phải tôi đây. Ai đó ...?

- Tôi ... Tôi ... Vân Hà đây ...

- Cô Vân Hà ...? Xin lỗi ... tôi không được quen ...

Người thiếu phụ như vợ vã, như sợ hãi, nàng ngắt lời tôi:

- Sáng nay ông đến nhà má tôi tìm tôi mà ...?

- Cô Kim Phụng ...?

- Tôi đây ... Tôi là Kim Phụng đây ... Tôi đổi tên là Vân Hà ...

Giọng nói của cô Kim Phụng ngày trước nay đã đổi lại là Vân Hà có những âm thanh thô và hạ tiện dù là nghe qua điện thoại. Nghe giọng nói ấy và nhớ lại về người cùng giọng nói của bà mẹ cô ta, tôi không cần phải



đoán nhiều và không cần sử dụng đến thành kiến, cũng biết ngay con người của cô ta.

Nói khác đi, chỉ cần nghe giọng nói của cô Vân Hà, tôi đã biết ngay cô ta thuộc loại đàn bà hạ tiện, vô học. Tôi chợt thấy hiển hiện ra trước mắt tất cả cái đẹp, cái cao sang, thanh lịch, học thức của Ngọc và tôi lấy làm lạ tại sao một người đẹp, sang, có học như Ngọc lại có thể giao du – dù đó là thời trước – thân mật với một cô bạn hạ tiện đến như cái nhà cô ca sĩ hệt đổi tên này.

Vân Hà hấp tấp:

- Ông cần gặp tôi có việc gì vậy?

Tôi ấp úng và tôi cũng vội vàng không kém gì cô ta. Tôi như sợ rằng cô ta vì một lý do nào đó cắt đứt cuộc nói chuyện bằng điện thoại này và tôi lại phải khổ công đi tìm cô ta lần nữa:

- Tôi mừng quá ... Tôi ... tôi cần gặp cô lắm ... May ra cô có thể giúp được tôi ... Cô Kim Phụng này ... À ... Xin lỗi ... Cô Vân Hà ... Tôi cần gặp cô, nhưng tôi cần gặp mặt cô ... Cô cho tôi được gặp cô ở đâu đi ... Tùy cô hẹn ... Tôi đến ngay ... Tôi có việc cần gặp cô gấp ... gấp lắm ...

Vân Hà hỏi tôi một câu ngắn và gọn:

- Ngọc có cùng về Sài Gòn với ông không?

Không hiểu vì một lý do nào, vì linh tính hay vì cái gì khác – Huy ơi, tôi không thể giải thích được tại sao mặc dầu mới trước đó ít phút, tôi nghi rằng người đàn bà xa lạ này có dính líu đến vụ Ngọc mất tích – khi nghe cô ta hỏi như vậy, tôi tin ngay rằng cô ta không giả vờ, không đóng kịch.

Tôi tin rằng Vân Hà không hay biết gì hết về chuyện Ngọc mất tích ở Sài Gòn.

Tôi tin ngay như vậy. Tôi thật là một kẻ đa nghi – tôi chỉ mới trở thành đa nghi từ ngày Ngọc mất tích, nghĩa là từ ngày tôi đau đớn – nhưng đồng thời, tôi cũng thấy rõ tôi không thể là một người dò xét, có tài dò xét, đoán biết lòng người, vì chỉ cần nghe Vân Hà hỏi có vậy thôi, tôi đã tin ngay rằng cô ta không biết gì hết về chuyện Ngọc mất tích.

Nên tôi trả lời ngay, với một sự ngây ngô khờ dại:

- Ngọc mất tích rồi ... Chính vì Ngọc mất tích nên tôi mới cần gặp cô.

- Mất tích? Cái gì ...? Tôi không hiểu ...

- Tôi sẽ gặp cô và nói hết để cô hiểu. Tôi có thể gặp cô ở đâu? Ở nhà cô được không, cô Vân Hà?

- Ở nhà tôi hả ...?

Vân Hà ngừng lại. Mặc dầu đang nói với nhau qua máy điện thoại và chưa hề gặp mặt cô Vân Hà lần nào, trong giây phút im lặng đó, tôi cũng biết chắc là cô ta đang làm một điệu bữ môi không có duyên mấy.

Cô ả nói tiếp:

- Ông đến nhà tôi không tiện đâu. Không nên ... Chồng tôi nó ... Nó đi làm cả ngày, nó không muốn thấy có đàn ông đến nhà thăm tôi ...

Lời nói của Vân Hà về người đàn ông mà cô ả gọi là chồng không làm cho tôi ngạc nhiên, người có giọng nói như vậy chắc chắn phải nói về chồng mình như vậy. Và tôi chắc người đàn ông nào lấy cô ả làm vợ cũng không phải là người đàn ông hoàng gì cho lắm.

Tôi chỉ ngạc nhiên tại sao một thiếu phụ đẹp, sang, học thức như Ngọc mà lại có thể có một thời kết bạn với một người như cô Vân Hà.

Tôi cảm thấy tôi sẽ bất lịch sự nhiều hơn cô Vân Hà, nếu tôi cứ nhất định đòi tới nhà cô ta.

- Vậy thì cô thấy tôi có thể gặp cô ở đâu? Tôi cần gặp cô lắm. Cô bảo tôi đi tới đâu là tôi tới đó

Lại im lặng vài giây. Chắc cô Vân Hà lại làm điệu với cái ống nói.

- Ông có thể chờ tôi lúc năm giờ chiều nay ở nhà hàng Casino.

- Nhà Hàng Casino ...? Nhà hàng ấy cũng ở gần đây, cô quá bộ tới Continental có hơn không? Nhà hàng của Continental còn lịch sự hơn nhiều. Tôi lại chưa được gặp cô lần nào, tới đó làm sao tôi tìm ra được cô?

- Tới Continental ấy à? ... Ồ ... không được đâu. Tôi có nhiều người quen ở đấy lắm ...

Nói tới đây, Vân Hà dừng lại để cười. Tiếng cười rinh rích nghe rõ qua máy. Cô nàng làm như mình là một người đàn bà lịch sự có nhiều người quen ở khách sạn lớn này và không dám tới đó gặp người lạ sợ mang tiếng.

- ... Ông lại có phòng ở ngay đó nữa ... Người ta có thể ngờ ... nọ kia ...

Cô ả nói thẳng ra những điều mà người đàn bà lịch sự, có học không bao giờ nói. Càng nói chuyện lâu với cô này, tôi càng thấy rõ nỗi nghi ngờ của tôi hiện thành sự thật: Cô Vân Hà, bạn cũ của vợ tôi không phải là một người đàn ông hoàng.

Tôi đành nói:

- Để tôi tới Nhà Hàng Casino chờ cô vậy. Nhưng tôi cần gặp cô gấp lắm ... Cô có thể đến sớm hơn được không?

- ... Không thể sớm hơn được ... – Cô ả lại cười rinh rích – ... đến bốn giờ tôi mới ngủ dậy ... Còn cho tôi tắm rửa, sửa soạn tí chút cho coi được chứ ...

- ... Nhưng làm cách nào tôi nhận ra được cô?

- Tôi sẽ nhận ra anh ...

Cô ả chuyển tôi từ “ông” xuống “anh” thật nhanh và tự nhiên.

Tuy chưa gặp nhau lần nào nhưng qua giọng nói của cô, tôi có cảm tưởng như tôi đã quen cô ta tự lâu lắm rồi, hoặc cô ta biết nhiều về tôi lắm vậy.

- ... Anh chỉ cần cầm ở tay tờ báo ... Tờ Phụ Nữ ... số mới nhất ... là tôi nhận ra anh ... Yên chí ...

Nàng kết thúc cuộc nói chuyện bằng một câu tiếng Pháp: “À tout à l’heure, mon cher ... Au revoir ...” Với một giọng đằm khúng khiếp quá đến nỗi phải một phút sau tôi mới hiểu là nàng nói gì. Và tôi thở ra một hơi dài khi hiểu: “À thì ra cô ả nói tiếng Pháp với mình ...”

Tôi hoang mang từ đó đến chiều. Tôi sẽ đến nhà hàng Casino, một nhà hàng nổi tiếng là có nhiều khách lính Tây trước đây. Không biết bây giờ nhà hàng đó có thay đổi nhiều không, nếu có cũng như trước thì bây giờ, thay vì những người lính Pháp, ở đó sẽ có những người lính Mỹ và những cô gái Việt tới đó vẫn là loại gái làm tiền cũ.

Chưa gặp mặt Vân Hà, tôi đã biết rõ cô ta là hạng người nào rồi.

Rồi tôi đi đến ngay một kết luận là giữa Ngọc và người có cái tên là Kim Phụng, nữ ca sĩ hệt, và bây giờ vẫn là nữ ca sĩ hệt mà đổi tên là Vân Hà đó không hề có liên lạc bằng hữu gì hết. Hai người như thế không thể nào có thể là bạn nhau. Ngọc không thể nào chơi thân với một cô gái hạ tiện như

Vân Hà. Nếu hôm đó Ngọc có ngồi chung xe với Vân Hà là vì một sự ngẫu nhiên nào đó mà thôi.

Tôi nghĩ rằng cái nhà cô Vân Hà đó cũng chẳng biết gì hết về Ngọc. Tôi có đi gặp cô ta với cuốn báo Phụ Nữ lăm cầm cầm trong tay, như một anh con trai mới lớn mặt đầy mụn trứng cá đi gặp người con gái đầu tiên trong đời qua mục Tìm Bạn trên báo cũng chỉ là vô ích mà thôi.

Nhưng tôi đã hẹn với cô ta rồi. Tôi cứ đến, có không tìm được gì mới về Ngọc, tôi cũng chẳng mất mát gì. Thượng sĩ Bái đã mất công tìm địa chỉ cô này cho tôi. Tôi gặp cô ta thì Thượng sĩ Bái sẽ khỏi phải gặp.

Và tôi muốn gặp Vân Hà vì tôi quá thèm nói chuyện về Ngọc.

Ít nhất, Vân Hà cũng đã có cùng sống với người tôi yêu thương trên chiếc xe mất trộm gặp tai nạn ấy.

Lúc nói chuyện với Vân Hà xong, tôi chưa bận quần áo. Tôi đang nằm trong bồn tắm thì chuông điện thoại reo và Vân Hà gọi tới. Giờ đây, buông ống nói xuống, tôi quay lại và nhìn thấy tôi không quần áo che thân, đứng trong chiếc gương tủ áo.

Từ ngày Ngọc đi, từ ngày Ngọc mất tích, tôi không soi kiếng, trừ những buổi sáng tôi nhìn vào kiếng để cạo mặt. Đột nhiên tôi thấy tôi trần truồng ...

Và tôi rùng mình kinh sợ ...

Chỉ mới có mười ngày qua kể từ ngày tôi xa Ngọc, vậy mà tôi biến đổi quá chừng. Người tôi gầy ốm đến khủng khiếp. Từ mười ngày, mười đêm nay, tôi vẫn ăn, vẫn ngủ đều, nhưng tôi gầy như người tuyệt thực.

Các bạn tôi vẫn cho tôi là người có thân hình đẹp, mặc dầu từ mười năm nay tôi không còn chăm tập thể dục nữa, chỉ thỉnh thoảng tôi mới đi bơi,

đánh te-nít v.v... Nếu các bạn tôi trông thấy thân hình “bộ xương cứu Chúa” của tôi lúc này, chắc họ phải ngạc nhiên và không còn cho tôi là người có thân hình “lực sĩ” nữa.

Tôi gãy đến nỗi bao nhiêu xương sườn, xương ngực của tôi lộ hết cả ra. Tôi có thể đếm từng đốt xương một. Xương háng tôi lồi ra ... Và lần đầu tiên trong đời tôi tự hỏi Ngọc còn có thể nào yêu nỗi tôi khi nàng thấy thân thể tôi tàn tạ đến như vậy chăng?

Khi tôi đã tự hỏi một câu ngớ ngẩn và đần độn đến như vậy, tôi biết rằng tâm trí tôi đã khủng hoảng quá lắm rồi.

o o o

Nhà Hàng Casino không phải chỉ là nơi có toàn lính ngoại quốc tới giải trí và những người đàn bà tới đó không phải chỉ toàn là gái chơi bời.

Ở đây có đủ mọi hạng người lui tới, nhưng đa số đều làm những nghề bất chính, những nghề cần sợ hãi và lẩn tránh những người làm nghề cảnh sát thẳng thắn như Thiếu tá Trịnh.

Đây cũng là một nhà hàng vào loại lớn ở Sài Gòn, có đủ cả phòng ăn, Bar Rượu, Dancing và trên lầu là khách sạn. Tôi vốn có ác cảm với nhà hàng này nên tôi tới đó với tất cả những thành kiến xấu về nó.

Tôi thấy nhà hàng vẫn không thay đổi gì nhiều. Có khác chăng là phòng ăn cũng như Dancing bây giờ được gắn máy lạnh và bảng hiệu cùng những tờ thực đơn xưa viết bằng tiếng Pháp nay đổi thành tiếng Anh.

Đa số khách tới đây ăn chơi vẫn là người ngoại quốc.

Ngoại quốc ở đây gồm những binh sĩ Mỹ và những anh Ba Tàu.

Cô Vân Hà hẹn gặp tôi ở đó. Và nơi hẹn cho tới lúc tôi đặt chân vào đó vẫn còn làm cho tôi ngạc nhiên. Một cô bạn của Ngọc lui tới nơi đây làm gì?

Tôi tới đó thật sớm. Mới bốn giờ chiều đã có tôi ở đó.

Cũng như ngày hôm qua, một cơn mưa lớn giáng xuống thành phố.

Tôi ngồi ngay ở Bar để uống rượu. Bar Rượu nhìn ngay ra cửa vào Nhà Hàng. Tôi ngồi chú ý nhìn ra cửa, thấy người đàn bà nào có thể là Vân Hà bước vào là tôi ra hỏi ngay. Nhiều chiếc tắc xi dừng lại trước cửa. Có nhiều người đàn bà vào Nhà Hàng, nhưng người nào cũng đi với đàn ông.

Tôi ngồi đó suốt cả giờ mà vẫn không thấy một người đàn bà nào để có thể nghĩ là Vân Hà.

Tôi uống Martini. Dường như chỉ có Martini là hợp với tôi, nghĩa là tôi chỉ có thể uống Martini mà không bị nôn mửa. Tôi ngồi buồn nhớ đến hình ảnh người đàn bà nằm phục dưới chân Đức Mẹ Maria trước Vương Cung Thánh Đường trưa qua ... Tối hôm nay, vấn đề ... – không, phải gọi là “thảm kịch” như các nhà văn mới trong nhóm Sáng Tạo thường gọi chuyện đời mới đúng – thảm kịch của bà đó đã diễn tiến ra sao? Lòng TIN và sự cầu xin đã giúp được những gì cho bà ấy ...? Lại còn cái nhà anh thầy bói làm trò quỷ thuật nữa. Giờ này, trời lại mưa, không có ai lặn lội tới nhờ Thầy coi bói, chắc Thầy lại chui vào đám bạc cò con trong nhà Thầy để giải trí lành mạnh rồi.

Việc nhớ tới anh Thầy Bói và việc tôi đi coi bói hôm qua cho tôi có một nhận định về những anh thầy bói và nghề coi bói. Theo tôi, đó là một nghề dễ – tương đối dễ kiếm tiền thôi, tự nhiên, vì làm nghề Thầy bói mà không khéo nói thì cũng chẳng làm sao kiếm được ra nhiều tiền – tôi cho làm Thầy bói để kiếm tiền vì khách đến coi bói chỉ gồm có hai hạng người: một là loại người nhàn rỗi, không có việc gì làm, lại có thừa tiền, như những cô

chơi bởi hạng sang chẳng hạn, hai là loại người đang có tâm sự u uẩn, sợ hãi, đang bị đe dọa vì những tai nạn gì khủng khiếp ... Chỉ có hai hạng người ấy mới chịu mất tiền cho thầy bói, và cả hai hạng người đó đều không khó tánh. Hạng trên chỉ cần coi để giết thì giờ, miễn là được ca tụng, được đề cao, được nghe nói về sau mình sẽ giàu, sang ... là hài lòng rồi. Còn hạng sau cũng vậy. Hạng người sau chỉ mong được nghe nói là cái tai họa kinh khiếp mà mình đang sợ hãi sẽ không đến với mình. Vậy thôi.

Tôi suy nghĩ dông dài như vậy về nghề bói toán và tâm trạng của những người mất tiền cho thầy bói và uống rượu. Khi không cần uống vội, tôi cũng uống được khá nhiều. Đến ly Martini thứ ba, tôi chợt thấy một thiếu phụ bận đầm – chiếc áo hoa màu sặc sỡ, tay cầm cái sắc da nâu – từ trong phòng ăn bên trong đi ra. Tôi nhìn nàng rồi quay đi vì tôi không chú ý đến những người ngồi trong phòng ăn. Nàng nữ ca sĩ huyệt Vân Hà, người hẹn gặp tôi ở đây, chắc chắn là phải tới muộn hơn tôi.

Tôi chỉ chú ý nhìn ra cửa.

Giọng nói khàn khàn của thiếu phụ bận đầm vang lên sau lưng tôi, nàng hỏi người bồi sau Bar rượu:

- Từ hồi năm giờ đến giờ ... chú có thấy ông nào vô đây tay cầm quyển Phụ Nữ không, chú?

Khi nàng chưa nói hết câu hỏi đó, tôi đã nhận ra tiếng nói của Vân Hà, tiếng nói tầm thường và có vẻ hạ tiện mà tôi đã nghe được qua máy điện thoại. Tôi đang chờ nàng và nàng đã vô nhà hàng từ bao giờ ...

- 8 -

Tôi vội vàng quay lại:

- Thưa ... cô là cô Vân Hà?



Nàng gật đầu, miệng mỉm cười. Tôi gượng cười:

- Tôi xin lỗi, tôi quên khuấy đi mất việc cô bảo tôi mua tờ báo cầm tay ... Tôi ngồi chờ cô ở đây từ bốn giờ ... Chắc hồi nãy cô vào cô đã thấy tôi ngồi đây ... Thật là tôi quên mất chuyện tờ báo ...

Anh bối rối mắt nhìn chúng tôi. Anh không hiểu là chúng tôi nói gì với nhau. Song, cứ nhìn vẻ mặt anh, tôi biết là anh ta nghĩ rằng chúng tôi không phải là một bộ đôi lương thiện.

Vân Hà biết chắc người nàng chờ là tôi rồi, song, như một thiếu phụ lương thiện nhất đời chưa từng bao giờ hẹn hò với đàn ông lạ ở nơi công cộng, nàng nhìn tôi từ đầu đến chân và nàng hỏi:

- Có phải ông là ông ... Hoàng Tuấn không?

Với một giọng nói khàn khàn, khao khao “vịt đực” như vậy, tôi không hiểu vì lý do nào nàng dám ôm mộng làm nữ ca sĩ?

Nếu nàng ở Mỹ Quốc và nàng là người da đen, nếu nàng lại biết thổi kèn Trompette và thổi hay như Louis Armstrong thì may ra nàng có thể trở thành nữ ca sĩ da đen nổi tiếng với những bài “blues” như Louis Armstrong.

- Dạ ... tôi.

Tôi tự giới thiệu một câu rất thừa:

- Tôi vừa từ Nam Vang về được hai ngày ...

Chính Vân Hà lại là người tinh trí hơn hết trong tình trạng bối rối này, nàng nhìn vào phòng ăn bên trong:

- Trong này không biết có chỗ nào ngồi nói chuyện được không ...?

Nàng làm như nàng mới tới đây lần này là lần đầu. Nhưng không sao, mặc cho nàng làm điệu, mặc cho nàng vờ vẩn, nàng chỉ cần nói với tôi vài chuyện về Ngọc là tôi hài lòng rồi.

- Thưa ... chắc phải có chứ. Mời cô vô ... Cô tới đây đã lâu lắm chưa? Tôi thật bất lịch sự quá ...

- Tôi đã tính đi về mấy lần ... Chờ anh lâu quá đi ...

- Tôi tới đây từ bốn giờ ... Tôi tính tới đây mới mua tờ báo ... Tôi nhớ trước cửa đây cũng có hàng báo. Vậy mà tới nơi tôi quên khuấy đi mất ... Thật bậy ...

Vân Hà cười rinh rích. Đúng là giọng cười vô duyên trong máy điện thoại mà tôi đã nghe hồi nãy. Nàng đi trước tôi, những bước đi nhẩy nhẩy như bước đi của những cô gái mới biết nhẩy đầm đứng đâu cũng nhún nhẩy hoặc của một cô gái nhẩy nhà nghề đã sống cả chục năm với nghề và từ mười năm nay, đêm nào cũng nhẩy.

- Tôi biết. Lúc tôi tới, tôi đã thấy anh ngồi ở đấy rồi. Tôi đã ngờ ... anh ngay, nhưng chỉ vì không thấy anh cầm tờ Phụ Nữ trong tay nên tôi không dám hỏi ... Tôi ... không ngờ anh ... đẹp trai quá ... Ngọc lấy anh thật xứng đôi ...

Tôi càng thêm bối rối. Tôi không quen giao thiệp với loại đàn bà khen đàn ông đẹp trai một cách sỗ sàng, trắng trợn như vậy. Nếu Vân Hà là một phụ nữ Tây phương thì không nói làm gì ...

Tôi bối rối vì nàng lại là bạn cũ của vợ tôi.

Nàng đưa tôi tới ngồi trên chiếc bàn nàng đã chiếm từ nãy. Trên bàn có một ly Coca Cola uống dở. Nàng ngồi đó đúng như một cô gái chơi ngồi chờ khách mà người ta vẫn thấy ngồi hàng giờ với một ly nước ngọt trước mặt trong những nhà hàng.

Người thiếu phụ quá “rẻ tiền” này lại có thể là bạn của vợ tôi sao? Cho tới lúc này, khi đã gặp mặt nàng, tôi vẫn còn hồ nghi.

Không ... Chắc chắn là không thể như vậy được. Phải có một cái gì bí ẩn trong sự liên lạc giữa Ngọc và người thiếu phụ này. Tôi sắp được biết sự bí mật ấy.

- Chồng tôi mà ông biết ... tôi hẹn gặp anh ở đây như vậy chắc ông giết tôi mất ... Ngọc nó có nói gì với anh về chuyện chồng con tôi không? Tôi không được sung sướng như Ngọc ... Tôi vất vả về đường chồng con lắm anh ạ ... Chồng tôi ... ông ghen kinh khủng ... Mà tôi thì tôi cũng như Ngọc ... tôi có nhiều bạn, giao thiệp rộng ... Mình sống theo ... Tây ... bạn trai cũng như bạn gái thôi ... Đâu phải cứ là bạn là phải có tình ý với nhau ... Anh đồng ý với tôi chứ?? Nhưng ông chồng tôi ông không nghĩ thế ... Mais ... je lui pardonne ... parcequ'il m'aime trop ...

Câu tiếng Pháp của nàng làm cho người tôi sồn gai ốc. Tôi nhìn quanh chỉ sợ có người nghe lỏm được câu nói đó. Tôi nghĩ đến chuyện cứ cái đà này mà tiến tới, chỉ một lát nữa, Vân Hà sẽ nói toàn tiếng Pháp với tôi và nàng sẽ cho tôi biết là nàng là nữ sinh trường Đầm, như trường Marie Curie chẳng hạn.

Tôi không muốn để nàng nói nhiều về cái tánh ghen của chồng nàng. Nếu đúng như nàng nói, ông chồng nàng mà xuất hiện đúng lúc này thì lời thôi to. Tôi cũng không muốn để nàng có dịp nói nhiều tiếng Pháp.

- Tôi cần gặp cô để hỏi cô về một chuyện ...

Đôi mắt to quầng đen và kẻ viết chì thật đậm trên lông mày của Vân Hà mở lớn nhìn tôi:

- Hồi nãy ... lúc nói “tê-lê-phôn” ... anh nói gì tôi không nghe được rõ lắm ... Anh nói Ngọc làm sao ...? Anh nói cái gì ...? Ngọc mất tích là ... làm sao?

Thú thực là nói về chuyện vợ mình bỏ đi mất tích với một người bạn gái của vợ mình, hay là nói với bất cứ ai lạ hay quen thân, cũng là một chuyện khó nói. Tôi ấp úng mãi, nhưng trước sau gì tôi cũng phải nói, dù có muốn hay không. Vì vậy, tôi kể luôn cho Vân Hà biết hết về chuyện Ngọc.

Nàng chú ý nghe tôi. Tuy nói nhiều, nhưng khi nghe, nàng cũng biết ngồi im và biết nghe, mặc dầu nàng vẫn không thể không “biểu diễn” những cái nhún vai, và bĩu môi, những cử chỉ như Đằm, học được của Đằm ở những người đàn bà Việt Nam vô duyên.

Tôi vừa nói vừa nhìn kỹ Vân Hà.

Công bằng vô tư mà nói, Vân Hà không phải là người đàn bà xấu.

Ngay cả với số tuổi này, nàng cũng không đến nỗi nào khó trông nếu nàng biết cách trang điểm, nghĩa là nàng đừng trét phấn trên mặt như trét vôi lên vách. Có lẽ vì nàng đã đánh phấn quá nhiều, quá lâu năm rồi nên làn da của nàng đã bị chất vôi trong phấn làm cho chết. Nếu bây giờ nàng không đánh phấn dày như vậy, làn da mặt nàng sẽ tái xanh như da người chết. Hậu quả của việc dùng phấn quá bừa bãi ấy là chất phấn làm cho da mặt nàng trở thành sần sùi, ram ráp và lúc nào nàng cũng đánh thật nhiều phấn để làm cho lỗ chân lông trên mặt nàng được lấp đầy đi. Nàng cũng là một người đàn bà khá nếu nàng lấy được một người chồng đàng hoàng, tử tế, yêu thương nàng và chịu khó chỉ bảo cho nàng cách sống, cách trang phục và trang điểm.

Nhìn bộ mặt trám bụi phấn của Vân Hà, tôi càng thấy nàng và Ngọc khác nhau. Ngọc rất ít khi đánh phấn. Nàng dùng phấn rất ít, làn da mặt Ngọc vẫn còn y nguyên vẻ tươi mát của những thiếu nữ dậy thì, trong khi làn da mặt của Vân Hà đã già cỗi như da mặt của một bà già.

Trước đây, khi còn là một thiếu nữ trên dưới hai mươi tuổi, tức là trong thời giao du với Ngọc, nếu quả hai người có một thời là bạn với nhau –

Vân Hà, lúc đó còn có tên là Kim Phụng, là một cô không đẹp mà cũng không xấu. Có lẽ chính vì kém nhan sắc nên Vân Hà đã không trở thành nữ ca sĩ. Tôi không biết rõ lắm về tình trạng ca nhạc ở Sài Gòn, nhưng đọc các phóng sự về giới nữ ca sĩ đăng trên báo, tôi thấy nói rằng ở Sài Gòn, với phong trào những Phòng Trà Ca Nhạc, những cô gái có nhan sắc rất dễ trở thành nữ ca sĩ mặc dầu không có giọng hát.

Khi tôi kể xong chuyện khổ tâm của tôi, Vân Hà trở lại – chỉ trong vài phút mà thôi – người thiếu nữ không đẹp nhưng hãy còn vui và hiền ngày xưa. Nàng nhìn tôi với đôi mắt chan chứa tình cảm. Lúc đó tôi thấy là tôi có cảm tình với nàng và tôi quên đi tất cả những gì nàng làm gọi là “bê bối, không đẹp” trong hiện tại.

- Tôi thật lấy làm buồn cho anh ...

Giọng nói của nàng làm cho tôi cảm động. Đây là lần đầu tiên tôi nói chuyện về Ngọc với một người đàn bà.

Vân Hà hỏi tiếp:

- Tôi có thể giúp gì cho anh được? ... Nếu anh muốn ...

Trong giây phút, tôi kinh sợ. Tôi tưởng lầm lời của Vân Hà là một lời mời mọc ... Nếu tôi muốn nàng sẽ có thể an ủi tôi ... Nhưng may sao nàng tiếp ngay:

- ... Anh cứ nói, tôi sẵn sàng giúp anh ... Nhưng thật là hiện giờ tôi không biết Ngọc ở đâu. Bằng cố là Ngọc về đây mà tôi đâu có biết ... Lúc tôi nghe má tôi nói chồng cô Ngọc đến nhà tìm tôi, tôi không nhớ là cô Ngọc nào ... Má tôi lại không gặp tôi, bà cho thằng em tôi đi tìm tôi ... Làm tôi suy nghĩ mãi không biết là chồng cô Ngọc nào ... Tôi có tới ba bốn cô bạn tên là Ngọc ...

Trong lúc đó, tôi vừa muốn được nghe Vân Hà nói rằng nàng là bạn thân của Ngọc và nàng có thể chỉ vài chỗ cho tôi đi tìm Ngọc ở Saigon, tôi lại vừa muốn được nghe nàng nói rằng nàng không quen biết gì vợ tôi hết và tất cả chuyện này chỉ là vì hiểu lầm mà ra ... Như nàng yên trí rằng tôi là chồng một cô bạn tên là Ngọc của nàng nhưng khi hỏi kỹ ra thì chỉ là trùng tên.

Nếu lúc đó Vân Hà nói với tôi rằng nàng chẳng quen biết gì với cô Ngọc, vợ tôi hết, người mà nàng quen là một cô cũng tên là Ngọc, nhưng khác ... Chắc tôi mừng hơn là nghe nàng nói là nàng quen thân.

Tôi gần như buồn đến não lòng và thất vọng khi nghe Vân Hà nói:

- Trước kia, Ngọc với tôi ... Hai chị em thân lắm ... Song, từ ngày Ngọc lấy anh và ở luôn Nam Vang tôi với nó xa nhau ... Tôi viết thư cho nó luôn hỏi nó mới lấy anh, nhưng sau thấy nó lười trả lời, tôi cũng lơ luôn ... Chị em chơi với nhau thân đến mấy ... khi có chồng con là cũng xa nhau. Đàn ông các anh có vợ con rồi vẫn còn có thể đi lại thân thiết với nhau, đàn bà chúng tôi thì không thể được. Đàn bà phải sống theo chồng ... Lấy chồng rồi, đàn bà có những người bạn mới, phần nhiều là bạn với vợ những người bạn của chồng mình. Đàn ông ít khi chịu kết bạn với chồng những người bạn của vợ mình ...

Và nàng tự nói đến cái chuyện làm cho tôi kinh sợ nhất. Chính vì sợ nên tuy muốn mà tôi chưa dám hỏi nàng:

- Ngọc và tôi ... chúng tôi xa nhau sau một tai nạn ... Tai nạn xe hơi ... Chắc anh cũng biết qua về cái tai nạn ấy rồi chứ? Ngọc có nói cho anh biết chứ? Thời ấy ... nói đúng ra thì chúng tôi cũng có ... bê bối ...

Nàng chép miệng khi nhắc lại thời quá vãng mà chính nàng cũng tự nhận là không mấy đẹp ấy:

- Có bê bối chứ không phải là không. Nhưng tuổi trẻ, ai mà chẳng vậy ...? Phải không anh? Có tuổi, mình khôn dần ra chứ ... Không biết bây giờ Ngọc nó nghĩ ra sao về ... lối sống của chúng tôi ngày đó chứ riêng tôi ... tôi thấy rằng chúng tôi thật dại ... Sau khi xảy ra tai nạn ấy để bị lôi thôi với cảnh sát ... Chúng tôi bị giữ trong bốt Catinat mất đến hai ngày đấy ... Nhục thế chứ lại ... Ngọc nó giận tôi rồi chúng tôi vẫn còn gặp nhau nhưng không còn thân với nhau nữa ... Ngọc nó giận ngang tôi ... Nó làm như vì tôi mà nó đi chơi đêm ấy ... trên cái xe ăn trộm ấy ... tôi cũng giận vì thái độ của nó ... Tôi thì tôi cho là nó làm cao. Khi đi chơi vui thì không sao, có chuyện gì chẳng may xảy ra thì đổ lỗi cho nhau ... Tôi không có cái tính ấy và thật tôi không ưa ai có cái tính ấy ... Tôi cho những người như vậy là không được can đảm ... Mình đã có gan làm thì mình phải có gan chịu ... Phải không anh? C'est de la lâcheté ... C'est lâche ... lâche ... Mais pardon ... je dis des choses pas beau au sujet de ta femme ... Ce n'est pas bien de ma part ... Mais c'est la vérité ... Et la vérité est toujours dure à avaler ...

Có lẽ ông chồng ghen hiện thời của nữ ca sĩ hệt Vân Hà – nếu quả thật là hiện nàng đang có chồng và chồng nàng ghen kinh khủng – là một ông người Pháp. Vì tôi thấy nàng có cái tật nói chuyện cứ xen tiếng Pháp vào, như người quen miệng vì phải nói đến tiếng Pháp thường thường mỗi ngày.

Lúc đó ba ly Martini lại làm cho tôi say, nhưng cái say hôm nay là cái say ngà ngà, say dễ chịu. Cái say đó giúp cho tôi có đủ can đảm nghe chuyện của Vân Hà, mặc cho nàng tha hồ nói, tôi cứ kiên nhẫn ngồi nghe. Nhiều lúc, tôi còn lây cái tật nói xen tiếng Pháp của nàng, tôi cũng nói với nàng bằng tiếng Pháp, bất chấp những người ngồi chung quanh.

- Ngọc nó cũng biết dư là đi chơi với những người như họ là có ngày lôi thôi với cảnh sát ... Nó đi là tại nó thích chứ đâu có phải là tại tôi dụ dỗ, rủ rê gì nó. Nếu nó không thú, làm sao tôi lôi nổi nó lên cái xe đó ... Đến lúc chuyện không hay xảy ra, nó lại trách tại sao tôi không cho nó biết ...

Anh thấy như vậy nó có vô lý không?

Nhưng thôi ... tôi cũng chẳng giận gì nó hết ... Lúc vui thì cái gì cũng đẹp, đến lúc có chuyện không hay xảy ra thì thiếu gì cách để mà trách nhau. Có gì khổ tâm mà bạn bè không trách nhau, an ủi nhau cho nhau đỡ buồn ... để mà sống với đời mới là khó ... chứ trách lỗi nhau thì thường quá ... Anh nghĩ có đúng không? Vì cái vụ xe hơi ấy mà tôi với Ngọc mới xa nhau ...

Nữ ca sĩ hệt Kim Phụng, nay không hiểu làm nghề gì nhưng đã đổi tên là Vân Hà, nói như một cái máy nói.

Nàng đã đổi nước uống, nàng không uống Coca Cola nữa mà đổi sang uống Martini như tôi.

Tửu lượng của nàng có vẻ khá, nhưng nàng là người có tật uống rượu là nói nhiều. Nhưng tôi không chê trách gì nàng ở điểm đó cả, trái lại tôi cần nàng nói nhiều. Nàng sẽ nói tất cả những điều gì nàng biết về Như Ngọc cho tôi rõ mà tôi không cần phải dục nàng, tôi cũng không cần phải gợi chuyện, tôi chỉ cần gọi rượu cho nàng uống, và ngồi im nghe.

Tôi chỉ ngắt lời nàng để ngỏ lời mời nàng ăn cơm luôn tại đây.

Nàng nhận lời.

- Mời cô lựa món ăn ...

- Ồ ... tôi ăn gì cũng được. Tôi ăn ít lắm ... Bây giờ cũng hãy còn sớm nhưng tôi ăn với anh cho vui ... Vừa ăn chúng ta vừa nói chuyện. Vui hơn ... Tôi thích nhắc lại dĩ vãng lắm. Anh có thích hồi tưởng lại những chuyện cũ không anh Tuấn?

Tuy nói vậy nhưng nàng cũng gọi thức ăn nhiều gấp đôi tôi.

Nàng ăn nhiều, uống nhiều và nói cũng nhiều ...



o o o

Nếu tôi ghi lại tất cả những lời Vân Hà nói với tôi trong buổi tối đó, tôi cần phải hai quyển vở dày như quyển này.

Chúng tôi ngồi với nhau trong nhà hàng từ 6 giờ tối cho tới 10 giờ khuya. Sau nhiều câu nói không ăn khớp với nhau, Vân Hà nói cho tôi biết rằng hiện ông chồng ghen số dách của nàng không có mặt tại Saigon – Ông đi “áp-phe” vắng mặt ít nhất là nửa tháng và nàng có thể đi khuya được. Do đó tôi kết luận rằng hiện nàng không có chồng, chuyện ông chồng ghen chỉ là một chuyện nàng bày ra cho có chuyện nói, những người đàn bà chơi bời thuộc loại sang ở Saigon, hoặc là ở bất cứ đâu, thường tự nhận là mình có chồng, như việc có chồng là một bảo đảm cho cuộc sống đàng hoàng của họ.

Việc bà mẹ Vân Hà cố dấu không chịu cho tôi biết địa chỉ nhà riêng của nàng có những lý do nào khác chứ không phải vì ông chồng ghen của nàng. Đến lúc này, tuy đã nói nhiều chuyện với tôi, Vân Hà vẫn chưa cho tôi biết gì về chỗ ở của nàng.

Tôi kể lại văn tắt để HUY biết về những lời Vân Hà nói với tôi.

Muốn hiểu tại sao hai người khác biệt như Như Ngọc và Vân Hà lại có thể làm bạn với nhau, chúng ta phải trở lại với bầu không khí và cuộc sống xáo trộn ở Saigon vào những năm trước khi cuộc chiến tranh Việt – Pháp kết liễu.

Và chúng ta cần nhớ rằng năm đó Ngọc còn trẻ lắm. Ngọc mới bước chân vào đời, những bước đi đầu tiên vào đời của một người thiếu nữ thường có ảnh hưởng đến suốt cuộc đời của nàng. Năm đó với số tuổi quá trẻ, Ngọc chưa biết chọn bạn. Nàng lại ham vui, như tất cả những người thiếu nữ đồng tuổi với nàng.

Họ gặp nhau – Như Ngọc và Vân Hà – trong một tối vui, một cuộc nhẩy đầm tại gia mà người ta gọi là “Bal de famille”, tại nhà một nhân vật mà Vân Hà long trọng giới thiệu là “một nhân vật chính trị có uy tín với chính phủ và cầm đầu một đảng cách mạng”. Nàng nhất định dấu tên người đó, nàng còn tiết lộ rằng người đó hiện là một dân biểu trong Quốc Hội “rất được ông bà Cố Vấn tin tưởng”.

Nàng không muốn làm liên lụy đến nhân vật ấy, và thật ra cuộc dạ vũ được tổ chức trong nhà ông đó nhưng người tổ chức không phải là ông ta mà lại là cậu con của ông.

Cậu con đó là một tay chơi, một công tử thuộc loại “con ông cháu cha” được miễn không phải đi quân dịch để ở Saigon chơi bời.

Về quãng thời gian đó, Vân Hà nói nhiều về đời tư của nàng hơn là về đời tư của Như Ngọc.

Vân Hà – theo lời tự thuật của nàng – là con một ông công chức, nhà nàng thanh bạch nhưng gia giáo. Nàng có nhan sắc nên được nhiều người chú ý đến ngay từ năm nàng mới 15 tuổi, số tuổi mà những người thiếu nữ khác chưa biết gì. Nàng có ý muốn, nghĩa là nàng ôm mộng làm ca sĩ từ thuở ấy. “Thần tượng của nàng là cô đào cải lương Phùng Há và các cô Bích Thuận, Bích Hợp”. Nàng không tán phục cô đào Kim Chung lắm nhưng nàng thèm ước được trở nên giàu sang, nổi tiếng, có chồng bảnh trai như cô Kim Chung. Ý muốn này của nàng được nhiều người khuyến khích. Đa số những người khuyến khích và tin chắc là nàng sẽ thành công này đều là những ông già đã có vợ con, đã có những đứa con gái bằng tuổi nàng.

Những anh già này lại là những người chơi bời được hưởng thụ nhiều hơn ai hết. Vì họ có đủ những điều kiện cần thiết để chơi bời: tiền, kinh nghiệm ...

Nàng tham dự nhiều cuộc vui tại gia: nơi làm cho các thiếu nữ “con nhà lành” bị hư hỏng nhiều nhất. Những cô gái nhà lành không mất trinh trong những căn phòng “Ô Ten” dơ dáy và chỉ để dùng vào việc đàn ông, đàn bà ăn nằm với nhau, các nàng mất trinh trong những căn phòng vi la lịch sự, sạch sẽ nhưng cũng chỉ chuyên dùng vào việc để đàn ông, đàn bà ăn nằm với nhau không khác gì những căn phòng “Ô Ten” dơ dáy.

Có một điều buồn và đau đớn mà tôi phải nhìn nhận là Như Ngọc, trong tuổi con gái dậy thì phơi phơi của nàng cũng lui tới những tối vui tổ chức tại gia đó.

Đàn ông trong những tối vui đó toàn là con nhà giàu, con ông, cháu cha không phải đi quân dịch và những anh già có thừa tiền. Người ta ăn chơi thỏa thích, ăn chơi mà không ai phải lo lắng đến ngày mai.

Ai đưa Như Ngọc tới tối vui ấy? Vân Hà không biết, nàng chỉ nhớ là nàng gặp Như Ngọc lần đầu trong tối vui ấy. Vậy thôi. Họ gặp nhau và kết bạn từ tối đó. Có lẽ vì cả hai nàng cùng là “tay mơ” mới nhập cuộc. Bà Ngà có lần nói cho tôi biết rằng vào những năm trước 1954 – trước ngày Hiệp Định Genève chia cắt nước ta – Ngọc học trường Nhà Trắng.

Tôi vẫn tin lời Bà Ngà. Cho tới đêm nay nghe lời Vân Hà nói, tôi biết một trong hai người, hoặc là Vân Hà, hoặc là Bà Ngà, đã nói sai với tôi về cuộc đời của Như Ngọc trong những năm ấy.

Ai nói đúng, ai nói sai ... Chưa biết. Tôi không thể biết rõ.

Tôi cố gắng trấn tĩnh để hỏi Vân Hà vài câu, tôi không muốn để cho nàng biết rằng tôi ghen, ghen với dĩ vãng của vợ tôi:

- Cô không biết Ngọc tới đó với ai nhưng chắc cô có để ý thấy tối đó nàng vui với ai nhất chứ? Chẳng hạn như nàng nhảy với ai nhiều nhất?? Người đó chắc là bạn trai của Ngọc??

Vân Hà gật đầu:

- Cái đó thì tôi biết và tôi còn nhớ rõ ... Tối đó Ngọc có nhảy nhiều với anh chàng có cái tên Tây lai căng là ... Paul Văn ... Phải Paul Văn ... đúng rồi, hẳn là cái thằng sau này làm cho chúng tôi bị liên lụy về vụ cái xe hơi mất trộm đó. Chính nó ... bây giờ tôi hiểu hết rồi ... Như vậy là Ngọc nó là bạn của Paul Văn trước tôi, chính nó giới thiệu tôi với Paul Văn để rồi tôi kẹt vào vụ xe hơi chớ đâu phải tôi giới thiệu nó ...? Vậy mà anh coi nó xử sự có hơn lòng không?? Về sau, khi vụ xe hơi đã xảy ra tùm lum, tòa loa rồi, nó làm như chính tôi đã giới thiệu nó với thằng cha Paul đó để cho nó bị mang tiếng ...

Tôi cố ngời thản nhiên làm như tôi mới nghe thấy cái tên Paul Văn đáng ghét đáng tởm đó lần đầu.

- Paul Văn?? – Tôi hỏi – ... cái tên buồn cười nhỉ??

Vân Hà hỏi lại tôi:

- Bộ Ngọc nó không nói gì với anh về thằng cha đó sao??

Tôi lắc đầu:

- Không. Nhưng cũng có thể Ngọc có nói đến cái tên đó mà tôi không để ý ... Chuyện xưa ... tôi để ý hỏi kỹ làm chi. Nhưng Ngọc có nói cho tôi biết về tai nạn xe ... Chắc lúc biết là đi xe ăn cắp ... các cô rầu lắm nhỉ??

- Rầu thú vị ruột anh ơi ... Rầu rĩ mà không biết nói năng ra làm sao. Tại chúng tôi cũng xui xẻo nữa. Nếu hôm ấy mà xe không có gây tai nạn thì còn khuya cảnh sát mới biết là xe mất cắp ... Hồi ấy là hồi mới di cư, xe cộ lãng nhăng lăm ... Có nhiều xe mang từ ngoài Hà Nội vô, mất hết giấy tờ ... Mạnh ai nấy dùng ... Xe đó nó mang số giả chạy phây phây ... Vì có tai nạn nên cảnh sát tới làm “ăng-kết” mới lòi ra là xe mất trộm ...

- Theo như nhận xét của cô thì anh Paul Văn đó mua phải xe ăn cắp hay là ...?

- Tôi cũng không thể biết rõ anh ơi ... Theo như lời hãn khai thì hãn mua xe của một người quen. Mua nhưng chưa làm giấy sang tên. Đến khi cảnh sát đi truy tìm tên bán xe cho hãn thì không thấy. Hãn lãnh đủ ... Hồi đó, tôi rầu rĩ nên chẳng để ý tìm hiểu gì hãn nữa ...

- Paul Văn hãn là người ra sao cô??

- Lịch sự. Ăn diện đàng hoàng lắm. Phong lưu, biết tiêu tiền, biết cách xử thế với đàn bà. Hồi đó, tôi nghi là hãn buôn lậu. Có thể hãn biết là xe ăn cắp nhưng vẫn mua, vì rẻ, chứ không phải là chính hãn làm nghề “thối xế” đâu ...

Nàng dùng danh từ lóng “thối xế” với một vẻ tự nhiên như đó là một danh từ thông dụng nhất.

Nàng bắt đầu uống nhiều hơn tôi.

Bây giờ tôi không cần hỏi nàng cũng nói. Dường như là nàng đoán biết tôi muốn nghe nàng nói nhiều về Paul Văn:

- Hãn là bạn của Rô Be ... Rô Be Tiếp đó mà? Chắc anh biết Rô Be chứ? Rô Be là người tổ chức cuộc dạ vũ tại gia bữa đầu tiên tôi gặp Ngọc với Paul Văn đó. Tên y là Rô Be. Chẳng lai Tây chút nào nhưng ông già y có quốc tịch Pháp. Nhưng để tôi kể qua về Paul Văn anh nghe ... Paul năm đó đã nhiều tuổi rồi. Hãn chừng 40. Số tuổi đó đã kể là già vì bọn chúng tôi đứa nào cũng chưa quá 25 tuổi. Hãn cao cao, tóc đã bắt đầu hói ... Hãn biết cách làm cho đàn bà mê hãn ... Hồi đó Ngọc mê hãn lắm ...

Nàng vội chữa:

- Xin lỗi anh ...

Câu “xin lỗi” của nàng chỉ làm cho tôi thêm đau đớn.

- Tôi muốn nói là ... hồi đó Paul Văn mê Ngọc lắm ... Còn Ngọc nó chỉ giả vờ cho vui vậy thôi. Ngọc đang trẻ đẹp, đang là Hoa Khôi trong mọi dạ vũ, đời nào nó lại “côn-lê” với một anh già gần gấp đôi tuổi nó ... Anh hiểu tôi muốn nói gì chứ?

Tôi hiểu ... Huy ơi, tôi hiểu quá, hiểu đến nỗi gần như là không còn hiểu gì hết nữa. Như tôi đã nói, sáng nay tôi trở dậy với một niềm tin mới, đầy hăng hái và can đảm. Tôi đã tưởng tôi có đủ sức để đương đầu với mọi thử thách, mọi sự bất như ý ... nhưng lúc đó, khi nghe Vân Hà nói câu đó về Ngọc và Paul Văn: Ngọc và Paul Văn “côn-lê” với nhau – tôi dùng đúng danh từ của nàng – tôi cảm thấy bao nhiêu can đảm của tôi tan đi như bọt xà bông và mặt đất dưới chân tôi như sụp xuống.

Dù sự thực có ra sao đi chăng nữa, dù Vân Hà có nói tăng lên hay giảm đi tôi cũng thấy rõ một điều quan trọng là: không những Ngọc, và cả Bà Ngà là mẹ nàng nữa, đã dấu tôi, đã không nói cho tôi biết một giai đoạn quan trọng trong cuộc đời của Ngọc mà Ngọc lại còn có liên lạc “tình ái” với một gã đàn ông điếm đàn ăn chơi gần gấp đôi tuổi nàng.

Ngọc đã sống cuộc đời của một cô gái mới bước chân vào con đường chơi bời – dù là chơi bời thượng lưu, chơi bời hạng sang, nhưng cũng vẫn là chơi bời – trong khi nàng và mẹ nàng làm cho tôi tưởng là đó là khoảng thời gian nàng đang ăn học trong Trường Nhà Trắng, một trường Nữ Học do các Bà Phước Thiên Chúa Giáo trông dạy nổi tiếng nhất vì kỷ luật nghiêm minh.

Tôi khó có thể chấp nhận được sự thực đó. Đúng như câu tiếng Pháp mà Vân Hà vừa nói: “C’était dure à avaler ...” Khó nuốt quá. Song, trong tình trạng hiện giờ của tôi, tôi không thể làm cách nào hơn được là gắng mà “nuốt”.

Đúng là “nuốt hận”.

Tôi im lặng ngồi nghe Vân Hà kể nốt.

Cuộc vui nào rồi cũng phải tàn ... Những đêm vui trong vi la của cậu Rô Be, hoặc cậu Bốp, tùy theo lời kể của Vân Hà, nữ ca sĩ kiêm minh tinh điện ảnh hệt, không thể kéo dài mãi được.

Trong vụ đụng xe rồi lòi ra chiếc xe mất trộm có mặt cả cậu Công Tử Bốp. Ông già của cậu phải tới bót lãnh cậu con ra và các báo có loan tin nhưng dấu tên Công Tử Bốp. Tuy vậy những ông nghị sĩ có ác cảm với ông già của Công Tử Bốp trong Hội Đồng Đô Thành – ác cảm vì quyền lợi cạnh tranh chứ không phải vì dân, vì nước – cũng mang vụ Công Tử Bốp trốn lính, chơi bời, giao du, dung túng, chứa chấp bọn phạm pháp ra để nói bóng gió chỉ trích. Ông già của Công Tử Bốp nổi giận nên cấm cậu con chơi bời một thời gian.

Phong trào “bal de famille” do Công Tử Bốp tổ chức chấm dứt với sự thịnh nộ của Ông thân của Công Tử. Những tối vui hết, những người lui tới nơi đó mỗi người đi một ngã.

Tôi ngồi lặng nghe Vân Hà diễn tả cá nhân anh chàng Paul Văn, người mà có một thời, Ngọc, vợ tôi, đã “giao du thân mật”:

- Lúc nào hăn cũng diện sang. Có thể nói hăn là người diện nhất Sài Gòn. Hăn phải có cả trăm cái cravate chứ không ít. Lúc nào cũng bận complet, giày da cá sấu, đồng hồ Oméga vàng, nút tay áo vàng ... Có người nói rằng hăn làm về tình báo gì đó cho Huê Kỳ, song tôi không tin. Tuy nhiên hăn sẵn tiền lắm. Dường như hăn không bao giờ thiếu tiền ... Lúc đó là sau 1954, Hiệp định Genève ký rồi, đất nước đã chia đôi, chiến tranh ngừng, đường Sài Gòn – Đà Lạt, Sài Gòn – Cấp đi chơi tự do. Lúc đó có xe hơi là nhất. Trước đó, Paul Văn nó cũng có xe hơi rồi, nhưng hăn đổi xe luôn luôn, lúc thì đi xe Cadillac, lúc thì đi Traction nên chẳng ai chú ý gì đến

chuyện xe cộ của hắn. Cũng chẳng ai ngờ rằng hắn lại có thể đi xe ăn cắp ... Cho đến tận bây giờ, tôi vẫn không biết rõ hắn sống với nghề gì và hắn có biết chiếc xe đó là xe mất trộm không? Tôi chỉ biết rằng nếu hôm đó không có tai nạn xảy ra làm cho tôi ngất đi ... Tôi tỉnh lại trong bệnh viện ... Ngọc nó cũng bị xây xát nhưng ít hơn tôi nhiều ...

Nhưng bực nhất là chúng tôi bị lôi thôi, rắc rối với cảnh sát ... Paul Văn bị gãy chân, hắn từ bệnh viện ra Tòa và vào tù luôn ... Chúng tôi, may sao, chỉ phải khai báo ở Cảnh sát cuộc, không đưa nào phải ra Tòa ... đó là nhờ thế lực của ông già Bốp ... Vì ông già Bốp chạy để cho Bốp khỏi phải ra Tòa nên chúng tôi cũng thoát luôn. Chỉ có một mình Paul Văn ra Tòa và lãnh đủ.

Từ ngày hắn vào tù, tôi không còn gặp lại hắn nữa ... Rồi sau đó, tôi nghe tin Ngọc nó kết hôn với anh ... Số Ngọc thật may mắn ... May nhất cho nó là nó không tiến sâu hơn nữa với thằng cha bất lương Paul Văn ... Tôi chắc chắn dù cho thằng cha đó có làm gì đi nữa, lối kiếm tiền của nó cũng không được lương thiện ...

Sau vụ đó là chúng tôi chia tay nhau. Tôi thấy nghề hát hồng, đóng phim của tôi không đi đến đâu nên tôi đành phải đi bán hàng cho một tiệm buôn để kiếm sống ...

À, tôi quên chưa nói để anh biết hồi đó, ngoài nhà Bốp, bọn chúng tôi vẫn hay tới một quán ăn có pít khiêu vũ tên là SƠN CA.

Tai họa đến dồn một lúc ... Vì sau vụ rắc rối về xe hơi với Paul Văn, quán Sơn Ca lại bị lính kiểm tặc đến vây bắt, lục soát. Đó là thời mà Tổng Thống Diệm bắt đầu chiến dịch bài trừ tư đố tưởng, nên bọn chơi bời bị bố gắt lắm. Trụ sở Sơn Ca của chúng tôi cũng tan luôn. Người ta tìm thấy ở đó một tổ buôn á phiện lậu, cần sa, bạch phiến. Đủ thứ ...



Nói tới đây, Vân Hà chớp chớp mắt mấy cái như người ngượng ngùng vì phải nói đến một chuyện không đẹp:

- Và ... trên lầu quán Sơn Ca còn là một nơi chơi bời loại sang nữa ... Có nhiều bà có chồng làm lớn đảng hoàng, tới đó nhảy dù ... Nhiều người dính líu và mang tiếng trong vụ Sơn Ca hơn là trong vụ xe cộ với Paul Văn ... Thật là chúng tôi hồi đó khờ hết nước nói ... Ngọc và tôi vẫn tới đó chơi mà không biết đó là một ổ buôn á phiện và chơi bời ... Quán Sơn Ca bị đóng cửa một thời gian và tên chủ bị đưa ra Tòa và cũng bị tù ít lâu ...

Kể tới đây, Vân Hà ngừng lại.

Im lặng một lúc khá lâu. Tôi không dám lên tiếng hỏi gì thêm. Nàng kể như vậy là đã quá nhiều.

Trong hai tiếng đồng hồ vừa qua, nhờ một người đàn bà xa lạ, tôi đã biết nhiều về dĩ vãng của vợ tôi nhiều hơn suốt năm năm tôi chung sống với chính nàng.

Quá đủ rồi, hình ảnh người nữ sinh trong trắng, ngây thơ, con nhà lành mà tôi tưởng là hình ảnh của Như Ngọc những ngày trước khi nàng trở thành vợ tôi đã tan biến ...

Thay vào đó là hình ảnh một cô gái chơi bời giao du với đàn ông quá sớm. Tuy không gần nhiều những cô gái ăn chơi như Vân Hà, Như Ngọc ngày đó tôi cũng hiểu là có những chuyện gì đã xảy ra trong đời họ.

Họ không hẳn là “mãi dâm”, họ cho đàn ông ân ái không phải là để được đàn ông trả tiền nhưng là để lấy những bộ quần áo đẹp, những chiếc đồng hồ đắt tiền, những ngày rong chơi thỏa thích. Họ là một loại “gái mãi dâm” riêng, loại “gái mãi dâm con nhà lành”.

Những gì Vân Hà nói với tôi đó làm cho tôi đau. Đau. Rất đau. Nhưng nó có cái lợi là làm cho tôi thấy tôi có một dấu vết để theo tìm vợ tôi. Trên

vùng cỏ hoang rậm rạp của Quá Khứ và Sự Thật, có hiện lên những con đường mòn mờ mờ ...

Nhiều nhân vật lờ mờ hiện ra – toàn là những nhân vật có thành tích bất hảo, những người mà tôi không bao giờ có thể ngờ được là vợ tôi có thể quen biết giao du – Paul Văn, Công Tử Bốp, Hộp Đêm Sơn Ca v.v...

Nếu cần phải đối phó, tôi muốn đối phó với những nhân vật có thành tích bất hảo ấy hơn là quay cuồng, loạn vòng một mình trong vùng mờ tối ...

Vân Hà lại nói. Dường như nàng quên bẵng đi là có tôi đang ngồi trước mặt nàng và nàng đang nói chuyện với tôi:

- Hôm vừa rồi ... gặp Ê Min trong Văn Cảnh ... Ê Min nó có nói là Paul Văn mới ở bên Pháp về ... Ê Min nó còn nói là Paul muốn đi tìm mình để hỏi thăm về Ngọc ... Ê Min nó nói rằng Paul nó giận Ngọc lắm. Nó cho là Ngọc đã bỏ rơi nó để đi lấy chồng ... Song, nghe nó nói mà mình không tin ...

Nàng bắt đầu nói một mình:

- Không lẽ Paul nó lại yêu Như Ngọc thiệt sao? “Côn lê” rồi xa nhau ăn thua gì, là thường. Mình không tin rằng nó có thể yêu Ngọc đến vậy. Vô lý ... Không lẽ vụ Ngọc về Sài Gòn rồi mất tích luôn là do Paul Văn chủ mưu chăng? Tên đó dám làm đủ mọi chuyện. Nó có thể tổ chức bắt cóc Ngọc để trả thù lắm ... Nhưng làm vậy, nó phải là yêu Ngọc lắm kia. Đẳng này mình không tin một gã chơi bời tứ chiếng như nó lại yêu đến như vậy. Lại còn chuyện này nữa ... Rắc rối. Ê Min nó còn nói là Paul Văn kết tội Ngọc đã tố cáo với cảnh sát về những hoạt động ám muội của Nhà Hàng Sơn Ca ... Ngọc làm cho bọn Sơn Ca bị bắt. Chuyện này cũng vô lý nữa. Không lẽ Ngọc nó lại biết rõ về bọn Sơn Ca hơn mình? Paul Văn dẫn nó lên lầu chơi mà mình không biết chẳng? Mình không tin. Như Ngọc dù sao đi nữa cũng là người đàng hoàng. Ngọc nó thông minh lắm. Nó dư biết là tố cáo bọn

Sơn Ca với cảnh sát, nó không có lợi chi hết. Chỉ có hại. Nghe Ê Min nói thì Paul Văn và bọn Sơn Ca muốn trả thù Như Ngọc. Nhưng chúng không làm gì được vì Như Ngọc ở tận trên Nam Vang.

Nhưng nếu chúng đánh lừa được Ngọc về đây thì Ngọc có thể bị nguy với chúng ...

– 9 –

Huy ơi, chắc là Huy cho tôi lầm lẫn nhiều khi tôi một mình đi tìm cô Vân Hà và hỏi thăm lắm lắm về đời tư của Ngọc như tôi đã làm. Nếu tôi gặp Huy trước khi gặp Vân Hà và nói cho Huy biết là tôi sắp đi gặp Vân Hà, chắc chắn là Huy đã ngăn tôi, Huy sẽ làm cho tôi tin rằng những lời nói của một người đàn bà như Vân Hà không đáng để cho chúng ta tin và không đáng cho chúng ta nghe. Và nếu Huy nói như thế, chắc chắn là tôi đã tin Huy, đã nghe Huy và không đi gặp Vân Hà.

Chắc chắn là bây giờ đọc lại những lời tôi viết theo lời kể của Vân Hà về đời tư và dĩ vãng của Ngọc, Huy không tin đâu. Tôi biết là HUY không tin. Huy vẫn nghĩ đẹp về Ngọc, tôi cũng vậy. Nhưng chính là Vân Hà đã nói về Ngọc như vậy và lời kể đó phù hợp với những gì mà cảnh sát có hồ sơ về vụ chiếc xe mất trộm có Ngọc ngồi trong. Tôi chỉ ghi lại đây đúng những lời Vân Hà đã nói.

Việc đầu tiên của tôi đêm hôm đó, sau khi tôi rời Vân Hà ra về, là trở về khách sạn, gọi điện thoại tới nhà HUY. Tôi cần gặp Huy, cần nói chuyện với Huy, cần nghe Huy với vài câu chí lý, đầy sáng suốt và vô tư, đánh đổ tất cả những gì Vân Hà đã nói về Ngọc, làm cho tôi thấy ngay là Vân Hà đã nói sai về Ngọc.

Nhưng người nhà Huy trả lời tôi là Huy đi ăn cơm khách chưa về. Đường như là Huy đi chủ tọa một cuộc nói chuyện nào đó do Hội có Huy làm hội viên, ROTARY CLUB hoặc là LIONS CLUB gì đó, tổ chức.

Đêm đó tôi lại không được gặp Huy. Tôi bắt buộc phải nằm một mình thao thức suốt đêm “gặm nhấm” lại tất cả những lời Vân Hà đã nói, những chuyện Vân Hà đã kể.

Tôi bị bắt buộc phải nhớ lại, dù rằng tôi không muốn.

Tôi không thể nào – dù rằng tôi yêu Ngọc đến đâu chẳng nữa – coi rằng tất cả những gì Vân Hà nói về nàng đều là bịa đặt.

Có thể có một vài chi tiết Vân Hà nói sai, nói quá. Có thể là Vân Hà nhận xét lầm một vài chuyện ... Đúng ... Nhưng từ đó nói rằng tất cả những gì Vân Hà kể đều là bịa đặt thì không thể được ...

Vân Hà bịa đặt, dựng đứng chuyện xấu về Ngọc để đánh lừa tôi ư? Y thị có lợi gì đâu? Đàn bà có thể nói xấu nhau vì ghen ghét, vì thấy bạn tốt số hơn mình. Chuyện đó có. Nhưng riêng về những chuyện do Vân Hà kể lại, tôi tin rằng y không bịa đặt hoàn toàn.

Tôi tin một phần nhưng tôi vẫn không vì biết rõ được sự thật về đời tư cũ của Ngọc mà bớt yêu nàng.

Nhưng tôi phải làm những gì và tôi có thể làm được những gì bây giờ?

Từ trước tới nay, vẫn tin tôi, phải nói tôi vẫn coi rằng Ngọc là một người hoàn toàn thuộc về tôi. Ngọc là một vật sở hữu của tôi, và tôi đã biết rõ tất cả về nàng.

Giờ đây, sự mất tích đột ngột của nàng, những sự việc kỳ dị bao quanh nàng, làm cho tôi phải có một cảm nghĩ khác về nàng.

Tôi không vì vậy mà giảm yêu thương nàng. Song, tôi phải nghĩ khác về nàng, NGỌC không còn là người thiếu nữ, là người thiếu phụ mà tôi tưởng nữa ... Thật là vô lý nhưng đó là sự thật. Tôi vẫn tưởng nàng là một người

hoàn toàn trong trắng, ngoan ... hiền, con nhà gia giáo, không hề ăn chơi sa đọa, không biết người đàn ông nào khác trước tôi ...

Trước khi gặp tôi, nàng đã gặp nhiều người đàn ông khác, đã biết thế nào là sợ hãi, nghi ngờ, đề phòng, đã làm quen với cám dỗ ... và rất có thể, đã biết Tình Yêu.

Những chuyện đó, tuy nhiên, vẫn còn mơ hồ. Chỉ có một điều tôi biết chắc rằng tôi vẫn còn yêu Ngọc. Tình yêu có thể thay đổi, nhưng vẫn còn yêu. Bây giờ tôi yêu nàng theo một cách khác. Tôi bỗng thấy người mà tôi tưởng là rất can đảm và có cuộc đời tư hoàn toàn trong trắng ấy thật sự là một người đàn bà rất yếu, rất dễ bị người ta tấn công.

Vì cuộc đời cũ của nàng có những giai đoạn bê bối như vậy nên giờ đây rất có thể là nàng đã bị rơi vào vòng kiềm tỏa của một bọn người vô lương tâm ... Có thể nào tôi lại bỏ rơi nàng trong lúc nàng đang gặp nạn như vậy ...?

Không. Ngàn lần không. Hơn bao giờ hết tôi phải yêu nàng nhiều hơn, phải làm hết sức tôi để bảo vệ nàng ... Và lạ lùng thay, đến lúc này tôi thấy rõ rằng mối tình tôi yêu Ngọc không giảm đi chút nào vì những điều tôi nghe được về cuộc đời cũ của nàng mà còn trái lại nữa, tình yêu đó như lớn hơn, như trưởng thành hơn, mạnh hơn nhiều. Như bây giờ tôi mới thật là yêu nàng ... Còn trước kia, tình yêu của tôi chỉ là một sự thán phục, chỉ là ích kỷ ...

Nếu tôi cứu được nàng, nếu tôi có thể giúp nàng ra thoát được vụ khốn quần này nhất định tôi sẽ không nói một lời nào để trách cứ nàng, tôi cũng sẽ không nói gì hết về chuyện tôi đã biết một vài đoạn trong cuộc đời tư cũ của nàng, nhưng tôi sẽ lấy hết thiện chí, sẽ làm tất cả mọi cách tôi có thể làm được để thông cảm nàng, để hiểu nàng, để làm cho nàng quên đi những vết tích của cái dĩ vãng không mấy đẹp ấy.

Chính vì quyết định như vậy tôi mới không nói gì cho Huy biết, cũng như tôi sẽ không nói cho bất cứ ai biết hết, kể cả Ngọc, về những chuyện Vân Hà nói với tôi. Tôi hiểu nếu Ngọc không nói cho tôi biết gì về những chuyện đó chính là vì nàng thấy những chuyện đó không hay, không nên nói, những chuyện đó làm cho nàng mất vui. Nàng không muốn làm cho tôi, chồng nàng buồn phiền, vậy thôi ... Thật dễ hiểu ... Cuộc điều tra của Cò Trịnh và Quán Bái sẽ đưa ra ánh sáng một phần nào cuộc đời cũ ấy của nàng, nhưng mặc họ, đó là việc của Cảnh sát. Chắc là Ngọc sẽ buồn nhiều khi nàng thấy tôi biết về đời cũ của nàng. Nàng sẽ còn buồn nhiều nữa, và có thể là đau đớn, nếu nàng thấy rằng tôi tiết lộ những chuyện ấy cho Huy biết.

Tuy nhiên, tất cả những chuyện Vân Hà cho tôi biết đó không phải là điều vô ích. Tôi có thể cho Cò Trịnh biết những chuyện đó để ông ta làm những dấu vết đi tìm người mất tích chứ ...?? Nên lắm. Sao không??

Tôi suy nghĩ những chuyện này, tôi cân nhắc, suy đoán một mình trong lúc tôi ngồi trong phòng ăn vắng tanh của Khách sạn Continental. Trước mặt tôi có một ly la-ve 33. Tôi hoàn toàn thoải mái với đám đông người đi lại trên hè đường trước mặt. Họ có những vấn đề riêng tư của họ và tôi có những vấn đề riêng của tôi.

Kể cũng hay, cũng lạ ... Mới 24 tiếng đồng hồ trước, tôi chán đời đến nỗi muốn tự tử ... Thế rồi tôi được biết một lô chuyện không đẹp về đời tư của vợ tôi, của người tôi yêu mến nhất đời, và hôm nay, tôi vẫn ngồi tỉnh táo uống rượu, hút thuốc lá, tinh trí tính chuyện nên nói những gì cho một ông Cò cảnh sát biết về đời tư của vợ mình, nên dấu đi những chuyện gì ...

Lúc ấy, máy Vô Tuyến Truyền Hình, một trò mới lạ với dân chúng Saigon, đặt sau Bar Rượu của Nhà Hàng có tôi ngồi, đang trực tiếp truyền hình một trận đá banh Quốc Tế trên sân Cộng Hòa ... Vì phòng ăn lúc đó còn vắng nên mấy chú bồi tha hồ chú ý theo dõi trận đá banh. Tôi chẳng buồn nhìn tới máy TiVi.

Chợt ... tôi bị một xúc động mạnh ... Tôi như một khán giả banh tròn hâm mộ cầu thủ banh tròn nhất đời, trận đá nào cũng có mặt, đang ngồi phây phây trên khán đài coi đá banh bỗng bị một trái banh từ dưới “sút” lên bắn trúng ngay giữa mặt ...

Trong một giây đồng hồ, tôi trông thấy Ngọc ...

Nàng hiện ra ngay trước mặt tôi. Gần quá, tôi chỉ cần đi tới một bước là chạm được vào mình nàng. Và Ngọc đang nhìn tôi ...

Nàng đang nhìn tôi và mỉm cười, mái tóc nhung huyền xõa trên vai ...

Màn ảnh TiVi vừa ngừng truyền hình về trận đá banh. Và màn ảnh đó đang chiếu hình Ngọc, vợ tôi ...

Tiếng xướng ngôn viên nói những lời này kèm theo tấm hình đang chiếu:

- ... Hình người thiếu phụ mà quý vị đang nhìn thấy trên màn ảnh Đài chúng tôi đây là hình của bà ... Hoàng Tuấn ... nữ danh Đỗ Thị Như Ngọc ... Bà Hoàng Tuấn đã mất tích vào ngày thứ sáu ... khi xuống phi cơ tại phi trường Tân Sơn Nhất ... Bà Hoàng Tuấn cùng chồng cư ngụ tại Nam Vang và mới về Saigon vào ngày nói trên ... Xin quý vị hãy chú ý nhìn kỹ hình bà Hoàng Tuấn ... Tất cả những vị nào đã gặp, hoặc trông thấy Bà Hoàng Tuấn ở đâu từ ngày thứ sáu ... đó tới nay làm ơn tiếp xúc ngay với Sở Truy Tìm ... Tổng Nha Cảnh Sát Quốc Gia hoặc với Ty Cảnh Sát gần nhất ... Xin chú ý ... chúng tôi nhắc lại ...

Tôi phải cố tự chủ để khỏi kêu lên thành tiếng ...

Nhưng có gì lạ đâu nhỉ ...?? Việc truyền hình người mất tích lên màn ảnh TiVi chỉ là một việc rất thường ... Thiếu tá Trịnh đã nói trước cho tôi biết về việc này rồi mà ...

Bức hình Ngọc đang được truyền trên màn ảnh TiVi kia chính là bức hình do tôi đưa cho Thiếu tá Trịnh.

Nhưng bức hình đó khi được chiếu lên màn ảnh TiVi, trở thành xa lạ với tôi, người thiếu phụ đó không chỉ còn là vợ tôi mà thôi, nàng đã là một thiếu phụ mất tích ... Nàng đã trở thành một nhân vật chung của tất cả mọi người coi TiVi giây phút này ...

Tôi chưa hết xúc động thì phút truyền hình người mất tích đã chấm dứt, màn ảnh TiVi lại tiếp tục truyền hình về trận đá banh ... Và tôi thấy rằng chẳng có ai chú ý đến lời yêu cầu của Cảnh sát hết ... Mọi người đều mãi bàn tán về kết quả của trận cầu ... Người ta lợi dụng phút ngừng truyền hình để đi tiểu, đi uống nước, đi mua thuốc lá ... Và người ta trở lại khi TiVi lại phát hình đá banh.

Tôi dám nói chắc rằng ngoài tôi ra, tất cả mọi người trong phòng ăn này chẳng có ai chú ý nhìn mặt người thiếu phụ mất tích vừa được chiếu.

Không biết ở khắp các nơi có ai chú ý đến bà Hoàng Tuấn, nữ danh Đỗ Thị Như Ngọc hay không?? Việc làm này của Thiếu tá Trịnh không biết có đem lại một kết quả nào không??

Tôi nhớ lại những lời cô Vân Hà nói với tôi về một vài sự kiện đã xảy ra trong đời tư của vợ tôi, nhưng đó là những chuyện đã xảy ra từ quá lâu rồi ... Chưa chắc chúng đã giúp ích gì được cho cảnh sát.

Tuy nhiên, nếu tôi cho cảnh sát biết tên những người đó, như chủ quán Sơn Ca, như tên Ê Min nào đó là bạn của Paul văn. Tên Ê Min này, theo lời Vân Hà nói, hiện đang ở Sài Gòn. Cảnh sát có thể tìm những người này và bắt họ phải khai ra những gì liên can đến tên Paul Văn nếu quả thật Paul Văn đã tổ chức bắt cóc vợ tôi để trả thù ...

Bỗng nhiên tôi lại có một quyết định mới: Tôi sẽ khoan không nói gì cho Thiếu tá Trịnh biết về cuộc gặp gỡ giữa tôi và Vân Hà.



Tôi sẽ tự tôi và đích thân tới quán Sơn Ca để làm một cuộc điều tra.

Ngày mai tôi sẽ tìm tới đó. Tôi cũng có thể bắt những người biết về vợ tôi ở đó nói về vợ tôi. Có thể tôi sẽ gặp nguy hiểm ở đó, nhưng tôi bất chấp hiểm nguy.

Tôi chỉ cần một điều: nguy hiểm càng nhiều càng tốt, miễn là sau cùng tôi tìm được vợ tôi. Nếu gặp nguy hiểm, tôi càng có nhiều hy vọng tìm ra Như Ngọc. Vì nguy hiểm và đe dọa cho tôi biết rõ, và biết chắc là tôi đã đi đúng đường

# NGƯỜI VỢ MẤT TÍCH

Hoàng Hải Thủy

[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Chương 4

Tôi tới quán Sơn Ca vào một buổi chiều ngày thứ ba.

Trưa hôm đó chúng ta ăn cơm trưa với nhau HUY nhớ chứ?? Trong bữa ăn, với vẻ vui tươi tự nhiên, thường lệ của HUY – lúc nào HUY cũng vui, cái vui thật là hồn nhiên, thành thật – HUY kể cho tôi nghe cuộc đi chơi cuối tuần vừa qua của HUY. Tôi nghe HUY kể chuyện và tôi như người mơ mộng, tôi được HUY đưa vào thế giới của tưởng tượng, tôi thấy như tôi cùng sống với HUY trong những ngày đẹp ấy. Suốt một tiếng đồng hồ liền, HUY đã làm cho tôi quên cái hiện tại đầy đen tối và u buồn của tôi. Đó là món quà quý giá nhất mà HUY đã đem lại cho tôi trong những ngày thâm trầm nhất mà tôi đã sống.

Về phần tôi, như tôi đã tự hứa và quyết định từ trước, tôi không nói gì với HUY hết về cuộc gặp gỡ của tôi và cô Vân Hà.

Tôi không nói gì cho HUY biết hết về những chuyện tôi đã nghe được về đời tư cũ của Như Ngọc, người mà cả tôi và HUY cùng coi như một người đàn bà đẹp và trong trắng cả về vật chất lẫn tinh thần.

Chúng ta chia tay nhau vào lúc hai giờ. Tôi còn quá thừa thì giờ để tới quán Sơn Ca.

Qua những lời nói chuyện của Vân Hà, tôi lờ mờ biết quán Sơn Ca ở Khánh Hội. Nhưng tôi không hỏi rõ quán đó nằm ở đường nào. Bây giờ tôi cứ đi sang Khánh Hội, hy vọng qua đó hỏi thăm và người ta sẽ chỉ cho tôi.

Tôi qua Khánh Hội từ lúc năm giờ chiều. Cho tới tối mịt, nhìn đồng hồ tay đã 6 giờ 30 tối, tôi vẫn chưa tìm thấy Quán Sơn Ca ở khu nào của Khánh Hội.

Sau cùng tôi lại phải nhờ đến tài xế tắc xi.

Ở Thủ đô nào cũng vậy, tài xế tắc xi là những người dẫn đường thành thạo nhất, Sài Gòn cũng không thoát khỏi cái thông lệ đó.

Quán Sơn Ca trình bày khá đẹp bên ngoài. Có một con chim bằng sắt, hoặc tôn treo trên hiên nhà trước. Vân Hà nói đúng, nhìn bề ngoài, người ta không thấy có vẻ gì khả nghi trong cái quán ăn có nhảy đầm này. Vào giờ tôi đến, tuy vẫn còn sớm nhưng trước cửa quán đã có mấy cái xe xích lô đập đập chờ khách. Một chú bồi bé con đứng chờ mở cửa cho khách và coi xe.

Tôi vào nhà và đúng như tôi nghĩ, nhà hàng chưa có người khách nào hết.

Tôi là người khách đầu tiên của Nhà Hàng Sơn Ca đêm nay. Một ông khách tới không phải là để ăn chơi mà là để tìm tông tích một người.

Ánh sáng trong Bar mờ mờ và có màu xanh nhiều hơn màu vàng. Chủ nhân có vẻ muốn trang hoàng theo Tây Phương, tôi thấy có mấy cái vỏ chai rượu được cắt ngang làm thành những chụp đèn. Những chai Vat, Courvoisier ... Do những vỏ chai rượu đó ánh sáng trong Bar có màu xanh.

Các anh bồi bàn chắc còn đang sửa soạn. Tôi chỉ thấy sau Bar rượu có một cô bán rượu đang ngồi sửa móng tay. Tôi tới ngồi trước Bar trên một cái ghế đầu và gọi Martini. Cô gái ngược mắt nhìn tôi. Cô ta không đến nỗi nào xấu lắm tuy không thể nói là đẹp. Tôi nghĩ cô ta phải là con cháu của chủ nhân. Nàng có cái vẻ lương thiện mà những cô gái bán Bar nhà nghề không thể có. Không người đàn bà nào mới sinh ra đời đã là gái bán Bar, người ta chỉ vì bán Bar quá lâu nên bị đời sống xô bồ, hỗn tạp, đàng điếm

trong Bar làm cho thay đổi. Cô gái này chưa như vậy nhưng nhìn cặp mắt của nàng, tôi biết là nàng sắp thay đổi, ngày nàng trở thành gái bán Bar thực thụ sẽ không còn xa mấy nữa.

Nàng rót rượu cho tôi rồi không nói một lời, lấy một tờ tuần báo phụ nữ có nhiều truyện bằng hình do đào kép cải lương đóng để ở dưới Bar lên đọc.

Trước sau gì tôi cũng gợi chuyện hỏi dò chi bằng tôi hỏi luôn cô gái này. Tôi nghĩ rằng hỏi chuyện đàn bà bao giờ cũng dễ hơn là hỏi dò chuyện đàn ông. Đàn ông ít khi nói đến chuyện người khác.

Tôi hăng giọng:

- Nhà hàng này có cái tên hay quá. Sơn Ca. Nhà hàng này mở đã lâu chưa cô?

Nàng nhìn tôi nghi ngờ:

- Bộ ông không biết hay sao? Không biết tiếng nhà hàng này tại sao ông lại tới đây?

Nơi đây có lẽ chỉ có toàn là khách quen. Phố lại vắng, người nào tới đây là cố tình tới chứ không thể nói là tình cờ đi qua tạt vào được. Tôi đã mở đầu một cách vụng dại. Song, tôi không vì vậy mà chịu thua ngay không hỏi nữa:

- Tôi mời cô dùng một ly với tôi, cô nhận lời chứ??

Tôi cố lấy vẻ tình tứ để nói câu đó. Tôi cần cho cô gái hiểu lầm rằng tôi nói chuyện với nàng là để tán tỉnh nàng.

Nét mặt quạu cọ của nàng dịu đi, nàng liếc nhìn về phía cánh cửa bên tay trái nàng. Đó là cánh cửa đi lên lầu:

- Ông chủ không bằng lòng cho chúng tôi uống rượu với khách hàng nhưng tối nay ông đi vắng, tôi có thể ... làm trái lời ông được ...

May mắn quá sự mong ước. Nàng cũng rót một ly Martini. Dơ ly rượu lên ngang mắt, nàng mỉm cười:

- À votre santé ...

Có lẽ nhà hàng này có nhiều khách ngoại quốc: những thủy thủ ở các tàu biển ghé bến Sài Gòn lên chơi, nên cô gái bán Bar này quen miệng nói tiếng Pháp. Lại một cô Vân Hà thứ hai, tôi cũng nói ngay:

- À votre santé ...

Tôi nhìn nàng kỹ hơn, mái tóc nàng cắt ngắn theo kiểu Audrey Hepburn, một Audrey đẹp tuyệt vời trong phim Vacance Romaine. Quả thực nàng còn trẻ quá. Chắc chắn là những năm trước đây, khi bọn Paul Văn, Ê Min, Vân Hà, Công Tử Bốp còn lui tới chơi bời ở đây, nàng chưa có mặt. Có lẽ nàng chẳng giúp gì tôi được mấy.

Tôi hỏi:

- Cô tới làm ở đây đã lâu chưa?

- Ông hỏi làm chi vậy?

Tuy nàng vẫn còn từ chối không trả lời nhưng giọng nói và vẻ mặt của nàng đã nhẹ nhàng hơn nhiều lắm.

Với một người như cô gái bán Bar này, tôi quyết định nói thật:

- Tôi muốn biết một vài chuyện xảy ra ở đây, tôi muốn hỏi thăm vài người vẫn thường lui tới đây thì đúng hơn. Cô có thể cho tôi hỏi thăm ...

Tôi lại vụng về một lần nữa rồi.

Bộ mặt vừa mới tươi lên và bắt đầu cởi mở của cô gái lại tràn đầy nghi ngờ và như khép chặt lại:

- Cảnh sát hả??

Đôi môi mỏng của nàng mím chặt lại. Cô gái này chắc chắn là có nhiều ác cảm với những người đồng nghiệp của Thiếu tá Trịnh và Thượng sĩ Bái.

Phản ứng của tôi đến thật nhanh, có lẽ nàng tin rằng nàng đã nghi lầm:

- Nếu ông không phải là cảnh sát thì ông hỏi dò làm gì dữ vậy??

Nàng vẫn cố tình giữ không tiết lộ điều gì với tôi hết. Tôi nghĩ rằng chắc cái nhà hàng ăn có cái tên đẹp này vẫn còn nhiều vụ làm ăn phạm pháp nên người con gái này mới tỏ ra đa nghi và sợ cảnh sát đến thế.

Nàng nói nhỏ như sợ có ai nghe tiếng mặc dầu trong nhà lúc đó vẫn chỉ có tôi và nàng:

- Tôi cho ông biết tôi cóc sợ cảnh sát đâu. Tôi chẳng làm gì bậy hết ... Nhưng tôi không muốn nói là vì đó không phải là việc của tôi. Ông chủ tôi lại không ưa người làm nói chuyện vớ vẩn về nhà hàng với người lạ. Nếu ông không phải là cảnh sát thì ông đừng nên hỏi. Ông chủ mà thấy ông hỏi lăm cẩm như vậy ông ấy sẽ tống ông ra khỏi đây ngay ...

- Dữ vậy ... Bộ nhà hàng này không cần khách sao? Tôi muốn hỏi thăm mấy người bạn tôi vẫn đến đây chơi mà?? Làm gì mà bí mật quá vậy?? Để tôi chờ ông chủ của cô về tôi hỏi coi ổng có làm gì tôi không.

Mặt cô gái lại càng nặng ra:

- Cái đó tùy ông. Còn tôi, tôi đã báo trước cho ông biết rồi đấy.

Tôi cười:

- Lúc này ông chủ của cô đang đi vắng, tôi nói chuyện với cô vậy. Bộ gặp người có cảm tình với mình, mình muốn nói chuyện cũng cấm nữa sao?? Chúng ta hãy còn sống ở phần đất tự do mà?? Đây đâu có phải là đất Cộng sản mà người gặp nhau không được nói chuyện với nhau.

Đàn bà thật lạ. Có nhiều câu nói cốt ý để lấy lòng thì lại bị chê, ghét. Khi người ta nói khơi khơi thì đàn bà lại bằng lòng. Câu nói ngang phè của tôi lại có mãnh lực làm cho cô gái tươi lại:

- Nói gì thì nói, đâu có ngăn ai ...

- Để tôi tự giới thiệu ... tôi là ... Vinh ... còn cô?

Tôi chờ đợi nàng nói một cái tên Đằm. Đúng như tôi nghĩ, nàng đáp:

- Lucie ...

- Máy giờ Lucie ở đây về?

- Mười hai giờ đêm. Có khi hơn ...

- Nhà gần đây không?

- Chợ Quán ...

Những lời trao đổi của chúng tôi đúng hệt như cuộc đối thoại của một ông khách uống rượu không biết làm gì hơn là nói chuyện lăm cẩm với cô gái bán Bar.

- Ở với ai?

- Ở với Má.

- Lucie có chồng chưa?

Nàng lắc đầu.

- Chắc có bồ chứ? Người yêu thì phải có chứ?

Nàng gật gật đầu.

- Hần làm gì?

- Đi lính.

Như sợ tôi nghĩ đến người tình của nàng là một anh binh nhì, nàng nói tiếp ngay:

- Đang học khóa sĩ quan Đà Lạt. Ảnh là Thượng sĩ rồi được đặc biệt theo học trường Đà Lạt ...

- Ảnh có biết cô đi bán như vậy không?

- Biết chứ.

- Ảnh bằng lòng không??

- Đời nào. Cho đi bán như vậy ảnh cũng đau lòng lắm chứ, nhưng vì bắt buộc. Lucie còn có má và đưa em phải nuôi. Qua năm tháng em của Lucie thi tú tài. Đậu hay trượt nó cũng thôi học, ra đi làm ... Lúc đó ảnh sẽ là sĩ quan rồi, đủ tiền nuôi vợ ... Lucie sẽ không đi làm nữa. Ở nhà nấu ăn, nuôi con ...

Tôi vốn ghét nói chuyện lằng nhằng với đàn bà, vậy mà vì bắt buộc, tôi phải nói chuyện với Lucie. Và tôi ngạc nhiên khi thấy mình nói dễ dàng, trơn tru về những chuyện mà từ trước tới giờ tôi chúa ghét. Tôi nói dễ dàng như một người rất quen nói chuyện lăm cẩm, vợ vẫn với gái bán Bar, hàng nước.

- Đúng rồi. Như vậy mới là người thật lòng thương Lucie. Nếu cứ cho Lucie đi bán như vậy tức là không thật lòng thương Lucie đâu. Chẳng có người đàn ông nào biết tự trọng lại bằng lòng cho vợ mình đi bán Bar.



- Lucie biết chứ.

Đôi mắt nàng thoáng hiện vẻ mơ màng. Người đàn bà nào, dù có kém nhan sắc tới đâu đi chăng nữa, khi nghĩ đến tình yêu, đến người yêu, cặp mắt cũng mơ màng. Có lẽ những người đàn bà kém nhan sắc lại là những người mơ màng nhiều hơn ai hết. Lucie không phải là người đẹp, nhưng nàng cũng không xấu. Tôi thấy nàng có thể trở thành người vợ hiền nếu nàng có dịp sớm bước chân ra khỏi cái hộp đêm này, sớm ngưng làm cái nghề này, nếu nàng lấy được một người chồng lương thiện, thương yêu nàng. Thương ít thôi, không cần nhiều lắm.

Hạnh phúc của cả một đời người không cần nhiều điều kiện: người con gái cần có một người chồng lương thiện, thương yêu mình. Không cần thương yêu nhiều lắm chỉ cần có thương là đủ. Nhưng cần chồng lương thiện, người đàn bà không thể khá được nếu chẳng may lấy phải anh chồng bất lương, lưu manh.

Tôi nghĩ ra được cái điều rất thường ấy khi nói chuyện với cô gái bán Bar không xấu, không đẹp có cái tên rất đầm là Lucie. Lucie không cần có chồng làm lớn, tôi thấy nàng chỉ cần có chồng lương thiện là đời nàng đủ hạnh phúc rồi.

- Lucie có họ hàng, bà con gì với Ông Chủ đây không?

Nàng lắc đầu:

- Không. Ông là người quen của bà cô Lucie. Bà cô Lucie giới thiệu Lucie.

- Hồi này Sài Gòn đông khách Mỹ lắm mà? Ở đây có nhiều khách Mỹ không?

- Ít thôi. Ông chủ của Lucie dường như không ưa người Mỹ ...

- Ông khoái Tây, phải không?

Tôi đoán liều vậy mà trúng. Ở Saigon này còn có nhiều người thương mến những ông Tây thuộc địa bụng phê ngày xưa. Họ cho là người Pháp xài bánh hơn, có tình hơn. Những người này không bỏ qua một dịp nào để kể xấu người Mỹ, những người mà họ cho là đã hất cẳng người Pháp ở đất nước này.

Lucie gật đầu:

- Đúng đấy. Ông là dân Tây mà ... Ông có gặp Ông Chủ đây lần nào chưa??

- Chưa.

Nàng hạ giọng:

- Ông khó tánh lắm. Lucie ngán ông lắm.

Tôi đưa dần câu chuyện trở lại những vấn đề mà tôi muốn hỏi dò Lucie:

- Lucie làm ở đây có hay gặp người bạn của tôi, Ông Paul Văn đó, tới đây thường không??

Lucie lại thay đổi hẳn sắc diện, đang cầm ly rượu trong tay nàng đặt ngay ly xuống bàn. Nàng nhìn tôi kỹ hơn:

- Ông này nữa??

Tôi cũng ngạc nhiên:

- Tôi làm sao?? Cô muốn nói là trước tôi đã có người đến hỏi thăm ông Paul Văn ư??

Nàng lại hạ giọng thấp hơn:

- Cách đây mới có năm ngày có một người đến hỏi thăm ông Paul Văn ... Ông chủ không bằng lòng nghe ai nói đến cái tên Paul Văn ở đây. Dường như ông Paul Văn với ông chủ đây có thù hằn gì nhau lớn lắm. Tôi khuyên ông đừng nói đến tên ông đó ở đây. Tôi nghĩ là ông chủ đây có thể ... giết được ông Paul Văn nếu hai người gặp nhau. Tôi không biết hai người thù nhau vì chuyện gì nhưng chắc chắn là thù lớn ...

- Như vậy có nghĩa là Lucie chưa bao giờ thấy ông Paul Văn tới đây??

- Chưa bao giờ ...

Tôi chợt rùng mình khi nghe nàng nói:

- Người bữa nọ tới đây hỏi thăm ông Paul là một bà ...

Lucie cũng chợt rùng mình, nàng nói ngay:

- ... Ông cho hai trăm đồng ...

Tôi quay lại. Gã đàn ông đứng sau lưng tôi to lớn như một võ sĩ Quyền Anh hạng nặng. Chắc Y phải cân nặng tới 100 ký lô. Trông Y đã dữ tợn, con chó mà Y dắt theo trông cũng dữ tợn không kém. Vật nào chủ ấy. Người như Y phải dắt theo con chó như vậy mới xứng. Đó là một con béc-dê to như con bê, có bờm xù lên như bờm sư tử. Mồm con vật cũng vuông như quai hàm chủ nó.

Người và vật đứng sững giữa phòng. Cả hai cùng nhìn tôi bằng hai đôi mắt đầy những ác cảm.

Tôi ngược mắt lên để nhìn kỹ hơn. Mặt gã đàn ông vuông, đôi mắt Y trở dưới đôi lông mày rậm như chổi xể.

Trong giây phút đó thiếu chút nữa thì tôi làm một chuyện liều lĩnh và đại dột vô ích. Vì thấy cô gái quá sợ hãi lão chủ của nàng, vì thấy nàng nói

rằng lão chủ nàg rất bực khi ai nhắc đến cái tên Paul Văn trước mặt Y, tôi muốn chọc tức Y chơi, tôi đã định đứng lên, hỏi thẳng Y về Paul Văn, tự nhận Paul Văn là bạn thân của tôi và Paul Văn hẹn tôi tới đây chơi và gặp hẳn ở đây, coi lão chủ dờ trò gì, có phản ứng ra sao ... Khi người ta nóng giận, người ta thường không còn giữ gìn được ý tứ và người ta sẽ có nhiều sơ hở.

Tôi hy vọng lão chủ nhân Sơn Ca sẽ để lộ cho tôi biết nhiều chuyện khi lão nóng giận.

Nhất là tôi muốn biết rõ người đàn bà mà Lucie vừa tiết lộ là tới đây tìm Paul Văn là người nào, hình dáng ra làm sao. Tôi muốn biết rõ người đàn bà đó có phải là vợ tôi hay không.

Nhưng số mệnh đã quyết định những sự việc phải xảy ra một cách khác ...

Đúng lúc ấy thì một bọn khách trẻ, chừng năm sáu cặp nam nữ thanh niên ăn bận theo lối đầu tóc bù xù Beatles, mặc quần chật ống, đi giày cao cổ thắt những cái thắt lưng to bản, rầm rộ dắt nhau vào quán. Họ làm cho bầu không khí đang nhàm chán, u buồn trong quán nhộn nhịp hẳn lên. Lão chủ Sơn Ca trừng mắt nhìn Lucie như để cảnh cáo rồi dắt chó đi vào nhà trong. Lucie bận rộn tiếp khách. Tôi ngồi lại, nán đợi nàg rảnh tay để hỏi tiếp nhưng nàg cố tình tránh tôi, nàg không dám đến gần chỗ tôi ngồi.

Tôi không để ý tới cái máy hát của quán này khi tôi mới bước chân vào hồi nãy, nhưng bây giờ thì tôi phải chú ý đến nó. Vì bọn khách trẻ vừa vào quán là xáp ngay tới đút “jeton” vào máy. Họ lựa cho hát những bài ca ồn ào nhất. Người ca toàn là Elvis Presley, Johnny Hallyday và Beatles.

Lời ca, tiếng nhạc đã gào thét như xé màng tai, đám thính giả quanh tôi còn làm cho tiếng não động tăng thêm bằng cách hát theo và vỗ nhịp tay.

Quán náo động như một nhà thương điên đang giờ các bệnh nhân nổi cơn la hét. Tôi không thể chịu đựng lâu hơn nữa. Tôi đành ra về, định tâm sẽ trở lại ngày mai. Hoặc tôi sẽ đón Lucie ở ngoài đường, khi nàng đi làm về, để hỏi thăm nàng về người đàn bà mà nàng thấy tới đó hỏi thăm Paul Văn cách đây mới có năm ngày.

Tôi còn định nói chuyện về quán Sơn Ca với Thiếu tá Trịnh.

Nhưng tôi không làm cả hai việc đó.

Nghĩa là tôi không nói gì về quán Sơn Ca với Thiếu tá Trịnh và tôi cũng không trở lại đó nữa.

– 11 –

Tôi không trở lại quán Sơn Ca là vì những sự việc xảy ra sau đó đã làm cho tôi không cần phải chú ý tới nó nữa. Tôi có những dấu vết khác rõ rệt hơn để theo đuổi, tìm kiếm.

Sáng hôm sau, tôi vẫn còn đang ngủ, một cú điện thoại của Thiếu tá Trịnh đánh thức tôi dậy:

- Ông Hoàng Tuấn ... Thiếu tá Trịnh, Sở Truy Tầm đây, ông ...

Thiếu tá Trịnh nói với tôi bằng cái giọng nói bình thản thường lệ của ông:

- Tôi có vài tin mới báo để cho ông biết đây ... Hôm qua chúng tôi có nhờ Đài Truyền Hình chiếu hình bà vợ ông ...

- Tôi biết ...

- Việc làm đó không phải là không có kết quả. Chúng tôi đã nhận được nhiều nguồn tin cho biết là có nhiều người nói là họ đã gặp, đã trông thấy bà Như Ngọc tuần lễ trước. Chúng tôi đã kiểm soát ngay những nguồn tin

ấy và thấy có một số tin không thể tin được. Những người cho tin đa số là những người nhàn rỗi không biết làm gì lại bị cái bệnh muốn cho nhiều người biết đến mình, muốn mình trở thành quan trọng. Một số khác do những người có quá nhiều thiện chí muốn giúp đỡ người khác đưa ra. Chúng tôi đã quen với những người như vậy và chúng tôi đã có nhiều kinh nghiệm trong việc gạn lọc những nguồn tin. Tuy nhiên trong số, chúng tôi tìm được hai nguồn tin khả dĩ tin được ... Chúng tôi đã có được hai nhân chứng không ai có thể chối cãi.

Trái tim tôi như ngừng đập. Hai nhân chứng không thể chối cãi. Thiếu tá Trịnh không phải là người hay nói giỡn chơi. Ông ta đã nói có, chắc chắn là có.

Thiếu tá Trịnh lại nói:

- Hai người chứng của chúng ta đều làm nghề tài xế. Một người lái xe buýt của Công Ty Hàng Không từ phi trường về Sài Gòn, một người lái xe tắc xi chạy trong thành phố. Đứng ra thì người tài xế của Công Ty Hàng Không không tự ý tới trình diện, tức là không coi TiVi, chúng tôi phải nhân viên mang hình bà Ngọc tới phi trường hỏi dò và ông Tài xế đó coi hình, nhận ra. Ngoài ra nhân viên của tôi đã hỏi tất cả những người làm việc tại phi cảng hôm Bà vợ ông tới đó. Không ai cho biết được chi tiết gì hay ngoài ông tài xế này ... Chúng tôi có mời ông ta tới Sở để khai thêm vào hồi 10 giờ sáng nay. Ông có muốn dự thính không? Nếu ông muốn nghe, ông có thể tới văn phòng tôi vào lúc 10 giờ sáng nay.

Lẽ tự nhiên là tôi muốn rồi.

Đây là lần đầu tiên tôi thấy sáng lên một ánh lửa trong vùng trời đen tối mà tôi đã mò mẫm đi từ nhiều ngày nay.

- Ông tài xế chứng nhân thứ hai – Thiếu tá Trịnh nói tiếp – tự ý tới trình diện chúng tôi. Ông ta trông thấy hình Bà Ngọc trên TiVi và nhớ ra bà đó là

một bà khách đã đi xe của ông. Tôi mời ông này tới văn phòng tôi vào lúc 10 giờ 30 sáng nay. Hỏi chuyện xong ông Tài của Công Ty Hàng Không, chúng ta hỏi chuyện đến ông tắc xi là vừa. Tôi chờ ông 10 giờ sáng nay ở văn phòng tôi, ông Tuấn? Chào ông.

Tôi vội vàng đi tắm cho tỉnh và cạo mặt, mặc y phục trong một trạng thái tinh thần bấn loạn không thể nào tả nổi. Nếu tôi có một chút sáng suốt để nhận định sự việc, tôi sẽ thấy ngay rằng lời khai của hai người tài xế đã trông thấy Ngọc 15 ngày trước đây không thể nào giúp cảnh sát có thể tìm được nàng ngay trong một sớm, một chiều, nhưng tôi đang ở trong tình trạng tinh thần khủng hoảng, mất hết cả khả năng phán đoán và suy luận. Đúng là tôi đang bị khủng hoảng thần kinh.

Tôi tới văn phòng của Thiếu tá Trịnh nửa tiếng đồng hồ trước giờ hẹn.

Thiếu tá Trịnh còn bận nhiều việc khác. Tôi được mời ngồi chờ trên một chiếc ghế gỗ ngoài hành lang ngay trước cửa phòng của Thiếu tá Trịnh. Tôi ngồi đó với người tùy phái giữ việc nhận thư từ và giấy báo khách của ông Thiếu tá, nghĩa là tôi có một dịp ngồi chờ và nóng ruột.

Tôi ngồi đó chừng 15 phút, một thanh niên hơi thấp, mặt tròn, tóc sắp hói, bận thường phục, ra gặp tôi:

- Ông Hoàng Tuấn?? – Anh hỏi tôi và chìa tay bắt khi tôi đứng dậy gật đầu ... Tôi là Bái, Thượng sĩ Bái, người được Thiếu tá giao cho việc đi điều tra vụ bà vợ ông mất tích ...

Mới nhìn qua, Thượng sĩ Bái là một thanh niên có cảm tình.

Đây là lần đầu tiên tôi gặp Thượng sĩ Bái.

Tôi và anh bắt tay nhau. Bái mỉm cười:

- Tôi và ông chắc có dịp gần nhau nhiều trong những ngày tới ...

Tôi nói tôi hy vọng tôi và anh ta sẽ có dịp gần nhau ngoài công việc chuyên môn của anh vì với những nhân chứng vừa tìm được, chắc anh và Thiếu tá Trịnh sẽ tìm ra vợ tôi không lâu.

Thượng sĩ Bái nghiêm mặt nói với tôi:

- Ông chẳng nên lạc quan quá, ông cũng chẳng nên tin tưởng quá nhiều ở lời khai của những chứng nhân. Theo kinh nghiệm của tôi, tôi cho rằng cuộc điều tra này sẽ khó khăn và mất nhiều ngày lắm.

Đang có nhiều thiện cảm với Thượng sĩ Bái, chợt tôi tràn đầy ác cảm với anh ta. Cũng chỉ một lời nói. Tôi có thể tống ngay một quả đấm vào giữa bản mặt vô duyên của anh ta vì câu anh ta vừa nói.

May sao đúng lúc ấy tiếng chuông điện reo vang. Thượng sĩ Bái đi vào phòng Thiếu tá Trịnh rồi quay ra ngay:

- Thiếu tá mời ông vào.

Thiếu tá Trịnh ngồi sau bàn giấy, vẻ mặt vẫn bình thản như lần đầu tôi gặp ông. Chúng tôi trao đổi vài câu hỏi thăm xã giao. Đúng giờ, người tài xế của Công Ty Hàng Không tới nơi.

Ông tài xế đó đã có tuổi, tóc bạc gần hết. Thiếu tá Trịnh giới thiệu với tôi:

- Đây là ông Long, tài xế của Công Ty Hàng Không chạy đường Tân Sơn Nhất – Saigon. Tôi đã được ông Long đây nói cho biết về việc ông gặp bà Như Ngọc. Hôm nay tôi mời ông Long tới để có thể hỏi thêm ông ấy về một vài chi tiết và nhân thể, để xin ông Long thuật lại nội vụ trước mặt ông ...

Ông nói với ông Long:



- Ông đây là ông Hoàng Tuấn, chồng của bà Như Ngọc.

Tôi hồi hộp ngồi chờ. Người đàn ông đã trông thấy Ngọc lần cuối, rất có thể là người đã được nói chuyện vài câu với nàng, sắp cho tôi biết những gì về người đàn bà tôi yêu dấu nhất đời?? Bộ dạng bề ngoài của ông Long quá tầm thường. Cái bộ dạng đó cho tôi nghĩ rằng ông ta sẽ chẳng cho tôi biết được gì quan hệ.

Chúng tôi ngồi đầu vào đó. Tôi và ông tài Long ngồi đối diện nhau trước bàn giấy Thiếu tá Trịnh, Thượng sĩ Bái ngồi cạnh Thượng cấp.

Thiếu tá Trịnh mở chuyện:

- Như vậy là theo ông nói, ông Long, ngày thứ sáu 16 tháng này, ông phụ trách lái xe chở hành khách của Công ty lên Phi trường và đón hành khách tới??

Ông tài Long đáp:

- Thưa vâng. Những tài xế lái xe buýt của Công ty tôi chia làm 3 ê kíp. Mỗi ê kíp làm việc liên 8 tiếng và được nghỉ 16 tiếng mới phải làm lại. Hôm đó tôi nhớ rõ ca của tôi làm là từ 12 giờ đêm cho tới 8 giờ sáng. Đó là ca vất vả nhất vì như vậy là người làm ca đó phải thức suốt đêm.

Thưa quý ông ... Thật ra thì tôi, cũng như tất cả các bạn đồng nghiệp của tôi không mấy khi chú ý đến riêng một hành khách nào. Vì chúng tôi chuyên chở quá nhiều người, ngày nào cũng vậy. Các ông các bà hành khách ai cũng giống ai. Làm sao mà nhớ nổi. Duy có Bà Hoàng Tuấn ... Bà mà các ông đang tìm thì tôi nhớ rõ vì một việc quá đặc biệt xảy ra có liên quan đến bà.

Trước hết là bà đi ra khỏi phi cảng trước nhất trong số hành khách đi chuyển phi cơ từ Nam Vang về đêm hôm đó. Lúc đó vào khoảng 1 giờ sáng. Bà ấy lên xe tôi và chọn ngồi ở một chỗ khuất đằng cuối xe.

Sau bà ấy, hành khách bắt đầu theo nhau lên xe và tôi không chú ý tới bà nữa. Cho đến lúc xe tôi sắp chạy, tôi bỗng thấy có một ông rõ ràng không phải là khách xuống phi cơ tới định lên xe tôi. Tôi hỏi ông có phải là hành khách không, ông ta trả lời không và nói ông muốn tìm một bà mới ở Nam Vang về. Ông ta nhờ tôi kêu tên bà ta dùm. Lúc đó tôi không nhớ ông đó nói tên bà ấy là Bà Tuấn hay Bà Ngọc. Tôi chỉ nhớ là tôi chưa kịp gọi thì bà khách đã thấy ông nọ và bước xuống xe. Ông đó có nói khi trông thấy bà ấy: “Đây rồi, khỏi phiền ông.”

Hai người đứng bên cạnh xe tôi và nói chuyện với nhau. Tôi nhìn thấy bà Ngọc nếu đúng bà ấy là bà Ngọc. Tôi xin lỗi, bà Hoàng Tuấn ..., có vẻ hoảng hốt và xanh mặt đi. Không phải là tới bây giờ tôi mới tưởng là tôi thấy như vậy đâu. Thưa quý ông, quả thật lúc đó bà Tuấn có vẻ hãi sợ lắm.

Thiếu tá Trịnh ngắt lời:

- Ông có nghe thoáng thấy hai người nói gì với nhau không?

Ông tài thành thật đáp:

- Thưa không. Hai người đứng bên ngoài xe và trong xe tôi lại ồn ào tiếng người nói cho nên tôi không nghe được gì ... Nhưng dường như bà Tuấn có vẻ không bằng lòng vì một chuyện gì đó, tôi trông thấy bà lắc đầu mấy lần ...

Thiếu tá Trịnh bình thản:

- Ông kể tiếp đi. Sau đó còn có xảy ra những gì nữa??

Sau cùng bà Tuấn đến gần tôi nói rằng bà không đi xe tôi về Saigon nữa và nhờ tôi lấy dùm bà mấy món hành lý xách tay mà bà để nơi ghế ngồi của bà trong xe. Tôi làm theo lời bà. Có lẽ chính vì vậy mà tôi nhớ bà hơn tất cả những bà đi xe khác.

Đến lượt tôi hỏi:

- Ông có nhớ ông mang xuống những món gì không?

Ông tài gật đầu:

- Thưa nhớ. Bà ấy xách theo một cái túi vải màu xanh, đề chữ Japan Airlines, một cái hộp vuông có tay xách, loại hộp đựng đồ trang điểm của các bà, các cô. Và một cái áo lạnh ...

- Áo lạnh màu gì, ông còn nhớ không??

Ông ta đáp ngay:

- Nếu tôi nhớ không lầm thì áo màu xám ...

Tôi gật đầu đáp lại con mắt dò hỏi của Thiếu tá Trịnh. Ông tài xế vừa tả đúng những món đồ mà vợ tôi xách theo khi nàng lên phi cơ ở Nam Vang.

Chiếc áo lạnh màu xám đó do chính tôi mua tặng nàng năm ngoái.

Ông tài lại kể tiếp:

- Tôi mang mấy món đó đưa xuống xe cho bà. Bà cảm ơn và quay đi ngay. Tôi thấy bà đi mau về phía xe tắc xi đậu bên kia sân. Còn người đàn ông nói chuyện với bà đi lối khác. Lúc đó trời tối nên tôi không trông rõ là ông đi vào xe hơi nhà đậu ở Parking hay là đi đâu. Có điều tôi chắc chắn là hai người không đi cùng về một phía. Tôi nghe rõ tiếng chân người đó đi lộp cộp ... Dường như ông ta có một cái chân bằng cây ...

Tôi ngồi lặng người đi. Tôi cố lấy hết tâm trí để hiểu những chuyện tôi vừa được nghe kể ... Tôi không thể tin đó là chuyện có thật. Mặc dầu tôi biết chắc rằng ông tài xế này không bày chuyện nói dối. Có thể nào vừa xuống phi trường vợ tôi đã gặp ngay tên bất lương Paul Văn đó không?? Vân Hà đã nói cho tôi nghe rằng sau tai nạn xe hơi, Paul Văn bị cửa chân

và từ đó Y phải đi chân gỗ. Gã đàn ông có chân gỗ tìm, đón vợ tôi ở phi trường đêm đó chẳng là Paul Văn thì còn là ai nữa??

Gần như không còn nói rõ được nữa, tôi hỏi ông tài:

- Ông có nhìn rõ người đàn ông đó không? Hẳn người ra làm sao??

Ông tài gãi đầu:

- Thưa ông, cái đó tôi khó nói ... Vì lúc đó đang đêm, nơi tôi đậu xe không được sáng lắm. Chỉ có đèn bên trong xe chứ không có đèn bên ngoài. Có điều tôi còn nhớ là ông đó đội nón nỉ, mặc áo mưa dựng đứng cổ áo lên. Bây giờ nghĩ lại tôi mới thấy là có lẽ ông đó muốn dấu không cho ai trông thấy mặt. Nhưng chân thọt thì thấy rõ. Lúc đứng người ông ta cũng nghiêng nghiêng ...

Tôi khó mà nói lên được thành tiếng. Hình ảnh Paul Văn, người mà tôi chưa từng gặp bao giờ, người đáng kể là Hung Thần đã phá vỡ hạnh phúc của vợ chồng tôi hiện ra quá rõ trước mặt tôi.

Đúng là HẮN rồi.

Thiếu tá Trịnh và Thượng sĩ Bái có thể không biết gã thọt chân, hoặc Gã có một chân gỗ ấy là ai và gã đó có liên quan gì đến vợ tôi, nhưng tôi, tôi biết rõ.

Tôi nghe Thiếu tá Trịnh cất tiếng:

- Ông đó có cầm can không ông Tài??

- Thưa tôi không biết chắc có hay không.

- Sau đó ông không thấy gì lạ nữa?

- Thừa không. Tôi lái xe về Trạm Hàng Không ở Sài Gòn như mọi lần. Tôi cũng quên chuyện đó đi cho đến hôm quý ông cho người mang hình bà Tuấn lên phi trường hỏi, tôi nghe các bạn tôi nói chuyện mới chợt nhớ lại bà đó, tôi tìm thầy cảnh sát hỏi coi bức hình thầy ấy mang theo và nhận ra bà Tuấn.

Thiếu tá Trịnh kết thúc:

- Chắc ông đã nói tất cả những gì ông biết về vụ này ... Chúng tôi xin cảm ơn ông và xin không dám giữ ông lâu hơn nữa ...

Tôi đứng dậy bắt tay ông tài Long và líu ríu nói mấy lời cảm ơn ông ta.

Khi ông tài ra khỏi phòng rồi, tôi ngồi chết lặng trên ghế. Trong lúc tôi còn suy nghĩ nên hay không nên kể cho Thiếu tá Trịnh biết rằng gã đàn ông chân gỗ gặp vợ tôi tại phi trường đó chính là Paul Văn, kẻ có án ăn trộm xe hơi năm xưa, ông đã nói với tôi:

- Ông Tuấn ... ông sắp gặp chứng nhân thứ hai. Tôi cho rằng ông tài xế tắc xi này còn có chuyện kể quan trọng cho ông hơn ông tài xế của Công Ty Hàng Không nhiều.

Người đàn ông mà Thượng sĩ Bái đưa vào văn phòng của Thiếu tá Chánh Sở Truy Tầm sau đó là một ông tài xế khác hẳn với ông tài Long.

Ông này hãy còn trẻ, chỉ độ 30 tuổi, trông có vẻ điển trai rất được lòng các chị hai nhà sang. Anh tên là Bích, người cao lớn, khỏe mạnh, nói nhiều, hay cười để lộ hàm răng có mấy chiếc răng vàng. Anh bận chiếc áo sơ mi ca rô để hở một nút áo trên cùng không cài. Mặc áo sơ mi để hở nút dường như là một cái mốt của thanh niên lao động Miền Nam. Anh Tài Bích còn mang một sợi chuyền vàng có đeo Tượng Phật. Cái tượng lộ ra đúng chỗ áo ngực để hở của anh.

Anh Tài Bích nói không cần ai phải hỏi. Đúng ra là anh chạy xe Lô chứ không phải là tắc xi. Anh nhấn mạnh ở điểm khác biệt đó như để cho chúng tôi hiểu rằng giới tài xế xe Lô cao hơn giới tài xế tắc xi một bậc. Xe Lô của anh được quyền đến đón khách trong phi trường về thành phố. Vào nửa đêm 15 rạng 16, anh có khách mượn xe lên phi trường – người mượn là một cặp vợ chồng Mỹ, khá bảnh, lời thuật chuyện của tài Bích có chen lẫn rất nhiều chi tiết không ăn nhập gì đến nguyên do cuộc ra mắt của anh ở Cảnh sát cuộc này – nhân tiện anh ở lại đón khách về.

Và vào đêm đó anh có chở vào Sài Gòn một bà khách bận y phục và diện mạo giống hệt thiếu phụ mà cảnh sát muốn tìm. Bà này bận bộ áo màu xám, trông rất sang, tay xách theo một túi hàng không, một hộp vuông và một cáo áo lạnh lên xe anh ở phi trường với một vẻ vội vã thấy rõ. Bà ta như sợ bị theo dõi hay sợ một cái gì đó. Thoạt đầu, Tài Bích nghi là bà ta buôn lậu và muốn về Sài Gòn mau mau.

Tài Bích quả quyết thiếu phụ đó lên xe một mình, không có ai cùng đến gần xe anh với bà đó. Và trên đường về Sài Gòn, vì đường đêm vắng xe, Tài Bích chắc chắn là không có chiếc xe hơi nào khác theo dõi xe của anh. Anh ngầm nói để cho cảnh sát hiểu rằng anh đã từng quen với những mảnh lời di chuyển của bọn buôn lậu nên anh có thể biết chắc là xe anh chạy có bị xe nào theo dõi hay là không. Anh kể có lần trên xe anh chở một cặp nhân tình bị bà vợ ghen đuổi theo. Bà vợ ghen đi xe Huê Kỳ nhưng không đuổi kịp xe anh mặc dầu xe anh chỉ là một chiếc Citroen cũ.

Tài Bích cho biết là đêm đó anh không thấy bóng dáng một người đàn ông nào đi chân gỗ ở gần xe anh cả.

Tài Bích kể tiếp bà khách lên xe không cần trả giá. Bà bảo anh cứ cho về Sài Gòn đã, bà sẽ cho biết địa chỉ sau. Xe bình an về tới chợ Saigon mà không bị cảnh sát xét hỏi gì mặc dầu vào giờ đó những xe từ phi trường về thường rất hay được các thầy cảnh sát chiếu cố.

Bà khách có vẻ do dự mãi trước khi nói tên một khách sạn mà Tài Bích chưa từng nghe nói đến bao giờ dù rằng nghề của anh có liên can nhiều đến các khách sạn và anh biết hầu hết các khách sạn lớn cũng như nhỏ, sang cũng như bất hảo ở Thủ Đô. Đó là Khách sạn Mỹ Ngọc Cung, phố Bạch Đằng, Chợ Lớn.

Tài Bích đưa bà khách tới khách sạn đó và anh lấy làm lạ không hiểu tại sao một bà ăn bận sang, có vẻ quý phái như bà khách đêm ấy của anh lại có thể đến mở phòng trong một khách sạn tồi tàn, bệ rạc đến như khách sạn có cái tên rất Tàu Mỹ Ngọc Cung đó. Cả cái khu phố ấy cũng tồi tàn tương xứng với khách sạn. Tài Bích chắc chắn mặc dầu anh chưa đặt chân vào cái nhà ngủ Mỹ Ngọc Cung ấy bao giờ anh cũng đoán được là đó là một nhà ngủ mà “giường có rập và cửa phòng có năm bảy cái khoan thủng để nhìn trộm” ... Nhưng việc của Tài Bích là việc chuyên chở hành khách đến nơi đến chốn chứ không phải là việc góp ý kiến với khách về vấn đề phòng ngủ. Vì vậy sau khi được bà khách trả tiền, anh phóng xe về nhà vợ bé ngủ luôn đến trưa hôm sau mới dậy.

Tài Bích nhấn mạnh ở điểm anh lấy làm lạ một bà khách sang trọng, lịch sự đàng hoàng như bà khách của anh đêm đó lại có thể đến mở phòng ngủ trong một khách sạn tồi tàn thấy rõ như khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Theo lời anh, anh thấy là suốt trên đường đi từ phi trường về nơi đó bà khách có vẻ hốt hoảng, sốt ruột, ngồi không yên, luôn luôn ngoái cổ nhìn lại sau xe như để coi có xe nào chạy theo hay không. Cho đến lúc nghe tin cảnh sát truy tìm tông tích của bà đó, anh vẫn tin chắc rằng bà đó là một tay buôn lậu lớn và bà ta chỉ vào khách sạn đó để đánh lạc hướng nhà chức trách. Theo anh, bà khách của anh phải vô ở khách sạn Majestic hoặc Caravelle mới xứng đáng.

Tài Bích công nhận đó là một bà khách thật sang trọng. Anh vốn có khá nhiều kinh nghiệm về đàn bà – đây là thuật lại lời anh tự khoe – anh chỉ nhìn mặt và nghe tiếng nói cũng có thể biết người đàn bà đó thuộc loại đàn

bà nào, tử tế, lương thiện, hay là chơi bời. Dù một cô chơi bời mà ăn bận sang anh cũng biết ngay là gái chơi bời. Anh công nhận rằng bà khách của anh là một người đàn bà thật sang.

Anh giúp bà mang mấy món hành lý vào khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Giờ đó đã quá khuya nhưng khách sạn này vẫn còn mở rộng cửa tiếp khách. Chủ nhân khách sạn là một gã Tàu Lai trông thật thô bỉ và lưu manh. Người Việt Nam có thiện chí tới đâu cũng không thể sống chung vui vẻ với những gã Ba Tàu bản thủ, dơ dáy và lưu manh như gã chủ nhân Mỹ Ngọc Cung đó.

Mặc dầu Tài Bích không nói ra nhưng tất cả mọi người nghe chuyện anh đều thấy rõ ràng anh là người rất thích nhẩy xổ vào đời tư của những bà khách đi xe anh.

Trong trường hợp bà khách đêm hôm đó, rõ ràng là anh chỉ biết có thế.

Thiếu tá Trịnh ghi địa chỉ khách sạn Mỹ Ngọc Cung để đến đó tìm cho dễ, rồi ông ngỏ lời cảm ơn Tài Bích.

- Ông Tuấn thấy sao ạ?? – Thiếu tá Trịnh quay lại hỏi tôi khi Tài Bích đã ra khỏi phòng – Mặc dầu chúng ta đã có hai người này làm chứng, có lẽ chúng ta cũng không tiến được xa hơn ngày đầu là mấy. Nhưng chúng ta cũng có vài điều để có thể nói là biết chắc. Chắc ông cũng không tin là Bà Như Ngọc lại có thể ngụ lâu ở một khách sạn tồi tàn đến nỗi người như Tài Bích mà cũng phải chê chứ??

Tôi buồn rầu:

- Có thể nào vợ tôi bắt buộc phải tới đó chẳng?

- Tôi không nghi ngờ gì về chuyện ấy. Đúng là bà ấy bị bắt buộc phải tới đó. Và kẻ bắt buộc bà ấy chính là gã cụt chân đi chân gỗ đã gặp bà ấy ở sân bay. Gã đó tới đón bà ... Chúng ta phải tìm cho ra gã cụt chân đó ... Nhưng



ngay lúc này, việc chúng ta cần làm ngay là tới Khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Thượng sĩ Bái sẽ tới đó ngay bây giờ. Thượng sĩ đi được chứ??

- Xin tuân lệnh Thiếu tá.

- Không nên cái gì cũng chờ lệnh tôi. Tôi đã trao cho Thượng sĩ phụ trách điều tra vụ này. Ông chỉ nên làm những gì ông thấy là phải, làm theo ý riêng của ông miễn là ông cho tôi biết sau những kết quả. Ông thấy nên làm việc gì thì ông cứ làm việc đó.

Tôi hỏi Bái:

- Tôi có thể đi theo ông được không?

Bái vui vẻ và sốt sắng đáp:

- Được chứ, nếu ông muốn. Tôi vừa nói với ông là chúng ta sẽ có dịp gần nhau nhiều mà. Tôi tin rằng sự có mặt của ông sẽ có thể giúp được tôi quyết định mau chóng nhiều việc.

Sự vui vẻ và lạc quan thái quá của ông Thượng sĩ cảnh sát này làm cho tôi khó chịu. Ông ta vui vẻ như đi coi mặt một người con gái sắp cưới làm vợ chứ không phải là đi tìm một người đàn bà có chồng đột ngột và vô cớ mất tích.

Thiếu tá Trịnh lại nói:

- Tôi tin là hai ông sẽ có thể tìm được vài dấu vết hay hay ở khách sạn đó nhưng các ông đừng hy vọng rằng đến nơi sẽ thấy Bà Như Ngọc ngồi an lành ở đó ...

Thượng sĩ Bái nói đùa một câu thật là vô duyên:

- Biết đâu khi thấy ông Tuấn vào phòng, Bà ấy lại chẳng nói nhỏ một câu là ... em chờ anh mãi, sao bây giờ anh mới tới ...??

Tôi khẽ nói:

- Tôi không đến nỗi lạc quan đến như vậy đâu ...

Tất cả những gì gọi là mừng rỡ, sốt sắng, tin tưởng của tôi hồi sáng nay, khi tôi được tin Thiếu tá Trịnh cho biết có hai người nói là gặp vợ tôi ở Sài Gòn đột ngột tan biến đi. Nó như một ngọn lửa bốc lên nhưng lại tắt ngúm.

Những giờ phút sắp tới trong đời tôi vẫn không có một hứa hẹn thay đổi. Đời tôi, với những ngày sống sắp tới, tối om như một cái hang sâu, như một con đường hầm. Tôi bắt buộc phải đi qua con đường hầm ấy mà không có chút ánh sáng soi đường. Tôi vẫn phải mò mẫm đi như tôi đã mò mẫm kể từ giây phút vợ tôi đi xa tôi, kể từ phút nàng tự nhiên biến mất.

Tuy nhiên tôi cũng được biết một chuyện mà tôi tin đó là thật, hoặc có thể sự thật giống như thế. Đó là chuyện vợ tôi, người vợ thân mến của tôi, là nạn nhân của một bọn lưu manh do tên Paul Văn cầm đầu. Bọn lưu manh đó giăng một cái bẫy cho Ngọc về Sài Gòn. Chúng gửi một điện tín giả báo tin Bà Ngà, mẹ nàng, đau nặng và nàng mắc mưu chúng ...

Nàng chỉ tới Mỹ Ngọc Cung, khách sạn Mỹ Ngọc Cung, tạm dừng chân chờ chúng. Chẳng cần phải là thám tử như Thiếu tá Trịnh, tôi cũng hiểu là nàng không ở trong cái khách sạn đó lâu. Bọn Paul Văn đã tới mang nàng đi nơi khác, chúng tôi sẽ tới đó quá chậm ...

Kể từ ngày Ngọc đặt chân xuống Sài Gòn, nàng đã trải qua bao nhiêu khổ não, bao nhiêu lo sợ và đau thương ...?? Tôi là chồng nàng, lẽ ra tôi phải bảo vệ nàng, tôi phải chia với nàng những lo sợ và khổ não ấy. Nhưng tôi biết nàng ở đâu để mà tìm tới với nàng ...??

Nàng còn sống hay là đã chết?? Ý nghĩ “chết” làm cho tôi lạnh người.

Khi tiễn tôi ra cửa phòng, Thiếu tá Trịnh đặt nhẹ tay lên vai tôi. Có lẽ ông biết tôi đang nghĩ gì, ông nói nhỏ:

- Ông đừng buồn quá, đừng lo quá ... Còn có chúng tôi giúp ông ... Ông nên nhớ rằng không có một cá nhân, hay cả một tổ chức làm bậy nào ở cõi đời này có thể thắng được Cảnh sát hết. Trước sau gì chúng tôi cũng thắng được chúng ...

Ông ta nói đúng. Cảnh sát là cả một tổ chức lớn của xã hội chuyên diệt trừ bọn lưu manh, làm bậy. Nhưng đôi khi cảnh sát không thể cứu được những nạn nhân vô tội bị bọn lưu manh chiếu cố. Bọn sát nhân sẽ phải đền tội. Đúng. Nhưng chúng chỉ đền tội sau khi đã giết người ... Cảnh sát thì làm được gì cho những người đã bị giết??

Tôi không nói với Thiếu tá Trịnh ý nghĩ đó của tôi cũng như tôi cũng không nói gì với ông về chuyện gã đàn ông đi chân gỗ mà tôi biết.

- 12 -

Đường Bạch Đằng ở Chợ Lớn là một con đường nhỏ, một trong số những con đường nhỏ nằm chung quanh đường Đồng Khánh và Tổng Đốc Phương.

Tới đầu con đường nhỏ đó, tôi hiểu ý Tài Bích nói: không một người đàn bà nào, nhất là đàn bà Việt Nam, lại có chuyện để mà lui tới khu phố này. Toàn là những căn nhà cũ kỹ, xập xệ đáng chừng được xây dựng lên từ thời người Pháp mới đặt nền cai trị trên đất nước này. Và đặc biệt là khu phố chật hẹp này có rất nhiều nhà ngủ, loại khách sạn mà người ta thường gọi ở Bắc Việt là “nhà xăm”, những nhà cho mượn phòng chỉ để cho đàn ông, đàn bà không có nơi kín đáo dùng làm chỗ ân ái chớp nhoáng với nhau.

Tôi không thể hiểu được Ngọc tới đây làm gì??

Tôi biết chắc chắn rằng Ngọc, vợ tôi, với cái tính sạch sẽ và con người của nàng, không thể nào ngủ được trong một nhà ngủ tồi tàn, dơ dáy, đầy vẻ bất lương như nhà ngủ có cái tên rất Tàu là Mỹ Ngọc Cung.

Ở đầu con đường Bạch Đằng nhỏ xíu này – thật là một trò khôi hài khi người ta lấy cái tên Bạch Đằng, một chiến thắng lớn của tổ tiên chúng ta chống ngoại xâm để đặt tên cho cái con đường Ba Tàu bẩn thỉu này – Ở đầu đường, tôi thấy có một khách sạn có cái tên đặc biệt là Khoái Lạc Cung.

Khoái Lạc Cung viết bằng tiếng Việt không sai một chữ.

Thượng sĩ Bái chở tôi đi trên một chiếc xe Jeep của Cảnh sát. Nhưng ngay trước cửa khách sạn Mỹ Ngọc Cung lúc đó có nhiều chiếc xe đậu nên xe của Bái phải đậu tít tận đầu phố. Chúng tôi đi bộ tới khách sạn.

Nhà ngủ Mỹ Ngọc Cung trông qua không có một vẻ gì là cung điện. Nó là một căn nhà có lầu, những khung cửa sổ mục nát nhìn xuống đường. Tên nhà ngủ được viết bằng sơn đỏ trên bức tường nham nhở. Càng nhìn rõ vẻ tồi tàn của nó, tôi lại càng không hiểu Ngọc tới đây làm gì?? Nàng bắt buộc phải tới đây vì bọn bắt cóc nàng muốn ư?? Chúng nắm được những gì bí mật trong đời tư của vợ tôi đến nỗi nàng phải sợ chúng như vậy?? Tại sao chúng không bắt nàng phải tới chờ chúng trong một căn nhà nào khác??

Hoặc giả nếu Ngọc tự ý tới đây để trốn tránh bọn bắt cóc nàng, tại sao nàng lại chọn nhà ngủ tồi tàn này?? Sài Gòn có thiếu gì khách sạn có đủ an ninh để có thể bảo vệ được nàng, như khách sạn Majestic, Caravelle hay Continental chẳng hạn??

Nói thực với HUY là khi theo Thượng sĩ Bái bước chân vào hành lang của nhà ngủ Mỹ Ngọc Cung, tôi không có qua một hy vọng nhỏ nhoi nào về chuyện tôi có thể tìm thấy Ngọc ở đây. Tôi nghi luôn cả lời thuật chuyện

của anh tài xế xe lô lăm chuyện. Tôi tin rằng không bao giờ Ngọc lại tới nhà ngủ này.

Hành lang chật và sặc sụa mùi hôi hám. Rất có thể dưới chân cầu thang gỗ kia có vài ba con chuột chết sinh. Không có một người nào ở đó đón khách. Thượng sĩ Bái tới gõ mạnh lên cánh cửa phòng ngay trên hành lang.

Tôi đứng chết trân trên lối đi, không nói được một tiếng. Tôi chỉ muốn ói mửa ra đó.

Gỗ chán không thấy người trả lời, Bái mở đại cánh cửa. Chúng tôi nhìn vào một căn phòng tối, đồ đạc bày biện lủng củng, quần áo mặc dở treo đầy trên tường, trên thành ghế, trên giường. Mùi hôi hám từ trong phòng này bốc ra làm cho chúng tôi nghẹt thở:

- Ủa ...? Lạ chưa kìa?? Người trong nhà này trốn đâu cả rồi ...??

Bái vừa cười, vừa nói. Cái cười như trẻ con của anh làm cho tôi càng thêm ghét anh.

- Hỏi chi vậy?? Muốn cái gì??

Một giọng nói lè nhè vang lên sau lưng chúng tôi.

Chúng tôi quay lại. Gã đàn ông đó trạc độ năm mươi tuổi, mặt bóng loáng những dầu, làn da mặt hần bóng đúng như được thoa mỡ lợn. Tôi không hiểu hần bị bệnh gì trong gan ruột mà làn da mặt hần lại có thể bóng nhẫy lên như vậy. Có điều tôi biết chắc mặc dầu tôi không biết gì nhiều về các chất ma túy và những người nghiện ma túy, chỉ nhìn qua làn da mặt bóng nhẫy của gã đàn ông trong khách sạn Mỹ Ngọc Cung, tôi cũng biết rằng hần là một người nghiện hút thuốc phiện.

Hần đứng ngay trên cửa ra vào, nét mặt tươi như mặt người trong nhà mới có người chết.

- Chúng tôi muốn gặp ông Chủ ...

Thượng sĩ Bái nói bằng một giọng tương đối lịch sự đối với ngôn ngữ của cảnh sát. Thấy người hỏi lịch sự, tên đàn ông lại càng tỏ ra hỗn xược:

- Hỏi cái gì?? Ông chủ đây ...

Thì ra gã mặt bóng loáng đó là Ông Chủ Khách sạn Mỹ Ngọc Cung.

Giọng hăn lơ lơ như giọng người lai Tàu, lai Miên hoặc lai Chà.

Thượng sĩ Bái vẫn lịch sự:

- Ở khách sạn này có một bà đến mượn phòng tên là Bà Hoàng Tuấn, hoặc Bà Như Ngọc ... Chúng tôi muốn nói chuyện với bà ấy ...

Chủ nhân Mỹ Ngọc Cung nói như sủa vào tai người nghe:

- Không có bà nào ở đây hết. Khách sạn này không tiếp khách. Nghỉ chơi ...

- Bà ấy đến ngụ ở đây đã mấy hôm rồi, có lẽ bà ấy đã đi nơi khác ...

- Không biết. Không có bà nào hết ... Mời ra. Đây là phòng riêng.

Thượng sĩ Bái vẫn bình tĩnh:

- Ông nhớ lại coi ... Bà Hoàng Tuấn, tới đây vào đêm 15 tháng này ...

- Không có mà. Đã bảo không có ...

- Có mà ...

Như không nghe rõ lời nói của Thượng sĩ Bái, gã chủ nhân Mỹ Ngọc Cung chỉ tay ra cửa:

- Đi ra ...

Hắn đuổi chúng tôi thẳng thừng.

Thượng sĩ Bái mở vạt áo veste cho hắn trông thấy bao da đựng súng, anh nói vẫn hòa nhã nhưng đã có chút âm thanh đe dọa:

- Cảnh sát. Đến điều tra ...

Thái độ của tên chủ khách sạn bần tiện thay đổi hoàn toàn khi hắn biết hắn đang nói chuyện với cảnh sát, theo kinh nghiệm, hắn thừa hiểu cảnh sát bận thường phục là những người quan trọng và đáng sợ hơn cảnh sát mặc sắc phục nhiều. Đang hung hăng, hỗn xược, hắn mềm nhũn như con chi chi, hắn xoa tay vào nhau và cười cầu tài ngay được:

- Xin thầy tha lỗi ... Tôi không được biết ... Xin mời thầy ngồi ...

Bộ mặt bóng nhẫy của hắn lộ vẻ kinh sợ rõ rệt.

Tôi thấy chán và tởm thái độ của hắn. Tôi nghiệm thấy người ta, những người dân thường, vẫn có một thái độ sợ hãi, khúm núm trước những người cảnh sát. Sự sợ hãi thái quá đó là nguyên nhân xảy ra nạn tham nhũng, làm cho những cảnh sát viên trở thành kiêu mạn, tưởng mình có thể làm được tất cả mọi việc.

Vì kém thông hiểu về pháp luật nên gần như tất cả mọi người thường dân của xã hội ta đều có mặc cảm phạm tội, mỗi lần gặp nhân viên công lực là sợ sệt, muốn van xin hay hối lộ cho xong việc.

Tôi tin chắc rằng tên chủ nhân khách sạn này phải có làm việc phạm pháp cho nên hắn mới sợ hãi cảnh sát đến thế. Hắn vội vã kéo ghế mời chúng tôi ngồi.

Thượng sĩ Bái như đã quen với thái độ hỗn hào rồi khúm núm đó nên anh vẫn bình thản:

- Dường như ông không coi Vô Tuyến Truyền Hình hôm qua?? Cảnh sát có chiếu hình Bà Hoàng Tuấn trên Vô Tuyến Truyền Hình và yêu cầu ai gặp hoặc thấy bà này ở đâu, cho cảnh sát biết ...? Chúng tôi biết chắc là trong đêm 15 vừa qua, bà Hoàng Tuấn có tới đây vào lúc quá nửa đêm ... Chúng tôi chưa biết bà ấy ghi tên mượn phòng ở đây làm gì ... Vì vậy chúng tôi mới tới đây hỏi ... Có gì đâu mà ông vội chối quá vậy?

Tên chủ khách sạn cong lưng xuống:

- Thưa ... tại tôi quên mất ...

- Trên báo cũng có in hình của bà ấy cùng lời kêu gọi của cảnh sát? Ông cũng không đọc báo sao??

- Thưa thầy không, tôi không đọc báo nên không biết gì ...

- Ông nói thiệt chứ??

Bái lượm một tờ nhật báo vớt dưới chân bàn lên. Đó là một tờ báo mới và chỉ cần mở rộng tờ báo ra, bức hình của Ngọc nằm ngay ở đó, nét và rõ.

Tôi bị một xúc động khi thấy bức hình của Ngọc. Mặt nàng như thay đổi đi vì hình đăng báo không thể nào giống hệt như người thật.

Lần này, bằng chứng là hẳn nói láo quá rõ, tên chủ khách sạn run cả chân tay.

- Tôi có đọc báo nhưng không để ý ... Tôi nhìn không ra người mà các ông tìm lại là bà đó ...

Bái ngắt lời hẳn:



- Bây giờ ông đã biết rõ rồi?? Sao??

- Thưa thầy ... Đúng vào đêm 15. Quả có một bà khách. Hao hao giống bà này ... Tối nhà tôi mượn phòng trọ. Hiện nhà tôi định sửa lại nên không cho mượn song vì đã quá nửa đêm, tôi không thể để bà ấy đi kiếm phòng nơi khác nên phải mở phòng cho bà ấy. Ở đây phòng thiếu nhiều tiện nghi ... Tôi có nói vậy để bà biết, bà nói bà không cần ... Bà mượn phòng 7 ngày và trả tiền ngay ...

Thượng sĩ Bái:

- Bà ấy ghi số tên là gì?

- Dạ ... Nguyễn Thị Vân ...

- Cho coi sổ ghi khách trọ ...

Hắn mở một ngăn tủ, lôi ra một cuốn sổ bìa da đen cũ rích và rách nham nhở.

Hắn run rẩy mở trang cuối cho chúng tôi coi. Dưới con số ngày tháng, tôi nhìn thấy dòng chữ nguệch ngoạc ghi tên Nguyễn Thị Vân, Phòng số 1, 7 ngày, trả tiền rồi.

Bái nghiêm mặt:

- Ông không coi căn cước của bà ấy, phải không ...? Ông để mặc bà ấy muốn khai tên ra sao thì khai??

Tên chủ lại càng run:

- Dạ ... dạ ... xin thầy thông cảm ... Nhà trọ chúng tôi thường phải tiếp những bà đến mượn phòng mà dấu tên ... Chúng tôi biết như vậy là phạm luật cảnh sát nhưng nếu đòi ghi đúng căn cước thì các bà không chịu ...

Bái lại hỏi:

- Chữ này ai viết??

Tên chủ càn run rẩy:

- Thưa tôi ...

- Không có chữ ký của bà ấy sao?

- Thưa không ...

- Là chủ nhân khách sạn, ông phải biết luật chứ. Nói không biết sao được ...? Chuyện đó chúng ta sẽ bàn tới sau, rồi sao?

- Sao ... gì ạ?

- Bà khách đó làm những gì ở đây?

- ... Tôi không biết ...

- Không biết là thế nào?

- Thưa ... bà chỉ ở lại nhà tôi có một đêm ... Qua hôm sau bà đi ra phố rồi đi luôn, không thấy bà trở lại nữa. Dạ, đúng ra là bà ở lại phòng cho đến tối hôm sau, tức là tối ngày 16 ... Suốt ngày bà ở trong phòng ... Nhà tôi không có nấu ăn cho khách, nhưng vì có lời yêu cầu của bà nên tôi nhờ người ra tiệm lấy thức ăn về phòng cho bà. Suốt ngày hôm sau bà không đi ra khỏi phòng ...

- Bà có gọi điện thoại lần nào không??

- Thưa không, nhà tôi không có điện thoại.

- Rồi sao? Bà ra đi một mình hay có người đến đón? Ông phải nói thật

...

- Dạ ... Tôi nói thật ... Tôi có lợi gì đâu mà nói dối ... bà cũng không yêu cầu tôi đừng nói gì nếu có ai đến hỏi ... Vào lúc 7 giờ tối ngày 17, tôi thấy có chiếc xe hơi tới đây, một ông vào hỏi tên bà ... Nguyễn Thị Vân ... Tôi chỉ cho ông lên lầu ... Ông lên chừng 15 phút sau, ông xuống cùng với bà ... Hai người ra xe đi ... Bà chẳng nói gì với tôi hết. Tôi tưởng bà đi đâu đó rồi trở lại nhưng không thấy ... Bà đi là đi luôn ...

- Người đàn ông tới đón bà Tuấn trông ra sao?

- Thưa tôi không nhìn nên không biết.

Bái quay lại nói với tôi bằng cái giọng thản nhiên mà người ta thường dùng để nói đến những chuyện trời mưa, trời nắng:

- Tôi nghĩ có lẽ ta phải đưa ông chủ về sở để các chuyên viên thẩm vấn hỏi cung ông. Chúng ta hơi tử tế, ông không chịu nói thật. Chắc ông khoái được các ông chuyên viên hỏi cung thẩm vấn ...

Tên chủ kinh hoàng như khi y nghe tin người ta cho y lên máy chém. Bộ mặt đã bóng như bôi mỡ của y giờ đây lã chã những mồ hôi. Y chấp hai bàn tay lại như muốn lập sống Thượng sĩ Bái:

- Xin ông đừng ... Tôi xin thề trước bàn thờ Đức Thánh Quan là tôi nói thật, tôi không dấu diếm điều gì. Tôi mà nói dối hai lòng ... thì tôi bước chân ra đường, xe 10 bánh cán tôi chết tươi ...

Dáng chừng Y biết tôi dễ mềm lòng hơn Thượng sĩ Bái, Y đoán tôi không phải là một cảnh sát viên và tôi có thể nói dùm với Bái tha cho Y được, Y quay sang van lơn tôi:

- Nhờ ông nói dùm với ông đây. Tôi làm ăn lương thiện ... Xin đừng bắt, tội nghiệp tôi ...

Bái lạnh lùng nhắc lại:

- Cái người đàn ông đó ra sao?

Lần này, tên chủ khách sạn trả lời ngay:

- Ông ấy người trung trung, mặc áo mưa, đội nón che kín mặt ... Ông lại còn mang kính đen nữa ... Ông thọt chân ... Tôi chỉ biết có vậy thôi ...

- Có vậy sao không nói. Tôi chắc ông có lý do gì đây để dấu không nói gì cho chúng tôi biết về người đàn ông đó. Trước, ông nói là nhà ông không có bà nào giống Bà Tuấn đến trọ, rồi ông lại nói là ông không biết gì hết về người đến đón bà đi ... Ông còn dấu chúng tôi những gì nữa? Đó là quyền của ông, nhưng tôi nói cho ông biết, ông không dấu nổi chúng tôi đâu. Nghề của tôi là nghề tìm bắt những kẻ dối trá. Ai gian, ai ngay, ai nói thật, ai nói dối, tôi biết. Tôi biết nhưng tôi cứ để mặc cho ông nói dối. Đừng tưởng là ông qua mặt được tôi đâu. Cuối cùng, tôi có bắt ông hay không lúc đó ông mới biết là tôi có tinh hay là tôi khù khờ ... Rồi ... Bây giờ chúng ta nói tiếp ... Người đàn ông mà ông nói là thọt chân ấy đến đón bà Tuấn đi bằng chiếc xe gì?

- Dạ ... xe hơi màu đen. Xe Traction đã cũ ...

- Có nhớ số không?

- Thưa không. Tôi không nhìn số. Xe đậu xế cửa nhà tôi nên tôi chỉ trông thấy hai người ngồi trong xe và chạy qua ...

Vài giây sau, y lại nói:

- Thưa hai ông ... Tôi làm ăn lương thiện, tôi không có thói quen nhòm ngó vào việc riêng của những người tới đây mượn phòng. Việc ai nấy lo. Tôi không ngờ bà đó lại có dính líu đến cảnh sát ... Nếu biết, tôi đã không bằng lòng cho bà mở phòng ... Coi bà ấy ăn bận sang trọng, dáng hoàng quá mà ... Lúc bà ấy đi rồi đi luôn, tôi đã nghi nghi ... Nhưng xin lỗi hai ông, tôi nghĩ rằng bà ấy có thể là một bà sang trọng mà có tình nhân hoặc

chưa có chồng, chồng chết ... nên không muốn cho ai biết hành tung của mình ... Nếu biết bà ấy là một người phạm pháp, tôi đã hỏi căn cước của bà ...

Không cần phải hỏi Thượng sĩ Bái, tôi cũng biết là anh cũng nghĩ như tôi: tên chủ khách sạn này nói dối.

Loại chủ nhà ngủ như Y là chúa xoi móc, chúa hay nhòm ngó trộm việc làm của người khác. Nhưng tại sao Y lại có ý nói dối, cố ý che đậy sự có mặt của vợ tôi ở đây ...? Đó là điều mà tôi hy vọng là Bái sẽ tìm ra, dù có phải tìm ra bằng cách dọa nạt. Từ trước tôi vẫn ghét việc cảnh sát hay đe dọa dân chúng để được việc của họ. Song, với tên chủ nhà ngủ ngoan cố và giả dối, nói dối thánh thần này, tôi thấy rằng cảnh sát không dọa dẫm không xong. Nếu Y không sợ, không bao giờ Y chịu nói thật. Tôi biết là tôi đã trở thành ích kỷ. Nhưng với tên chủ nhà trọ mặt bóng loáng những đầu này, tôi sẽ không thấy Bái đáng trách nếu anh đánh Y năm bảy cái bạt tai ngay trước mặt tôi.

Có lẽ Bái cũng biết tôi nghĩ như vậy, nhưng vẻ mặt và giọng nói của anh vẫn không thay đổi:

- Khi đi bà ấy bận đồ như thế nào??

- Thưa ... bà ấy bận bộ đồ xám nhạt, vẫn bộ đồ khi bà tới ...

- Lúc đi bà có mang nhiều đồ đi không??

- Bà mang đi hết, chẳng để lại gì cả. Lúc tới bà cũng mang tới rất ít đồ. Tôi không để ý vì bà trả tiền trước cả tuần mà bà ở mới có một ngày. Chắc các ông cũng biết luật khách sạn chúng tôi chỉ giữ hành lý của khách khi nào khách chưa trả tiền phòng mà đã mang hết hành lý đi mà thôi.

Bái hỏi tôi:

- Chắc bà ấy có mang theo nhiều va ly chứ?

Tôi đáp:

- Nhiều, nhưng chắc còn để ở Hàng Không. Người tài xế xe Lô có nói là lúc lên xe tới đây, nàng chỉ mang có một cái sắc vải và một hộp đựng đồ trang điểm.

- Chúng ta cần đến Hàng Không hỏi về vụ này ...

Bái quay lại nói với tên chủ nhà ngủ mặt bóng loáng:

- Ông cho chúng tôi coi căn phòng ông đã cho Bà Tuấn hoặc là cô Vân mượn.

- Xin mời các ông theo tôi ...

Tuy nói thế nhưng chúng tôi thấy rõ là Y không có vẻ sốt sắng lắm trong việc đưa chúng tôi đi coi phòng.

Chúng tôi đi theo Y lên lầu. Những bậc thang cẩu đày những đất dính với đờm rãi và hàng trăm thứ khác bốc lên một thứ mùi hôi hám không thể tả. Tôi càng thêm đau khổ và tủi hận khi nghĩ rằng Ngọc, người vợ mà tôi yêu thương nhất đời, đã phải đặt những gót giày của nàng trên những bậc thang dơ dáy, bẩn thỉu này. Cổ họng tôi nghẹn lại khi nghĩ tới nàng. Tôi vẫn không thể nào tưởng tượng được hình ảnh của Ngọc đi trên những bậc thang này, sống trong bốn bức tường tồi tàn, sặc mùi sa đọa và trụy lạc này.

Bọn Paul Văn đã nắm được sự bí mật gì của đời nàng đến nỗi nàng phải nghe lời chúng đến như thế này?

Tại sao nàng lại dấu sự đe dọa ấy không cho tôi biết? Nàng sợ rằng nếu tôi biết, tôi sẽ không yêu nàng nữa ư? Ngọc đã lầm, thật lầm. Người đàn bà dù là người đàn bà thông minh, đôi khi vẫn có những cái lầm tai hại như

thế. Và những cái làm đó thường tai hại đến nhiều cuộc đời, nhất là làm hại lớn đến cuộc đời của những người yêu họ.

Đúng như tên chủ nói, khách sạn dường như không có một người khách trọ nào. Không hiểu vì không có ai thềm đến mượn phòng hay là Y không cho mượn thật như Y nói với chúng tôi. Chỉ biết là tôi lên hết cầu thang tới một hành lang cũng dơ dáy như cầu thang, tôi thấy mấy cánh cửa phòng đều đóng kín mít.

Tên chủ mặt nhớn tới một cánh cửa, Y lựa chìa khóa mở cửa phòng và đẩy rộng cho chúng tôi vào.

Căn phòng, tuy vậy, không đến nỗi nào tồi tàn lắm. Nghĩa là không đến nỗi quá bẩn thỉu như tôi tưởng, màu sơn trên tường có loang lổ, trên trần có vài vết dột nước mưa loang lổ và chiếc giường là giường sắt, song nệm giường khá trắng và chắc là không có rệp, cửa phòng không thấy có lỗ thủng nào quá rõ cả.

Tôi có thể chấp nhận được việc vợ tôi có thể sống được một ngày trong căn phòng khách sạn như thế này.

Tên chủ nói bằng một giọng kiêu hãnh:

- Đây là phòng hạng nhất của tôi, chỉ dành cho khách sang ...
- Ông đã kiểm soát phòng này sau khi bà ấy đi rồi chứ?
- Thưa đã, nhưng cũng chẳng có gì để kiểm soát ... Bà ấy không có hành lý nhiều. Có gì bà ấy đã mang đi hết.
- Chắc không ... Có gì của bà ấy để lại không? Chúng tôi cần tìm lại những món đồ của bà ấy để lại dù là đồ nhỏ nhặt nhất. Cố nhớ lại coi ...?

Tên chủ gân cổ:

- Thưa không có gì để lại ... Đó các ông coi.

Bái lẳng lẳng không nói gì. Anh tới mở những ngăn tủ rỗng không, lật cả nệm giường lên, nhòm xuống gầm giường thấp tè, nhòm cả trong nhà tắm nhỏ xíu. Tôi đi theo Bái nhưng tôi nhìn anh tìm tòi với một vẻ thản nhiên gần như là đứng đưng. Từ lâu rồi tôi đã từ bỏ cái hy vọng có thể tìm thấy một vật gì của Ngọc, một vật mà nàng mang đi theo nàng đêm nàng xa tôi. Nàng như một người đột nhiên biến mất vào không gian. Như chưa từng bao giờ cuộc đời này có nàng.

Không có qua một bằng chứng gì chứng tỏ rằng Ngọc đã sống gần 24 tiếng đồng hồ trong căn phòng này. Thật ra, tôi không muốn tìm thấy một vật gì của Ngọc ở đây hết, vì nơi này dơ dáy, bẩn thỉu quá. Tôi không muốn biết chắc là Ngọc đã nằm ngủ trên chiếc giường có cả ngàn cặp nam nữ đã nằm không phải là để ngủ mà là để thỏa mãn nhục dục này. Chẳng thà tôi không tìm thấy gì của nàng ở đây còn hơn.

Tôi muốn tất cả dấu vết của Ngọc biến đi hết trong căn phòng này.

Sau một hồi lục soát không kết quả trong phòng, Bái quay lại:

- Xong rồi. Bây giờ chỉ còn một việc nữa phải làm thôi. Ông đưa cho tôi tất cả những chìa khóa các cửa phòng, cửa tủ trong nhà này. Tôi cần làm một cuộc khám xét trọn nhà này ...

Bộ mặt bóng lưỡng của tên chủ xanh rờn ra như tàu lá:

- Hiện giờ ... khách sạn của tôi vắng khách ...

- Ông nói thế làm sao tôi biết chắc được? Biết đâu người chúng tôi đến tìm lại chẳng ở một phòng nào khác ...? Hai nữa ... có gì bảo đảm là ông không dấu một vật gì của bà ấy bỏ lại? Một vật có thể giúp cho tôi tìm thấy bà ấy? Thôi ... đừng lồi thôi nữa ... Đưa tất cả chìa khóa đây ...



Tên chủ ắp úng:

- Tôi không lấy gì của bà ấy hết ... Tôi đã thề là bà ấy mang đi hết ...

Bái lãnh đạm và đầy đe dọa:

- Để coi khắc biết ...

Đột nhiên, tên chủ làm một quyết định:

- Thôi ông khỏi phải xét – Y nói như rên rỉ – Bà ấy có bỏ lại một món đồ! Để tôi lấy đưa cho các ông. Tôi định giữ để đưa trả bà ấy khi bà trở lại ...

- Đồ gì??

- Một bộ đồ trang điểm ... Tôi để dưới nhà, mời các ông trở xuống ...

Y đi mau xuống thang lầu và chúng tôi theo Y. Khi trở lại căn phòng được dùng làm văn phòng của Y, chúng tôi thấy Y mở tủ lấy ra một cái bao nhỏ bằng da làm theo hình hộp vuông. Đây là bộ đồ trang điểm mà tôi đã mua tặng Ngọc nhân dịp sinh nhật năm ngoái của nàng. Cái bao nhỏ còn mới nguyên, không cần nhìn tôi cũng nhận ra nó chính là một vật của Ngọc. Cái bao này tuy không đắt tiền lắm nhưng có vẻ là những đồ bán được tiền. Tên chủ khách sạn này chưa kịp xem xét kỹ nên có thể Y tưởng những hộp đá nam ở các những gương lược trong bao đều là đá quý.

Một chuyện thật lạ lùng đã xảy ra: tôi chẳng thấy qua một xúc động nhỏ nào khi nhìn thấy cái vật rất thân, rất gần với Ngọc trong cái khách sạn dơ dáy này. Có lẽ vì trong vài ngày gần đây, khả năng xúc động của tôi đã bị mòn đi quá nhiều. Thượng sĩ Bái hỏi tôi:

- Có phải vật này của bà Ngọc không ông?

Tôi chỉ có thể nói một câu ngắn và gọn y như tôi là người ngoại cuộc:

- Đúng rồi.

Bái mở bao da đưa cho tôi coi những vật bên trong:

- Có còn đủ cả không, ông?

Không nhìn, tôi đáp ngay:

- Đủ cả, chẳng thiếu gì.

Bái vẫn chưa buông tha anh chủ khách sạn mặt bóng nhẫy:

- Tuy nhiên ... tôi vẫn nghĩ rằng ông chủ đây hãy còn dấu chúng ta một vài vật gì nữa của bà Ngọc ...

Gã chủ nói như học lên:

- Tôi xin lấy danh dự ra để thề với hai ông là tôi không còn giữ hay dấu diếm hai ông vật gì của bà ấy ...

Bái cắt ngang:

- Tôi xin lỗi vì tôi không tin được ở cái danh dự của ông ... Có cái gì làm đích để chúng tôi có thể tin rằng Bà Ngọc, người mà chúng tôi có nhiệm vụ đi tìm ... hiện giờ lại không còn ở trong nhà này ...? Rất có thể là bà ấy còn sống, nấp đâu đó hoặc là bà đã chết ...? Hả?

Anh ta nói câu đó với một vẻ mặt và giọng nói thản nhiên, nghe như nói đùa, nói nghe chơi chứ không phải là chuyện có thể là sự thật. Vậy mà khi nghe đến tiếng “chết”, trái tim tôi như ngừng đập và ruột tôi thót lại.

- Không mà ... ông ... Tội nghiệp tôi mà – Gã chủ mặt bóng nhoáng học lên – Tôi nói thật mà ... Làm sao tôi dám dấu cảnh sát nếu bà ấy chết trong nhà tôi?? Bà ấy đi với cái nhà ông thọt chân ... Từ phút đó, tôi không còn trông thấy hai người đó ...

- Nếu ông không dấu gì trong nhà này, tại sao ông lại sợ không dám cho tôi đi coi? Tại sao?

Gã chủ cứng họng không thể trả lời được câu hỏi đó của Bái. Gã biết gã có phản đối cũng không được. Gã chỉ còn cách lâu bầu nói gì đó trong mồm, chắc là những câu chửi rủa.

Bái hỏi tôi:

- Tôi đi coi nhà này, ông có muốn đi cùng với tôi không?

Tôi lắc đầu:

- Nếu không cần đến tôi phải đi, cho tôi ngồi lại đây ...

Không hiểu rõ tại sao ý nghĩ đi coi khắp cả cái khách sạn dơ dáy, tồi tàn, sa đọa này làm cho tôi kinh tởm. Và tôi cũng không thể nào quên được lời nói ghê gớm của Bái: "... Bà còn sống, nấp đâu đó hoặc là bà ấy đã chết ..."

Bái đi với gã chủ chừng 15 phút, tôi một mình ngồi lại trong căn phòng tối. Khi trở lại, Bái tỏ vẻ thất vọng. Có lẽ anh hy vọng tìm thấy vợ tôi bị giết bỏ xác nằm trong một ngăn tủ nào thật chẳng?

- Chúng ta đi thôi – Bái nói với tôi.

Chúng tôi vào xe và khi xe đã chạy một quãng khá xa, Bái mới nói:

- Tôi nghĩ rằng gã chủ khách sạn đó không có giữ một vai trò gì trong vụ bà Ngọc mất tích ... Vì vậy tôi không bắt gã về để điều tra thêm.

Tôi hỏi:

- Thượng sĩ tìm thấy bằng chứng gì mà tin như vậy?

- Vì anh chàng thọt chân mà hắn nói là tới đón bà Ngọc đi. Hắn tả đúng nhân vật thọt chân bí mật đã tới phi trường gặp bà vợ ông theo như lời ông tài xế xe buýt của Công Ty Hàng Không đã nói cho chúng tôi biết. Chắc chắn giữa ông tài xế đó và tên chủ khách sạn này không hề liên lạc với nhau. Do đó tôi tin rằng tên chủ khách sạn nói thật. Hắn có thể lừa manh nhưng hắn thật sự không phải là đồng lõa trong vụ này đâu.

- Biết đâu hắn và tên thọt chân lại không toa rập với nhau?

- Nếu chúng là đồng lõa, tên chủ khách sạn chắc hẳn đã dấu không khai rõ tên thọt chân đến thế. Hắn đã khai láo ra một người khác chứ? Ông có đồng ý vậy không? Hắn đâu có khai rõ đồng lõa của hắn ra để đồng lõa của hắn bị bắt?

Tôi hỏi:

- Còn vụ đi coi nhà? Ông có thấy chi lạ không?

- Tôi chưa tìm thấy gì rõ rệt. Muốn tìm dấu vết gì để lại, tôi phải trở lại đó với một số chuyên viên mới được. Nói để ông biết là mất công và mất thì giờ lắm. Tôi biết rằng thằng cha chủ khách sạn đó có bán thuốc phiện lậu, có mâm đèn ống hút. Nhưng về dấu vết của Bà Ngọc thì không có gì hết ...

Tôi chợt hiểu:

- Chắc là vì hắn bán thuốc phiện nên hắn mới ngần ngại không muốn để cho ông đi khám nhà hắn chứ gì?

Bái gật đầu:

- Đúng vậy. Những khách sạn loại này ở Chợ Lớn thường phải làm thêm nhiều trò phạm pháp để sống. Ông thấy các phòng vắng tanh đó, có ai trọ đâu. Nếu chỉ trông vào khách trọ thì họ không thể nào sống được. Cảnh sát

chúng tôi nhiều khi biết nhưng cũng phải châm chế cho họ. Chúng tôi can thiệp khi nào họ làm ăn lộ liễu quá hoặc có sự khiếu nại của đệ tam nhân. Chúng tôi châm chước là ... châm chước chứ đâu có phải là ăn tiền mà mặc họ muốn làm gì thì làm.

Một lát sau, Bái hỏi tôi:

- Về cái bao da đựng đồ trang điểm của bà nhà, ông định giữ chứ?

- Vâng, tôi đáp, nếu không có gì trái luật, ông cho tôi giữ. Chính tôi mua tặng vợ tôi món đồ ấy.

- Theo đúng luật thì chúng tôi phải coi đó là một tang vật và không thể trao cho ai được trước khi cuộc điều tra chấm dứt. Song trong trường hợp ông, tôi tin rằng Thiếu tá Trịnh sẽ bằng lòng để ông giữ với điều kiện là ông ký có nhận một món đồ như vậy và hứa sẽ sẵn sàng giao lại cho chúng tôi nếu cuộc điều tra cần đến.

Xe vẫn chạy trong đường phố đầy xe cộ và người đi làm về. Tim tôi chợt bồi hồi như tôi vừa chứng kiến một cái gì đó vỡ không làm sao còn có thể hàn gắn được. Tôi ôm chặt cái bao da vào ngực. Khi còn có Ngọc ở bên, cái bao da này chẳng có giá trị gì. Mất nó, tôi mua ngay tặng nàng một cái khác. Nhưng bây giờ khi đã mất nàng, vật này trở thành vô cùng quý báu với tôi. Vì nàng đã dùng đến nó, vì những ngón tay nàng đã cầm nó, vì nó đã chạm vào da thịt, vào tóc, vào mặt, má môi của nàng ... Nhưng tôi sẽ mất nàng thật ư? Tôi không thể nào làm quen được với ý nghĩ là tôi mất Ngọc.

Tôi hồi hộp nói:

- Chuyển đi chiều nay của chúng ta cũng được việc đây, song chưa đủ, chúng ta vẫn chưa tiến thêm được bao nhiêu ... Cần tìm ra và bắt ngay thằng thọt chân đó. Chính nó chủ mưu vụ này. Nó là chánh phạm. Tìm được ra nó là ra tất ...

Chắc giọng nói hồi hộp của tôi làm cho Thượng sĩ Bái xúc động, anh vừa lái xe vào cổng Tổng Nha Cảnh Sát vừa quay mặt nhìn tôi:

- Đừng vội, ông Tuấn ... Ông nên bình tĩnh ... Cuộc điều tra còn đang tiến hành mà ... Chúng ta đã xong việc đâu ...?

# NGƯỜI VỢ MẤT TÍCH

Hoàng Hải Thủy

[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Chương 5

– 13 –

Cuộc đi thăm khách sạn Mỹ Ngọc Cung làm cho tôi mệt mỏi đến kiệt sức.

Sau khi vào gặp qua Thiếu tá Trịnh, tôi cáo từ về khách sạn Continental. Về tới phòng, tôi nằm dài trên giường như một người vừa đi bộ suốt ngày về.

Tôi nằm đó ôn lại tất cả những cảm nghĩ của tôi kể từ ngày tôi đặt chân trở lại Thủ đô Sài Gòn trên đường tìm theo dấu chân vợ tôi. Và tôi thấy rõ là những cảm nghĩ của tôi đã thay đổi nhiều.

Lẽ tự nhiên là tôi vẫn còn quả quyết muốn tìm vợ tôi và tôi sẽ tìm nàng bằng được, bất kể thời gian, không kể khó nhọc. Nước Việt Nam của chúng ta nhỏ bé. Chỉ cần ta kiên chí là ta có thể tìm được người mà chúng ta muốn tìm. Không khó. Tôi vẫn nhất quyết tìm nàng “mãi mãi”. Tìm mãi không thôi, tìm được nàng hoặc là đến lúc nào tôi chết.

Nhưng khi nghĩ đến Ngọc, tôi hiểu rằng có một vài điều tôi đã nghĩ sai lúc đầu. Khi nàng mới mất tích, tôi nghĩ rằng nàng là nạn nhân của một vụ lầm người kinh khiếp, một vụ lầm lộn chỉ có thể xảy ra được trong tiểu thuyết hoặc trong các phim xi nê. Tôi tưởng rằng nàng sa vào cạm bẫy của một bọn giăng ra chờ bắt một người đàn bà nào khác không phải là nàng.

Bây giờ tôi hiểu là nàng là nạn nhân của một vụ “bắt cóc tống tình” cũng khủng khiếp không kém. Tôi nói là “tống tình” chứ không phải là “tống

tiền”. Qua những lời Vân Hà nói với tôi về cuộc đời cũ của Ngọc và những kẻ gian manh mà nàng đã lỡ quen và bây giờ bọn gian manh đó tìm bắt nàng để trả thù, tôi hiểu tại sao Ngọc lại không làm một hành động gì để cầu cứu tôi trong thời gian nàng sống tự do trong khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Nàng có thể gửi điện tín báo cho tôi biết nàng đang lâm nguy để tôi tới với nàng. Nhưng tôi biết nàng không làm thế là vì nàng muốn tránh sự xúc động cho tôi. Nàng tin rằng nàng có thể tự sức thoát được vòng kiềm tỏa của bọn gian manh đó. Thoát được yên lành và trở về với tôi.

Nàng muốn giữ bằng mọi giá cho tôi, chồng nàng, người mà nàng yêu thương, ở ngoài vụ này. Vì nàng cho rằng đây là hậu quả một lỗi lầm cũ của nàng, và phải một mình nàng gánh chịu cái hậu quả đó. Người đàn bà khi yêu chân thành thường nghĩ như vậy. Ngọc có thể nghĩ sai nhưng đó là vì nàng yêu tôi mà ra. Việc im tiếng và cắn răng chịu đựng đó của nàng là một bằng chứng cụ thể, rõ ràng, lớn lao nhất về tình yêu của nàng.

Khi tôi hiểu biết như thế, tình tôi yêu nàng lại càng thêm sâu đậm hơn. Và tôi thấy giận tôi khi tôi nhớ lại những cảm nghĩ đầu tiên của tôi khi tôi nghe Vân Hà kể lại vài sự kiện đã xảy ra trong đời Ngọc khi nàng còn con gái, khi nàng chưa quen biết tôi, chưa là vợ tôi và đời tôi chưa có nàng. Tôi giận tôi vì tôi thật là nhỏ nhen, tôi không xứng đáng với mối tình mà Ngọc dành cho tôi.

Khi còn là thiếu nữ, Ngọc có vài lầm lẫn, nhưng chính vì lầm lẫn, như thế nàng mới yêu tôi nhiều đến như nàng đã yêu tôi khi gặp tôi. Và vì có lầm lẫn khi còn là thiếu nữ, nàng mới cần che chở và cần yêu thương.

Và suy luận cho cùng ra thì chính tôi là người đã đẩy Ngọc vào tình trạng hôm nay của nàng. Ngay từ ngày đầu tiên gặp nàng, tôi đã đặt nàng lên quá cao. Tôi đặt nàng lên một cái bệ cao, coi nàng như một “thần tượng”, một người hoàn toàn trong trắng. Ngọc biết vậy nên nàng không dám bước xuống dưới chân cái bệ cao mà tôi đã đặt nàng lên. Đê cao một người nào quá tức là ta hại người đó. Ngọc đã bị tôi đề cao. Nàng có muốn



cũng không dám nói cho tôi biết những chuyện không đẹp đã xảy ra trong đời nàng.

Khi nghe câu chuyện Vân Hà kể, tôi đã nổi giận và hờn trách Ngọc vì Ngọc đã dấu tôi vài chuyện về đời tư của nàng. Tôi gần như nghĩ rằng Ngọc “lừa dối” tôi. Nhưng nghĩ như vậy, thật sự tôi đã lầm. Chính tôi đã làm cho nàng không dám nói thật. Ngọc chẳng mong gì hơn, tôi dám nói chắc như thế, là được nói thật với tôi, nhưng vì nàng thấy tôi coi trọng nàng quá nên nàng không dám nói, nàng sợ tôi “khinh” nàng, nàng sợ mất tình yêu của tôi. Nàng sợ tôi sẽ không yêu nàng nữa khi tôi biết là trước khi gặp tôi, nàng đã có thời lầm “yêu” một kẻ gian manh như gã Paul Văn.

Đó cũng chính là cái lý do đã làm cho Ngọc không cầu cứu tôi khi nàng gặp lại tên Paul Văn. Nó chỉ cần dọa nàng một câu: “Nếu cô không làm theo ý tôi, chồng cô sẽ biết rõ về những bê bối cũ của cô ...” Và Ngọc, kinh hoàng vì ý nghĩ chồng nàng có thể biết những chuyện không đẹp về đời nàng, đành nghe theo lời tên đó.

Tất cả những sự việc này xảy ra đều do lỗi ở tôi.

o o o

Huy ơi, tất cả những dòng này là để viết cho Huy đọc. Từ dòng đầu, tôi chỉ kể cho Huy nghe những chuyện đã xảy ra trong đời tôi kể từ ngày người đàn bà tôi yêu thương nhất đời mất tích, đây là vài lời tôi khuyên Huy.

Huy có thể biết nhiều điều hơn tôi, Huy thông minh hơn tôi lẽ tự nhiên là Huy khôn ngoan hơn tôi, nhưng Huy kém tôi ở chỗ Huy chưa có vợ. Đây là lời khuyên của một người bạn đã có vợ, đã đau khổ vì vợ, đã yêu ... khuyên một người bạn chưa có vợ.

Tôi biết Huy không phải là người đàn ông thù người đàn bà. Huy không theo mãi cuộc sống độc thân. Huy chưa có vợ chỉ vì Huy chưa tìm được người đàn bà nào vừa ý mà thôi. Cả những người đàn ông muốn độc thân

suốt đời cũng có ngày gặp một người đàn bà làm cho họ mất ý muốn ấy. “Không ai có thể thoát được đàn bà cũng như không ai có thể thoát được CHẾT”.

Nếu Huy có một ngày phải Chết thì Huy cũng có ngày phải lấy Vợ. Tôi chỉ khuyên Huy một điều là: Đừng bao giờ Huy “tôn thờ” một người đàn bà nào. Đừng bao giờ Huy đề cao một người đàn bà nào quá đáng, nhất là khi người đàn bà đó lại là VỢ của Huy. Đừng bao giờ hạ giá đàn bà, đừng coi thường họ nhưng nếu chúng ta đề cao họ quá cái giá trị thực của họ, chúng ta cũng làm hại họ vậy.

o o o

Trong lòng tôi tình yêu lại nổi lên mãnh liệt. Chưa bao giờ tôi yêu NGỌC đến như thế. Tình yêu thật là một cái gì tuyệt diệu, lạ kỳ. TÌNH YÊU chân chính không có giới hạn. Không có lời nào, không có khoảng không gian nào có thể giới hạn nổi TÌNH YÊU. Trước đây, có nhiều lúc tôi nghĩ rằng tôi đã yêu hết lòng, hết tâm hồn, yêu hết cỡ ... không còn ai có thể yêu được hơn tôi hoặc tôi không bao giờ có thể yêu nhiều hơn thế ...

Nhưng tôi đã lầm ...

Tình yêu trong lòng tôi mỗi lúc một mới, không lúc nào nó giống lúc nào. Vì vậy – đến bây giờ tôi mới biết, và tôi chắc rằng những người yêu thương chân thành, yêu không đòi hỏi, yêu không điều kiện, cũng biết như tôi – là không có thể so sánh được tình yêu: Hôm nay ta yêu hơn hôm qua và yêu kém ngày mai. Không, tình yêu mỗi lúc một khác. Không thể nói hôm nay tôi yêu Ngọc hơn những ngày Ngọc chung sống yên lành với tôi. Tôi chỉ có thể nói được là trước kia tôi yêu nàng và bây giờ, hôm nay tôi cũng yêu Nàng.

Đang nằm như người chết rũ trên giường, tôi bỗng ngồi bật dậy ...

Mắt tôi nhìn thấy cái bao da đựng đồ trang điểm tôi mua tặng Ngọc nằm trên mặt chiếc bàn ngủ ...

Khi gã chủ khách sạn mặt bóng loáng trình cái bao đó trước mặt Thượng sĩ Bái tôi không xúc động mấy. Vì lúc đó tôi đang nghĩ tới vợ tôi. Tôi đang thất vọng vì tôi chưa tìm lại được Nàng.

Nhưng bây giờ ... một mình với nó trong một căn phòng vắng lạnh và vô hồn này, cô đơn giữa một đô thị xa lạ, nhớ nhung, thương yêu nồng nàn, tôi có thể nâng niu nó để khuây đi nỗi nhớ nhung. Cái bao da này là một phần của người đàn bà tôi thương nhớ ...

Với một sự xúc động làm cho những ngón tay tôi run run, tôi mở bao da ra coi ... Gương, lược, cái kìm cắt móng tay, cái dũa nhỏ xíu và rất sắc ... Tất cả còn đây, những vật này đã được những ngón tay nàng cầm đến ... Tôi tưởng như ngày nào tôi trông thấy vợ tôi, ngồi trước bàn phấn trong căn phòng ngủ ấm cúng, tràn đầy tình yêu và hương vị ái ân, tay cầm cái bàn chải cán ngà này chải tóc ... Mái tóc của nàng lộ ra dưới làn áo ngủ mỏng.

Tôi lấy từng món đồ ra, coi kỹ, nâng niu như đó là những bảo vật, như đó là những vật lạ lạ mà tôi chưa từng bao giờ được thấy ...

Bỗng toàn thân tôi rung động ... Tôi như người bị điện giật ... Như những vật tôi cầm đó có dínđiện mạnh làm cho tôi giật bắn người lên ...

Tôi trông thấy một mảnh giấy nhỏ dấp dưới đáy bao giữa hai lần da và vải lót.

Tôi rút nhẹ mảnh giấy đó ra. Đó là một mẫu giấy pelure nhàu nát, chắc Ngọc đã viết vội, viết dấu diếm những dòng chữ này ...

Mắt tôi hoa lên khi nhận ra đó chính là chữ của Ngọc ...

Phải mất một lúc sau tôi mới đọc nổi những lời Nàng viết vội bằng bút chì kẻ lông mày trên mảnh giấy nhỏ xíu ấy:

- “Tôi là ĐỖ THỊ NHƯ NGỌC, nạn nhân của một bọn gian manh. Tôi bị chúng đưa đi chưa biết là đi đâu. Ai lượm được giấy này làm ơn báo ngay cho chồng tôi là Ông HOÀNG TUẤN, Chánh Sở Nhập Cảnh Ngân Hàng Free World Bank hoặc báo cho bạn của chồng tôi là Luật Sư TRẦN HUY, Sài Gòn, biết tin tôi. Hãy tìm gặp Robert Nguyễn. Chỉ có tìm được Robert mới có thể tìm ra được chỗ chúng giấu tôi.”

- 14 -

Huy cũng biết rõ như tôi về những sự việc đã xảy ra trong khoảng thời gian hai ngày sau đó, tức là sau khi tôi tình cờ tìm được bức thư cầu cứu của Ngọc giấu trong bao da đựng đồ trang điểm của nàng bỏ lại Khách sạn Mỹ Ngọc Cung.

Tuy vậy, tôi vẫn muốn và vẫn nhắc lại những sự việc đó ở đây, nhắc lại một cách vắn tắt thôi, vì tôi thấy rằng có lẽ nhắc lại, nhớ lại những chuyện đó, tôi có thể hiểu được một phần vụ này, một vụ có những việc xảy ra liên tiếp nhưng không liên lạc với nhau, một chuyện mà mãi đến giây phút này, tôi vẫn hoàn toàn không hiểu.

Ngay sau khi tìm thấy thư của Ngọc, tôi đã gọi điện thoại ngay cho HUY và chúng ta đã gặp nhau ngay sau đó, HUY muốn đọc lá thư của Ngọc. Chúng ta cùng suy đoán và góp ý kiến với nhau để hiểu Ngọc. Lẽ tự nhiên là lời kêu cứu của Ngọc đã rõ rệt quá rồi, không còn có gì để hiểu lầm lời Ngọc, nhưng chúng ta muốn tìm biết qua những lời kêu cứu đó, bọn gian manh mà Ngọc, nói đến đó là bọn nào và tại sao chúng lại có thể khống chế được Ngọc.

Lá thư đó không giúp chúng ta có thêm được chút ánh sáng nào về vụ mất tích của Ngọc. Nàng đã bị bọn gian giam giữ một nơi ... Chuyện đó

chúng ta đã biết. Dù có hay không có thư của Ngọc để lại, chúng ta cũng đã biết như thế.

Nhưng chúng giữ Ngọc để làm gì? Tại sao? Ở đâu? Đó là những điều chúng ta muốn biết và đó cũng là những điều mà lá thư cầu cứu của nàng vẫn không giải đáp được cho chúng ta, không giúp chúng ta tìm được câu giải đáp.

Bí mật hoàn toàn bao trùm vụ mất tích. Bí mật cũng vẫn che đậy và bao quanh bóng dáng tên thọt chân, tên mà tôi tin chắc là Paul Văn.

Tại sao Ngọc không tìm đến Huy để nhờ Huy che chở? Nàng biết rõ về tình bạn của chúng ta mà? Nếu biết nàng lâm nạn, chắc chắn Huy không từ chối làm bất cứ việc gì để bảo vệ nàng. Tôi biết chắc như thế, và tôi tin rằng Ngọc cũng biết chắc như thế. Vậy thì tại sao nàng không tìm đến ngay với Huy? Bà Ngà không có mặt ở Saigon, nhưng Saigon này vẫn có Huy kia mà? Khi mới xuống phi trường Tân Sơn Nhất, Ngọc có gặp tên thọt chân nhưng sau đó, nàng còn được tự do về ngụ tại Khách sạn Mỹ Ngọc Cung trong gần 24 tiếng đồng hồ, thời gian đó đủ cho nàng tìm tới gặp Huy, gọi điện thoại cho Huy hoặc viết cho Huy một lá thư ...

Tại sao nàng lại không làm thế? Tại sao nàng lại cứ nằm chết đó chờ bọn gian đến đưa nàng đi nơi khác, cắt đứt hết liên lạc của nàng với những người nàng quen biết? Tại sao ...? Tại sao?

Chúng ta đã cùng tìm những câu trả lời cho những câu hỏi “tại sao, tại sao”. Những câu “tại sao” tối om và đầy nghi vấn.

Trong cuộc thảo luận đêm hôm đó, sau khi tôi tìm thấy thư của Ngọc, Huy có đưa ra giả thuyết là Ngọc hy vọng nàng có thể tự lực thoát được bọn gian manh, hoặc nàng sẽ có thể tìm được một “võ khí” nào đó để chống lại chúng. Muốn thế nàng phải tạm vâng lời chúng, phải nhận lời đi theo chúng. Vì vậy, khi vừa từ phi cơ xuống phi trường và biết mình sa vào

tay bọn bất lương, biết rằng chúng giăng bẫy để dụ nàng về Sài Gòn, nàng đã tuân lời chúng, vào ngục tại khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Ở đó suốt một ngày, nàng không thông tin cho ai hết vì nàng nghĩ rằng nàng sẽ có cơ hội thoát được vòng kiểm tỏa của bọn gian manh. Nhưng sau đó vì bọn gian tới đưa nàng đi đột ngột, nàng bỗng thấy tình trạng của nàng trở nên nguy khốn, trong cơn bối rối và vội vã, nàng không còn nghĩ ra được cách nào hay hơn là viết mấy chữ dấu vào trong bao da đựng đồ trang điểm, và chính nàng đã cố tình bỏ quên bao da đó lại với hy vọng là bao da đó sẽ được chuyển đến cảnh sát, và sẽ có người báo tin cho chồng nàng hoặc cho bạn của chồng nàng, hai người đàn ông mà nàng viết tên trong thư.

Nghĩa là ý kiến của Huy về thái độ của Ngọc cũng không khác tôi mấy. Chúng ta thân nhau đến nỗi chúng ta cảm nghĩ như một. Từ ngày xưa khi còn đi học chúng ta đã thân nhau như thế và kỳ diệu thay, đến bây giờ, bao nhiêu ngày tháng, năm đã qua, chúng ta vẫn còn suy nghĩ, thông cảm nhau như cũ ... Tôi nghĩ sao thì Huy cũng nghĩ y vậy hoặc giống như vậy ... Thật lạ kỳ ...

Nghe Huy nói vậy, tôi đồng ý ngay với Huy. Nhưng còn về nghĩa của bức thư Ngọc để lại, nó rất rõ mà cũng rất tối tăm, khó hiểu. Những câu hỏi “tại sao, tại sao?” lại được đặt ra. Giờ đây lại có một nhân vật mới xuất hiện: Robert Nguyễn.

Vì tôi không nói gì cho Huy hay về cuộc gặp gỡ của tôi với cô Vân Hà nên tôi cũng phải dấu luôn không nói gì với Huy về tên Paul Văn và những bạn hữu của Y, trong số có tên Robert Nguyễn. Tên này chính là tên Công Tử Bộp, người vẫn tổ chức những Bal de Famille ngày xưa. Vân Hà và Như Ngọc đã gặp nhau ở trong nhà riêng của anh chàng Robert đó. Nhưng tôi không cần phải nói gì về Robert với Huy. Huy đã biết anh chàng đó. Vì Huy đã sống ở Sài Gòn lâu năm, và vì tên Robert đó là một công tử ăn chơi, con nhà giàu, ông bố Y lại có thế lực trong chánh quyền. Nhiều người ở Sài Gòn biết tiếng hai cha con Robert.

Tôi dần dần hiểu, những mảnh vụn rời rạc của một toàn diện lớn bắt đầu hợp lại với nhau. Công tử BỐp chắc chắn là biết nơi ẩn nấp của Paul Văn. Rất có thể là anh chàng này có nắm một lợi khí gì đó có thể chế ngự được bọn Paul Văn ... Nhưng vì tự ái, một tự ái ngu xuẩn, tôi vẫn yên lặng không chịu nói cho Huy biết về sự liên lạc năm xưa của Ngọc, vợ tôi, với những người như Robert Nguyễn và Paul Văn, Ê Min, Vân Hà.

Cái tự ái đó đã làm cho tôi thiệt hại nhiều, quá nhiều ...

Huy ơi, bạn của Huy thật là ngu ngốc ...

Chính Huy đã quyết định dìm tôi những gì chúng ta cần làm ngay trong ngày hôm đó. Huy đi tìm địa chỉ anh chàng Robert Nguyễn, còn tôi, tôi đi tìm Vân Hà. Nhưng tôi không gặp được Vân Hà, còn Huy, Huy tìm được địa chỉ của Công Tử BỐp.

Buổi trưa, chúng ta gặp nhau để ăn trưa, Huy cho tôi biết là Cậu BỐp hiện đang ở trong một vi la riêng gần Biên Hòa. Hấn đau thần kinh từ nhiều năm nay và ở đó để gần với Dưỡng Trí Viện, hẳn là một bệnh nhân của Viện, được quyền ở ngoài nhưng vẫn mỗi tuần đôi kỳ, vào Viện trị bệnh. Y cũng được gia nhân đưa vào Viện ở luôn trong những ngày cơn bệnh điên của Y bộc phát.

Ngay buổi chiều hôm ấy, chúng ta đi tìm BỐp ở Biên Hòa.

Huy lái xe đưa tôi đi. Buổi chiều, cơn mưa lớn và dai dẳng chụp lấy hai chúng ta khi xe hai chúng ta vừa ra khỏi cầu Bình Lợi. Mưa thật lớn, cảnh vật chìm trong màn mưa, tôi nhìn ra đầu xe và chẳng trông thấy gì xa hơn 10 thước.

Một chuyến đi gần thôi mà như thật là xa, thật là vất vả. Chuyến đi ấy mới cách đây, khi tôi ngồi nhớ lại mọi chuyện và ghi chép lên những trang giấy này, có ba ngày, nhưng sao tôi thấy nó xa thật là xa, cách hiện tại cả hàng thế kỷ.

Khi xe tới thị trấn Biên Hòa, trời vẫn còn mưa lớn. Chúng ta phải vào quán cà phê gần chợ chờ cho trời ngớt mưa. Một người dân địa phương chỉ cho chúng ta đường tới nơi chúng ta muốn tới.

Tuy vậy, chúng ta cũng vẫn đi lạc. Phải vất vả mãi chúng ta mới tới được đúng con đường có một dãy vi la vắng vẻ nằm ở vùng ngoài thành phố. Chúng ta xuống xe từ xa để đi bộ tìm nhà. Trời lúc đó vẫn còn mưa, nhưng không còn lớn nữa. Tuy nhiên bầu trời vẫn u ám, vẫn nặng trĩu những nước và đe dọa có thể lại đổ nước xuống bất cứ lúc nào.

Vi la chúng ta tìm trông như một cái nhà hoang. Thoạt đầu chúng ta tưởng là đó không thể là một nơi cư ngụ của một người như BỐp, một cậu con nhà giàu nổi tiếng ở Saigon. Những cửa sổ của vi la đóng kín, cái thì lung lay khép không chặt như chỉ muốn rời ra khỏi khung. Cỏ mọc cao tới đầu gối trong vườn, cánh cổng sắt han rỉ không đóng.. Lối đi trải sỏi cỏ mọc đầy, có lẽ từ nhiều năm nay, chẳng có chiếc xe hơi nào đi vào vườn.

Chúng ta đứng chờ bên cổng sắt và vì cổng không có chuông. Huy lớn tiếng gọi vào nhà. Tôi và Huy thay phiên nhau gọi, chúng ta đứng xơ rớ ở đó tới 15 phút dưới trời mưa.

Sau cùng, từ khu sau nhà, một người đàn bà đi ra. Chị ta trạc 40 tuổi hoặc hơn, trông có vẻ là gia nhân nhà giàu, một chị hai chuyên nghiệp. Chị có vẻ tươi và dễ tính trong phút đầu tiên chị thấy hai thầy ăn bận đàng hoàng đứng bên cổng:

- Hai thầy đi lạc đường ư? – Chị hỏi ngay trước khi chúng ta kịp nói gì – muốn đi về tỉnh hai thầy phải đi trở lại. Đường này đi ra bờ sông. Hai thầy không về được tỉnh bằng lối này đâu ...

Nhưng nét mặt của chị sa sầm xuống khi chị nghe Huy hỏi:

- Chúng tôi cần gặp cậu Robert ...



- Cậu Robert ...?? Ai chỉ cho các thầy tới đây.

Rõ ràng là chị không muốn cho chúng ta gặp cậu chủ của chị.

Huy nhanh trí nói ngay:

- Cụ Đốc Phủ biểu chúng tôi tới ...

Ba tiếng “Cụ Đốc Phủ ...” nói đúng lúc, đúng chỗ làm cho chị đàn bà dịu lại, tuy vậy, chị vẫn còn ngần ngại:

- Cụ Đốc Phủ chỉ cho hai thầy tới làm chi vậy?? Cụ có dặn tôi là triệt để không cho ai vô gặp cậu ... kia mà?? Chỉ có ông bác sĩ Phát là được vô gặp cậu thôi.

- Chúng tôi là bạn của cậu ... – HUY chỉ tôi ... – Ông đây cũng là bác sĩ ... Ông mới ở bên Pháp về. Ông cũng là bạn của cậu Robert, ông tới thăm cậu và có thể chữa trị cho cậu ... Chị cứ để cho chúng tôi vô thăm cậu ...

- Cậu tôi đang ... có cơn ... Cậu tôi không nhận ra hai thầy đâu ...

Tôi cố gắng đóng góp vài lời trong việc đánh lừa chị vú:

- Cậu Hai đang lên cơn càng tốt. Tôi cần coi bệnh của cậu ra sao để về thưa lại với Cụ Đốc Phủ ...

Chị vú đẩy cánh cửa sắt han rỉ cho chúng tôi vào trong sân ngập cỏ dại, chị còn cẩn thận căn dặn:

- Các Thầy có về thưa chuyện lại với Cụ ... Làm ơn nói rằng cậu Hai có lên cơn nhưng không có gì nguy hiểm ... Sợ Ông Cụ lo, vô ích ...

Tôi nghĩ chị Vú này có thể là người đã nuôi công tử Bốp từ nhỏ, vì giọng nói của chị có nhiều âm thanh ưu ái thương mến thật tình. Người làm công dù có mến chủ tới đâu cũng không có cái giọng nói chân tình, thiết

tha đó. Ở đời này có nhiều người làm công vô tình coi con chủ như con mình, như máu thịt của mình vì đã khổ công nuôi nấng đứa con chủ đó.

Chúng tôi đi theo chị vào nhà sau của vi la hoang tàn. Tôi xúc động nhiều. Tôi run lên vì lạnh của trời mưa và vì xúc động. Tôi sắp được biết thêm những gì về vợ tôi qua sự tiết lộ của một chàng công tử chơi bời quá nhiều và bây giờ trở thành điên dại này ...??

– 15 –

Chị Vú thở dài:

- Hai thầy đã mất công tới tận đây ... trời mưa gió như vậy ... tôi xin cảm ơn ... Mong hai thầy hiểu cho ... tôi không muốn cho người lạ gặp Cậu Hai tôi lúc cậu đang ... mệt ... vì mỗi lần gặp người lạ, Cậu Hai tôi lại càng khó chịu ... Các thầy có hỏi gì ... Cậu Hai tôi cũng không trả lời được đâu ... Cậu như người quên hết cả chuyện cũ ... Thiệt kỳ ... Cả năm nay rồi, bao nhiêu thuốc cũng chẳng thấy đỡ chút nào ...

Buổi chiều mùa mưa, trời tối sớm, khu vực này im vắng một cách lạ lùng.

Chỉ có tiếng mưa rơi lộp bộp trên mái nhà, trên những vòm cây ... Đột nhiên, giữa cái im vắng ấy, một tiếng rú rùng rợn vang lên.

Tiếng rú ấy trở thành tiếng rên rỉ, như người thốt ra tiếng đó đang đau đớn lắm ... Tiếng rên kéo dài. Huy và tôi cùng ngừng lại sau chị Vú. Chị quay lại nhìn chúng ta như muốn nói: “Tôi đâu có nói dối các thầy ...”

Tôi như nhìn thấy trong đôi mắt của người đàn bà đó long lanh ngấn lệ.

Như đột ngột có một quyết định, chị Vú nói:

- Hai thầy nhìn qua cửa sổ vào phòng thôi nghen ... Khi đang lên cơn có khi cậu tôi dữ tợn lắm ... Hai thầy chịu vậy không?

Huy đưa mắt nhìn tôi.

Chúng ta tới đây với mục đích hỏi chuyện một người, về một người, nhưng người chúng ta định hỏi lại mắc bệnh điên ... Hỏi người điên là một việc làm ngu xuẩn vì người điên thì còn biết gì, còn nhớ gì nữa. Hơn nữa đó là một việc làm tàn nhẫn, vô nhân đạo, chúng ta không thể nào làm được cái việc tàn nhẫn đó.

Huy quay lại chị Vú gật đầu.

Tôi đồng ý với Huy mà không cần nói ra.

Tiếng rên rĩ lại biến thành gào thét. Qua khung cửa sổ mục nát có những chấn song han rỉ tòa nhà này được làm lên chắc đã gần 100 năm, chúng ta nhìn vào một căn phòng lạnh lẽo, trơ trọi cái giường ngủ.

Phòng không có cả lấy cái bàn nhỏ.

Robert Nguyễn, hoặc Công Tử Bốp, nằm trên chiếc giường sắt đó.

Đây là lần đầu tiên tôi trông thấy Bốp và tôi cảm thấy thương hại Y như Y và tôi đã quen biết nhau từ lâu, như Y là một người bạn tôi và tôi đã biết Y từ những ngày Y còn mạnh khỏe, cho đến bây giờ ...

Robert Nguyễn mang chứng bệnh điên. Rõ ràng, không ai còn có thể điên hơn Y được nữa. Y nằm lăn lộn trên giường, mặt lúc ngửa nhìn lên trần nhà, lúc thì úp xuống nệm. Răng Y nhe ra, cắn cái gối, cắn vào bàn tay Y. Y gầy còm, xương xẩu, không thể đoán chắc được Y bao nhiêu tuổi vì râu ria Y xồm xoàm và tóc Y dài xuống đến vai. Có lúc cả người Y run lên như bị điện giật ...

Đúng lúc đó, trời lại đổ mưa nặng hạt ... Chỗ chúng ta đứng bị mưa hắt ... Rồi một tiếng sét nổ ... Dường như những tiếng động bất ngờ, và nhất là tiếng sấm sét, có ảnh hưởng lớn đến tâm trí những người bị loạn thần kinh ... Sau tiếng sét ấy, Bốp quay nhìn về phía cửa sổ có Huy và tôi đứng cùng với chị Vú nhìn vào ... Đôi mắt Y đỏ ngầu, Y chồm về phía chúng ta, hai bàn tay xương xẩu vồ ra như muốn xiết cổ một trong hai ta.

Có lẽ Bốp không biết là giữa Y và chúng ta đứng ngoài phòng có những chấn song sắt ... Y đập mạnh mặt vào chấn song và ngã xuống ... Tiếng rú hôc lên ...

Chị Vú rên lên như chính chị bị đập mặt vào tường vậy:

- Đó ... Đó ... tội nghiệp chưa ... Tôi đã nói mà ... Thấy người lạ tới là cậu ấy càng thêm điên ... Thôi đi đi ... Hai thầy này đi đi ... Định giết con nhà người ta hay sao mà còn đứng đó ...???

Khi đã đi xa tòa nhà bị thảm đó, tai tôi như vẫn còn nghe rõ tiếng rú thê thảm của kẻ mất trí ...

# NGƯỜI VỢ MẮT TÍCH

Hoàng Hải Thủy

[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Chương 6

– 16 –

Chúng ta vào xe đi trở về Sài Gòn. Trời vẫn mưa lớn. Cơn mưa thật lớn và dài. Dài và lớn không kém gì cơn mưa tôi đã chịu hôm tôi đi lang thang một mình trong các phố Sài Gòn và lạc vào nhà anh Thầy Bói Sáng.

Suốt đường về, Huy và tôi không nói với nhau một lời. Huy chăm chú lái xe còn tôi, tôi ngồi rũ như một đồng giẻ rách.

Cái cảnh thê thảm vừa qua làm cho tôi xúc động quá sức.

Tôi không ngờ tôi lại còn có thể xúc động nhiều đến như thế vì cảnh khổ đau của người khác. Tôi tưởng rằng vì tôi đang khổ đau, những cảnh khổ của người khác sẽ làm cho tôi dửng dưng, nhưng sự thật đã xảy ra không như tôi nghĩ. Vì tôi khổ nên tôi đã khổ đau thêm khi thấy cảnh khổ của người khác. Những gì đau đớn mà tôi thấy càng làm tăng nỗi đau đớn trong lòng tôi.

Từ khi nghe nói đến tên Công Tử Bốp, tôi có ác cảm với Y. Tôi ghét Y cũng như tôi ghét tên Paul Văn bất lương vậy. Vì hai tên này đã biết vợ tôi trước tôi, chúng đã làm xấu xa, dơ bẩn cuộc đời con gái của vợ tôi ... Nhưng bây giờ, khi thấy Y đau đớn rên la, điên loạn, tôi không còn thù ghét Bốp chút nào nữa, tôi lại thấy thương hại Y. Thương thật tình. Vì cái cảnh Bốp điên loạn đó, tôi tạm quên Ngọc trong một khoảng thời gian thật lâu.

Đây có thể nói là lần đầu tiên từ giây phút đặt chân xuống Sài Gòn, tôi quên vợ tôi để nghĩ đến một người khác.

Tám giờ tối chúng ta mới về tới Đakao. Huy đưa tôi vào một tiệm ăn cơm Tây mà người chủ Tây quen biết với Huy tại đây. Khi chúng ta đã ngồi trong căn phòng tương đối ấm áp, sáng sủa, Huy chợt hỏi tôi:

- Nếu chúng ta bị chúng bày ra cái cảnh điên dại ấy để đánh lừa thì sao??

Thú thật tôi chưa từng bao giờ nghĩ như thế. Vì vậy lời nói của Huy làm cho tôi sững sờ ... Rồi tôi cũng thấy là giả thuyết của Huy đưa ra có thể là sự thật và cần phải thảo luận. Chúng ta nói nhiều với nhau về thái độ của Robert Nguyễn – Y có thể nào giả điên để đánh lừa chúng ta, để khỏi phải tiết lộ điều gì về tên Paul Văn, bạn cũ của hắn và đến bây giờ, có thể không còn là bạn nữa nhưng Y vẫn sợ hãi hoặc không muốn nói đến chẳng??

Trong tiệm ăn đó, buổi tối trời mưa gió đó, tôi lại muốn kể cho Huy nghe về cô Vân Hà và những chuyện cô ta đã nói với tôi, nhưng một lần nữa, tôi lại im lặng.

Tôi thật là ngu đần.

Nhưng sau cuộc đi thăm Công Tử Bốp trở về và cuộc nói chuyện của chúng ta, nhiều điểm trước đó rắc rối nay trở thành rõ rệt.

Có hai trường hợp có thể xảy ra:

Một là Ngọc biết rằng Robert Nguyễn là người biết nhiều về bọn bắt cóc nàng, bọn bắt nàng phải đi theo chúng vì một lý do nào đó, và nàng tin là y có thể cho nhà chức trách biết nơi trú ẩn của bọn gian manh đã bắt nàng.

Hai là Ngọc không biết rằng Robert Nguyễn đã mắc chứng điên ...

Nếu Robert Nguyễn không điên, có thể y giả vờ như vậy hoặc y bị bọn Paul Văn bắt buộc phải giả vờ như vậy, để y khỏi phải tiếp những kẻ đi tìm dấu vết của Paul Văn, tức là đi tìm Ngọc.

Điều này chỉ có Vân Hà mới có thể biết.

Tức là chỉ có Vân Hà mới có thể nói cho chúng ta biết rằng Công Tử BỐp có điên thật hay là không, và nếu Y điên, Y mắc bệnh đó từ bao giờ??

Khi về đến khách sạn, tôi tìm tấm thiệp có ghi một số điện thoại của Vân Hà. Nàng cho tôi số điện thoại này hôm nàng gặp tôi với lời dặn rằng nàng rất ít có mặt tại đây, nếu cần gặp nàng gấp, tôi có thể gọi lại đây nhờ người ta nhắn lại với nàng.

Tôi gọi đến số điện thoại đó và ngạc nhiên khi thấy Vân Hà trả lời ngay.

- Cô Vân Hà? Tôi là Tuấn đây, Hoàng Tuấn đây ...

- Chi vậy?? – Nàng nói như thì thào – ... Tôi không thể nói chuyện nhiều với anh được đâu ...

- Có việc cần gấp lắm ... Cô Vân Hà này ... cô phải nghe tôi ... từ hôm gặp cô đến giờ tôi tìm được nhiều chuyện lắm ... Có cả chuyện dính líu đến cô ...

- Đến tôi à?? Tôi thì làm gì có chuyện gì?

- Tôi vừa gặp Robert Nguyễn ... người mà cô gọi là BỐp đó!!

Giọng nói của Vân Hà qua máy điện thoại cho tôi nghĩ rằng nàng có vẻ hoảng hốt:

- BỐp à?? Anh tìm thấy hắn đấy à??

- Cô nói sao? Bộ hắn cũng mất tích hay sao??

- Gần như vậy ... Khó nói quá ... Tôi không thể nói nhiều với anh qua máy điện thoại ...

- Tại sao?? Tôi cần gặp cô để hỏi cô vài điều ...
- Ngay bây giờ thì không thể được ...
- Cô hẹn cho tôi gặp cô ở chỗ nào ... Việc cần lắm ... Không có cô giúp không xong.
- Tôi đang bị kiểm soát ...
- Kiểm soát?? Ai kiểm soát cô ...?? Không phải là cảnh sát chứ?
- Tôi sẽ giải thích với anh sau ... Được rồi ... để tôi nghĩ coi tôi có thể gặp anh ở nơi nào ngày mai ... Tôi cũng bị lôi thôi về vụ của anh ... Vụ Như Ngọc mất tích thì đúng hơn ... Không ngờ lôi thôi đến vậy ... Chắc anh chưa biết ... Mai tôi nói cho anh biết ... Khi anh biết chắc anh sẽ ngạc nhiên lắm ...

Tuy nói là không tiện nói chuyện với tôi qua máy điện thoại, Vân Hà cũng vẫn có thì giờ để thốt ra mấy tiếng cười khan và vô duyên:

- Có thể anh sẽ không tin tôi ngay đâu ... Nhưng sự thật như vậy, rồi anh cũng phải tin ... Chính tôi cũng không ngờ ... Vụ mất tích của Như Ngọc ... anh tưởng là quan trọng ... thật ra rất thường, khôì hài nữa ... Há ... Ha ... Mai tôi mới nói ...

Nghe Vân Hà nói như vậy, tôi chẳng lấy làm ngạc nhiên lắm.

Tuy chỉ mới gặp và nói chuyện với người thiếu phụ ấy có một lần – nhưng chỉ cần một lần cũng đủ để chúng ta biết rõ về tính nết của một người đàn bà mà chúng ta chưa quen biết – tôi cũng biết rằng Vân Hà là một người đàn bà hay nói, thích tỏ ra mình quan trọng. Vì vậy, tôi không náo nức lắm về lời hứa sẽ nói cho tôi biết “... một chuyện khôì hài ...” của nàng. Tôi nghĩ rằng rất có thể khi gặp tôi ngày mai, nàng đã quên hết những gì nàng hứa với tôi đêm nay. Hoặc nàng sẽ nói với tôi một chuyện



lắm cảm không đầu, không đuôi. Nhưng tôi cần gặp nàng để hỏi nàng về chuyện Robert Nguyễn chứ không phải là để nghe chuyện nàng kể.

Tôi dục nàng:

- Mai cô cho tôi gặp ở đâu nào??

Giọng nói của nàng bỗng trở lại sợ hãi:

- Để coi ... Tôi bị họ theo dõi ... Họ có thể làm hại tôi vì anh ... Tôi phải cẩn thận đề phòng lắm mới được ...

- Ai làm hại cô?? Cô nói họ là ai??

- Họ ... là người mà anh không thể nào ngờ ...

- Dù là ai đi nữa ... Tôi cũng bảo vệ được cho cô. Cô vì tôi mà ... Tôi chờ cô ở ...

- Anh chờ tôi ở ... ở ...

Nàng đột ngột quyết định:

- ... Nhà ga xe lửa Chí Hòa ...

- Sao xa quá vậy?? Chúng ta không thể gặp nhau ở Sài Gòn sao??

- Không. Tôi đã nói là tôi cũng bị họ theo dõi mà. Lại còn chồng tôi nữa ... Anh quên là ông ghen khủng khiếp lắm sao?? Tối mai ... 7 giờ ... anh chờ tôi ở ga Chí Hòa ... Nơi đó vắng vẻ ... chúng ta tha hồ nói chuyện. Anh tin tôi đi, tối mai anh sẽ ngạc nhiên nhiều.

Không để cho tôi nói thêm lời nào, Vân Hà cắt ngang cuộc điện đàm.

Tôi chẳng còn làm gì khác hơn việc chờ đến tối hôm sau và đến nhà ga Chí Hòa.

Ban ngày nhà ga Chí Hòa có thể là một nơi đông người ra vô. Có nhiều món hàng từ Miền Trung về Thủ đô được bốc dỡ xuống đây. Trong thời gian này, cũng có tin đồn rằng ga Chí Hòa sẽ được làm lớn thành nhà ga chính của Thủ đô Sài Gòn, ga Sài Gòn hiện nay sẽ được làm thành một công viên hoặc một khu bin-đỉnh thương mại lớn. Biện pháp thay thế đó là để tránh cho Sài Gòn nạn kẹt xe do những chuyến xe lửa chạy qua những con đường lớn gây ra.

Nhưng dự án làm nhà ga Chí Hòa thành ga lớn đã có từ lâu, song người ta vẫn chưa làm gì hết. Và buổi tối, nhà ga ở đầu Thủ đô này – không xa trung tâm Thủ đô quá mà cũng không gần Thủ đô quá để có thể trở thành một nhà ga lớn – chỉ là một khu buồn tẻ, ánh đèn lù mù không đủ chiếu sáng.

Tôi tới đó khi trời vừa sập tối.

Có lẽ Vân Hà bị người theo dõi thật sự. Người mà nàng nói là theo rình nàng có thể là chồng nàng mà cũng có thể là người của bọn gian manh mà tôi phải đối phó. Vì vậy nàng mới chọn khu nhà ga này. Nơi đây đủ vắng để nàng có thể gặp tôi mà không ai biết, nơi đây cũng đủ đông người để nàng có thể lẫn trốn được khi cần đến.

Có điều phiền là nàng không nói rõ cho tôi biết nàng sẽ gặp tôi ở bên trong ga hay ở ngoài cửa ga. Nhưng tôi biết chắc là nàng không đáp tàu đi xa, nàng chỉ gặp tôi ở đây để nói chuyện với tôi rồi lại trở về Sài Gòn.

Nếu Vân Hà là người đàn bà tưởng mình là lãng mạn và muốn chọn một nơi hẹn có màu sắc bí mật, nàng chọn nơi này thật là hợp. Hợp với sự vô duyên của nàng, hợp với tâm trạng lãng mạn vô duyên, rẻ tiền của nàng.

Tôi vào sân ga và chọn một cái ghế gỗ gần cửa ngòi chờ.

Buổi tối mùa mưa trời lại mưa, Sài Gòn mùa mưa thường có những cơn mưa đúng giờ như thế này. Mưa thật buồn, mưa không lớn hẳn để có thể mau ngừng, mưa cũng không nhỏ để có thể tưởng tượng là mưa bụi như ở ngoài Bắc.

Tôi ngồi đó hút thuốc lá. Gió lạnh thổi mưa vào chỗ tôi ngồi, tôi để phòng bạn áo mưa cho nên không thấy lạnh. Tôi cũng chẳng thấy nóng ruột. Mặc cho Vân Hà đến muộn, miễn là đêm nay tôi được gặp nàng là đủ.

Tâm trí tôi bận suy nghĩ về những lời nửa kín, nửa hở nàng tiết lộ với tôi qua điện thoại. Chắc chắn là nàng phải biết chuyện gì đó đáng được gọi là mới lạ trong vụ vợ tôi mất tích ... Nhưng tại sao nàng lại nói là tôi sẽ ngạc nhiên khi biết tên những kẻ liên hệ trong vụ này?? Những kẻ đó là ai ...?? Tôi làm gì có ai quen ở Sài Gòn??

Vụ mất tích này quá lớn để tôi không thể có hy vọng nghĩ rằng đó chỉ là một vụ đùa giỡn ...

Có thể nào Vân Hà đã biết nhiều chuyện liên can đến vụ vợ tôi mất tích mà lần gặp tôi trước đây, nàng chưa muốn nói??

Lần này, tôi sẽ bắt buộc nàng phải nói.

Cảnh sát dường như không muốn xúc tiến việc tìm vợ tôi. Có lẽ họ không có phương tiện và khả năng làm gì hơn. Họ chỉ làm đến thế là đã hết sức của họ. Như vậy vài ngày nữa, họ sẽ xếp vụ vợ tôi lại và hứa hẹn vài câu với tôi, rồi thôi ...

Bây giờ, nếu có ai nói rằng tôi sẽ không thể nào nhờ cảnh sát để tìm được vợ, tôi sẵn lòng tin ngay.

Tôi cũng chẳng nên chờ đợi hay mong mỏi tìm được chi tiết gì hay về phía Công Tử Bốp. Chàng đó chắc chắn là điên rồi, giả thuyết giả vờ điên không thể chấp nhận được. Có lẽ Huy chỉ đưa cái giả thuyết đó để làm cho

tôi có một chút hy vọng khi Huy thấy sau chuyến đi, tôi thất vọng đến như là tuyệt vọng.

Huy không muốn lừa dối tôi đâu, tôi biết, Huy là người quá tốt. Huy có quá nhiều thiện chí, thấy người khác buồn rầu, Huy phải tìm hết cách để khuyến khích. Vì vậy có nhiều khi những người giàu thiện chí như Huy bị hiểu lầm. Có khi người ta tưởng lầm là Huy hứa hão hoặc bày đặt chuyện đánh lừa. Tôi biết Huy không thể, Huy không tin là Công Tử Bốp giả vờ điên đâu, nhưng Huy nói thế vì tôi.

Giờ đây, tôi đã hết không còn tin tưởng gì ở tài năng và khả năng của Thiếu tá Trịnh và Thượng sĩ Bái nữa.

Tôi chỉ còn tin ở Vân Hà.

Người thiếu phụ vô duyên ấy, cô ca sĩ cải lương cũng như tân nhạc hệt ấy, sẽ là người duy nhất có thể giúp tôi. Nàng, chỉ có Vân Hà mới có thể chỉ cho tôi những kẻ nào tôi phải tìm gặp để có thể tìm lại được vợ tôi, tìm được người đàn bà tôi yêu thương nhất đời.

Vân Hà có thể là một người đàn bà vô duyên, nhưng nàng sẽ rất hữu ích với tôi.

Tôi ngồi đó, thản nhiên với tất cả, bóng tối và mưa lạnh không làm cho tôi xê dịch trên ghế. Tôi có thể ngồi như thế này suốt đêm, không ngủ, tôi không thấy buồn ngủ. Nếu có về khách sạn có lẽ tôi sẽ nằm chong mắt thức suốt đêm ...

Đây là giây phút đầu tiên từ phút Ngọc đi, tôi nghĩ đến thân phận tôi, đến cuộc đời tôi sẽ ra sao nếu vắng nàng.

Cũng kỳ, thật là kỳ ...

Ở đời này có nhiều anh đàn ông thù ghét vợ, chỉ muốn giết vợ hoặc ngấm ngầm cầu mong cho vợ chết ... Những anh đàn ông này không phải tất cả đều muốn vợ chết để có thể lấy vợ mới ...

Có nhiều anh chỉ chán ngán cuộc sống vợ chồng. Nếu mất vợ các anh này sẽ sống độc thân mãi và sẽ lấy làm vô cùng sung sướng, hài lòng với cuộc sống độc thân ấy.

Ở đời này có nhiều anh đàn ông sẽ rất thản nhiên, vẫn ăn no, ngủ kỹ nếu vợ họ đột nhiên bỏ đi, hoặc mất tích ... Với những người đàn ông này đàn bà không có ảnh hưởng gì hết đến đời họ, ngoài việc là những cái máy giải quyết vấn đề sinh lý, tức là để ân ái và để sinh đẻ.

Nhưng ngược lại, đời này cũng có những anh đàn ông quá coi trọng đàn bà, với những người đàn ông này, họ phải có một người đàn bà nào đó, người khác thay thế không thể được, thiếu người đàn bà đó, họ sẽ chết ...

Thiếu ... họ sẽ phát điên, như anh thợ may Tư Ho ngày xưa ...

Trong số những anh đàn ông chết vì đàn bà này, có tôi ...

Với một tâm trí hoàn toàn sáng suốt, bình tĩnh, tôi thấy rằng nếu không tìm được Ngọc, tôi sẽ phát điên ...

Thiếu Ngọc, tôi sẽ điên như Công Tử Bốp.

Tôi sẽ chết vì thiếu ăn, thiếu ngủ, vì suốt ngày lang thang đi tìm vợ như anh thợ may Tư Ho tôi thấy năm tôi còn nhỏ.

Thiếu Ngọc, đời tôi chẳng còn gì nữa ...

Người ta thường nói rằng “thời gian là phương thuốc nhiệm màu có thể làm lành mọi vết thương lòng ...” Sự kiện đó có lẽ đúng với nhiều người, nhưng đúng với nhiều người không phải là đúng với tất cả mọi người ...

Nhà ga mỗi lúc một vắng. Người muốn vào sân ga này không phải mua giấy vô cửa nhưng cũng chẳng có ai tới đón tàu hoặc đưa tiễn người thân ra đi. Nơi đây giống một cái kho chứa hàng nhiều hơn là một nhà ga. Gần tôi, chỉ có một lũ mấy đứa trẻ con nhưng bây giờ là mùa mưa, trời lại đang mưa, chúng chỉ chơi quanh quần trong mái hiên rộng của nhà ga, không thể chạy ra được ngoài sân.

Vân Hà đến chậm. Tôi không ngạc nhiên về sự đến chậm của nàng, người đàn bà như Vân Hà không thể nào tới đúng hẹn được. Tôi chợt thấy tôi suy nghĩ về nàng. Tôi vẫn thắc mắc không hiểu người như Vân Hà có thể làm gì để sống?? Dù có làm gái mãi dâm, hạng sang hoặc hạng tôi vẫn là gái mãi dâm, nàng cũng chỉ là một cô gái chơi dỏ, nàng không thể nào làm hài lòng hay quyến rũ được đàn ông say mê nàng, mà nếu không say mê, không người đàn ông nào chịu chi tiền nhiều cho đàn bà. Nhưng ngay sau đó tôi lại cảm thấy nực cười với chính tôi, biết đâu lại chẳng có người say mê Vân Hà?? Những ông nhà giàu đến lúc có thể chơi bời đều đã có tuổi. Họ không đòi hỏi nhiều ở đàn bà, bởi vì họ chưa bao giờ được đàn bà đẹp chiều chuộng.

Những ý nghĩ lẩm cẩm và ngây ngô đó làm cho tôi quên thì giờ, quên cái nặng nề của sự chờ đợi ...

Tôi nhìn đồng hồ tay. Đã 10 giờ đêm, tôi ngồi chờ ở đây đã hơn 4 tiếng đồng hồ ... Tôi định bụng ngồi hút một điếu thuốc lá nữa rồi nếu Vân Hà không đến, tôi cũng trở về. Tôi sẽ liên lạc với nàng sau ... Tôi chờ đợi đã quen rồi, không có gì còn làm cho tôi sốt ruột được nữa ...

Có một đoàn tàu vào sân ga. Quang cảnh ở đây nhộn nhịp lên một lúc. Nhiều toa tàu chờ hàng được để lại đây ...

Vài phút sau, đầu tàu kéo những toa chở khách về Sài Gòn ... Chợt có nhiều tiếng người la vang lên. Người ta nhốn nháo chạy về một hốc tối. Linh tính báo cho tôi biết là có một chuyện rất quan trọng với tôi vừa xảy

ra ở góc tối của sân ga đó, nhưng tôi cứ ngồi yên đây. Tôi ngồi như để thường thức cái cảm giác có linh tính của tôi, tôi như người gặp quá nhiều tai họa nên khi có thêm một tai họa nữa xảy tới, điềm nhiên chờ đón nó. Trong một khoảnh khắc thời gian, tôi như sung sướng trong đau đớn ...

Mãi một lúc sau tôi mới đứng dậy đi tới chỗ đang có nhiều người xúm lại, trên đoạn đường ngắn ấy, tôi gặp một người có vẻ là nhân viên Nhà Ga chạy trở lại, tôi chặn đường anh để hỏi:

- Chuyện gì vậy ông??

- ... một bà bị xe lửa cán ...

Tôi nắm lấy tay anh:

- Còn sống hay chết ...??

- Chết ngay chứ sống sao được?? ... Xe lửa cán làm sao còn sống được??

Anh dắt tay tôi ra để chạy vào nhà ga.

Như một người máy, tôi đi trong mưa về phía Vân Hà nằm, không cần phải tới tận nơi nhìn mặt nàng tôi cũng biết nạn nhân là Vân Hà. Đúng thế, tôi như người đã chai đá tâm hồn, tôi không còn biết ngạc nhiên hay xúc động gì nữa.

- 18 -

Với tổ chức cảnh sát và những người hành nghề cảnh sát, một kẻ có tội muốn thoát thân muốn cảnh sát đừng chú ý tới mình thì khó, nhưng một kẻ vô tội muốn được sự chú ý của cảnh sát thì lại vô cùng khó khăn.

Chính tôi, tôi nghiệm thấy sự việc đó là đúng trong đêm hôm Vân Hà bị giết chết – tôi tin chắc như vậy, Vân Hà đã bị bọn gian manh giết chết rồi

hóa trang cho cái chết của nàng thành một tai nạn – tôi cố len vào đám đông để nói chuyện với mấy Cảnh sát viên. Nhưng mấy ông này không nghe tôi. Họ nói họ chỉ tới đây giữ trật tự, tôi có muốn khai báo gì về người chết thì về quận cảnh sát. Tôi muốn gặp ông Xếp Ga để nói về người chết với ông này, hy vọng ông ta sẽ nói lại những gì tôi muốn nói với cảnh sát khi ông ta làm tờ trình về “tai nạn”, nhưng ông Xếp Ga cũng không muốn nghe tôi. Ông cho chuyện của tôi là một chuyện rắc rối ... Nếu có án mạng, đó là việc của cảnh sát, không phải là việc của ông. Ông dục tôi đi khai với cảnh sát, đừng nói với ông, vô ích.

Một chiếc xe Hồng Thập Tự được gọi tới đem xác Vân Hà đi. Tôi không len được tới để gặp được ông Y Tá Trưởng Xa. Chiếc xe chạy trước khi tôi tới kịp. Vì vậy, tôi không được biết là lúc đó Vân Hà đã chết hẳn hay còn thoi thóp sống. Và tôi cũng không biết chiếc xe này sẽ đưa nàng tới đâu, Bệnh Viện Bình Dân hay là Bệnh Viện Đô Thành? Tôi không thể nào biết được rằng như vậy là Vân Hà đã chết hoặc người ta còn một chút hy vọng có thể cứu được nàng?

Không ai có vẻ tin tôi khi họ nghe tôi nói rằng tôi có quen biết với nạn nhân và tôi với nạn nhân hẹn gặp nhau ở đây vì một chuyện riêng.

Về nguyên do xảy ra “tai nạn”, không một ai chứng kiến, không một ai biết chắc tại sao người thiếu phụ ấy lại chết dưới bánh xe oan nghiệt ấy ...? Dường như tất cả đều nghĩ rằng người thiếu phụ đó muốn tự tử. Chỉ có người tự tử mới ngã vào bánh xe lửa đang chạy. Không ai nghĩ rằng đó là hậu quả của một vụ án mạng. Trừ tôi ra.

Vì tôi biết chắc là Vân Hà không có ý định tự tử. Vì tôi là người được nàng hẹn tới đây để gặp nàng.

Có một kẻ nào đó – có thể kẻ đó quen biết Vân Hà, vì có quen nàng mới để cho Y đến gần nàng – và kẻ đó đã bất ngờ đẩy nàng nhào vào đường tàu khi con tàu sắp tới. Và Vân Hà chết là lỗi tại tôi. Ít nhất nàng cũng chết vì



tôi. Vì nàng biết những chuyện bí mật gì đó về bọn gian manh và nàng muốn nói cho tôi biết và bọn gian manh tìm theo nàng, đã giết nàng.

Nhưng làm sao bọn gian lại biết được chuyện Vân Hà và tôi gặp nhau ở sân ga vắng vẻ này? Chắc chắn là Vân Hà đã biết rằng nàng gặp tôi và nói những chuyện bí mật đó là nguy hiểm đến tính mạng nàng, cho nên nàng đã đề phòng ... Tội nghiệp nàng, sự đề phòng của nàng, sau cùng, đã tỏ ra không đủ.

Bọn gian manh, bọn đã bắt vợ tôi đem đi dẫu ở một nơi nào đó, chắc chắn vẫn theo dõi tôi ngày đêm. Nhưng tôi không biết vì chúng núp trong bóng tối, vì chúng biết tôi mà tôi không biết chúng.

Chắc chắn những điều mà Vân Hà muốn tiết lộ với tôi đều có liên can đến vụ vợ tôi mất tích ... Bọn gian manh đã giết Vân Hà ... Chúng dám giết người ... Chúng đã giết một người tức là chúng dám giết nhiều người nữa. Kẻ đã giết người không thể ngừng giết ... Chúng có thể giết cả tôi ... Nhưng tại sao chúng không giết ngay tôi đi có phải là gọn không? Vì tôi, với ý định đi tìm vợ đến cùng của tôi, mới là một đe dọa lớn cho chúng? Vân Hà chết nhưng tôi còn sống tức là cuộc truy tìm vẫn còn.

Đêm đó, tôi đi bộ suốt từ nơi Vân Hà gặp nạn về trung tâm Thủ Đô, tôi đi một mình lẫm lũi dưới trời mưa. Tôi khấn nguyện thầm với linh hồn Vân Hà: tôi sẽ trả thù cho nàng. Dù tôi có phải chết, tôi cũng trả thù cho nàng.

Tội nghiệp Vân Hà, nàng có thể là một người đàn bà không có duyên đối với tôi nhưng nàng yêu đời, nàng muốn được sống. Nàng muốn giúp tôi, bọn sát nhân không xứng đáng được sống như nàng.

Hay là Vân Hà cùng một bọn với bọn sát nhân?

Nàng hành động, đi lại cũng có nhiều vẻ bí mật lắm. Có thể nào vì nàng muốn phản lại bọn gian manh nên chúng thủ tiêu nàng không?

Tôi không tin như thế, vì Vân Hà phản bội sát nhân để làm gì?? Nếu quả thực nàng cũng là một tên giăng bẫy bắt cóc vợ tôi đem đi, vì làm thế nàng có lợi gì? Tôi có hứa hẹn gì về tiền bạc với nàng đâu? Chắc chắn là không phải.

# NGƯỜI VỢ MẤT TÍCH

Hoàng Hải Thủy

[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Chương 7

– 19 –

Sáng hôm sau, những cánh cửa văn phòng Tổng Nha Cảnh Sát vừa mở, đã có tôi chờ sẵn trong văn phòng của Thiếu tá Trịnh.

Đêm hôm trước tôi trằn trọc suốt đêm không ngủ được. Cho nên sáng nay tôi cảm thấy mệt mỏi, bức tức, nóng nẩy. Tôi hiểu câu chuyện Ngũ Tử Tư ngày xưa chỉ thức có một đêm suy nghĩ mà sáng hôm sau bạc trắng mái tóc. Tôi hiểu sự tàn phá của những đêm không ngủ và suy nghĩ. Suy nghĩ mà không tìm ra được giải pháp cho vấn đề mà mình suy nghĩ.

Trong những đêm như hôm qua, tôi thấy – trong những phút tôi bỗng dừng trở lại sáng suốt một cách tuyệt vọng – sự mất tích của vợ tôi dần dần đưa tôi vào một tình trạng hoang mang đến cực độ. Tôi bị ám ảnh như người mất hồn. Tôi gần như không còn hiểu có chuyện gì đã xảy ra với tôi, trong cơn hoang mang, những đồ vật tầm thường, quen thuộc nhất cũng trở thành xa lạ đối với tôi, tất cả mọi người đều có vẻ khả nghi là kẻ thù của tôi.

Tất cả đều như hợp lực làm cho tôi điên cuồng.

Tôi trở nên nóng nẩy, tôi muốn đòi hỏi Thiếu tá Trịnh và người phụ tá của ông là Thượng sĩ Bái phải gấp rút điều tra ra ngay bọn bắt giữ vợ tôi, nếu không, tôi sẽ phát điên. Tôi tin rằng những sự việc xảy ra tối hôm qua – cái chết của Vân Hà – cảnh sát đã có đủ bằng chứng để tìm ra bọn gian.

Nhưng bực thay, cả hai viên chức cảnh sát này – Thiếu tá Trịnh và Thượng sĩ Bái – đều không đồng ý với tôi. Tôi thấy họ đứng đĩnh, chậm chạp, rì mọ một cách thật là đáng ghét. Tôi phải cố gắng lắm mới không nói thẳng vào mặt Thiếu tá Trịnh một câu nặng nề, bất lịch sự nhưng đúng với sự thật như: “Các ông làm việc tắc trách. Không phải là ... vợ các ông bị mất tích nên các ông không cần. Các ông làm việc không có sáng kiến ... Người như các ông mà giữ trọng trách bảo vệ xã hội thì tin làm sao được?”

Dường như Thiếu tá Trịnh cũng bực bội không kém gì tôi, tôi nghĩ rằng có lẽ thấy tôi đến quấy ông ngay sáng sớm nên ông càng thêm bực. Người đời thường như thế, ai cũng vậy, khi có người nào làm cho ta trở thành một người vô dụng, không làm nổi việc gì, ta ghét ngay người đó. Vì tôi và vợ tôi mất tích đưa Thiếu tá Trịnh vào một tình trạng khó nói: ông không điều tra gì được hết, nên ông ghét mặt tôi. Sự có mặt của tôi chỉ làm tăng thêm nỗi khó chịu của ông, tôi là một bằng chứng sống về sự bất lực của ông.

Tôi hỏi ông cuộc điều tra của ông đi tới đâu rồi, ông lạnh lùng đáp:

- Trì trệ, đứng yên một chỗ ... Không tìm qua được một cái gì mới. Không còn ai đến cho tin về bà Ngọc nữa. Có lẽ tôi lại phải cho đăng báo và chiếu hình bà ấy trên Ti Vi một lần nữa.

- Có gì lạ ở Khách sạn Mỹ Ngọc Cung không ạ? Tôi hỏi.

Thiếu tá Trịnh lắc đầu:

- Chẳng có gì hết. Đúng như lời người chủ khách sạn đã khai: bà Ngọc đi khỏi đó từ tuần trước.

- Thượng sĩ Bái đã trở lại đó điều tra lần thứ hai chưa ạ?

- Đã.

Những tiếng trả lời gọn và cấm cản của Thiếu tá Trịnh làm cho cơn giận của tôi nổi lên. Rõ ràng là ông muốn nói cho tôi hiểu qua những lời cấm cản và thái độ lạnh nhạt ấy một câu như: “Ông làm phiền tôi. Ông nên đi đi ... Tôi không muốn phải nhìn mặt ông nữa”. Ông ta muốn che đậy sự bất lực bằng vẻ lạnh nhạt ấy, nhưng ông ta đâu có thể đuổi tôi đi dễ như vậy được.

Tôi nén giận để nói:

- Theo ông thì bao giờ cuộc điều tra này kết thúc?

Ông ta cười nhạt:

- Cuộc điều tra có thể kết thúc ngay bây giờ. Cảnh sát không phải là vô địch ... Những người hành nghề cảnh sát như chúng tôi không phải là thần thánh. Có nhiều vụ cảnh sát cũng đành bó tay chịu thua ... Không phải bất cứ vụ nào đưa tới chúng tôi cũng chắc chắn là ra manh mối ...

Tôi chắc lòng tự ái của Thiếu tá Trịnh đã bị sứt mẻ nặng khi ông thú nhận sự bất lực của ông. Người như ông là người tự ái ngầm và kiêu căng kín đáo. Nghe ông ta thú nhận như vậy, tôi lại thấy thương hại ông, tôi dụ giọng:

- Tôi có vài sự kiện mới muốn trình với Thiếu tá ...

Ông ta lãnh đạm:

- Gì vậy. Ông Tuấn?

Tôi muốn đấm vào mặt ông ta, nhưng sau cùng tôi cũng chế ngự được. Tuy vậy hai tay tôi cũng run lên và tôi phải nắm chặt hai bàn tay lại để cho Thiếu tá Trịnh không thấy là tôi run:

- Chắc Thiếu tá sáng nay có đọc qua những báo cáo về vụ chết người xảy ra trong đô thành đêm qua?? Trong số có vụ xe lửa cán chết một thiếu phụ trong ga Chí Hòa vào hồi 9 giờ tối qua?

Ông ta gật đầu:

- Có, tôi vừa đọc báo cáo về vụ đó. Một tai nạn.

- Tôi nghĩ rằng đó không phải là một tai nạn ... Tôi biết thiếu phụ đó, chính nàng hẹn tôi tới đó để cho tôi biết một chi tiết về vợ tôi ... Tôi không biết rõ tên thật của nàng trong thẻ căn cước là gì, tôi chỉ biết rằng nàng có cái tên là Vân Hà và nàng là bạn cũ của vợ tôi ... Tôi tin rằng nàng đã bị giết và hóa trang thành một tai nạn để che mắt nhà chức trách.

Ông ta bắt đầu tỏ ra chú ý đến câu chuyện của tôi.

Lẽ ra, tôi phải kể từ đầu, nghĩa là kể tất cả những chuyện Vân Hà đã nói với tôi, nhưng vì thái độ của Thiếu tá Trịnh, tôi giữ lại một phần lớn chi tiết, tôi chỉ cho ông ta nghe đoạn sau cùng.

Tôi kết luận:

- Thiếu tá chắc còn nhớ vụ tai nạn xe hơi năm xưa của vợ tôi ở Sài Gòn? Chính ông đã tìm thấy vụ đó trong hồ sơ lưu trữ của Cảnh sát ... và chính ông nói cho tôi biết và Thượng sĩ Bái cho tôi biết địa chỉ của cô Vân Hà ... Vụ tai nạn xe hơi rồi các ông tìm ra chiếc xe mất trộm đó ...

- À ... À ... tôi nhớ. Nhưng người đi chung xe đó với bà Ngọc là người khác kia mà? Một nữ ca sĩ ... Tên cô ta là ...

Tôi nhớ rõ vụ này hơn là ông ta, không muốn để cho ông ta phải mất thì giờ mở lại hồ sơ, tôi nói:

- Tên cô ấy ngày đó là Kim Phụng, nữ ca sĩ Kim Phụng. Bây giờ cô ấy đổi tên là Vân Hà ... Hai người đó là một ...

Thiếu tá Trịnh hỏi gặng:

- Ông có chắc đúng không?

- Tôi đã nói là chính cô ấy hẹn tôi tới đó mà. Cô ấy đã gặp tôi một lần rồi. Sau khi biết địa chỉ của cô ấy, tôi đến địa chỉ đó tìm. Đó là nhà bà già của cô. Sau đó tôi được gặp cô. Cô nói không biết gì về việc vợ tôi về đây. Sau đó, tôi lại được cô ấy hẹn gặp để nói cho biết nhiều chuyện thật quan trọng về vụ vợ tôi mất tích. Cô ấy nói rằng sở dĩ phải hẹn tôi ở một nơi xa như vậy là vì có kẻ theo dõi, rình mò cô. Tôi tin chắc là cô bị giết chứ không phải là một tai nạn.

Tôi đã nói rõ đến như thế và sự việc tự nó cũng đã quá rõ ràng nhưng có lẽ vì tự ái, vì không muốn nhận – dù nhận một cách gián tiếp – rằng mình là cảnh sát mà mình lại kém suy luận hơn người không làm nghề cảnh sát như mình, Thiếu tá Trịnh vẫn cứ làm bộ lạnh lùng.

Tôi biết rõ ông ta làm bộ như vậy và thái độ của ông ta càng lúc càng làm cho tôi thêm giận dữ:

- Dù là cô Kim Phụng hay là Vân Hà ... như ông nói đó có thật là bị người ám sát đem qua đi chẳng nữa, tôi cũng không thấy vụ đó có liên hệ gì đến vụ mất tích của bà vợ ông. Cô Vân Hà đó ... theo như chúng tôi biết ... là một người đàn bà không được lương thiện mấy. Nghe nói cô ta có một ông chồng ghen khủng khiếp lắm và cô ta không chịu làm gì để làm cho ông chồng của cô đừng ghen ... Có thể cô ta chết vì ghen ... Mỗi cặp vợ chồng có một vấn đề riêng, chúng ta không phải là họ ... chúng ta không thể nào biết được tất cả những ẩn tình trong đời họ.

Lời nói của Thiếu tá Trịnh, đối với người nào khác, bất cứ ai khác, cũng là những lời lịch sự, không có gì đáng trách trong những tiếng đó. Nhưng

với tôi khác.

Với tôi, đó là những lời sỉ nhục.

Có thể vì tôi có mặc cảm, tôi thấy rõ rằng Thiếu tá Trịnh như muốn nói:

- Ông đừng có xen vào chuyện gia đình của người khác. Gia đình ông có chuyện bê bối thì gia đình người ta cũng vậy.

Tôi đã cố dồn nén bức bối từ lâu rồi ...

Đến lúc đó, tôi không còn chịu đựng được nữa. Tôi như một nồi nấu hơi phát nổ, tôi như một cái (rét-so) bị căng quá mức đến bật tung ra ...

Bây giờ, giây phút này, khi hồi tưởng lại lúc đó, tôi cảm thấy hổ thẹn.

Tôi la lối như một tên vô giáo dục:

- Các anh ngu lắm ... Toàn một lũ ăn hại, đồ bất lực ..., không làm được việc gì ... Chỉ có việc đi tìm một người đàn bà mà cũng tìm không ra ... Còn làm ăn cái gì được ...? Các anh không biết nhục ... Chỉ biết có lãnh lương ...

Thiếu tá Trịnh không nói lại tôi lời nào.

Ông ta cũng chẳng tỏ vẻ gì là giận dữ hoặc bất mãn. Trái lại, ông đối xử với tôi rất đường hoàng. Ông ngồi yên chờ cho cơn giận dữ của tôi dịu đi mới nói:

- Tôi sợ vụ này làm cho thần kinh của ông hơi rối loạn rồi đấy, ông Tuấn ạ ... Ông lo nghĩ nhiều quá. Ông bị xúc động quá mạnh. Tôi khuyên ông nên đi bác sĩ. Tôi biết trong lúc này, ông không thể nào quên hết để vào nằm nghỉ ngơi trong một bệnh viện ... Nhưng nếu không làm thế tôi sợ ông chẳng còn cách nào khác.



Ông đến bên tôi, dịu dàng đặt tay lên vai tôi và nói êm đềm như một người anh khuyển đưa em trai đang khổ sở:

- Ông phải tin ở chúng tôi. Chúng tôi không xao lãng việc tìm bà Ngọc cho ông đâu. Trái lại nữa là khác, ông cần phải tin rằng nếu có gì có thể làm được để tìm cho ra bà Ngọc nhanh chóng, chúng tôi đã làm và còn sẽ làm nhiều nữa. Song, như ông cũng thấy, đây là một vụ án rắc rối. Tôi nhận với ông là chúng tôi quả có tiến chậm trong vụ này, nhưng những cuộc điều tra của cảnh sát chúng tôi thường như thế. Nhiều khi và gần như là luôn luôn ... nó tiến triển rất chậm ... Chậm đến nỗi chính chúng tôi cũng phải phát nản ... Nhưng khi nó ra manh mối thì sự việc lại mở nút rất nhanh. Chỉ trong đầu hôm sớm mai là xong hết ... Vì vậy, ông không nên nóng ruột. Chúng tôi cũng mong tìm ra manh mối vụ này như ông vậy. Ông nên về nghỉ đi. Nghỉ ngơi và chờ chúng tôi. Ngoài lời khuyển này ra, ngay lúc này chúng tôi chẳng có thể làm gì hơn cho ông được. Ông có chửi rủa chúng tôi cũng đến vậy mà thôi.

Tôi mắc cỡ đến nỗi tôi lú lú ra khỏi Tổng Nha Cảnh Sát mà quên cả chào và cảm ơn Thiếu tá Trịnh.

Cuộc nổi giận sáng này của tôi, cộng với hậu quả cái chết của Vân Hà và suốt một đêm trắng trọc làm cho tôi kiệt lực hoàn toàn.

Tôi hoàn toàn kiệt lực và tuyệt vọng đến cùng.

Vì vậy khi gặp lại Huy trong bữa ăn trưa mà chúng ta cùng ăn với nhau đó, tôi chỉ còn có một ý muốn: không nói, không suy nghĩ, không cảm thấy gì hết.

Do đó suốt bữa ăn với Huy buổi trưa hôm đó, Huy đã thấy tôi lằm lỳ không cười nói. Tôi không nói gì với Huy hết về việc tôi hẹn gặp cô Vân Hà ở nhà ga và cô ta bị giết chết bằng cách đẩy cho té nhào vào đầu xe lửa,

tôi cũng chẳng nói gì với Huy về vụ tôi đến gặp Thiếu tá Trịnh và chửi ông ta ngay trong văn phòng của ông.

Còn Huy, Huy thật là tế nhị. Huy hiểu tâm trạng của tôi lúc đó.. Huy biết là tôi cần tinh trí và nghỉ ngơi, Huy chỉ nói sơ qua đến những gì đã xảy ra khi không thể không nói.

Tôi biết rằng Thiếu tá Trịnh đã gọi điện thoại cho Huy sau khi tôi từ văn phòng ông ta ra về, khi Huy bảo tôi:

- Thiếu tá Trịnh thấy anh có vẻ mệt mỏi quá. Ông muốn tôi giới thiệu với anh một bác sĩ bạn ở đây.

Và Huy nói tiếp:

- Tôi thấy ông ta nói đúng. Anh có vẻ yếu quá ... Anh còn nhớ Phan không? Ngày xưa chúng ta vẫn gọi Phan là Phan Mù vì hấn mang kiếng cận thị nặng, bỏ kiếng ra là không còn trông thấy gì mà cứ khoái đá banh với chúng mình đó?? Bây giờ Phan là bác sĩ chuyên khoa thần kinh ở Sài Gòn. Hấn vừa du học ở Pháp về, lấy vợ giàu, con nhà đại địa chủ miền Hậu Giang. Gặp lại Tuấn, chắc là Phan mừng lắm. Lâu lâu gặp Phan, hấn vẫn hỏi thăm Tuấn luôn.

Huy chỉ nói thế thôi. Và Huy nói khéo quá đến nỗi tôi chẳng cảm thấy qua một xúc động nhỏ nào. Tôi không hề bực tức vì chuyện tôi bị nghi là điên, loạn trí và bị người ta đẩy đi nhà thương. Trái lại, tôi cảm thấy vui vui vì sắp có dịp gặp lại một người bạn học cũ: Phan Mù, bây giờ là Bác sĩ, mà lại là bác sĩ chuyên khoa thần kinh nữa mới hách chứ.

Trong thâm tâm, tôi thấy Huy và Thiếu tá Trịnh hoàn toàn có lý.

Huy lại còn nói:

- Tuấn nên tin ở Thiếu tá Trịnh. Ông ấy sẽ tìm thấy Ngọc và đem Ngọc yên ổn, bằng an trở về với Tuấn. Con người ấy trông có vẻ hiền lành nhưng thật sự là một người rất cừ khôi. Ông ta không bao giờ chịu thua ai đâu, không bao giờ ông ta chịu bỏ dở một công tác mà ông ta đã nhận làm. Tôi thấy biện pháp hay nhất là chúng ta nên để cho cảnh sát làm công việc của họ. Trong mấy ngày vừa qua, chúng ta đã sôi nổi, làm lung tung lên một cách rất vô ích và trẻ con.

Một lát sau Huy lại nói:

- Nếu tôi ở trường hợp anh, tôi trở về Nam Vang và đi làm lại để bớt suy nghĩ.

Suốt buổi chiều đó tôi ở nhà Huy. Huy cũng ở nhà với tôi. Chúng ta đọc sách nghe nhạc và nói chuyện vãn ... Huy nói cho tôi biết là Huy sẽ đi Huế ngày hôm sau để nghiên cứu tại chỗ một vụ án. Vụ án này sẽ ra Tòa trong tuần tới nhưng tới chủ nhật này chúng ta sẽ lại gặp nhau ở Sài Gòn.

Một tuần đã qua đi. Cuối tuần này, Huy không đi chơi cuối tuần với những người bạn của Huy như tuần trước.

Việc sẽ gặp lại Huy vào chủ nhật tới làm cho tôi thêm vui.

Chúng ta ăn tối ở nhà Huy. Tuy Huy sống độc thân, nhà Huy có người nấu bếp đàng hoàng và ăn ngon.

Đến 11 giờ đêm, Huy đưa tôi về.

Trời mưa vào buổi tối nhưng giờ đây, trời tạnh, có trăng sáng và thủ đô có những đường phố thật sạch. Mưa như trời tắm cho thành phố. Không khí mát và nhẹ. Chúng ta đi bộ sánh vai nhau trên những hè phố vắng.

Đưa tôi về tới khách sạn Huy mới trở về.

Tôi đứng trên thềm cao nhìn theo Huy. Bóng dáng thanh thanh, lịch sự, lúc nào cũng hào hoa của Huy mỗi lúc một xa tôi. Tôi nhìn theo Huy và thắc mắc về chuyện tại sao Huy chưa có vợ. Người như Huy chắc chắn là phải có nhiều người đẹp yêu mê. Huy có thể cưới làm vợ bất cứ người đẹp nào chưa chồng ở Sài Gòn và Sài Gòn có thừa người đẹp. Tại sao Huy chưa yêu ai? Người vợ lý tưởng của Huy phải là người đàn bà như thế nào? Từ hôm gặp lại nhau đến giờ, tôi chẳng có thì giờ và tôi cũng không có tâm trí để hỏi Huy về chuyện đó.

.....

HUY ơi, đêm đã khuya khi tôi viết những dòng này, tôi không biết tôi có còn gặp lại Huy nữa hay không, nhân đây, tôi mượn chữ thay lời để nói với Huy về những cảm tình thương mến nhất của tôi đối với Huy.

Tôi không có anh em ruột. Người ta thường nói rằng có nhiều người không thương mến anh em ruột thịt của mình bằng thương mến bạn. Tôi không có anh em ruột nên tôi không hiểu rõ về chuyện này đúng hay sai. Tôi chỉ biết rằng tôi thương mến Huy với những tình cảm sâu đậm hơn tình bạn nhiều.

Tôi chưa bao giờ nói với Huy những tình cảm của tôi. Tôi cũng chẳng có dịp nào để bày tỏ với Huy về tình của tôi. Tôi chắc chắn là tôi sẽ không bao giờ dám nói những lời này với Huy nếu mai đây chúng ta lại gặp nhau: Huy là người tôi yêu thương nhất đời, sau vợ tôi, sau Ngọc.

– 20 –

Tôi đứng trong một cánh đồng cỏ.

Cỏ có màu xanh biếc của Ngọc Bích, đây đó những bông hoa màu đỏ tươi. Trước mặt tôi, ngay dưới chân tôi, chảy một dòng suối nước trong. Cảnh vật thật đẹp và im lặng. Nhưng sao tôi lại lo sợ, hồi hộp đến thế ...? Cái gì đang đe dọa tôi? Cái gì làm tôi sợ hãi ...?

Chợt tôi nhìn thấy ở bên bờ suối bên kia một bóng người ...

Bóng người đàn bà. Nàng quay lưng lại tôi, tôi nhìn kỹ bóng dáng nàng và thấy đó là một người tôi quen thân. Tôi lớn tiếng gọi nàng. Nàng không nghe tiếng tôi, nàng không quay lại nhưng tôi tin chắc là nếu nàng nghe tiếng tôi, nàng sẽ mừng lắm. Tôi phải làm cách nào cho nàng biết là có tôi ở bờ suối bên này. Tôi gọi lớn nữa, nàng vẫn không nghe tiếng ...

Rồi tôi thấy nàng từ từ xa tôi ...

Nơi tôi đứng không khí rất trong, trời rất sáng nhưng từ nơi chân trời xa tôi thấy có sương mù giăng giăng và Nàng dần dần trôi về phía đám sương mù ấy. Nàng không đi, tôi thấy rõ là nàng không đi. Như có một sức mạnh nào đó đưa nàng trôi xa tôi. Tôi biết rằng khi nàng đã đi vào vùng sương mù ấy, tôi sẽ không bao giờ còn thấy mặt nàng nữa. Cơn lo âu trong lòng tôi dâng cao. Tôi hiểu rằng tôi lo sợ chính vì người đàn bà đó. Tôi sợ tôi sẽ không còn bao giờ được gặp mặt nàng.

Tôi phải làm sao đuổi theo nàng.

Không gọi được nàng, không làm sao cho nàng nghe được tiếng nói, tôi nhào xuống suối để lội qua bờ bên kia.

Dòng suối nước nhỏ thôi, nước cũng không chảy mạnh, không có sóng nhưng tôi không thể nào lội qua được. Nước tràn vào mắt, miệng tôi, hai chân tôi dính chặt xuống đáy sình. Tuy nhiên tôi cố gắng lội đi, vừa lội tôi vừa kêu lớn: “Ngọc ... Ngọc ...” nhưng người thiếu phụ vẫn không quay lại. Sau một lúc lâu lắm tôi mới vào được bờ suối bên nàng. Những dây leo chằng chịt không biết từ đâu xuất hiện cuốn chặt lấy tôi, không cho tôi lên bờ. Có lúc tôi kiệt lực và nản chí muốn buông tay cho rơi xuống, cho muốn ra sao thì ra ...

Nhưng Ngọc đứng đó, nàng đang ở gần tôi, rất gần, nàng đang chờ tôi. Vì một sự hiểu lầm nào đó nàng chờ tôi ở phía trước mặt nàng trong lúc tôi

lại ở sau lưng nàng.

Với một cố gắng phi thường, tôi vượt được lên bờ.

Nhưng Ngọc không còn ở đó nữa ...

Đồng cỏ bao la, không một bóng người.

Tôi gọi lớn tên nàng ...

Không có tiếng nàng đáp lại. Chắc nàng đã biến mất trong vùng sương mù kia. Tôi đã để nàng đi chỉ vì tôi tới quá chậm. Nàng chờ tôi đã quá lâu ... Lỗi tại tôi và những giọt nước mắt đau thương, tuyệt vọng ràn rụa trên má tôi, tôi khóc.

Vừa khóc, tôi vừa đi tìm nàng. Tôi cũng đi vào vùng sương mù ... Tôi gần như tuyệt vọng, rồi đột ngột, tôi thấy hiện ra trên cỏ một bóng người nằm đó. Tôi nghĩ đến chuyện nàng mệt mỏi nằm ngủ. Cỏ sạch và thơm quá, nằm trên cỏ này nàng sẽ thơm mùi cỏ tươi và đất mới. Run rẩy vì mừng, tôi đến gần nàng. Tôi ôm chầm lấy nàng, nhưng trời ơi, tôi kinh hoàng rú lên vì tôi ôm trong tay một xác người đàn bà đẫm máu, nát ngấu ... Xác Vân Hà ...

... Cảm giác kinh dị ấy làm cho tôi ngồi bật dậy ...

Tôi ngồi run rẩy trên giường, một lúc sau tôi mới đưa được tay ra để nhận nút mở sáng ngọn đèn ngủ.

Lúc đó là ba giờ sáng. Tôi vừa qua một cơn ác mộng.

Ác mộng làm cho người tôi ướt đẫm mồ hôi ...

Tôi gượng dậy và loạng choạng đi vào phòng rửa mặt. Tôi nghiệm thấy mỗi khi gặp ác mộng và thức giấc nửa đêm, tôi phải rửa mặt mới mau tỉnh lại.

Rửa mặt xong, tôi trở lại giường nằm nhìn lên trần nhà.

Ác mộng vẫn còn làm cho tôi hoang mang, sợ hãi khi tiếng chuông điện thoại reo vang ...

Ai có thể điện thoại đến cho tôi vào giờ này? Cảnh sát chăng? Từ ngày về Sài Gòn đến nay tôi chỉ liên lạc bằng điện thoại nhiều nhất với Thiếu tá Trịnh, Tổng Nha Cảnh Sát, rồi với Huy và người thứ ba là Vân Hà.

Nhưng Vân Hà đã chết.

Tôi nghĩ ngay đến chuyện có thể đây là người nào đó lầm số điện thoại. Tôi nhắc ống nói để trên mặt bàn ngủ, bên ngọn đèn và hãy còn ngái ngủ, tôi trả lời:

- A lô ...??

Giọng nói xa lạ như từ một hành tinh nào khác vang tới tai tôi:

- Ông vẫn thương vợ ông lắm ...? Phải không? Vợ ông cần số tiền 250.000 đồng để có thể trở về với ông. Muốn thấy bà vợ ông còn sống trở về với ông, ông hãy lo ngay số tiền đó ... 11 giờ đêm mai đem tiền lại Quán Hoàn Sơn ... khu Lăng Tô dưới chân cầu Tân Thuận ... Cầm theo tờ báo Ánh Sáng để nhận điện. Tới nơi gọi uống Rhum Marita và hai con cua lột, hai con bồ câu ... Sẽ có người gặp ở đó.

Không để cho tôi kịp hỏi lại một tiếng, kẻ vô danh và bí mật gọi lại cắt ngay điện thoại.

Tôi vội vã gọi ngay điện thoại xuống người giữ máy điện thoại của khách sạn. Cũng như ở các công tư sở có nhiều máy điện thoại, khách sạn này có một đài chung do nhân viên khách sạn giữ. Người ngoài gọi tới hay người bên trong gọi đi đều qua đài chung của khách sạn.

Cô thư ký giữ điện thoại của khách sạn vào giờ này cũng ngại ngùng không kém tôi, tuy nhiên cô ta cũng trả lời tôi với một giọng sỗ sàng vừa đủ:

- Cô làm ơn cho tôi biết ai vừa gọi điện thoại tới cho tôi? Có thể nào biết được số máy của người vừa gọi tới cho tôi không cô?

- Thưa ... tôi rất tiếc không giúp ông được. Người gọi tới cho ông gọi từ một máy điện thoại công cộng. Có chuyện gì quan trọng lắm không ông?

- Rất quan trọng đối với tôi ... Tôi bị ... Tôi bị ...

Có lẽ cô giữ máy điện thoại của khách sạn đoán biết được tôi muốn nói gì, có thể cô đoán là tôi bị hăm dọa nên nói ngay:

- Nếu ông muốn ... chúng tôi có thể tìm ra số máy điện thoại gọi đến cho ông được ... Nhưng ông phải chờ đến ngày mai, chúng tôi sẽ nhờ Tổng Đài Điện Thoại của Nha Bưu Điện tìm giúp ...

Tuy rối loạn, tôi cũng còn đủ tâm trí để hiểu rằng dù tôi có tìm được ra số máy điện thoại của kẻ vừa gọi đến cho tôi cũng vô ích mà thôi. Kẻ đó không dại gì mà gọi từ một máy điện thoại riêng để cho tôi có thể tìm ra được tông tích Y.

Sàigòn này có thiếu gì máy điện thoại công cộng.

Muốn tìm ra máy điện thoại công cộng đó tôi lại phải nhờ cảnh sát, tức là lại nhờ đến Thiếu tá Trịnh và người phụ tá của ông là Thượng sĩ Bái. Và nhờ hai ông này, tôi lại bắt buộc phải kể hết mọi chuyện. Nếu biết là bọn gian đòi tiền tôi và hẹn giờ, hẹn chỗ gặp tôi, chắc chắn Thiếu tá Trịnh sẽ không để cho tôi im lặng tới nơi hẹn một mình.

Dù tôi có yêu cầu, Thiếu tá Trịnh cũng ngầm cho nhân viên đi theo tôi. Ông không thể biết là có vụ bắt cóc tổng tiền mà lại không tìm cách bắt bọn bắt cóc.



Về phần tôi, nếu tôi để cho nhân viên cảnh sát theo rồi tôi tới nơi hẹn đêm mai, bọn gian sẽ biết. Nhân viên cảnh sát có thể kín đáo đến thế nào đi chăng nữa bọn gian cũng biết.

Nếu chúng thấy có cảnh sát theo tôi, chúng sẽ nghĩ rằng tôi âm mưu với cảnh sát tổ chức giăng bẫy bắt chúng, chúng sẽ không dại gì ra mặt và chúng sẽ trừng phạt tôi bằng cách làm cho Ngọc phải đau đớn.

Không. Tôi không thể để cho Thiếu tá Trịnh biết về vụ này.

Suốt từ đó cho tới sáng, tôi không còn chớp mắt được nữa, mặc dầu tôi rất mệt, mệt đến rã rời.

Tôi suy nghĩ nhiều, tôi đưa ra những giải pháp để ứng phó với vụ đêm mai, nhưng tôi không thấy một giải pháp nào có thể áp dụng được.

Tôi chỉ còn một cách là làm theo lời kẻ bí mật: một mình tới nơi hẹn và ngồi đó chờ.

Tôi nhớ lại những lời vắn tắt mà tên gian vừa nói với tôi: 11 giờ đêm mai. Bây giờ đã trở thành đêm nay vì trời đã sáng, một ngày mới đã tới trên Trái Đất, một mình tới Quán Hoàn Sơn ở Lăng Tô, dưới bóng cầu Tân Thuận, tay cầm theo tờ báo Ánh Sáng và vào Quán gọi Rhum Marita, hai con cua lột, hai con chim cu.

Ngay sáng sớm tôi đã gọi điện thoại tới văn phòng của Huy, nhưng không may cho tôi là sáng nay, Huy lại đi vắng vì công việc từ sớm.

Huy đi vắng suốt ngày, hôm sau Huy mới trở về Sài Gòn.

Tôi không thể gặp Huy để nói chuyện cho Huy hay và nghe lời khuyên của Huy. Tôi bắt buộc phải hành động một mình.

“Định mệnh đã an bài” như vậy.

Việc tìm đủ số 250.000 đồng đối với tôi không phải là một chuyện khó. Ngân Hàng của tôi có Trụ Sở chính ở Sài Gòn, tôi chỉ cần tới đó ký một Ngân Phiếu là xong. Số tiền mà bọn gian đòi không phải là một số tiền quá lớn. Tôi chờ đợi bọn gian đòi cả triệu đồng. Số bạc 250.000 đồng quá ít ... Đêm nay tôi sẽ một mình tới nơi hẹn, chờ gặp, giao tiền và ... mang Ngọc trở về.

Tôi sẽ tìm được vợ tôi một cách dễ dàng, không tốn kém mà cũng chẳng cần nhờ vả đến cảnh sát nói chung và hai ông Thiếu tá Trịnh, Thượng sĩ Bái nói riêng.

Tôi sẽ kết liễu vụ này “bằng bất cứ giá nào”.

Buổi sáng tôi bận tới Ngân Hàng lãnh tiền.

Tôi có tiền gửi ở Ngân Hàng của tôi trên Nam Vang nhưng nhờ tôi là một nhân viên giữ chức vụ khá trong Ngân Hàng, những người trong Ngân Hàng ở Sài Gòn đều quen biết tôi – chúng tôi là đồng nghiệp, đồng sở – nên họ vẫn cho lãnh tiền không cần chờ hỏi Ngân Hàng trên Nam Vang. Tuy nhiên người ta cũng gọi điện thoại lên hỏi Phúc. Tôi phải chờ mất hai tiếng đồng hồ. May sao Phúc có mặt tại văn phòng của anh và anh trả lời bảo đảm cho tôi ngay.

Buổi trưa, tôi xách cặp tiền về khách sạn. Tôi ăn qua loa cho xong bữa rồi lên phòng nằm nghỉ. Tôi muốn tôi có đầy đủ khả năng và tinh thần để đối phó với những sự việc xảy ra đêm nay.

Tôi không trở lại Lãng Tô từ nhiều năm nay, đúng ra là từ năm tôi kết hôn với Ngọc. Nhưng năm trước, vì tình hình chiến tranh bất an, người Saigon không có nơi đi ăn chơi xa. Người Saigon chỉ có thể đi chơi Ô Cắp vào cuối tuần. Đường Sài Gòn – Cáp chỉ có “công-voa” của Bình Xuyên mở đường vào sáng thứ bảy và chiều chủ nhật. Đi chơi trong ngày thường, người ta chỉ có thể đi Thủ Đức và sang Lãng Tô hóng gió.

Lâu rồi tôi không sang đây nhưng khung cảnh khu này vẫn như cũ, không có gì thay đổi. Mấy quán ăn nhậu nhà sàn làm trời ra mặt sông vẫn còn nguyên, không thêm bớt. Những buổi chiều nóng bức, người Sài Gòn muốn được hưởng chút gió sông mát mẻ đều đưa nhau sang đây.

Quán Hoàn Sơn là một cái quán lớn nhất, bàn ghế trông có vẻ sang và món ăn nhiều hơn cả. Tôi tới đó vào lúc 10 giờ. Giờ này đã được kể là muộn với những ông công chức đưa vợ con qua đây chơi. Hôm nay cũng là ngày thường nên thực khách thưa thớt. Chỉ còn có hai cặp nhân tình ngồi nhìn nhau trong hai góc quán.

Như lời dặn, tôi mang theo một tờ báo Ánh Sáng và gọi mở đầu một ly Rhum Marita rồi hai món nhậu. Cả rượu lẫn các thức ăn đều không được tôi chạm đến.

Đến gần 11 giờ đêm, thực khách đi về hết.

Trong quán chỉ còn mình tôi và mấy anh bồi dường như chỉ còn chờ tôi ra về nốt là đóng cửa ngủ.

Tôi mang theo chiếc áo mưa và bọc tiền nằm trong một túi áo. Tôi mang theo khẩu súng lục của tôi. Đó là một khẩu Browning. Tôi mang súng từ Nam Vang về. Với công việc của tôi, tôi được phép có súng phòng thân. Nhưng tôi chưa bắn thử súng lần nào và tôi cũng chẳng biết cách sử dụng súng ra làm sao.

Đêm nay trời không mưa nhưng bầu trời vẫn mờ không trăng, không sao. Vùng bờ sông bên kia tối om. Đúng 11 giờ – tôi nhìn đồng hồ tay mỗi năm phút – tim tôi đập mạnh khi thấy một anh bồi tới gần.

Anh này để tóc dài, ăn bận có vẻ “cao bồi du dãng”, anh ghé sát vào tai tôi và nói bằng cái giọng trại trại của một anh Miên Lai:

- Ông tới đây chờ một người tới ... Phải hôn?

Tôi gật đầu.

- Có người nhờ tôi đưa cho ông thư này.

Anh móc túi ra một lá thư mỏng gập tư. Bì thư màu vàng, rất thường, một loại bì thư người ta có thể mua được dễ dàng ở bất cứ tiệm sách nào.

Tôi hỏi:

- Ai đưa cho chú thư này?

- Một ông khách. Ông tới đây từ hồi chiều ... Ông dặn tôi hãy thấy ông nào tới đây đêm nay, tay cầm tờ báo Ánh Sáng và gọi rượu Rhum thì đưa ... Còn nếu quá 11 giờ đêm mà không thấy có ai như vậy tới thì đốt thư đi.

Tôi chắc kẻ gửi thư có cho anh bồi này tiền. Nhưng sự việc anh ta có quen biết với tên gửi thư hay không, đó là việc tôi chưa cần tìm hiểu lúc này.

Sau khi tôi đã tìm lại được Ngọc rồi, tôi sẽ nói cho Thiếu tá Trịnh biết chuyện anh bồi này nếu ông ta còn muốn biết.

Tôi xé thư ra đọc.

Bên trong phong bì chỉ có một tấm giấy nhỏ.

Trên tấm giấy có những nét vẽ vội, sơ sài và hàng chữ:

**MƯỜI HAI GIỜ ĐÊM, NHÀ ĐÁNH DẤU X.**

Dưới ánh đèn mờ, những nét vẽ vội họp lại thành một bản đồ, tôi thấy ngay căn nhà mang dấu X, nơi bọn gian hèn tôi tới đó đêm nay. Nơi đầu bản đồ này là Quán Hoàn Sơn tôi đang ngồi và con đường dẫn tới đó. Như vậy là tôi được hẹn tới một nơi khác cũng gần đây. Ngồi đây tôi có thể trông thấy mấy căn nhà đó mờ mờ trong sương đêm. Dường như đó là

những căn nhà làm bằng sắt dùng để làm xưởng chữa và chứa những con tàu, thuyền nhưng hiện lúc này thì bỏ hoang.

Tôi đi trên con đường mòn qua bãi cỏ rộng. Tôi tìm thấy dễ dàng căn nhà ven sông. Khu này vắng vẻ quá. Những căn nhà sắt lớn tối om hoang vắng, rùng rợn. Hai túi áo mưa một túi đựng gói bạc lớn, một túi đựng khẩu súng, làm cho hai vai tôi xệ xuống. Tôi không sợ nhưng bây giờ mới là 11 giờ 30, tôi nên đứng chờ bên ngoài hơn là vào trong căn nhà tối ấy.

Tôi tìm được một chiếc thuyền nằm úp và ngồi lên đó, chờ đợi.

Tôi suy nghĩ: Ngọc, vợ tôi, có ở trong căn nhà này hay là người ta sẽ lại mang tôi đi một nơi nào khác ...? Tôi không muốn nghĩ là sẽ còn có nhiều lời thối trước khi tôi gặp lại vợ tôi. Tôi muốn mọi việc xong ngay trong đêm nay. Người ta đòi tiền, tôi mang tới cho người ta đủ số. Còn có lý do gì nữa để cho người ta làm khó tôi ...?

Có thể nào Paul Văn – chắc chắn phải có Paul Văn lẫn quất ở đâu quanh đây – dụ cho tôi tới đây để làm hại cả tôi nữa chăng? Tôi không tin như vậy. Hãn thù Ngọc và trong những ngày vừa qua, hãn đã làm cho Ngọc khổ sở nhiều, hãn đã hả giận. Chắc hãn cũng phải nghi là tôi tới đây với võ khí và tôi có thể liều mạng giết hãn. Tôi sẽ không có tội gì nếu tôi bắn hãn. Cảnh sát sẽ còn phải cảm ơn tôi nữa là khác. Hãn có thể ngờ là tôi báo cảnh sát ... Nếu cảnh sát vây trồn khu này, hãn chạy đâu cho thoát?

Tôi có thể tin được ở lời nói của tên gian đó được chăng??

Nghĩa là nếu tôi đưa tiền cho Y rồi có gì bảo đảm với tôi là Y sẽ trao vợ tôi lại trả tôi như Y đã hứa không??

Những câu hỏi đó đến với tôi quá muộn.

Đã tới đây rồi dù có chuyện gì xảy ra đi nữa, tôi cũng phải liều vào đó.

Thế rồi tôi chợt thấy có ánh đèn le lói từ trong căn nhà chiếu ra. Một ánh đèn dầu. Ánh đèn đó cho tôi biết là trong nhà có người.

Tôi nhìn xuống đồng hồ tay. Mặt đồng hồ của tôi có dạ quang nên trời tối mà tôi vẫn nhìn được thấy rõ giờ: Đôi kim đã chạm vào nhau ở con số 12. Tôi bạo dạn đứng dậy đi vào trong căn nhà.

Vừa đặt chân vào căn nhà tôi thấy rõ ngay sự đại dột của tôi. Vì như chỉ được thắp lên để làm môi cho tôi vào nhà và thấy tôi đặt chân vào là tắt đi, ngọn đèn được đặt ở một góc nào đó tắt phụt đi trước khi tôi kịp trông thấy trong nhà có những gì.

Lẽ ra tôi phải có một cây đèn bấm.

Tôi móc khẩu súng lục trong túi ra, sẵn sàng nổ cò ...

Nhưng tôi chẳng trông thấy gì hết.

Tôi kêu lên:

- Có ai đó không?

Không có ai trả lời nhưng tôi nghe thấy có tiếng người thở ở một nơi không xa tôi lắm.

Tôi liêu lĩnh đi về phía phát ra tiếng thở đó, chân tôi vướng phải một cây gỗ, hai đầu gối tôi quy xuống ...

Tôi kêu lên một tiếng và cùng lúc ấy tôi cảm thấy có một vật gì chùm lên mũi và miệng tôi. Một làn hơi mà tôi biết là “chloroforme” xộc vào phổi tôi và tôi ngất đi ...

Đầu tôi đau nhức như có búa bổ, mọi vật quay cuồng quanh tôi ... Tôi có còn là tôi nữa hay không? Tôi còn sống hay tôi đã chết?? Tôi không còn biết chắc nữa. Tôi chỉ còn có cảm giác là tôi nằm đó trong một khung cảnh đầy bóng tối và quay cuồng ... Chết là như thế này sao?? Tôi buồn nôn kinh khủng.

Nhưng trong tôi còn có một tình cảm, một ý nghĩ thì đúng hơn, vẫn còn sống: ý nghĩ của tôi về Ngọc. Ngọc đang ở đâu?? Dần dần, ý nghĩ này đưa tôi trở về với cuộc đời. Đúng ra là đưa tôi về với những cảm giác của cuộc sống: tôi cảm thấy lạnh. Đúng rồi, tôi lạnh, tôi tê buốt tứ chi và cùng với cảm giác lạnh đó, tôi biết là tôi chưa chết. Tôi chắc những người chết không còn cảm giác lạnh lẽo, người chết không còn biết lạnh.

Và tôi đau đớn nhiều.

Tôi không còn chỉ thấy nhức đầu như phút đầu tiên tôi tỉnh lại nữa. Tôi đau rần khắp thân thể. Tay chân tôi cũng đau đến tê dại. Tôi cố cựa quậy nhưng không nổi ...

Thính giác trở lại với tôi. Tôi nghe thấy có tiếng động. Phải một lúc sau nữa tôi mới nhận ra là có tiếng nước chảy.

Và một lúc sau nữa tôi mới nhìn ra vầng sáng mờ vuông kia là khung cửa và ánh sao đêm lấp lánh bên ngoài. Tôi nhớ lại là tôi đang nằm trong căn nhà hoang mà bọn gian đã dụ tôi vào để chụp thuốc mê tôi.

Tôi cố gắng ngồi dậy.

Vừa ngồi được lên, tôi vội nằm xuống ngay vì quanh tôi, mọi vật quay cuồng, đảo lộn một cách khủng khiếp, nhưng tôi chắc chắn một điều: tôi hãy còn sống và dường như tôi chỉ bị đau đớn chứ tứ chi không bị hư hại gì.

Nhức đầu, đói lạnh và ướt nước là những cảm giác trở thành không thể chịu nổi đối với tôi. Tôi đang nằm trên mặt đất lạnh. Tôi phải cố hết sức ra khỏi nơi này.

Tôi cố gắng bò dậy ... Tôi loạng choạng đi ra khỏi căn nhà tối và thấy mình đứng ở bên bờ sông. Trí nhớ trở lại với tôi: Ngọc, 12 giờ đêm, số bạc 250.000 đồng ... Tôi thò tay vào túi ... Đúng như tôi nghĩ: gói bạc trong túi tôi đã mất.

Cả cái ví da của tôi cũng mất.

Tôi mừng khi thấy rằng tôi còn để cuốn sổ Thông Hành của tôi ở khách sạn. Tôi mất nhiều giấy má nhưng tôi chưa đến nỗi mất hết giấy má.

Nhưng còn Ngọc? Chúng đã làm gì vợ tôi?

Việc làm trước hết của tôi là đi báo ngay vụ này với Cảnh sát.

Dấn thân một mình vào cuộc mạo hiểm này, tôi quả là dại dột. Tôi đã làm một việc liều lĩnh vô ích.

Có lẽ trong lúc tôi ngất đi, trời đổ mưa lớn. Căn nhà bọn cướp dụ tôi vào để nấp chờ sẵn và chụp thuốc mê cho tôi ngất đi bị dột, tôi bị chúng bỏ nằm trên một vũng nước. Giờ đây gió lạnh từ sông rộng về đêm thổi lên làm cho tôi run lên cầm cập. Tôi cần phải về một nơi nào ấm áp, thay quần áo, uống chút rượu mạnh nếu không chắc chắn tôi sẽ bị cảm lạnh, bị đau phổi.

Tôi lần bước đi ra đường cái.

Tôi gắng nhìn đồng hồ. 1 giờ 30 sáng. Tôi đã nằm đó hơn một tiếng đồng hồ.

Vào giờ này, khu Lăng Tô hoàn toàn vắng vẻ. Những quán ăn sáng đèn hời tối giờ này tối om. Không có một bóng người.



Tuy đau như người, tôi cố gắng lần bước về Khánh Hội.

Tôi vẫn còn một đôi chút may mắn. Từ phía cầu Tân Thuận có ánh đèn pha xe hơi chiếu xuống rồi vài giây sau, một chiếc xe hơi chạy tới sau lưng tôi. Tôi dừng lại dơ tay, xe cũng dừng lại. Có tiếng người đàn ông hỏi tôi:

- Ông đi đâu mà giờ này còn đứng ở đây?

Tôi thều thào:

- Ông làm ơn cho tôi đi nhờ xe về Sài Gòn. Tôi ở đường Catinat ...

Người chủ xe với tay mở cửa sau và nói:

- Ông lên ... tôi đưa ông về.

Tôi leo vào xe và thấy một thiếu phụ – chắc là bà vợ của ông chủ xe – ngồi ở băng trên. Chúng tôi không nói gì với nhau suốt từ đó về tới đường Tự Do. Tới cửa khách sạn, tôi bảo ông dừng xe và cảm ơn, tôi xuống xe đi vào khách sạn.

Lên đến phòng, tôi thay y phục – bộ quần áo tôi mặc ướt đầm – tôi uống ly Cognac rót từ chai rượu để sẵn trong phòng và đi tắm nước nóng.

- 22 -

Giờ đây, tôi ngồi trong phòng tôi, ấm áp, suy nghĩ.

Đêm đã khuya lắm – 3 giờ 30 sáng rồi – nhưng tôi không buồn ngủ và tôi cũng không muốn ngủ. Ly rượu mạnh và bồn tắm nước nóng làm cho tôi thấy dễ chịu nhiều.

Thân thể tôi và đầu tôi vẫn còn đau nhức nhưng cảm giác đó đã bớt đi nhiều. Tôi cảm thấy dễ chịu là vì tôi so sánh với sự đau đớn của tôi hồi nãy.

Bây giờ tôi nghĩ là tôi lại có đủ sức để làm một cuộc phiêu lưu như cuộc mạo hiểm vừa qua đêm nay nữa, nếu cần.

Tôi vừa gọi điện thoại lại nhà riêng của Huy nhưng không có ai trả lời cả. Tôi đoán là Huy đi vắng và vì bận công việc nên đêm nay Huy không về nhà.

Tôi ngồi đọc lại bản viết của tôi về vụ Ngọc mất tích – tôi đã viết một phần lớn bản viết mà Huy đọc hôm nay, hồi trưa nay, trước khi tôi đi Lăng Tô.

Tôi đọc lại tất cả những sự việc đã xảy ra từ ngày đầu, từ giây phút Ngọc nhận được điện tín từ Sài Gòn gửi lên, báo tin Bà Ngà, mẹ nàng đau nặng cho đến chiều nay. Tôi thêm vào đó những gì đã xảy ra từ 12 giờ đêm nay, trong căn nhà vắng ở bờ sông. Tôi đọc đi, đọc lại, tôi suy nghĩ và dần dần, tôi bắt đầu hiểu.

Một sự việc nhỏ, thật nhỏ, đã làm cho tôi chú ý ...

Trong những vụ rắc rối lớn, giữa những khó hiểu lớn, những sự việc nhỏ nhiều khi rất quan trọng, những sự việc nhỏ, tầm thường nhiều khi có thể giúp ta giải đáp, tìm ra manh mối những vụ rắc rối lớn.

Trong buổi tôi theo Thượng sĩ Bái tới tìm Ngọc trong khách sạn Mỹ Ngọc Cung trong Chợ Lớn, khi coi cuốn sổ ghi tên khách trọ của khách sạn, tôi để ý thấy dòng chữ NGUYỄN THỊ VÂN – tên giả của bà khách trọ mà tôi biết đích xác là vợ tôi – được viết bằng mực tím, một thứ mực tím đặc biệt.

Tại sao tôi lại chú ý đến chi tiết nhỏ nhặt ấy? Tôi không thể trả lời, tôi không biết tại sao.

Tôi chỉ nhận biết rằng bức họa sơ sài và dòng chữ “MƯỜI HAI GIỜ ĐÊM, NHÀ ĐÁNH DẤU X.” do anh bồi Quán Hoàn Sơn trao lại cho tôi

hồi 11 giờ đêm nay ... cũng được “viết và vẽ bằng mực tím.” Một thứ mực tím giống hết màu mực ghi tên Nguyễn Thị Vân tôi nhìn thấy trên trang giấy cuốn sổ nhàu nát của khách sạn Mỹ Ngọc Cung.

Giờ đây, tôi tin chắc đó là cùng một thứ mực.

Như vậy có nghĩa là kẻ viết thư đó ở trong khách sạn Mỹ Ngọc Cung, hoặc ít nhất kẻ đó cũng đã dùng thứ mực tím của khách sạn đó để viết.

Có thể kẻ viết chính là gã chủ khách sạn mặt bóng nhẫy mà tôi có ác cảm và nghi ngờ là gian manh ngay từ phút đầu, hoặc kẻ viết phải là một người trợ trong khách sạn đó.

Chắc chắn phải như vậy.

Tôi thấy rằng cảnh sát dường như không chú ý nhiều đến chủ nhân khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Thượng sĩ Bái đã bỏ qua không còn theo rõi dấu vết đó nữa.

Ngay hôm tới Mỹ Ngọc Cung gặp tên Tàu Lai, Thượng sĩ Bái và tôi chỉ muốn có một chuyện: tìm dấu vết để lại của người mất tích. Không còn gì khác, chúng tôi hài lòng với hộp đồ trang điểm Ngọc bỏ quên lại. Chúng tôi đều tin chắc là tên chủ nhân đã nói sự thật: tên què đi chân gỗ đã tới mang Ngọc đi.

Biết đâu ... “... Tên Tàu Lai chủ khách sạn với tên què đi chân gỗ lại chẳng là một?”

Nếu quả sự thật như vậy, mọi sự rắc rối, bí mật đều không còn rắc rối, bí mật nữa ... Vụ này trở thành sáng tỏ như ban ngày.

Gã Tàu Lai tới phi trường gặp vợ tôi. Y đe dọa nàng, bắt nàng phải tới ngụ tại khách sạn Mỹ Ngọc Cung của Y để Y dễ bề kiểm soát nàng. Y giam

hâm Ngọc tại đó chờ tôi tới. Nếu cần, Y có thể lại gửi một điện tín khác lên Nam Vang báo cho tôi biết vợ tôi lâm nguy và thúc dục tôi về Sài Gòn.

Khi tôi về Sài Gòn, Y biết ngay, vì các báo có đăng hình vợ tôi, và màn ảnh TiVi chiếu hình vợ tôi, và Thông Cáo của Tổng Nha Cảnh Sát yêu cầu những ai hay tin, trông thấy bà Như Ngọc ở đâu liên lạc cho cảnh sát biết. Y chờ đợi thêm vài ngày nữa, vì Y thấy không nên liên lạc ngay với tôi khi tôi vừa mới nhờ cảnh sát điều tra.

Cuộc tới thăm khách sạn – do Thượng sĩ Bái và tôi cùng đi – không làm cho Y lo lắng nhiều. Y đã ước đoán được trước là việc ấy thế nào cũng xảy ra. Y tin là Y có thể đánh lạc hướng được chúng tôi và đúng như Y nghĩ, Y đã thành công.

Y bày ra chuyện có tên què đi chân gỗ tới khách sạn mang Ngọc đi. Khi Bái ngờ ý muốn đi khám xét khách sạn, Y lo sợ một chút. Nhưng nhờ gian xảo, Y nảy ngay ra sáng kiến trao lại cho chúng tôi hộp đồ trang điểm của Ngọc. Bái và tôi tới khách sạn với ý nghĩ là sẽ không còn thấy người mất tích ở đó và chỉ có thể tìm được một vài dấu vết gì đó của nàng để lại, khi lấy được hộp trang điểm, Bái và tôi cùng hài lòng, ra về. Chúng tôi quên ngay vai trò của tên Tàu Lai đó.

Bái chỉ đi xem qua khách sạn, anh không thể nào tìm ra được nơi vợ tôi bị giam giữ, cất dấu.

Tôi tin chắc rằng Ngọc vẫn còn ở trong khách sạn Mỹ Ngọc Cung, ít nhất nàng cũng còn có mặt trong đó khi tôi – chồng nàng, người đi tìm nàng – và Thượng sĩ Bái, nhân viên cảnh sát thuộc Tổng Nha Cảnh Sát, tới nơi.

Tên Tàu Lai chờ thêm hai ngày nữa, rồi Y chờ đêm khuya, tới một phòng điện thoại công cộng, gọi điện thoại đến khách sạn tôi, hẹn nơi gặp tôi cùng số bạc.

Tự nhiên là còn có nhiều điểm tôi chưa thể giải thích rõ ràng được ... Như tên Tàu Lai giả làm người quê chân và đi chân gỗ bằng cách nào?? Tại sao Y vẫn còn dám dấu vợ tôi trong nhà Y khi Y thấy rõ là cảnh sát có thể đến đó mở cuộc điều tra kỹ lưỡng?? Ngọc bỏ bức thư cầu cứu nhỏ của nàng vào hộp đồ trang điểm lúc nào?? Tại sao nàng lại nhắc đến tên Công Tử Bối và dặn tôi tới tìm Công Tử Bối để hỏi thăm về nàng trong lúc anh chàng này đã bị điên từ lâu và không thể hay biết gì những chuyện ngoài đời?

Tuy nhiên, tôi có thể nói chắc rằng bức thư vài dòng và bản họa đồ sơ sài trao cho tôi ở Nhà Hàng Hoàn Sơn bên Lăng Tô đã được viết bằng một thứ mực tím mà tôi đã trông thấy viết trên trang sổ ghi tên khách trọ của khách sạn Mỹ Ngọc Cung.

Bây giờ tôi không thể trưng ra bằng cứ ấy, vì bức thư ấy, cùng tất cả giấy tờ tôi mang theo trong người và gói bạc 250.000 đồng, đã bị lấy mất.

Còn một điều bí ẩn nữa mà tôi không giải thích ngay lúc này được: Tại sao gã Tàu Lai – tôi tin chắc kẻ dùng thuốc mê chụp cho tôi mê đi trong căn nhà hoang bên sông đó là Gã Tàu Lai chủ nhân khách sạn Mỹ Ngọc Cung – sau khi làm cho tôi mê đi là lấy hết tiền bạc của tôi, lại không đẩy tôi xuống sông ... Nếu tôi chết dưới sông, Huy và Thiếu tá Trịnh, cũng như tất cả mọi người có thể nghĩ rằng tôi vì quá thất vọng, tôi ... trong một phút chán đời, yếu đuối, đã nhảy xuống sông tự vận ...

Hoặc nếu Huy và Thiếu tá Trịnh có nghi là tôi bị giết người cũng không tìm đến tên Tàu Lai đó, không ai nghi cho tên Tàu Lai đó là thủ phạm ...

Tại sao “nó” lại để cho tôi sống?

“Nó” còn muốn đòi lấy thêm tiền của tôi nữa hay sao?

Nhưng tất cả ... tôi thấy có một câu hỏi này quan trọng hơn tất cả: Tại sao vợ tôi, lại sợ hãi tên Tàu Lai đó đến thế??

Y đã dùng những lời đe dọa gì để bắt vợ tôi phải ngoan ngoãn nghe theo Y?

Có hai điều rõ rệt là, một: Ngọc đã nghe theo lời gọi của Y để trở về Sài Gòn, hai: nàng nghe lời Y ở yên nơi Y dấu nàng.

Không thể trả lời được câu hỏi này, tôi nghĩ thêm được một điều khác: tên Tàu Lai chủ khách sạn Mỹ Ngọc Cung là thủ hạ của Paul Văn, hoặc chính Y là Paul Văn. Có thể lắm.

Tôi hồi tưởng lại tất cả và đi tới một quyết định: Vợ tôi hiện đang bị giam giữ trong khách sạn Mỹ Ngọc Cung ... Và ...

... Tôi phải tới đó giải cứu nàng.

Tôi nên tới đó ngay lúc này. Vì tên Tàu Lai, hoặc tên Paul Văn bất lương lúc này còn tưởng rằng tôi vẫn còn nằm bên bờ sông vắng hoặc tôi vẫn còn bất tỉnh nằm trong một bệnh viện công nào đó của thủ đô, bây giờ tôi tới ngay đó, Y sẽ bị bất ngờ ...

Tôi nên tới đó một mình không cần chờ báo cho Thiếu tá Trịnh biết.

Tôi có linh cảm là vụ này sắp kết liễu, tôi muốn tránh sự có mặt của cảnh sát khi tôi gặp lại vợ tôi.

# NGƯỜI VỢ MẮT TÍCH

Hoàng Hải Thủy

[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Chương 8

– 23 –

Tập tự truyện của Hoàng Tuấn do chính tay Hoàng Tuấn viết lại, tới đây là ngừng.

Nhưng TRẦN HUY, người bạn thân nhất đời của Hoàng Tuấn, người mà Hoàng Tuấn có ý viết lại tập tự truyện này để lại cho đọc, biết rõ từng chi tiết tất cả những gì đã xảy ra sau đó. Giờ đây, khi hồi tưởng lại những chuyện đó, đôi mắt của Huy mờ lệ.

Trần Huy là người bình thản, trầm tĩnh, nhiều tham vọng và tàn nhẫn, ít khi xúc động, chưa bao giờ thương xót ai, chưa bao giờ khóc ... Nhưng giờ đây khi đọc lại những dòng chữ này, khi nhớ lại những gì đã xảy ra, chàng đã phải xúc động đến nghẹn ngào, đến khóc ...

Chàng nhớ lại những việc oan nghiệt đã xảy ra đêm hôm đó.

Đêm đó là một đêm chàng thức trắng ...

Bốn giờ sáng, chàng về đến nhà. Từ trên chiếc xe hơi dừng lại trong vườn vi la của chàng, Huy ngạc nhiên khi thấy trong nhà chàng đèn điện vẫn còn sáng khắp nhà. Mọi đêm, quen lệ – Huy sống độc thân, chàng có thể đi ngủ sớm hoặc là đi chơi suốt đêm, không có thời dụng biểu nhất định trong đời chàng cũng như trong đời tất cả những người trai độc thân, có tiền, có địa vị khác sống ở Thủ đô có nhiều nơi giải trí và tiêu thì giờ này – người đầy tớ già và trung tín của chàng tắt đèn, đóng cửa vào lúc 11 giờ và

đi ngủ, Huy có chìa khóa riêng mở cửa. Không mấy khi chàng cần đến người hầu ban đêm.

Anh Tám, người hầu của Huy, chờ chàng bên cửa.

Huy bước vào nhà, anh nói ngay:

- Thưa cậu ... Có ông Tuấn tới tìm cậu. Ông vừa đi khỏi ...

- Ông có nói gì không?

- Thưa có ... Coi bộ ông có chuyện gì nghiêm trọng lắm ... Ông tới nói ông cần gặp cậu ngay và hỏi tôi làm sao tìm được cậu ... Tôi có nói ông ngồi chờ cậu ở nhà, chắc cậu sẽ về nhà ngủ ... Nhưng ông không ngồi lại được. Ông nói ông có gọi điện thoại tới nhưng tôi không nghe thấy tiếng chuông điện thoại ...

Huy không lấy làm lạ vì chàng biết người hầu của chàng đã có tuổi, nặng tai, nghễnh ngãng.

- ... Ông tới đập cửa ... Tôi tưởng cậu về, cậu quên chìa khóa nên ra mở. Ông Tuấn có vẻ buồn bực nhiều khi thấy cậu không ngủ nhà và không biết làm sao có thể tìm được cậu ngay ... Ông nói ông phải tới khách sạn Mỹ Ngọc Cung trong Chợ Lớn ngay đêm nay ...

- Mỹ Ngọc Cung ...? Anh nghe rõ ông nói tên khách sạn đó chứ?

- Dạ rõ. Ông còn dặn tôi là cứ nói khách sạn trong Chợ Lớn là cậu biết. Ông bảo tôi đưa cho ông mượn khẩu súng của cậu ... Tôi sợ không dám đưa nhưng thấy ông khẩn khoản quá và nhất là tôi thấy ông nói ông cần có vũ khí để tự vệ vì nơi ông tới rất nguy hiểm, tôi lấy khẩu súng của cậu trong ngăn kéo bàn ngủ của cậu đưa cho ông mượn ... Thưa ... tôi làm vậy có phải không ạ??



Huy gật đầu:

- Anh đưa súng cho ông là phải.

- Ông còn đưa cho tôi một quyển sách, ông dặn kỹ tôi là trao sách đó tận tay cậu và trao cho cậu ngay khi cậu về tới nhà. Thưa tôi để sách trên bàn trong phòng giấy của cậu.

- Tốt. Ông Tuấn ra khỏi nhà ta đã lâu chưa?

- Thưa ... ông vừa đi khỏi được chừng năm phút ...

Trần Huy do dự chừng vài giây.

Một sức mạnh vô hình thúc đẩy chàng ra khỏi nhà mặc dầu chàng mệt mỏi rã rời. Vào giờ khuya này, Tuấn không thể tìm được xe tắc xi ngay trong năm phút. Chỉ cần một chút may mắn, Huy có thể đến đó trước Tuấn.

Chàng gượng tỉnh để ngồi vào lái xe. Có thể vì chàng quá mệt nên mở máy không đúng cách, có thể vì máy xe của chàng trục trặc, chàng phải mất đến vài phút mà xe vẫn chưa chuyển bánh được.

Nhưng rồi sau cùng, xe cũng chạy. Bốn giờ sáng, đường phố vắng. Xe chạy từ Sài Gòn vào Chợ Lớn không mất mấy phút nhưng những con đường quanh khu có khách sạn Mỹ Ngọc Cung lại quá giống nhau. Trong cơn bối rối, xe Huy đi lạc vào những con phố một chiều. Chàng bắt buộc phải chạy lòng vòng mãi ... Kim đồng hồ tay chỉ 4 giờ 30 phút, Huy vẫn chưa tới được khách sạn mà chàng định tới và hy vọng tới trước bạn.

Chàng ân hận: nếu đêm nay chàng về thẳng nhà, việc này có thể đã không xảy ra. Nếu chàng về ngay nhà từ lúc hai giờ sáng, Tuấn đã tìm thấy chàng ở nhà và chàng có thể thuyết phục được Tuấn đừng tới đây ngay đêm nay.

Nhưng chuyện mà chàng kinh sợ đã xảy ra ...

Một nỗi lo âu kinh hoàng, khủng khiếp bóp chặt tim Huy. Chàng muốn nghĩ rằng chàng là người đứng ngoài thảm kịch này – tấn thảm kịch của vợ chồng bạn chàng – chàng không có trách nhiệm gì trong vụ này, chàng có quyền không tới đó, nhưng cùng lúc ấy, chàng lại thấy “chàng phải tới đó, không tới không được” ...

Trong cơn bối rối, vội vã, Huy lại để xe chàng đụng vào một chiếc tắc xi.

Người tài xế tắc xi đang ngủ gật choàng dậy, rất tỉnh táo khi đòi bồi thường. Xe bị đụng chỉ móp chút xíu nhưng người tài xế tắc xi, dường như biết là Huy bận đi, vội tiền bằng cách nhất định không chịu điều đình, chờ gọi cảnh sát tới.

Sau khi trả năm trăm đồng, Huy mới lái xe đi và chàng tới được trước cửa khách sạn Mỹ Ngọc Cung vào lúc 5 giờ kém mười phút.

Tòa nhà khách sạn một tầng lầu tối đen, cửa đóng kín mít, không một ánh đèn, không có một tiếng động từ bên trong văng ra. Tòa nhà tối đen đầy đe dọa và như nhà bỏ hoang.

Huy xuống xe, chàng tới đẩy nhẹ cánh cửa ngoài. Rất may cửa không có khóa. Có lẽ có kẻ nào đó đã mở khóa trước chàng hoặc theo lệ, khách sạn này không khóa cửa ngoài ban đêm, để cho khách trọ tự do ra vô. Nhưng tất cả những cửa phòng bên trong đều khóa chặt.

Chàng bước nhẹ vào hành lang và lần lên cầu thang, chàng muốn lên lầu nhưng vòm thang tối như mực, chàng không trông rõ cả bàn tay chàng dơ trước mặt chàng. Ban ngày, thang lầu này lúc nào cũng có đèn, nhưng ban đêm, có lẽ vì tiết kiệm, đèn điện bị tắt đi. Huy có mang quẹt máy theo nhưng chàng lại không muốn đánh lửa cho người khác biết là có người lên lầu.

Lên đến nửa chừng, Huy đứng lại lắng nghe.

Dường như ở đâu đó trên con đường trước mặt chàng cũng có người đang lần đi như chàng vậy ... Chàng như nghe rõ tiếng chân người đó lê nhẹ trên mặt gỗ và tiếng người đó thở ...

Chàng dừng lại nghe và nín thở. Chàng phải làm gì bây giờ??

Đi theo hay là đứng lại đây chờ đợi?

Huy rất thính tai. Trong giây phút ấy, thính giác của chàng lại càng thêm bén nhọn. Chàng nghe thấy tiếng chân của hai người ... Chàng biết là quanh chàng có hai người chứ không phải là một ...

Một trong số hai người đó là Hoàng Tuấn, bạn chàng ...

Người kia chắc chắn là kẻ muốn hại Hoàng Tuấn.

Những tiếng chân đi mất dần nơi từng trên.

Rồi một cánh cửa mở khẽ. Tiếng cửa mở nghe như một tiếng thở dài, một tiếng rên rỉ ... Tiếp đó là tiếng khung cửa sổ mở ra màn đêm.

Người lạnh giá, Huy đành đứng ngây trong bóng tối, lắng tai chờ đợi ...

Nhưng khi chàng nghe thấy tiếng người kêu, chàng hiểu mọi can thiệp của chàng đã trở thành quá muộn ... Một tiếng kêu kinh sợ, tuyệt vọng – tiếng kêu không có gì giống với tiếng kêu của loài người. Tiếng kêu gào thét trong màn đêm như tiếng rít của một con quái vật ...

Và tiếng động vang lên sau tiếng kêu khủng khiếp ấy còn đáng sợ hơn nữa.

Đó là tiếng một thân xác người rơi bịch từ trên lầu cao xuống vỉa hè.

Huy vội chạy ra đường ...

Đêm đen và sâu nhưng chàng cũng không thể không nhìn rõ “cái vật” nằm trên vỉa hè ngay trước cửa khách sạn. Đó là “vật” vừa rớt từ cửa sổ trên lầu xuống.

Hai chân Huy mềm ra như cao su, chàng phải cố gắng lắm mới đi được hết quãng đường ngắn từ trong khách sạn ra tới nơi xác người nọ nằm.

Chàng quì gối bên xác người nằm bất động, đưa tay ra sờ nắn xác người. Đến lúc đó, chàng vẫn còn hy vọng một cách hão huyền và tuyệt vọng rằng người nằm đó không phải là Hoàng Tuấn, bạn chàng.

Nhưng trong thâm tâm, Huy biết chắc người đó là Hoàng Tuấn.

Không phải lật xác người lên để nhìn mặt, Huy cũng tưởng tượng được nét mặt của người chết. Chàng biết rằng nét mặt đó sẽ ám ảnh chàng đến suốt đời. Dù chàng có trốn đi đâu, dù chàng có làm gì, có sống với ai, nét mặt đó cũng theo dõi chàng mãi mãi ...

Trời càng sắp sáng càng tối đen. Huy chợt nhớ là chàng tới đây bằng xe hơi và xe của chàng đậu ngay ở đây, đèn pha chắc là chiếu thẳng vào xác người này ...

Chàng loạng choạng đi tới xe nhấn nút đèn pha. Ánh đèn chiếu sáng rực rọi vào chỗ người nằm. Trong vùng ánh sáng rực đó, xác người trông giống một đồng giẻ rách.

Đúng mái tóc của Hoàng Tuấn, mặt Tuấn nghiêng nghiêng. Huy trông thấy rõ cái miệng vẫn còn như cười của bạn.

Người nằm đó chính là Hoàng Tuấn. Huy đã đến quá muộn.

Những cánh cửa sổ hàng phố mở ra, nhiều ánh đèn chiếu qua những khung cửa sổ ra đường. Nhưng khách sạn Mỹ Ngọc Cung vẫn tối om và âm nín như nó từ chối mọi trách nhiệm về cái chết này. Có thể nào Hoàng Tuấn đã rớt từ khung cửa sổ kia xuống đây và đã chết được không?

Vài giây đồng hồ sau đã có nhiều người xúm quanh Huy và xác chết, tiếng người nói xôn xao tứ phía, một người đàn bà la hét lên sau khi nhìn tận mặt người chết nhưng Huy vẫn cứ quì gối đó không thể nào cử động được.

Ông già Tàu có râu bạc nói tiếng đầu tiên:

- Phải kêu cảnh sát ...

Cảnh sát ...! Hai tiếng đó như có sức mạnh làm cho Trần Huy đứng bật dậy. Người ta chặn chàng lại, người ta hỏi chàng cả trăm câu, người ta muốn biết về nạn nhân nhưng chàng vẫn ngậy ra không thể trả lời được ai. Ông già Tàu lại giúp chàng lần nữa:

- Nhà tôi có điện thoại ... Thầy nên kêu cảnh sát bằng điện thoại.

Huy đi theo Ông Tàu Già vào một kho hàng. Bên trong có máy điện thoại. Đến trước máy, chàng có vài giây đồng hồ do dự ... Nhưng sau cùng chàng quyết định đi tới cùng, chàng không thể trốn tránh được trách nhiệm.

Thời gian trôi qua sau đó thật dài ...

Huy có cảm giác như một thế kỷ đã trôi qua đời chàng kể từ lúc chàng gọi điện thoại cho đến lúc xe cảnh sát tới.

Rồi lại một thế kỷ nữa trôi qua từ lúc cảnh sát tới cho đến lúc cảnh sát mang theo xác chết đi. Cuộc trả lời các cảnh sát viên điều tra về cái chết của Hoàng Tuấn là một thế kỷ thứ ba đối với Trần Huy.

Sau đó Huy được trở về nhà. Lúc đó đã là 8 giờ nhưng Huy đã quên hết cả khái niệm về thời gian. Chàng cũng quên mất cả đường về, chàng chỉ về được nhà vì thói quen.

Chàng vào nhà như một người máy. Anh hầu của chàng có lẽ vì thức chờ chủ suốt đêm giờ này đã ngủ vùi. Phòng khách vẫn còn sáng đèn, ngọn đèn thấp từ đêm qua. Huy tắt đèn, khép cửa và đi về phòng ngủ.

Chàng đẩy cửa bước vào căn phòng ngủ và dừng lại, ngậy nhìn ...

Một thiếu phụ ngồi lên chiếc ghế bên giường, nàng đang cúi xuống xem mấy tờ tuần báo Pháp. Ánh nắng ban mai từ cửa sổ tràn vào làm cho mái tóc nàng óng ánh như có hào quang.

Nàng có cái vẻ mệt mỏi của người thức suốt đêm nhưng vẻ mệt mỏi đó chỉ làm cho nhan sắc của nàng thêm quyến rũ. Nàng dơ tay lên vuốt mái tóc và nhìn lên khi Huy bước vào.

Nàng mỉm cười với chàng.

– 25 –

Như Ngọc cất tiếng hỏi trong, êm và gợi cảm. Giọng nói của nàng như một chất rượu mạnh làm cho mạch máu của Huy rào rạt chảy:

- Anh đi đâu vậy?? Em chờ anh từ đêm qua ...

Trần Huy đứng giữa ngưỡng cửa, chàng không thể nào nói được một lời, không làm được một cử chỉ.

Không thấy chàng trả lời, nàng lại hỏi:

- Có chuyện gì vậy Huy?

- Em tới đây bằng gì??

- Bằng tắc xi như tất cả mọi người ... – Nàng lại mỉm cười – Anh không chờ đợi em tới trong một cỗ xe tứ mã như nàng Lộ Lem trong chuyện cổ tích chứ?

Nàng đứng dậy đi tới choàng tay lên cổ chàng. Nàng cười nhưng cứ nhìn về mặt nàng, nhìn quầng mắt thâm của nàng và đôi môi rung động, người ta có thể biết rõ là nàng rất mệt và nàng sợ hãi.

Đột nhiên Huy lấy lại được hết tâm trí, chàng gằn giọng:

- Đi đi ...

Như có chờ đợi sự tiếp đãi như vậy của chàng, Như Ngọc không tỏ ra ngạc nhiên nhiều, nàng chỉ bặm môi, nét mặt đang tươi chợt nghiêm lại:

- Đi đâu??

- Đi đâu thì đi ... Tôi không cần biết ...

- Em có thể giận anh vì những lời anh vừa nói. Nhưng em không, vì em thương hại anh ... Anh mệt nhiều ... Em nghĩ chúng ta nên hoãn cuộc nói chuyện này đến khi khác, đến lúc nào chúng ta sáng suốt và bình tĩnh hơn.

- Không có gì phải nói lại, không còn gì để chờ đợi ... Tôi chỉ yêu cầu Ngọc đi ... Đi khỏi đời tôi ...

Ngọc không nói gì nhưng đôi mắt nàng nhìn chàng lúc đó là đôi mắt kinh hoàng của người đàn bà sợ hãi. Qua giọng nói của chàng, nàng hiểu rằng chàng nói thật. Lời chàng vừa nói không phải là lời nói có thể quên đi.

Huy gằn như cảm thấy thương hại Ngọc khi thấy nàng sợ hãi.

Chàng cố gắng ấp úng:

- Tôi ... không ... oán trách gì Ngọc ... Nhưng ... Ngọc nên đi xa tôi ...

- Nhưng tại sao ... tại sao ... anh lại đuổi em?

Chàng nói như hối hận, như người không muốn nói:

- Vì ... tôi có mặt ở đó đêm qua ...

- Ở đó ...?

- Ở khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Tôi đã thấy ...

- Anh thấy gì ...?

- Thấy Tuấn. Hắn chết ...

- Tuấn chết rồi à?

Như Ngọc giả vờ không biết, giả vờ ngạc nhiên thật hay, thật khéo. Nhìn mặt nàng, đôi mắt nàng mở lớn và vành môi nàng hé mở không khép lại, chàng thấy nàng ngạc nhiên như thực. Người khác có thể lầm, ngay cả Huy nữa, lúc khác, trước đây chàng có thể lầm, nhưng bây giờ thì không. Bây giờ chàng không còn có thể lầm được nữa. Vì bây giờ Hoàng Tuấn đã chết ...

Chàng nghĩ thầm: "...Đóng kịch thật hay ... Tự nhiên một chút nữa mình có thể tin là nàng không biết gì, là không phải nàng. Nhưng ...” Chàng nhớ lại cảnh người bạn thân nhất đời của chàng nằm nghiêng trên vỉa hè tràn đầy bóng tối và chàng thấy rõ hơn bao giờ hết là nàng không còn bao giờ có thể làm cho chàng tin được nữa.

Chàng nhìn vào mắt nàng:

- Đừng giả vờ không biết. Chính Ngọc đẩy Tuấn té xuống ...

- Đẩy hồi nào?? Đẩy ở đâu?? Em mà đẩy Tuấn ư?



Quá đáng, chàng không còn chịu nổi nữa, chàng hét lên:

- Con đi ... Con điếm ... Cô cho tôi là ngu lắm sao?

- Anh ...

- Phải ... Cô không biết gì, cô không làm gì hết ... Cô chỉ là nạn nhân ... Phải không?? Cô bị bắt cóc giam một nơi trong suốt hai tuần lễ qua. Một tên gian manh bí mật có một chân bằng gỗ bắt cóc cô ... Tên đó giữ cô để đòi cô phải nộp tiền chuộc ... Phải không? Bây giờ tên gian đó đã giết chồng cô ... còn cô ... nhân lúc lộn xộn cô đã lén trốn được khỏi sào huyệt của tên gian. Và cô không hay biết gì hết về những gì vừa xảy ra cho chồng cô. Phải không? Cô chờ kể chuyện đó với cảnh sát. May ra cảnh sát sẽ tin cô ... Còn tôi, tôi biết ... Cô quên là tôi đã theo dõi vụ này từ đầu hay sao?? Tôi biết ...

Một sự thay đổi lớn đến trên nét mặt Như Ngọc trong khi Huy nói. Tất cả những thớ thịt trên mặt nàng căng thẳng ra, làn môi nàng mím chặt lại, đôi mắt nàng sáng long lanh. Như Ngọc lúc đó không còn là một thiếu phụ khổ sở, bối rối vì hoàn cảnh không may.

Người thiếu phụ đó đã trở thành một con vật dữ ...

Khi nàng nói, giọng nàng khô, lạnh, sắc, nghe như tiếng kim khí. Nghe nàng nói, Huy hiểu rõ chàng đã lầm đến chừng nào. Chàng đã tưởng là nàng yêu chàng trong lúc thực ra, nàng chỉ yêu có nàng. Nàng chưa bao giờ yêu ai hết.

Chàng đã tưởng lầm rằng sở dĩ nàng làm những chuyện nàng đã làm là vì nàng không được sung sướng, vì nàng sống không có hạnh phúc nhưng bây giờ chàng mới rõ nàng chỉ làm thế vì tham tiền, vì ác tâm, vì muốn thấy người khác đau đớn.

Chàng cũng đã làm một cách ngu si, dại dột như Hoàng Tuấn, bạn chàng. Và chàng vừa nói những lời thật đúng: NHƯ NGỌC chỉ là một “con đĩm”.

- Đừng dở giọng đạo đức ...

Nàng rít lên qua vành môi:

- Anh cũng dính líu trong vụ này. Nói dính líu chưa đúng, anh là đồng lõa. Hơn nữa ... chính anh xúi giục tôi ... Anh phải chịu trách nhiệm về cái chết của Tuấn.

Huy ngạc nhiên nhìn nàng, chàng như người bị đâm mạnh vào bụng đến nỗi ngạt thở:

- Cô nói gì?

Nàng nhắc lại:

- Đúng. Chính anh phải chịu trách nhiệm ... Trước ngày anh tới Nam Vang gặp vợ chồng tôi, tôi yêu chồng tôi ... Anh đã quyến rũ tôi, anh làm cho tôi xa chồng tôi.

Chàng hét lên:

- Không đúng ... Cô nói bậy ... Tôi không khổ nạn đến thế ... Tôi không bao giờ muốn làm cho Tuấn đau khổ.

- Bây giờ anh nói như vậy ... nhưng ngày đó anh chỉ có mỗi một ý muốn: làm sao đoạt được tôi ... Anh đã thành công ... Tôi đã yêu anh. Tất cả những gì xảy ra sau đó chỉ là hậu quả của việc anh làm ... Anh là người phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Như Ngọc nói dối hay nàng nghĩ, nàng tin là nàng đang nói sự thật? Huy không thể biết rõ được. Chàng nhớ lại những ngày chàng tới Nam Vang vì công việc và nhân dịp đến thăm vợ chồng bạn. Chàng nhớ lại những giây

phút đầy dục tình và khêu gợi của những ngày đẹp trời đó khi chàng gần nàng. Không bao giờ – ngay đến cả lúc này – chàng công nhận rằng chàng có thể quyến rũ vợ bạn. Nhưng không muốn là một chuyện, sự việc xảy ra lại là một chuyện khác ... Những lời kết tội của nàng làm chàng suy nghĩ lại và chàng thấy rằng từ ngày họ gặp nhau, chàng không hề làm một hành động nào để quyến rũ nàng, để xúi dục nàng. Nhưng chàng cũng không từ chối, không cự tuyệt nàng, chàng cũng không tìm cách chạy trốn. Tuy nhiên chàng chỉ là một kẻ thụ động ... Chàng đã làm tất cả những gì nàng muốn.

Chàng đã phục tùng nàng một cách mù quáng ... cho đến lúc Hoàng Tuấn ngã xuống nằm chết thê thảm trên vỉa hè tối.

Bây giờ thì hết rồi, thật hết rồi, người đàn bà này chỉ còn làm cho chàng thấy ghê tởm.

Như hiểu chàng đang nghĩ gì, nàng gằn giọng:

- Có phải anh là người đã gửi cho tôi cái điện tín báo tin là mẹ tôi đau nặng để tôi về đây với anh không?

- Tôi làm thế vì cô bảo tôi làm ...

- Bằng chứng đâu? Anh đổ hết lỗi cho tôi sao được? Anh có đến phi trường đón tôi ... giả làm anh thọt chân đó không?

Huy khố sở nhìn nhận:

- Vì cô bảo tôi rằng chỉ có cách đó mới làm lạc hướng cuộc điều tra của chồng cô.

- Nếu anh không đồng ý, nếu anh không muốn làm, làm sao tôi bắt anh làm được những chuyện ấy? Vô lý! Chính anh ... anh bày đặt mọi chuyện. Chính anh tìm ra cái khách sạn dơ dáy trong Chợ Lớn và bảo tôi phải vô đó

sống chui rúc như chuột, anh đã điều đình với thằng cha chủ khách sạn, anh cho tiền nó để nó khai man với cảnh sát. Chính anh đã báo cho tôi biết ngày giờ cảnh sát tới khách sạn đó điều tra để tôi mang va ly đi ẩn trốn nơi khác. Anh đã cho tôi biết rõ từng việc làm, từng ý nghĩ của chồng tôi. Hơn thế nữa ..., chính anh đã bảo tôi viết bức thư lố bịch bỏ vào hộp đồ trang điểm của tôi để tên chủ khách sạn đưa cho cảnh sát ... Cũng chính anh đã nửa đêm gọi dây nói đến cho Tuấn hẹn hẳn qua Lăng Tô, chính anh đã lừa hẳn vô cái nhà hoang đó, chụp thuốc mê cho hẳn ngất đi và đoạt số bạc hẳn mang theo làm tiền chuộc. Tôi phản đối việc đó, vì tôi thấy nó vô lý và nguy hiểm, nhưng anh cứ làm theo ý anh. Thấy chưa?? Lẽ ra nhân dịp tốt đó, anh phải thanh toán hẳn ngay trong đêm đó. Nhưng anh nhát sợ, anh không có đủ can đảm, anh muốn mà anh không làm nổi. Đêm đó chỉ cần anh đẩy hẳn xuống sông là xong tất cả. Chẳng còn gì lồi thối phiền nhiễu nữa. Anh không làm nổi cái việc mà chúng ta đã định trước. Nếu anh đẩy được hẳn xuống sông đêm đó, đến hôm nay, người ta tìm được xác hẳn và cảnh sát sẽ kết luận là hẳn tự tử. Có phải là ...

Huy không còn nghe nàng nói gì nữa ...

Có thật là chàng đã làm tất cả những việc nàng vừa kết tội chàng đó không?

Chàng có làm ... nhưng đúng ra, một TRẦN HUY nào khác đã làm những việc đó chứ không phải là chàng ... Trong chàng có hai gã đàn ông ... Một gã là chàng, trung thực, lương thiện, gã kia lưu manh, sắp đặt, tranh vợ bạn, bày mưu lập kế giết chồng, đoạt vợ ... Tội nghiệp cho người bạn thân nhất đời của chàng, Tuấn không một phút nào nghi ngờ rằng người bạn thân nhất của mình cùng người đàn bà mình yêu đương, mình cưới làm vợ, lại có thể cùng âm mưu phản mình ...

Còn Như Ngọc ...? Không, nàng không yêu Tuấn, nàng không yêu chàng. Huy thấy rõ rằng nàng chỉ nghĩ đến chuyện giết chồng để đoạt tài sản của chồng. Chồng nàng tự tử, nàng thoát được bọn bắt cóc, trở về,

hưởng trọn tất cả tài sản chồng nàng để lại ... Cảnh sát chứng nhận là nàng bị bắt cóc, cảnh sát chứng nhận là chồng nàng vì quá buồn phiền, vì khủng hoảng thần kinh, đã tự tử chết ... Còn có gì an ninh hơn là lời chứng nhận của cảnh sát?

Và chàng, Trần Huy, luật sư nổi tiếng, tương lai sáng, chưa vợ, được nhiều người đàn bà đẹp của đô thành mong muốn chàng để mắt tới, chàng đã trở thành một tên lưu manh đồng lõa giết người ... Một tên khốn nạn nhất đời ...

Mọi việc được sắp đặt từ trước thật đẹp ... Không một sơ xuất nhỏ ... – Nàng lại nói ... – Tôi đã làm cho hãn hoàn toàn mê loạn. Hãn tin chắc ở chuyện chúng ta bày ra, hãn tin chắc là có tên Paul Văn bắt cóc tôi trong khi tên Paul Văn đi biệt tích từ lâu, Paul Văn chết chũi, chết rập ở đâu rồi ... Nếu đêm trước, anh đẩy hãn xuống sông, cảnh sát sẽ tin là hãn tự tử ... Còn như bây giờ, cảnh sát biết là có án mạng. Họ sẽ mở cuộc điều tra ... Tên chủ khách sạn sẽ bị dính líu ... Thằng cha đó có thể vì sợ, hoặc vì ngu dần, khai ra chúng ta ... Thế là chết cả ...

Chàng nhắc lại như người bị thôi miên:

- Thế là chết cả ...

Chàng như thấy trước cái cảnh chàng bị bắt giam, bị đưa ra trước Tòa Án, bị kết tội ... Dù chàng có thoát được ... chàng cũng vẫn bị lương tâm trừng phạt, các bạn chàng sẽ xa lánh chàng ... Không ai còn giao thiệp với chàng nữa ... Nếu thoát được, chàng cũng chỉ còn cách trốn đi nước nào khác để sống suốt đời ...

Có lẽ Như Ngọc nhìn nét mặt chàng và biết là chàng đang nghĩ gì, vì nàng đột ngột đổi giọng:

- Anh yêu ... – Nàng dịu dàng – Anh đừng giận em ...

Như Ngọc lại trở lại gần chàng.

Nàng choàng hai tay – những cánh tay ngà ngọc đã làm cho chàng sa ngã, làm cho chàng phản đối tất cả những lý tưởng của đời chàng – và từ người nàng thoảng bay ra một mùi hương làm cho chàng ngây ngất.

Chàng biết là người đàn bà này vẫn còn rất nguy hiểm với chàng mặc dầu chàng đã biết rõ bộ mặt thật của nàng. Ở đời này có thiếu gì đàn ông biết rõ người đàn bà mình yêu là không xứng đáng, tồi tệ, hư hỏng, mà vẫn cứ yêu??

Chàng cũng có thể là một gã đàn ông như thế, loại đàn ông mà chàng cho là hèn và vẫn khinh bỉ, nếu chàng không cương quyết ...

Nàng ôm chàng và thì thầm, dịu dàng:

- Mình ... nghe em ... Mọi chuyện chưa đến nỗi tuyệt vọng đâu ... Vẫn còn cứu vãn được ... nếu hai đứa mình yêu nhau ... Hai đứa mình cùng nói như nhau, tên chủ khách sạn có khai ra chúng mình và sự thật cũng chẳng ai tin hẳn. Mình có nhiều thế lực, uy tín, mình có thể nhờ thế lực và quen biết của mình ém nhẹm vụ này đi ... Nếu không thể dìm cho chìm xuống ... chúng mình vẫn còn có thể cùng đi với nhau ra sống ở ngoại quốc. Em sẽ rất giàu ... Em sẽ có nhiều tiền lắm. Hai đứa mình thừa tiền để sống sung sướng ở Paris ... Miễn là chúng mình yêu nhau và cùng nói như nhau ... Nhé ... Mình ...

Nàng đưa mặt nàng sát gần mặt chàng, môi nàng chạm phớt lên môi chàng. Chỉ cần một chút nữa thôi ... chỉ cần chàng để cho môi chàng đi theo sức hấp dẫn của môi nàng là xong. Chàng lại bị nàng mê hoặc và lần mê hoặc này sẽ kéo dài muôn kiếp.

Bởi vì lần mê hoặc vừa qua đã làm cho chàng mất sống kiếp này.

Nhưng muộn quá mất rồi ...

- Không ... Ngọc ... Đừng bắt tôi phải nặng lời hơn nữa với Ngọc ... Tôi không thể ... không thể ...

Lần này trong đôi mắt nàng có nước mắt thật:

- Tại sao ...? Mình ... Tại sao?

- Tại vì Ngọc đã giết Tuấn.

Tôi biết tôi là đồng lõa của Ngọc và đúng ra tôi không có quyền chê trách Ngọc điều gì. Tôi đã mất cái quyền đó, quyền làm người lương thiện nữa. Ngọc tha lỗi cho tôi vì tôi đã chửi nặng Ngọc. Thật sự tôi không muốn thế ... Sự việc xảy ra ngoài sức chịu đựng của tôi ... Sau cái chết của Tuấn ... không bao giờ tôi còn có thể ôm được Ngọc trong vòng tay tôi ...

Nàng thảng thốt:

- Nhưng em không giết Tuấn ...

Anh phải tin em, anh nghe em ... Em không ngờ hẳn đến khách sạn ... Theo cái chương trình mà em biết anh làm đêm đó ... Em biết là anh lừa được hẳn qua Lăng Tô và đưa được hẳn vào nhà hoang bên bờ sông với số bạc ... Đúng giờ đó hẳn phải nằm dưới đáy sông rồi ... Em đâu có ngờ là đến phút cuối cùng anh lại không nỡ giết hẳn ...? Làm sao em biết được ...? Anh lại để cho hẳn tỉnh lại, trở về ... Vì vậy lúc đó em đang ngủ say ... Chợt em nghe có tiếng gì lạ ... Linh tính báo cho em biết có gì lạ ... Em tỉnh dậy. Em nhẹ bước đi xuống nhà dưới, em nhìn vào phòng lão chủ ... em thấy Tuấn ... Tuấn đánh lão chủ chết ngất ... Lúc đó đèn trong khách sạn còn sáng nên em trông thấy rõ. Nhưng Tuấn thì chưa thấy em. Em đang không biết chạy trốn đâu cho thoát ... Chợt em bỗng nhớ ra là cầu chì điện của cả khách sạn đặt ngay ở chỗ gần cầu thang, tức là ở ngay nơi em đang đứng ... Em đi tới cúp điện trước khi Tuấn kịp nhìn thấy em ...

Nhưng hấn vẫn không chịu đi ... Em lùi lên lầu ... Hấn đi theo ... Em vào phòng, hấn cũng vào phòng em ... Hấn lần mò đi trong đêm tối ... Em không hiểu hấn đi ra làm sao trong phòng tối ... Em chỉ muốn hấn vô phòng là em chạy ra đóng cửa lại và chạy ra đường ... Không hiểu tại sao hấn lại té nhào ra ngoài cửa sổ ... Có lẽ vì đêm tối hấn tưởng đó là cửa đi qua phòng bên ... Hấn ... hấn ngã chứ không phải em đẩy hấn ...

Huy lắc đầu.

Như Ngọc nói dối thật khéo nhưng lần này nàng nói dối thật dở.

Người như Ngọc mà nói dối dở như vậy tức là nàng đang sợ hãi, đang hoảng loạn lắm.

Chàng lạnh lùng:

- Thế còn cô Vân Hà ...? Cô bạn cũ của cô ...? Cô đó cũng tự ngã nhào vào bánh xe lửa hay sao??

Nàng nước nở:

- Nó đoán ra được mọi sự ... Nó dọa sẽ tố cáo em ... Con đó không tốt ... Chính em, em cũng không rõ đêm đó có những gì xảy ra, đêm đó em đã làm những gì ... Chính anh báo cho em biết là Vân Hà hẹn gặp Tuấn ... Anh đã nghe được chuyện của họ khi Tuấn vô tình gọi dây nói cho Vân Hà ... Anh nhớ không ...? Nếu anh không cho em biết là mẹ đó gặp Tuấn ở ga xe lửa, em đâu có biết ...? Nếu không biết làm sao em giết được mẹ?

Im lặng một lúc lâu.

Đây là cái im lặng của trung tâm một cơn bão lốc. Ở giữa lòng bão tố, trời lại êm, trong. Như Ngọc khóc ngọt ngào. Huy đứng cúi đầu, chàng như người mệt mỏi đến cùng cực của sự mệt mỏi.



Sau cùng, chàng nói:

- Ngọc, em nghe đây ... Tôi chịu cho em một dịp may cuối cùng ...

Nàng ngược mắt lên, nét mặt nàng vẫn còn nhăn nhó vì khóc nhưng đôi mắt nàng sáng lên, niềm hy vọng:

- Anh cho em dịp may???

- Anh cũng nhận rằng anh cũng có lỗi như em vậy, nhưng anh không muốn phải một mình trả một cái tội mà chính anh, anh không phạm. Nếu chúng ta sống chung với nhau, chắc chắn chúng ta sẽ bị họ bắt, không sớm thì muộn ... Dù sao đi nữa anh cũng không thể nào chịu đựng được ...

Chàng tiếp, giọng nghẹn đi vì xúc động:

- Anh thương mến Tuấn thật mà ...

Ngọc đã lấy lại được bình tĩnh, nàng hỏi:

- Vậy thì ...?

Huy lấy trong túi áo ra bọc tiền:

- Đây là 250.000 đồng của Tuấn ... Bây giờ là tiền của em ... Em cầm lấy cả. Anh không muốn dùng tiền này ...

Ngọc do dự vài phút.

Sau cùng nàng cầm lấy gói tiền.

- Ngọc đi đi ... Tôi xin Ngọc đi. Đi xa ... Chúng ta không thể nào sống chung đời với nhau được. Ngọc có thể làm lại một cuộc đời khác, một cuộc đời riêng của Ngọc ... Tôi cầu mong Ngọc làm lại được ... Còn tôi ... Tôi ... hết rồi ...

- Cái gì hết?

Huy đáp:

- Tình yêu hết ... Cuộc đời hết ...

Chàng cúi đầu xuống và nhắm mắt lại.

Chàng đang mệt mỏi. Tình trạng mệt mỏi của cơ thể làm cho trí óc chàng không còn cảm thấy đau khổ. Chàng sẽ đau khổ nhưng không đau khổ ngay lúc này. Mai đây, sau đây ... đau khổ sẽ đến ...

Khi chàng mở mắt nhìn lại, Như Ngọc đã biến mất.

– 26 –

Hai khung cửa sổ lớn của văn phòng Luật Sư Trần Huy mở rộng nhìn ra công viên. Buổi sáng mùa mưa sau những cơn mưa lớn, thành phố sạch và láng như một nàng thiếu nữ vừa mới tắm xong trong bộ quần áo mới.

Huy rời mắt nhìn qua cửa sổ tràn đầy nắng vàng. Mắt chàng nhìn lên tờ lịch treo trên tường. Lịch Air France. Hôm nay là ngày Thứ Hai. Hiện tại rõ rệt trước mắt chàng. Cuốn sổ ghi những lời của Hoàng Tuấn đặt trên bàn chàng cũng là một bằng chứng không thể chối bỏ của hiện tại. Dù muốn hay không, chàng cũng phải nhận rằng hôm nay là ngày thứ hai đầu tuần và Hoàng Tuấn, bạn chàng, đã chết.

Hoàng Tuấn đã chết. Như Ngọc đã đi xa ... Đó là sự thật và đó là hiện tại. Tâm trí chàng vẫn còn nhớ Tuấn và cơ thể chàng vẫn còn nhớ Ngọc và khi chàng nghĩ đến hai người đó, khi chàng nhớ họ, chàng thấy một cảm giác đau nhói ở trong lồng ngực ... Nơi đó có trái tim của chàng. Chàng đau nhưng chàng tin rằng chàng sẽ qua khỏi được cơn đau này ... Chàng như người vừa thoát cơn đau nặng. Tuy vẫn còn đau nhưng đã biết chắc là mình sẽ qua khỏi, mình sẽ lại sống mạnh mẽ và can đảm.

Chàng sẽ hết bị ám ảnh vì mặc cảm tự ti. Chàng sẽ không còn khổ sở vì thấy mình kém bạn nữa, chàng sẽ không còn bị ám ảnh vì nổi say mê, thèm khát một người đàn bà vợ người khác. Chàng sẽ quên chàng là đồng lõa trong một vụ giết người ... Chàng đau khổ nhưng nhẹ nhàng ... Một cuộc đời mới đã đến với chàng, một con đường mới mở rộng trước mặt chàng, chàng thanh thản đi vào đó ... Chàng sẽ làm việc thật nhiều. Đời chàng sẽ đầy những thành công, chàng sẽ nổi tiếng ...

Chuông điện thoại reo vang. Vẫn còn mơ màng, Huy nhắc ống nói.

- Luật sư Trần Huy?

- Tôi đây.

Huy cho rằng người gọi điện thoại tới hỏi chàng là một thân chủ nào đó, chàng không chú ý lắm đến người hỏi. Giọng nói bình thản, trầm tĩnh nhưng chắc chắn vang bên tai chàng:

- Ông Huy ... Tôi là ... Trịnh, Thiếu tá Trịnh ... Tổng Nha Cảnh Sát ... Chúng tôi mời ông tới ngay Tổng Nha ... Chúng tôi cần hỏi ông vài việc liên can đến vụ ông Hoàng Tuấn, ông bạn thân nhất của ông, chết trước cửa khách sạn Mỹ Ngọc Cung. Chúng tôi vừa được tên chủ nhân khách sạn đó cho biết vài chi tiết mới ... Hãn khai rằng bà vợ của ông Hoàng Tuấn ..., bà Như Ngọc, không hề bị ai bắt cóc và cũng chẳng hề bị giam giữ ngày nào ...

Theo lời tên chủ khách sạn thì bà Như Ngọc ngụ trong khách sạn Mỹ Ngọc Cung suốt trong thời gian chúng tôi mở cuộc điều tra tìm bà ấy ... Nghĩa là suốt thời gian ông chồng bỏ từ Nam Vang về đây tìm vợ ... Và rất có thể là chính bà ta đã đẩy ông chồng nhào qua cửa sổ xuống đường vỡ sọ chết ...

À ... ông đừng rời máy vội ... Thượng sĩ Bái vừa vào phòng tôi đây ... Chắc chúng tôi có tin mới mà ông cần biết ... Đây ... Bà Như Ngọc đã bị

cảnh sát bắt giữ ở phi trường ... Bà ấy dùng căn cước giả định đi khỏi Saigon ...

Hiện Bà Như Ngọc đang có mặt trong văn phòng tôi ... Bà ấy nói nhiều chuyện khá kỳ dị về ông ... Ông nên đến ngay để đối chất ...

Bà Như Ngọc nói chính ông là người bày đặt ra cho bà ấy hạ sát ông Tuấn. Tội nghiệp ông Tuấn ... Để cho ông ấy bị chết oan, chúng tôi có một phần trách nhiệm. Lẽ ra chúng tôi phải nghi ngờ từ trước ...

Ông Trần Huy ... ông có thể đến ngay được không, hay là để chúng tôi cho người mang xe tới văn phòng ông đón ông?

# Table of Contents

[Mục lục](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)